GIANG BỘI TRÂN

MẠNH TỬ

Tinh hoa trí tuệ qua danh ngôn

Biên dịch: NGUYỄN VĂN LÂM



孟子



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN



MỤC LỤC



VỀ "MẠNH TỬ"

Vào thời đại khoa cử, quyển "Mạnh Tử" và "Luận ngữ", "Đại học", "Trung Dung" hợp lại thành "Tứ Thư", là sách giáo khoa dùng để thi cử và Mạnh Tử chính là tác giả của quyển sách này, và được sử tôn là "Á thánh", cùng với "Chí thánh" Khổng Tử là những vị Nho gia đứng đầu được tôn sùng nhất.

Mạnh Tử (khoảng 372-289 trước Công nguyên), tên là Kha, tự là Tử Dư. Cha ông tên là Kích, mẹ ông là Cừu thị. Mạnh Tử vốn là đời sau của dòng dõi quý tộc Mạnh Tôn nước Lỗ, sau dời đến đất Trâu (nay là huyện Trâu, tỉnh Sơn Đông). Cho nên, trong "Mạnh Tuân liệt truyện - Sử ký" có nói ông là người đất Trâu. Ông mồ côi cha lúc còn rất nhỏ, do một tay mẹ dưỡng dục thành tài. Với sự giáo dục của mẹ, Mạnh Tử đã chăm chỉ đọc sách, ông được cháu nội của Khổng Tử là Tử Tư (tức Khổng Cấp) nhận làm môn sinh.

Chính nhờ sự giáo dục này, đã giúp ông xác lập tư tưởng chủ yếu về nhân tính trong "tính thiện luận" của mình; hơn nữa Mạnh Tử đã đưa tính "thiện" này vào trong tư tưởng chính trị, và mối liên hệ giữa nhân luân với lý luận giáo dục của ông.

Sau này, ông đã kế thừa rất nhiều tư tưởng của Khổng Tử. Để thực hiện những lý tưởng về cuộc sống thái bình của trăm họ, ông bắt đầu thu nhận rất nhiều đệ tử cùng họ chu du liệt quốc để đề cao chủ trương "nhân chính" "vương đạo" của mình. Thời gian này, ông đến các nước Tề, Tống, Lỗ, Đằng, Lương; hơn nữa, còn được triệu kiến với các quân vương như Lương Huệ Vương, Tề Tuyên Vương. Thế nhưng, lý tưởng của ông lại bị xem là thiếu thực tế, không phù hợp với trào lưu đương thời nên ông không được trọng dụng.

Lúc về già, Mạnh Tử quay trở về quê hương để dạy học, đồng thời ông còn cùng với các đệ tử của mình làm nên "Vạn Chương", "Công Tôn Sửu" v.v... lấy lý tưởng và hoài bão của mình viết thành 7 thiên của "Mạnh Tử". Mục lục của các thiên này gồm: Lương Huệ Vương, Công Tôn Sửu, Đằng Văn Công, Ly Lâu, Vạn Chương, Cáo Tử và cuối cùng là Tận Tâm. Mỗi thiên có hai phần trước và sau (thượng, hạ), tổng cộng có 14 chương, ghi lại những lời nói và sự tích của Mạnh Tử để giáo dục và giúp cho người đời sau có thể hiểu rõ được tư tưởng chủ yếu của ông.



Chương 1

GIÁO DỤC VÀ HIẾU HỌC



Thầy giáo không phải là một nghệ thuật gia, mà là một người làm vườn. Ông không chỉ vun đắp mà còn bồi dưỡng cho những cây trong vườn của mình, nhưng trưởng thành hay không còn phụ thuộc vào chính bản thân những cây ấy.

ERICH KARSTNER (ĐỨC)

1

Tất hữu sự yên, nhi vật chính, tâm vật vong, vật trợ trường dã

(Công Tôn Sửu thượng)

Nhất định phải ra sức bồi dưỡng nó, nhưng chớ có kỳ vọng vào kết quả của nó, trong lòng không quên nó nhưng cũng không thể làm trái lại quy luật tự nhiên để giúp nó mau lớn.

Nước Tống có một nông dân, anh ta luôn lo lắng về sự chậm phát triển của những cây mạ non trong ruộng của mình. Thế là, anh ta tự cho mình là thông minh nên đã ra đồng kéo từng cây mạ non lên để nó chóng lớn. Khi làm xong, anh ta thở phào và chạy một mạch về nhà khoe với mọi người trong nhà: "Hôm nay thật mệt chết được, nhưng tôi đã làm được một việc rất thông minh. Ngày mai mình ra đồng mà xem, ruộng lúa nhà mình sẽ cao lớn hơn của người ta". Con của anh ta vừa nghe xong, vội vàng chạy ra ngoài đồng chỉ nhìn thấy những cây mạ non vừa mới gieo đã chết khô cả rồi.

Đây là câu chuyện "kéo mạ mau lớn", khiến cho Mạnh Tử vô cùng buồn mà than thở. Trong trời đất này không có ít người muốn giúp cho cây mạ non được chóng lớn, những người này cho rằng đây là con đường ít tốn công sức, không cần phí công cố gắng, cũng giống như người

lười làm ruộng mà không nhổ cỏ vậy; nhưng những người kéo mạ mau lớn này, không những phí công vô ích, còn làm tổn hại đến đám mạ non của mình.

Sự nghiệp giáo dục cũng giống như trồng trọt, chăn nuôi vậy. Việc chăn nuôi nhất định cần phải có thời gian, không phải ai cũng có thể nuôi cho vật trưởng thành. Trồng một cây mạ nhỏ cũng cần phải có thời gian, để nó có thể hấp thụ dưỡng chất và ánh sáng mặt trời, có lúc phải chiến đấu với phong ba bão táp, cũng chính là nhân tố bền vững kiên cố không thể thiếu đối với sinh mệnh nhỏ bé của nó. Trong khoảng thời gian này, các loại cỏ dại xâm phạm vào cánh đồng, chỉ có thể giúp cho nó có được thời gian để tôi luyện.

Thế nhưng, hiện nay con người luôn ở trong tâm trạng hấp tấp muốn mau chóng có được thành công và tiến gần đến với thắng lợi, hôm nay gieo trồng, ngày mai lại muốn thu hoạch. Để đạt được mục tiêu như vậy, bất chấp tất cả làm như việc "kéo mạ non chóng lớn" vậy. Rất nhiều phụ huynh lo sợ chỉ muốn con cái mình mau chóng có được tương lai tốt đẹp, cho nên bắt con mình chăm chăm vào việc học để thành tài, khiến cho tuổi thơ của con trẻ ngày ngày trôi qua với cơn ác mộng "học tập". Sau khi hủy bỏ việc thi cử, bọn trẻ hoàn toàn không lấy lại được thời kỳ xán lạn từng có của tuổi thanh xuân. Ngược lại, trong thời kỳ "kéo mạ mau lớn" này của họ, trở thành vật hy sinh trong hoàn cảnh toàn bộ những tư tưởng giáo dục không phát triển. Ngay đến cả những môn học đầy hứng thú và ý vị như "hội họa", "thể dục", cũng cần phải có một nền tảng ban đầu vững vàng.

✧ Zullah: *"Một người vốn đã rất tốt, lại còn muốn tốt hơn, đó chính là một sai lầm".*



2

Thuật bất khả bất thận dã

(Công Tôn Sửu thượng)

Cho dù là làm bất cứ ngành nghề hay học tập nghề gì, cũng không thể không lựa chọn cẩn thận.

Người ta chế tạo cung tiễn là để đánh nhau, lẽ nào không tàn nhẫn hơn là người chế tạo giáp phòng vệ sao? Một người chế tạo ra cung tiễn sợ việc tạo ra một cái tiễn không có lực sát thương, còn người chế tạo ra giống chống đỡ thì lại sợ cung tiễn sẽ làm sát thương đối với mọi người. Vì một vị bác sĩ trị bệnh cho người khác cũng giống như một người thợ làm ra một đồ vật. Một vị bác sĩ trị bệnh cho người thì sợ sức khỏe của bệnh nhân không tốt, còn người làm quan tài thì lại sợ không có người chết. Một người hi vọng bản thân mình có được sự cống hiến cho xã hội thì cần phải thận trọng lựa chọn ngành nghề cho tốt. Và động cơ quyết định chính là cần phải xem khát vọng thật sự của bản thân mình.

Nhà bác học vĩ đại nhất của thế kỷ XX, Albert Einstein (1879 - 1955), cả đời đã cống hiến cho việc nghiên cứu vật lý học, đã có những phát minh ra những lý luận quan trọng làm thay đổi toàn bộ định luật vật lý học.

Do Einstein là người Do Thái, sau chiến tranh thế giới lần thứ nhất, ông bị sự áp bức của Đảng Công nhân Đức quốc gia Xã hội chủ nghĩa (tiếng Đức là Nationalso-zialistische Deutsche Arbeiterpartei, viết tắt là NSDAP, gọi tắt là Nazi, gọi tắt trong tiếng Việt là: Quốc xã) đành phải từ bỏ công việc giảng dạy ở đại học Berlin, di cư đến Mỹ. Thời kỳ đầu thế chiến thứ hai, Einstein lo lắng chính quyền của bọn Đức quốc xã có thể chế tạo ra bom nguyên tử, vì thế ông viết thư gửi cho Tổng thống Franklin Roosevelt, Mỹ bí mật cho chế tạo bom nguyên tử. Đại chiến thế giới thứ hai Mỹ đã cho thả thử nghiệm xuống hai thành phố Hiroshima và Nagasaki của Nhật Bản.

Sau khi tận mắt chứng kiến vì phát minh hạt nhân nguyên tử tạo nên địa ngục nhân gian trong hai cuộc đại chiến, Einstein cảm thấy nội tâm bất an, không cách nào trấn tĩnh được mình. Do đó nửa đời còn lại ông không ngừng kêu gọi việc bảo vệ hòa bình thế giới, hy vọng nguyên tử có thể giúp cho nhân loại có được tiện ích trong cuộc sống và tiến bộ khoa học, chứ không phải dùng để hủy diệt toàn thể nhân loại.

Khoa học kỹ thuật giống như một con dao hai lưỡi, nó có thể mang đến sự tiện ích cho đời sống con người, cũng có thể trở thành vũ khí lợi hại tàn sát con người. Nước có thể chở thuyền, cũng có thể lật thuyền, sự vật luôn có hai mặt của nó, còn phải xem con người dùng trí tuệ để lựa chọn mặt nào cho thích hợp.

Danh ngôn phương Tây

✧ Johann Wolfgang von Goethe: *"Không cách nào có thể khống chế sự hoạt động, cho dù nó thuộc tính chất gì, cuối cùng ắt sẽ về với đất mà thôi".*



3

Nhất tề nhân phó chi, chúng sở nhân hưu chi, tuy nhật thác nhi cầu kỳ tề dã, bất khả đắc hĩ

(Đằng Văn Công hạ)

Thầy giáo người nước Tề dạy cho con ông ấy học, thế nhưng có rất nhiều người nước Sở đến nói chuyện gần đó, thì cho dù là mỗi ngày có đánh mà ép nó nói tiếng nước Tề thì khó lòng làm được như thế.

Câu chuyện Mạnh mẫu (mẹ của Mạnh Tử) ba lần dọn nhà, là câu chuyện mà mỗi người chúng ta cũng đã từng biết đến. Trong câu chuyện này, đầu tiên nhà của Mạnh Tử dọn đến ở gần chợ, rồi lại chuyển đến ở gần nghĩa trang, và cuối cùng là dọn đến ở gần trường học. Điều mà cả câu chuyện muốn nhấn mạnh đó là mẹ của Mạnh Tử rất xem trọng môi trường học tập của con trẻ. Bởi vì bản tính của trẻ con rất giỏi bắt chước, môi trường sống rất dễ ảnh hưởng đến nó, có thể nói đây là nhân tố mấu chốt để có thể biết được việc giáo dục có thành công hay không.

Tôi từng nghe nói những bậc phụ huynh hiện nay hay than phiền về việc con cái rất khó giáo dục, không chịu

nghe lời. Ngoài khả năng học tập bị giảm sút, thái độ học tập cũng không bằng hai mươi năm trước đây, thậm chí còn không bằng mười năm trước. Phàn nàn, than phiền... dường như là sự nghiệp giáo dục đã trở thành việc khó có thể tiếp tục đi đến bước cuối của nó.

Tôi nhớ về quá trình học tập của mình lúc còn ấu thơ, các thầy giáo đứng trên bục giảng luôn than phiền rằng chúng tôi không biết trân trọng những hạnh phúc mà mình có được. Bởi vì khi họ còn nhỏ họ phải nỗ lực thế nào, phấn đấu thế nào mới có thể có được cơ hội đến trường. Thế nhưng, khi ngồi ở lớp, chúng tôi cảm thấy những lời giảng của các thầy cô thật khó có thể tiếp thu. Thật ra, thời niên thiếu của chúng tôi cũng có những lo lắng của riêng mình, cũng có những vấn đề quấy nhiễu tâm hồn của chúng tôi. Sau này mới biết, nếu không dùng tấm lòng để đối đãi với học sinh của mình một cách hợp tình hợp lý, mà lấy kinh nghiệm sống của mình để ép buộc chúng như mình thì chỉ có thể khiến cho học sinh của mình nảy sinh thái độ phản cảm.

Nếu như dựa vào điều kiện sống hiện thời, có thể cho học sinh chuyên tâm hướng đến hoàn cảnh học tập, lôi cuốn sự chú ý của học sinh, dẫn dắt học sinh hướng tới những mục tiêu học tập mới là thách thức quan trọng nhất của người làm công tác giáo dục. Trong thời đại thông tin như vũ bão này, thế giới trong tương lai thật khó có thể tưởng tượng ra được, và công việc trước mắt mà chúng ta phải làm đó là nghĩ làm cách nào để "câu cá mà vẫn chừa lại cá cho sau này".

Danh ngôn phương Tây

✧ Một nhà giáo người Anh: *Người dân có được sự giáo dục thì dễ dàng lãnh đạo họ, nhưng không dễ dàng áp chế họ; dễ dàng quản lý họ, nhưng không dễ dàng nô dịch họ.*



4

Giáo dã tất dĩ chính, dĩ chính bất hành, đoạn chi dĩ nộ; đoạn chi dĩ nộ, tắc phản di hĩ

(Ly Lâu thượng)

Người làm giáo dục nhất định phải dùng đạo lý nghiêm khắc, ngay thẳng, khi đạo lý này không thu được hiệu quả gì, sẽ sinh ra phẫn nộ; một khi người thầy sinh ra phẫn nộ với trò thì ngược lại chỉ làm đau lòng mà thôi.

Người thầy ngoài việc truyền thụ những kỹ năng, tri thức cho học trò của mình, điều quan trọng nhất là giúp cho chúng sau này tìm được một chỗ đứng vững chắc trong xã hội; đồng thời cống hiến hết mình cho xã hội đó, còn có thể hưởng thụ những gì mà chính bản thân mình làm ra. Trong quá trình như thế, ngoài việc dẫn dắt ra phương hướng, quan trọng nhất là người thầy chỉ ra được hướng đi đúng đắn. Chỉ có điều là, dạy học rốt cuộc phải có được mục tiêu cho tương lai, càng cần phải có được quá trình bồi dưỡng như thế nào, và điều cần phải xem trọng nhất chính là dẫn dắt cho nhân cách hướng đến con đường ngay thẳng. Thế nhưng, mỗi học sinh có mỗi tính cách tốt xấu khác nhau, quá trình học tập của mỗi con người có thể nói là rất khó có thể so sánh được.

Người thầy nếu như không ngừng tạo ra những mục tiêu đòi hỏi cho mỗi một người thầy, luôn luôn trách nhiệm và thành tâm hết lòng không hề nghĩ đến trở ngại và phát sinh chán nản. Khi học trò hay con cái mình không đạt được mục đích mà mình kỳ vọng, lại không nghe lời giáo huấn của mình, người thầy sẽ rất dễ nảy sinh tâm trạng phẫn nộ. Lúc này, nếu người thầy không có tâm trạng tự cảnh tỉnh thì rất dễ trút bỏ những tức giận đó lên mình học trò và con cái mình, và tạo nên những rạn nứt trong tình cảm. Torey L.Hayden trong quyển sách có tên "Cô ấy chỉ là một đứa trẻ" đã phát biểu rằng không gì bằng lòng kiên nhẫn và sự quan tâm. Tuy nhiên, đây là vấn đề vị trí của đứa trẻ trong quá trình chung sống, hai người cũng không thể nào tránh khỏi việc nảy sinh xung đột gay gắt. Từ nhỏ, ông đã không nhận được tình yêu thương chăm sóc đúng với vị trí của một đứa trẻ, thế nhưng sau mỗi sự việc xảy ra ông luôn tự nhủ, tìm ra cách xử lý, luôn tìm cách sửa chữa khuôn mẫu của hai người. Cuối cùng, ông đã chấp nhận tình yêu ấy một cách vô điều kiện, lần đầu tiên trong đời, cô ấy mở lòng đón nhận tình yêu của ông, và từng bước dũng cảm đối mặt với cuộc đời của chính mình.

Do đó, đối với công cuộc giáo dục của người thầy hay các bậc cha mẹ, việc làm chủ tâm trạng của mình là vô cùng quan trọng. Khi phát hiện tâm trạng của mình trở nên khó kiểm soát, nếu có thể lập tức kiềm chế nó, đợi đến một lúc nào đó xung đột chùng xuống, có thể bình tĩnh nghĩ ra cách giải quyết vấn đề. Một lần rồi

hai lần, khi lòng tin về trách nhiệm của đối phương càng ngày càng tăng đối với mình, thì xung đột vì thế mà sẽ ngày càng ít đi.

Danh ngôn phương Tây

✧ Ba Kim: *"Vì theo đuổi ánh sáng và nhiệt huyết, sẽ khiến cho thân thể tiến dần đến ngọn lửa, cuối cùng chết theo ngọn lửa ấy, hoặc là rơi vào trong ngọn dầu ấy".*



5

Cổ giả dị tử nhi giáo chi, phụ tử chi gian bất trách thiện, trách thiện tắc ly, tắc ly bất tường mạc đại yên

(Ly Lâu thượng)

Khi người xưa dạy dỗ con mình, vì luôn khuyên con hướng đến cái thiện nên người cha trách phạt con mình. Vì sự trách móc này mà làm sứt mẻ tình cha con. Một khi tình cha con nảy sinh sự sứt mẻ thì sẽ dẫn đến kết cục khá nghiêm trọng về sau.

Sự sung sướng, vui vẻ là thứ gần gũi với con người, khi mối giao tế giữa mọi người được tốt đẹp thì ta cảm thấy rất vui sướng.

Tình cảm giữa cha mẹ và con cái là một mối quan hệ rất gần gũi, chính vì thế mà dễ dàng khi xử lý mối quan hệ, hoặc sẽ phát sinh ra những xung đột gay gắt. Các nhà tâm lý học hiện đại phát hiện ra rằng, sức ảnh hưởng của gia đình rất được coi trọng đối với xu hướng tình cảm và tính cách của người được nuôi dưỡng trưởng thành. Do đó, sự dưỡng dục của gia đình đối với con cái là rất quan trọng, không thể xem thường.

Thế nhưng, có một tật lớn nhất của bậc cha mẹ đó là luôn cho rằng con cái là tài sản của riêng mình, cho rằng

con cái là nguồn sống duy nhất của chính mình. Cho nên, nếu có thể họ sẽ đánh đổi mạng sống của mình vì con cái. Với tấm lòng, tình cảm như thế của bậc cha mẹ, mạng sống của con cái luôn là trọng trách đè nặng trên vai họ.

Trong "Tiên tri", K. Gibran có nói một câu: "Con của các bạn hoàn toàn không phải là con của các bạn, chúng khao khát cuộc sống của chính mình, chúng mượn tạm thân thể các bạn để được sinh ra, chứ không phải chúng sinh ra vì bạn...".

Các bạn có thể mang tình yêu đến cho chúng, nhưng không thể suy nghĩ hộ chúng, bởi vì chúng có suy nghĩ của riêng mình.

Các bạn có thể làm gương cho chúng noi theo, nhưng không thể tính toán làm cho chúng giống như mình, bởi vì sinh mạng có quy luật của nó không thể làm trái ngược, hay giữ nó dừng lại.

Khi bậc làm cha mẹ, không xem con là tài sản của mình, cũng không xem chúng là nguồn sống của mình, vứt bỏ những mong muốn khống chế chúng, thì con cái sẽ trở thành một cá thể tách rời, độc lập, làm như vậy mới có thể thay đổi được thái độ vốn có của người làm cha mẹ đối với chúng, và giảm bớt được sự can thiệp vào đời sống riêng của con mình. Có thể cởi bỏ được sự dựa dẫm của con cái đối với bạn là giúp cho nó có được phương hướng phát triển đi lên, như thế mới chính là món quà tốt nhất mà bậc làm cha mẹ dành cho chúng.

Danh ngôn phương Tây

- Ba Kim: *"Nếu gặp phải một cuộc đời không có được sự phong phú và đầy đủ thì giữa cái chết và sự sống có khác gì?".*

6

Trung giả dưỡng bất trung, tài giả thiện bất tài, cố nhân lạc hữu hiền phụ huynh dã

(Ly Lâu thượng)

Người có phẩm đức tốt đẹp dạy cho kẻ bất lương, người có tài dạy cho kẻ không biết cách thể hiện tài năng, nhờ vậy mà người người đều vui sướng vì có thể có được cha anh là bậc hiền tài.

Thời kỳ trung học, tôi phải trải qua giai đoạn học trước khi phải bị ở lại lớp. Suốt ba năm, chúng tôi phải chịu áp lực bao trùm về vấn đề lên lớp. Mỗi khi đến lúc kết thúc năm học, trường tôi sẽ tổng kết lần lượt cuộc thi mẫu, dựa vào đó để phân thứ bậc của cuộc thi, lấy ra những người "không đạt" cho vào lớp sau. Đến lúc này, chúng tôi mới có thể biết được vận mệnh tương lai của mình, những bạn lên lớp thì nhảy lên vì vui sướng. Các bạn học sinh gặp nhau vui mừng nói: "Học kỳ sau gặp nhau ở lớp X nhé!". Thầy trưởng môn cũng thường nói với chúng tôi, nếu không chăm chỉ học tập thì sẽ bị ở lại lớp, đời người sẽ "tiền đồ không xán lạn".

Đây chính là quan niệm vì không biết gì mà lại bị loại, những học sinh trước và sau khi thi lên lớp dường như sống trong hai thế giới hoàn toàn khác nhau, hai

bên không những không thể hiểu được nhau, thậm chí không thể nói được với nhau. Lúc còn bé tôi có rất nhiều bạn chơi thân với mình, còn đến lúc này thì mỗi người đi mỗi ngả, dần dần có sợi dây ngăn cách giữa chúng tôi, khi gặp mặt, ngoài việc chào hỏi xã giao cũng không thể có được cơ hội để giao lưu với nhau.

Lúc đó, việc quan trọng suốt cả đời học sinh và giáo viên lúc này là thi cử và học hành. Nếu cả một đời học sinh không có được thành tích tốt, lúc đó sẽ phải đối mặt với những hình phạt của các thầy cô giáo, thật như tình thế dầu sôi lửa bỏng vậy. Đến khi lên lớp trên thì phân thành hai khu vực vệ sinh riêng. Có lần tôi nhìn thấy các bạn nữ sinh lớp trên sau khi học xong đi đến khu nhà vệ sinh thì hét toáng lên. Ban trưởng ban lao công đi ngang qua thấy thế liền hỏi, vốn là bạn nữ đó không biết lớp chúng tôi đã làm xong công việc vệ sinh, không vặn vòi nước lại. Tôi mới nói cho cô ấy biết việc mình làm và cô ấy hiểu ra cảm thấy xấu hổ lẳng lặng bỏ đi. Các bạn tôi nhìn thấy như thế liền nói với tôi rằng: "Không có trình độ, không có trình độ".

Mạnh Tử nói: "Nếu một người tu dưỡng được phẩm đức mình tốt đẹp mà ghét bỏ người có phẩm đức không tốt, những người tài hoa có năng lực mà ghét bỏ những người chưa được phát hiện ra tài năng của họ, như vậy giữa họ sẽ có khoảng cách ngày càng xa thì so sánh từ những cái nhỏ bé đến không thể nhìn thấy được". Tôi luôn kỳ vọng mình có thể duy trì quan hệ tốt đẹp đối với giáo viên cũng như những người bạn học của mình,

sớm bỏ đi được quan niệm đánh giá con người thông qua thành tích của họ.

Danh ngôn phương Tây

- Tagore: *“Sinh mệnh của chúng ta là do trời ban cho, chỉ khi nào chúng ta mất đi một sinh mệnh thì mới có được [illegible] g”.*



7

Bác học nhi tường thuyết chi, tướng dĩ phản thuyết ước chi

(Ly Lâu hạ)

Người có học vấn uyên bác, vừa có thể giải bày sự hiểu biết của mình một cách tường tận, hơn nữa còn có thể đạt đến trình độ tinh hoa.

Con người làm thế nào để tiếp thu nền giáo dục, từ bậc trung học, con người muốn làm gì tiếp theo đó? Giáo dục có ý nghĩa như thế nào đối với đời người?

Với hình thức giáo dục truyền thống là học để thi cử, đã đưa cả nước rơi vào hoàn cảnh "lấy lợi ích làm đầu". Một người tiếp nhận nền giáo dục chỉ muốn để có được địa vị ưu thế trong xã hội, và mong hưởng được một đời sống vật chất phong phú. Thế nhưng, trong xã hội hiện đại này, sự hưởng thụ vật chất đã vượt xa sự đòi hỏi cá nhân, tâm hồn lại kêu lên bi ai vì đói khát. Xa rời đời sống thực tế, lấy giáo dục tri thức làm đầu, đã khiến cho mọi người sống không có mục đích, không có đường về, tâm hồn trống rỗng. Đối diện với một xã hội thông tin, đòi hỏi có những chủ nhân có tri thức và chỉ số IQ cao, thì nền giáo dục như vậy sẽ dần bị mất đi. Với một

địa vị xã hội của những người chỉ biết theo đuổi lợi ích thì mọi người sẽ không thấy được tương lai, càng không thấy được giá trị của cuộc sống.

Vậy là, nên dừng lại ở đây, thử suy nghĩ về ý nghĩa của cuộc sống, vì con cháu đời sau mà tìm ra một con đường mới cho tâm hồn mình, đó cũng chính là bài giảng không dễ dàng hiện nay. Rốt cuộc, trong lời tuyên bố về cải cách giáo dục, lấy điểm mốc thực thi cải cách giáo dục bằng những kế hoạch từ năm 1997 và năm 2000, ngành giáo dục cũng tuyên bố thiết lập "đề án cho công cuộc giáo dục", lấy năm 2001 định làm năm vì công cuộc giáo dục. Với hy vọng có thể lấy ý niệm giáo dục từng bước đưa vào hệ thống 16 năm học từ bậc tiểu học cho đến đại học, để những ý niệm giáo dục này có thể thực hiện một cách đồng bộ, toàn vẹn. Mục đích của công cuộc giáo dục là để lưu giữ và duy trì cuộc sống, hơn nữa còn thúc đẩy trí tuệ và giá trị của cuộc sống và khả năng tác động đến học sinh, lấy sự hòa hợp tri thức và ý nghĩa cuộc sống làm mục tiêu.

Sinh, lão, bệnh, tử không chỉ là khổ thuyết mà nhà Phật đã nói đến, mà còn là quá trình mà một sinh mệnh cần phải trải qua. Làm thế nào để mang theo trí tuệ và sự nhiệt tình vào quá trình cần phải trải qua của một sinh mệnh, quan trọng hơn nữa là đưa tri thức vào bộ não con người. Khi chúng ta xác định mục tiêu của giáo dục là phục vụ cho chuyến lữ hành của cuộc sống kỳ diệu, thì người dạy và học sẽ cùng theo về một mục tiêu chung, đó chính là học tập – trí tuệ của cuộc sống.

Danh ngôn phương Tây

✧ Lev Nikolayevich Tolstoy: *"Con đường chân chính, rút ra bài học từ những người đi trước rồi sau mới tiến lên phía trước".*



8

Dĩ hữu thiên hạ chi thiện sĩ vi vị túc, hựu thượng luận cổ chi nhân

(Vạn Chương hạ)

Đã làm bạn với bậc hiền sĩ trong thiên hạ, việc đó mình chưa cho là đủ, mà còn phải luận bàn đến những nhân vật xưa.

Trần Tử Ngang đời nhà Đường, khi đăng đài U Châu đã từng viết câu: "Tiền bất kiến cổ nhân, hậu bất kiến lai giả.

Niệm thiên địa chi du du, độc sáng nhiên nhi đệ hạ".

Hơn một nghìn ba trăm năm sau, chúng ta ngâm nga câu thơ này thì khó tránh khỏi những suy nghĩ bi thương khi một mình đứng trước một vũ trụ vô cùng vô tận, đầy mù mịt.

Từ khi chúng ta rời khỏi bụng mẹ, cất tiếng khóc oa oa chào đời, thì đã xác định rằng mình sẽ ở một nơi cô tịch. Sau khi được sinh ra, chúng ta đã xác định trong cuộc sống này sẽ có nhiều gian truân, mình phải đơn độc đương đầu với nó. Trong cuộc sống cô tịch đơn độc đối đầu với những khó khăn thì tình bạn giống như một đóa hoa kỳ diệu, đơm bông trên con đường sống làm cho phong cảnh càng đẹp và xán lạn hơn.

Người cùng chí hướng, lần đầu gặp gỡ, giữa tâm hồn của họ dường như có mối ánh sáng tương thông, là tia sét tác động mạnh mẽ nhất trong tâm hồn của họ. Có thể biết được người nào có cùng tư chất và chí hướng với mình, có thể biết được đâu là người cùng mình san sẻ buồn vui và hạnh phúc, có thể biết được ai là người đồng hành trên bước đường đối diện với trời đất bao la, cho dù chỉ là biết được thì cũng đủ để người ta có cảm giác được an ủi. Trong con đường cô tịch, một khi có được người bạn đồng hành, cuộc sống dường như có được suối nguồn của niềm hạnh phúc. Được nhìn thấy và được biết luôn là suối nguồn sức mạnh để chúng ta tiếp tục đối diện với cuộc sống của mình.

Khi cuộc sống của một người cảm nhận được tâm hồn mình đã vượt qua được giai đoạn khó khăn nhất, khi một cá thể đã bắt đầu hòa quyện được giữa linh hồn và thể xác, đọc được những suy nghĩ thật sự của mình đó chính là sự cứu rỗi linh hồn. Khi đối diện và đọc hiểu được những câu chữ của người xưa, giúp cho chúng ta có thể hấp thu được trí tuệ mà người xưa đã phải trải qua một quá trình tôi luyện miệt mài. Nhờ đọc hiểu được những câu chữ của người xưa mà chúng ta có thể phá vỡ được trở ngại về thời gian và không gian, từng bước giao hòa với linh hồn của người xưa.

Danh ngôn phương Tây

- Jean-Auguste Dominique Ingres: *"Lòng tin của bạn càng mạnh mẽ thì thiện chí, động lực giúp kẻ yếu hơn mình càng nhiều. Thiện lương là một trong những phẩm đức tốt đẹp nhất của thiên tài".*

9

Tuy hữu thiên hạ dị sinh chi vật dã, nhất nhật bạo chi, thập nhật hàn chi, vị hữu năng sinh giả dã

(Cáo Tử thượng)

Dẫu rằng có một cây dễ trồng nhất trong thiên hạ, nhưng nếu chỉ một ngày được đưa ra ánh sáng ấm áp của mặt trời rồi lại bị che khuất trong chỗ lạnh lẽo, thì cây ấy không thể dễ dàng sinh trưởng được.

Học vấn là một con đường bất tận không có chỗ dừng. Sau khi chúng ta gieo trồng hạt giống trên con đường học vấn, nếu không có sự duy trì bằng cách tiếp tục tưới tiêu chăm bón cho nó thì cho dù hạt giống này có nảy mầm thì cuối cùng vận mệnh của nó cũng không thể tránh khỏi sự khô héo.

Có rất nhiều người hoàn toàn không có sự tìm tòi đối với những nhu cầu của bản thân, là người chỉ biết đi theo bước chân của người khác, xỏ vào chân mình một đôi giày không thích hợp với mình, chỉ biết hòa lẫn mình vào số đông. Chỉ biết tự oán trách số phận bất hạnh của mình, lại không biết rằng, khi bạn sống mà không có mục tiêu, niềm cảm hứng chân chính,

bước đi của bạn cuối cùng cũng sẽ đến chỗ thất bại mà thôi. Chỉ khi nào bạn tiếp tục học tập và tìm thấy được khát vọng thật sự của chính mình, thì bạn mới có thể có đủ sức mạnh và tinh thần để kiên trì với nó tựa hồ như không thấy được điểm cuối của con đường học vấn vậy. Chỉ khi nào bạn nỗ lực hết mình chăm sóc hạt giống ấy thì việc học của bạn mới có thể đơm hoa kết quả. Nếu chỉ ngày một ngày hai, thì mãi chỉ là tốn công, vô ích mà thôi.

Có câu nói rằng: "Người cố gắng không nhất định sẽ thành công nhưng người thành công thì nhất định phải trải qua một quá trình cố gắng". Sự thành công trong mắt của mỗi người không giống nhau, để có được thành công thì những cố gắng bỏ ra cũng không giống nhau. Thế nhưng, muốn đạt được mục tiêu, thì nguyên tố cần phải có đó là sự nỗ lực không ngừng. Trên đời này không có việc gì mà không trải qua quá trình lao động mà đạt được, nhưng lại có rất nhiều người giống như "người nước Tống ôm cây đợi thỏ" (chờ thời) vậy. Mỗi người đều biết sự ngốc nghếch của việc làm đó, nhưng trong lúc mê muội đánh mất chính mình, mà làm nên những việc trái với mục tiêu tốt đẹp mà mình đã đề ra.

Để có thể tiếp tục việc học tập thì cần phải hạ mục tiêu và kế hoạch, và dựa trên kế hoạch đó để thực hiện. Và trong tình cảm cũng vậy. Là con người thì ai cũng phải có nhu cầu tình cảm, yếu tố đương nhiên lo sợ nhất đó là mối quan hệ thân mật, tình cảm cũng cần phải được bảo vệ cẩn thận, cẩn thận vun đắp. Tình cảm giữa người nhà, người yêu và bạn bè nếu không

ngừng làm hao mòn mối quan hệ vốn có của nó thì cũng chỉ có thể bị hủy diệt nếu thiếu mất sự chân thành tốt đẹp. Do đó, trên con đường học vấn không có chỗ dừng này, với nỗ lực không ngừng duy trì nó thì phương thức duy nhất để làm được đó chính là đạt được mục tiêu mà mình đã đề ra.

Danh ngôn phương Tây

✧ Romain Rolland: *"Ngoại trừ hành động thì tất cả đều là lời nói sáo rỗng mà thôi. Chỉ có hành động mới là thiết thực nhất, cho dù là người như thế nào thì chỉ cần dựa vào hành vi để đánh giá họ".*



10

Kim phù dịch chi vi sổ, tiểu sổ dã. Bất chuyên tâm trí chí, tắc bất đắc dã

(Cáo Tử thượng)

Đánh cờ vốn chỉ là một việc đơn giản. Nếu không toàn tâm toàn ý chuyên tâm học tập thì sẽ không thể học được.

Dịch Thu vốn là một kỳ thủ đánh cờ giỏi nhất nước. Dịch Thu dạy cho hai người phép đánh cờ, một người trong số đó thì toàn tâm toàn ý, chuyên tâm học tập, chỉ chăm chú nghe lời dạy bảo của Dịch Thu. Còn người kia, tuy có nghe nhưng trong lòng chỉ chú tâm đến việc chim hồng, chim hộc sắp bay tới, tâm trí chỉ nghĩ đến việc giương cung, bắn tên. Tuy hai người cùng học tập về đánh cờ nhưng người thứ hai chẳng thể nào theo kịp bạn mình, lẽ nào tài trí thông minh của anh ta chẳng bằng ai sao? Đáp án của nó không nói ra thì ai cũng đều hiểu rằng, sở dĩ thành tích cao thấp trong học tập của hai người như vậy là bởi vì thái độ học tập của họ không giống nhau.

Lúc còn ở tuổi cắp sách đến trường, tôi luôn nghĩ đến những vấn đề khó khăn lúc ấy, mà quên đi xem như không có sự tồn tại của giáo viên. Khi đang đọc

một quyển sách đột nhiên tôi lại nghĩ đến việc khác, trong lòng chẳng để tâm đến nội dung của cuốn sách. Hoặc khi đang nói chuyện với một người, tôi bỗng nghĩ đến người khác, dường như không để ý đến người trước mặt mình, những lời người ấy nói ra đều chẳng lọt vào tai tôi. Sau những sự việc đó, khi nghĩ lại nó thì tôi chỉ thấy mơ hồ mờ mịt mà thôi. Thái độ học tập như thế, đến khi thi cử thì chỉ có được một thành tích đáng ngại.

Bất kỳ học cái gì, nếu không chuyên tâm tận chí thì thành quả học tập sẽ dễ dàng bị giảm sút. Vì thế, tìm ra một phương thức học tập và tạo ra một môi trường học tập tốt là việc rất quan trọng. Trải qua nhiều lần được giáo huấn, cuối cùng tôi mới thật hiểu được tính quan trọng của việc "nắm bắt ngay tức khắc". Mỗi người đều có những khoảnh khắc "độc nhất vô nhị", cũng đều có những khoảnh khắc thoáng qua. Nếu ở vào hoàn cảnh đó thì không cách nào tiếp thu được những gì mình được dạy. Sau sự việc đó mới bắt đầu tìm lại thì vô ích, vì thời gian trôi đi sẽ không bao giờ trở lại.

Do đó, khi chúng ta đang đọc một quyển sách, hãy chăm chú đọc, hãy nhiệt tình đọc như cả đời bạn sẽ không bao giờ có dịp được đọc lại nó vậy. Khi nghe giảng, bạn cũng phải chăm chú lắng nghe, giống như đó là bài học cuối cùng bạn được nghe vậy. Và khi bạn nói chuyện với một ai đó thì bạn cũng nên toàn tâm toàn ý lắng nghe như thể đó là lần cuối cùng bạn được gặp người ấy. Với một thái độ tích cực như thế xuyên suốt cuộc sống của bạn, thì nhất định những khoảnh

khắc trôi qua với bạn là không vô ích, không gì có thể thay thế được.

Danh ngôn phương Tây

- Johann Wolfgang von Goethe: *"Những suy nghĩ trong đầu bạn cũng giống như việc di chuyển quân cờ khi đánh cờ vậy, tuy có thể nó sẽ bị đối phương ăn mất nhưng có thể đó là khởi điểm cho một cục diện chiến thắng".*





Học vấn chi đạo vô tha, cầu kỳ phóng tâm nhi dĩ hĩ!

(Cáo Tử thượng)

Đạo học không có gì khác biệt, chỉ cần lấy tấm lòng lương thiện để tìm kiếm nó.

Bên trong con người, thật ra đều chứa đựng phẩm chất lương thiện. Trong Phật giáo gọi là *thiện căn, thiện chủng*; trong lý luận của Nho giáo gọi là *tứ đoan,* cũng chính là "thiện tâm" mà Mạnh Tử đã nói. Thế nhưng, chúng ta đều thấy được tính ác của con người nhiều hơn tính thiện, chỉ cần có cơ hội là họ làm ra những việc ác độc, có những hành vi tự tư tự lợi, vì sao lại như thế?

Đó chính là vì thiện tâm của con người bị che lấp, chỉ cần một lần không dùng đến nó, rồi hai lần không dùng, cứ thế dần dần nó sẽ bị lãng quên. Có những người, đôi lúc làm việc xấu sẽ cảm thấy xấu hổ, nội tâm dằn vặt, rồi sau tự cảnh tỉnh mình. Đây chính là sự dâng trào của lòng lương thiện tiềm ẩn, cũng chính là sự tìm về của vết tích thiện tâm.

Dường như những tiềm năng này đều ẩn chứa trong lòng của mỗi con người, chờ đợi sự đánh thức để nó

thăng hoa. Tác động vào bản năng lương thiện trong lòng mỗi người, dù là ngay cả người ngu đần, vụng về, cũng chỉ là quên mất thiện tâm. Nếu như được đề cao, nhận biết được giá trị vốn có của bản thân thì họ sẽ tìm về thiện tâm đã bị lãng quên. Như vậy, vô hình chung, sự lương thiện và trí tuệ không ngừng được kêu gọi, thì kéo theo những ý chí, lời nói, hành vi thích đáng.

Danh ngôn phương Tây

- Washington: *"Con người chỉ cần thành tâm cố gắng, thì không việc gì là không thể làm được"*.



12

Nghệ chi giáo nhân xạ, tất chí vu xác, học giả diệt tất chí vu xác. Đại tượng hối nhân, tất dĩ quy củ, học giả diệc tất dĩ quy củ

(Cáo Tử thượng)

Ngày xưa Hậu Nghệ thường dạy người bắn cung, nhất định kéo thật căng, học trò nghe theo nhất định cũng kéo thật căng. Có người thợ mộc giỏi dạy người, nhất định có quy tắc, học trò ắt tuân theo quy tắc đó.

Vệ Thước đời Tấn là một thư pháp gia kiệt xuất, mọi người gọi bà là Vệ phu nhân, bà là vợ của Thái thú Lý Củ. Bà xuất thân trong một gia đình giỏi về thư pháp, cha và anh bà đều là những thư pháp gia nổi tiếng. Dưới ảnh hưởng của họ, nhờ nghe nhiều, học nhiều nên bút pháp của bà cũng rất tinh thâm. Vệ phu nhân giỏi về chữ Lệ và chữ Khải, trong "Thư đoạn" có nói về bà là người "viết chữ Lệ rất đẹp, rất có quy tắc". Sở dĩ nói chữ của bà rất có quy tắc là chỉ nét uyển chuyển, đúng quy tắc. Từ phong cách đó, về sau bà trở thành thầy dạy của Vương Hy Chi. Địa vị thư pháp của Vệ phu nhân thật không thể xem thường. Ngoài ra, bà còn có tác phẩm: "Bút trận đồ" rất nổi tiếng. Bà đề xuất: "Đa

lực phong cân", bà cho rằng: "Thiện bỉ lực giả đa cốt, bất thiện bỉ lực giả đa nhục, đa cốt vi nhục giả, vị chi cân thư; đa nhục vi cốt giả, vị chi mặc trụ. Đa lực phong cân giả thậm, vô lực vô cân giả bệnh...". Trong "Bút trận đồ" còn bàn về phương pháp cầm bút, những kiến giải này có ảnh hưởng rất lớn đối với nghệ thuật hội họa thư pháp của đời sau.

Danh ngôn phương Tây

✧ Samuel Johnson: *"Bản thân không nên chần chừ bởi vì thời gian không chờ đợi một ai".*



13

Giáo diệc đa thuật hĩ, dư bất tiết chi hối dã giả, thị diệc giáo hối chi nhi dĩ hĩ!

(Cáo Tử hạ)

Dạy người có nhiều cách, khi ta không muốn dạy anh ta, thì cũng là cách dạy anh ta rồi vậy.

Bộ phim "Xuân phong hoa vũ" kể lại câu chuyện xảy ra tại một trường trung học truyền thống ở một thị trấn nhỏ của nước Anh. Thầy quay về trường học trước đây của mình để dạy cho các học sinh về văn học nước Anh. Ông là một thầy giáo đầy lòng nhiệt huyết, luôn ôm ấp một hoài bão lớn lao. Ông dùng phương thức dạy học khai thác sức sáng tạo của học sinh, ông dẫn dắt cho chúng nhận thức về thi ca trong văn học.

Câu nói luôn tồn tại trong đầu ông đó là "nắm bắt hôm nay chính là sáng tạo cuộc sống của chính mình". Câu nói này đã tác động đến sự kỳ vọng về bản thân của rất nhiều học sinh. Ông cho học sinh lên bảng giảng bài, để chúng có cách quan sát thế giới ở một góc độ khác; dắt chúng đi trên con đường của chính mình, học tập như thế nào là không đi theo bước chân của người khác, tìm ra đâu là bước đi của chính mình. Từ

khi ông về, ông đã đem đến cho trường này một hình ảnh truyền thống tốt đẹp, tỉ lệ lên lớp cao và chống đối lại những kỷ luật nghiêm khắc của một ngôi trường cổ kính.

Một nhóm học sinh trẻ đã thành lập nhóm "Cổ nhân thi xã", họ ở trong một sơn động đọc thơ, luận bàn sự việc, sáng tác. Trong số đó có một đứa trẻ, mục tiêu của cha mẹ khi cho cậu vào học ở trường này là sau này cậu sẽ là một thầy giáo nổi tiếng, thế nhưng cậu lại ham mê hí kịch, khiến cho cha mẹ cậu ta tức giận. Trong nỗi đau khổ tuyệt vọng, cậu đã tìm đến cách treo cổ tự sát, kết thúc cuộc đời mười bảy năm tuổi trẻ của mình.

Việc cậu tự sát đã gây chấn động toàn trường, trường học phải tìm ra một người gánh chịu trách nhiệm. Thế là, thầy đã trở thành tầm ngắm của mọi người, "Cổ nhân thi xã" bị điều tra, những đứa trẻ bị buộc phải ký nhận là người đứng đầu là thầy, buộc thầy phải chịu trách nhiệm về việc này. Thế là, thầy đành phải chọn cách âm thầm rời khỏi trường.

Trong thời khắc thầy bắt đầu bị buộc phải rời khỏi trường, các học sinh đứng lên bàn học và kêu lên: "Ôi! người thầy đã tận tình dìu dắt chúng tôi, chúng tôi mãi kính yêu thầy".

Danh ngôn phương Tây

✧ Marton Csokas: *"Trong hy vọng có một sức mạnh rất lớn, khiến cho chí hướng và mộng ảo của chúng ta trở thành sự thật"*.

14

Nhân chi hữu đức tuệ thuật trí giả, hằng tồn hồ sấn tật. Độc cô thần ty tử, kỳ tháo tâm dã nguy, kỳ lự hoạn dã thâm, cố đạt

(Tận Tâm thượng)

Con người sở dĩ có đạo đức, trí tuệ, bản lĩnh, tri thức, thường là được nung đúc trong hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn. Riêng những quan chức, cô thần (những viên quan không có phe đảng, thế lực; những viên chức lãnh trách nhiệm nơi biên giới) và con cái của vợ thứ cô hầu, khéo giữ gìn tâm ý trong cơn nguy khốn, phải biết phòng ngừa hoạn nạn một cách sâu xa, cho nên họ có thể thông hiểu sự lý hơn.

Trung Quốc có câu chuyện, "Cô nhi họ Triệu" thật khiến cảm động lòng người. Nội dung câu chuyện kể rằng thời Tấn Linh Công, Đồ Ngạn Cổ bất hòa với Triệu Thuẫn bèn tìm kế hãm hại Triệu Thuẫn. Thế là cả nhà họ Triệu bị xử trảm, chỉ có Phò mã Triệu Sóc và Công chúa là may mắn được miễn tội. Thế nhưng Đồ Ngạn Cổ lại lập mưu lừa Triệu Sóc tự sát, chẳng bao lâu công chúa tự vẫn chết theo. Trình An vì cứu đứa trẻ còn sót lại của họ Triệu mà đánh tráo con mình. Tuy ông cứu được cô nhi của họ Triệu, nhưng lại phải hy

sinh chính con của mình.

Đồ Ngạn Cổ thu nạp Trình An làm môn khách, cũng không hay biết mà nhận cô nhi họ Triệu làm nghĩa tử của mình. Hai mươi năm sau, đứa bé năm xưa nay đã lớn khôn, kính trọng Đồ Ngạn Cổ như cha của mình. Thế nhưng Trình An thấy rằng thời cơ đã chín muồi, liền đem toàn bộ câu chuyện năm xưa Đồ Ngạn Cổ đã lập mưu sát hại họ Triệu như thế nào kể lại cho cô nhi nghe để nó báo thù cho cái chết của dòng họ và cha mẹ của cậu ta. Cậu ta rất căm phẫn lập chí chờ đợi thời cơ thích hợp để báo thù cho cha mẹ mình. Sau khi Tấn Điệu Công kế vị, vì không hài lòng việc lạm dụng binh quyền của Đồ Ngạn Cổ, liền sai cô nhi họ Triệu âm thầm thu thập tội chứng của Đồ Ngạn Cổ để bắt ông ta, và dùng hình phạt tàn ác đối với ông ta. Cô nhi họ Triệu cũng lấy lại họ của mình đổi thành Triệu Vũ.

Danh ngôn phương Tây

✧ Percy Bysshe Shelley: *"Nếu như Đông đến thì Xuân sẽ còn ở xa sao".*



15

Khổng Tử đăng Đông sơn nhi tiểu Lỗ, đăng Thái sơn nhi tiểu thiên hạ. Cố quan vu hải giả nan vi thủy, du vu thánh nhân chi môn giả nan vi ngôn

(*Tận Tâm thượng*)

Khi Khổng Tử leo lên Đông sơn thì cảm thấy nước Lỗ thật nhỏ bé, leo lên Thái sơn thì thấy thiên hạ thật nhỏ bé. Cho nên, đối với những người đã từng nhìn thấy biển lớn sẽ cho rằng biển hồ khác thì không đáng; đối với những người là học trò của bậc thánh hiền thì khó chấp nhận những học thuyết của các vị khác.

Có người nói Giang Nam là nơi “Đa sơn đa thủy đa tài tuấn”, còn phương Bắc là nơi “Nhất sơn nhất thủy nhất thánh nhân”. Mà *nhất sơn ở* đây chính là chỉ ngọn núi đứng đầu Ngũ nhạc của Thái sơn. Mà Thái sơn trong lòng Khổng Tử thì không gì sánh bằng. Trong “Đàn cung. Lễ ký” có nói: “Mấy ngày trước khi mất, Khổng Tử than rằng: “Thái sơn sắp đổ rồi, nhà tốt sắp sập rồi, và thánh nhân cũng sắp chết rồi”. Sau khi hát xong mấy câu đó, ngồi trong nhà, bảy ngày sau thì Khổng Tử mất”.

Từ xưa đã có những phong cảnh đẹp lưu danh muôn đời, rất nhiều danh nhân nhã sĩ rất thích du sơn cận thủy, Thái sơn cao vời vợi, đứng đầu trong Ngũ nhạc thật đáng được lưu danh muôn đời. Thế nhưng, điều quan trọng nhất là mới lần đầu leo lên Thái sơn, xuất phát từ cái nhìn kiêu ngạo với những hoài bão của người xưa, liền lấy hình ảnh của Thái sơn để tự đề cao mình, và từ cảm nhận của người xưa về vẻ đẹp hùng vĩ này đã khiến cho các văn nhân Trung Quốc đều hướng về Thái sơn với lòng ngưỡng mộ nó.

Danh ngôn phương Tây

✧ William Shakespeare: *"Thời gian quan trọng nhất chỉ có hai chữ đó là - hiện tại".*



16

Lưu thủy chi vi vật dã, bất doanh khoa bất hành; quân tử chi chí vu đạo dã, bất thành chương thành đạt

(Tận Tâm thượng)

Đặc tính của nước chảy là nó phải đầy tràn khe suối, rồi nó mới chảy đi. Người quân tử lập chí ở đạo, nhưng phải thành thuộc văn chương rồi mới thấu đạt ý nghĩa của Thánh nhân vậy.

Chung Lý Hòa là một tiểu thuyết gia nổi tiếng, ông xuất thân trong một gia đình cực kỳ giàu có, đất đai của nhà ông rất rộng lớn, là một đại gia tộc rất giàu có. Năm mười chín tuổi, gia đình ông mua một mảnh đất lớn ở Mỹ Nùng; làm nông trường, đưa ông đến làm đốc công ở đó. Tại đây ông đem lòng yêu thương một nữ công, kết hôn với cô ta, nhưng gia đình ông kiên quyết phản đối. Hai vợ chồng ông đi đến Thẩm Dương, cho đến khi cuộc kháng chiến chống Nhật kết thúc, cả gia đình trở về Đài Loan. Bất chấp thực tế, về mặt kinh tế và tâm lý lâm vào tình cảnh khốn khó, nhưng ông vẫn kiên quyết theo đuổi sự nghiệp sáng tác của mình. Với căn bệnh này ông không thể ra bên ngoài làm việc mà

chỉ có thể ở nhà dưỡng bệnh. Thế nhưng, cho dù thân thể suy nhược ông vẫn tiếp tục cầm bút sáng tác như xưa, và viết nên tác phẩm "Nông trường Lạp Sơn" có tác động rất sâu sắc đối với mọi người.

Năm 1960, Chung Lý Hòa kết thúc cuộc đời của mình và căn bệnh kỳ lạ khó chữa của ông ta, dù bị thổ huyết trước lúc chết, ông vẫn cầm bút, không từ bỏ con đường sáng tác của mình.

Danh ngôn phương Tây

✧ David Herbert: *"Bí quyết của sự thành công chính là thói quen làm việc không mệt mỏi, dù lúc nguy cấp vẫn không là trở ngại đối với mình, ngược lại nó còn giúp mình đến với con đường thành công một cách nhanh chóng hơn".*



17

Hữu vi giả, tự nhược chuyết tỉnh; chuyết tỉnh cửu nhận nhi bất cập tuyền, ưu vi khí tỉnh dã

(Tận Tâm thượng)

Làm một việc giống như là đào miệng giếng, khi đào đến sáu, bảy trượng mà vẫn không nhìn thấy nước thì nó chỉ có thể xem như một miệng giếng bỏ đi mà thôi.

Một hôm Tử Cống hỏi Khổng Tử rằng: "Thưa thầy, việc học hỏi đối với trò cảm thấy mệt mỏi lắm rồi, nay trò muốn nghỉ ngơi, chuyển sang giúp cho vua". Khổng Tử liền nói với Tử Cống: "Làm chính sự giúp vua thì từ sáng đến tối đều phải cung kính, thận trọng, việc quân là việc rất khó khăn sao có thể xem là nghỉ ngơi chứ?".

Tử Cống nói: "Vậy thì trò sẽ quay trở về phụng sự cha mẹ, có thể tranh thủ nghỉ ngơi vậy". Khổng Tử lại nói: "Phụng sự cha mẹ thì lúc nào cũng phải vui vẻ hòa nhã, cung kính hết mình, là việc rất khó sao có thể xem là nghỉ ngơi được chứ?". Tử Cống cúi đầu suy nghĩ một lúc, nói: "Vậy trò quay trở về với vợ con, chắc là có thể được nghỉ ngơi rồi". Khổng Tử mỉm cười nói: "Trước mặt vợ con lúc nào cũng tỏ ra mẫu mực, thế mới truyền

đến huynh đệ, mở rộng ra cả quốc gia. Về với vợ con e cũng là việc khó, sao có thể coi là nghỉ ngơi được chứ?".

"Vậy để có thể nghỉ ngơi, trò sẽ tụ tập bạn bè vậy". Tử Cống lại nói.

Khổng Tử đáp rằng: "Ngươi nên biết rằng, giao du với bạn bè cũng là việc khó, sao có thể xem là nghỉ ngơi được chứ?". Tử Cống hơi bối rối nói: "Vậy thì trò về trồng ruộng vậy". Khổng Tử cười nói: "Ban ngày thì ngươi phải nhổ cỏ, đêm đến phải chăm sóc cho nó. Khi nó kết hoa phải lấy cỏ mao đậy lên, rồi sau đó lại phải mở ra. Trồng trọt thật không phải là công việc cho mình nghỉ ngơi đâu!".

"Vậy thì trò chẳng có cách nào để được nghỉ ngơi sao?". Tử Cống lại hỏi.

Khổng Tử nói: "Đợi cho đến khi ngươi nhìn thấy phần mộ của mình cao thế nào, nhọn thế nào, tròn thế nào, thì đấy mới là lúc nghỉ ngơi". Tử Cống mỉm cười nói: "Cái chết là việc thật sự long trọng vậy! Người quân tử mà bỏ mặc tất cả mong được nghỉ ngơi thì cũng giống như kẻ tiểu nhân kết thúc cuộc đời của mình vậy".

Danh ngôn phương Tây

✧ Nelson Rolihlahla Mandela: *"Người thường nói là không có cơ hội ấy chính là người bạc nhược".*



18

Quân tử chi sở dĩ giáo giả ngũ: hữu như thời vũ hóa chi giả, hữu thành đức giả, hữu đạt tài giả, hữu đáp vấn giả, hữu tư thúc nghệ gia

(Tận Tâm thượng)

Bậc quân tử dạy đạo cho đời có năm cách: có người (được giáo hóa) giống như gặp mưa phải thời; có người (được nghe giảng) mà thành tựu về đức hạnh; có người tài năng được bồi dưỡng thêm; có người hiểu đạo lý nhờ cách vấn đáp; còn có người nhờ cách gián tiếp (nghe lời giảng truyền, noi theo gương đời trước) mà tu trị lấy mình.

Trúc Lâm thất hiền của đời Tấn là những nhân vật phong trần, không bị trói buộc, họ là: Nguyễn Tịch, Kê Khang, Sơn Đào, Lưu Linh, Hướng Tứ, Nguyễn Hàm, Vương Nhung thường nhóm họp chè chén say sưa ở rừng trúc, và nổi tiếng nhất về uống rượu trong số này là Lưu Linh.

Lưu Linh luôn mang bên mình một hũ rượu và cưỡi trên một con hươu nhỏ, vừa đi vừa uống rượu, có một đứa bé cầm cái xẻng đi theo phía sau, chỉ cần thấy khi nào ông ta chết thì chôn cất ngay. Nguyễn Hàm thích

uống rượu là để khoa trương, mỗi lần ông ta uống rượu với mọi người đều dùng chậu rửa mặt để đựng rượu, mọi người ngồi chung quanh chậu này múc rượu trong đó để uống. Có cả lũ heo, chó đến uống, chẳng những họ không đuổi chúng đi, Nguyễn Hàm còn lại cùng uống với chúng. Những hành vi đáng kinh ngạc của Trúc Lâm Thất Hiền phản ánh đầy đủ tâm trạng của những văn nhân đời Tấn. Vì xã hội loạn lạc, rối ren, bọn quyền quý, lũ người thống trị ra sức bóc lột, ức hiếp người dân. Kẻ đọc sách chỉ còn cách uống rượu giải sầu. Sau khi uống rượu thẳng thắn nói ra những lời chất chứa trong lòng để giải trừ sầu muộn. Trong Trúc Lâm Thất Hiền còn có người nổi tiếng Nguyễn Tịch, Kê Khang, họ uống rượu rồi có những hành động ngông nghênh, không bị ràng buộc, được người đời vô cùng khen ngợi.

Danh ngôn phương Tây

- Albert Einstein: *"Một người nắm bắt lý luận khoa học cơ sở lại biết cách độc lập suy nghĩ và làm việc, như vậy anh ta nhất định tìm được con đường cho riêng mình".*



19

Đại tượng bất vi chuyết công, cải phế thằng mặc; nghệ bất vi chuyết, diệc kỳ xác suất

(Tận Tâm thượng)

Người thợ khéo không vì người thợ vụng mà thay đổi hoặc bỏ đi quy củ (lằn dây, nét mực); tay thiện xạ không vì kẻ bắn dở mà thay đổi cách dương cung.

Khu tự trị Đài Loan trong năm năm gần đây thịnh vượng lên trông thấy, các hãng điện tử danh tiếng đã cho xây dựng nên những tòa nhà tráng lệ, có lẽ họ không thể đảm nhận trở thành bộ phận đảm nhận trọng trách quan trọng. Cũng có một số học giả kinh tế cho rằng, đối với hứng thú về kiến trúc xây dựng, nhân dân Đài Loan có thể có không ít cơ hội để lập nghiệp. Tiết kiệm hay chấp nhận với những gì mình đã có không chỉ là phẩm chất tốt đẹp, thế nhưng nếu quá lạm dụng nó thì e lại càng mất mát nhiều hơn. Một số quốc gia Âu, Mỹ tiên tiến, dù giàu có cũng không quan niệm lợi dụng sự giàu có của mình. Vì những kiến trúc hoa lệ vô vị ấy, ngoài việc tạo ra cảm giác hư vinh, thì không có gì là tốt đẹp cả. Trên thực tế, việc những nhà

tỉ phú giàu có cho xây dựng những kiến trúc hoa lệ thậm chí tồn tại cả những độc quyền, những thành phẩm trong xã hội sẽ có giá thành lớn hơn mà thôi; trong khi nhu cầu thiết yếu của chúng ta là có được một ngôi nhà an toàn, có mỹ quan, tiện dụng, đây đều là những đòi hỏi hợp lý. Thế nhưng nếu đòi hỏi thái quá muốn có được một nơi ở được trang bị bằng những thứ đắt tiền, những thiết bị xa xỉ, không biết đâu là thứ cần thiết, thì nhất định sẽ tạo nên trạng thái vô cùng ấu trĩ. Chúng chỉ đắp đầy sự hư không, ấu trĩ của một chủ nhân giàu có, hay rơi vào tình trạng chỉ còn là vật trong túi của những người giàu có mà thôi. Những kiến trúc vật chất phung phí xa hoa hoàn toàn không phải là những thứ cần thiết cho chúng ta. Nơi chúng ta thật sự cần có để ở phải là nơi thích hợp sử dụng, tao nhã, an toàn và đây còn là một tiêu chuẩn vĩnh hằng, bất biến.

Danh ngôn phương Tây

✧ Charles John Huffam Dickens: *"Trên thế giới này, có thể giảm bớt những gánh nặng cho người khác, đều không thể là con đường dễ dàng, bình thường".*



20

Hiệp quý nhi vấn, hiệp hiền nhi vấn, hiệp trưởng nhi vấn, hiệp hữu huân lao nhi vấn, hiệp cố nhi vấn, giai sở bất đáp dã

(Tận Tâm thượng)

Những người ỷ mình là nhà quyền quý, ỷ mình là trang tài đức, ỷ mình có tuổi tác, ỷ mình có công lao, ỷ mình là bạn cũ mà hỏi ta (Mạnh Tử) thì ta đều không đáp.

Đạt Ma sư tổ từ Ấn Độ đến Trung Quốc để truyền giáo Thiền tông Đông độ, tìm đệ tử để truyền y bát. Thần quang Huệ Khả vượt núi băng rừng đến một Thiếu Lâm Tự muốn bái kiến Đạt Ma sư tổ để xin mở mang Phật pháp. Khi ấy, Đạt Ma sư tổ đang bế quan trong sơn động, đóng cửa tịnh tọa, không gì có thể tác động đến ông, nên Huệ Khả đành phải chờ ở bên ngoài động. Khi đó đang vào mùa Đông, tuyết rơi nhiều vô kể, trên núi chỉ toàn một màu trắng xóa, bất kỳ một dấu chân nào cũng bị tuyết phủ kín. Huệ Khả đứng bên ngoài động, tuyết đã lấp đầy đến đầu gối, nhưng Đạt Ma sư tổ vẫn không động tĩnh gì, bất chấp mùa Đông giá rét, Huệ Khả quỳ trong tuyết lạnh, tuyết trắng lấp đầy mình ông. Đến sáng sớm ngày hôm sau, gió tuyết giảm dần,

Đạt Ma sư tổ vẫn thấy ông ta còn bên ngoài động, thật sự thành tâm cầu Phật pháp, bèn hỏi: "Người quỳ lâu trong tuyết là để cầu việc gì?". Huệ Khả đáp: "Tôi chỉ mong muốn hòa thượng mở cổng cam lộ, truyền đạt chân kinh". Đạt Ma nói: "Phật là đạo vô cùng, nếu khó làm mà có thể làm, nếu khó nhẫn nại mà có thể nhẫn nại, nếu làm không được thì chỉ có thể gọi là khinh mạng mà thôi". Huệ Khả nghe đến đây bèn lấy dao chặt đứt cánh tay phải của mình. Đạt Ma nói: "Chư Phật cầu đạo vì phép tắc mà quên đi hình phạt, nay ngươi chặt đứt cánh tay mình, lại muốn cầu việc gì sao?".

Huệ Khả đáp: "Tâm đệ tử chưa an định, xin tổ sư vì đệ tử mà làm cho nó được yên!".

Đạt Ma truyền nói: "Hãy mang tâm của ngươi đến đây, ta sẽ vì ngươi mà làm cho nó được yên!". Huệ Khả kinh ngạc nói: "Tôi tìm không thấy tâm của mình". Đạt Ma cười, nói: "Tâm, ta đã vì ngươi mà cho nó được yên rồi". Thần quang Huệ Khả chợt ngộ ra nhiều điều.

Danh ngôn phương Tây

- Francis Bacon: *"Con người nếu nói: ta không biết, ta không thể, những việc đó rất khó. Thì nên đáp rằng: học, làm, thử nghiệm với nó".*



21

Tận tín thư, tắc bất như vu thư

(Tận Tâm hạ)

Nếu trọn tin theo những gì trong sách đã nói thì thà chẳng có sách còn hơn.

Kỷ Vân, chính là Kỷ Hiểu Lam, ông là một đại quan nổi tiếng nhà Thanh, và là một người giỏi tranh luận. Một ngày nọ, bạn của ông là Ngô Huệ Thúc đọc tác phẩm "Tứ hỉ thi" của Đỗ Phủ, trong đó viết rằng: "Khô hạn lâu ngày gặp phải trận mưa dầm, nơi đất khách gặp người quen cũ, đêm động phòng hoa chúc, lúc kim bảng đề danh. Đây đều là những việc tốt đẹp, thật không chỗ nào có thể bắt bẻ được cả!".

Kỷ Hiểu Lam liền nói: "Có, có chứ, nên đổi thành "hạn hán mười năm gặp phải cơn mưa dầm, nơi đất khách xa vạn dặm gặp được người quen cũ, đêm động phòng hoa chúc của hòa thượng, giám sinh được đỗ bảng vàng". Như thế mới thật sự là tứ đại hỉ vậy!".

Ngô Huệ Thúc rất đỗi kinh ngạc. Lúc này, Kỷ Hiểu Lam cười nói: "Hạn hán mười năm gặp trận mưa dầm, hạn hán một tháng cũng là *hạn hán*, hạn hán ba đến năm năm cũng là *hạn hán*, thế nhưng cơn đại hạn mười

năm mà gặp trận mưa dầm thì thật đáng mừng không tả. Còn như "vạn lý tha hương ngộ cố tri", xa nhà hàng vạn dặm, nếu có thể gặp được người quen biết, ắt là vui mừng tột độ, "Hòa thượng trong đêm động phòng hoa chúc", hòa thượng vốn không thể kết hôn, nếu họ có thể lấy vợ thì e là phải vui mừng gấp mấy lần người thường. Còn khi "Giám sinh kim bảng đề danh", vốn công danh của giám sinh là dùng tiền bạc để mua lấy, đa số là ít học tài hèn, nếu có thể dựa vào thực lực của bản thân mà đề danh kim bảng, ắt sẽ vui mừng hơn người bình thường đọc sách". Học rộng tài cao, dám nghĩ dám làm, thông minh tột bậc, Kỷ Hiểu Lam tôi làm được vậy thì không còn phải hổ thẹn.

Danh ngôn phương Tây

✧ Marton Cosokas: *"Sự chậm trễ là kẻ thù đáng sợ nhất của bạn, vì nó sẽ lấy mất đi thời gian, phẩm cách, năng lực và tự do của bạn, khiến bạn trở thành nô lệ của nó".*



22

Tử tượng luân dư năng dữ nhân quy củ, bất năng sử nhân xảo

(Tận Tâm hạ)

Những người thợ mộc, thợ đóng thùng xe chỉ có thể truyền thụ cho người khác phương thức đục đẽo chứ không thể bảo đảm người khác sẽ trở nên quá khéo léo.

"Vật chất phong phú, linh hồn bị thất lạc, Thượng đế chết đi, tất cả được giải thoát". Đây chính là quan điểm cơ bản của chủ nghĩa hậu hiện đại. Có rất nhiều giá trị và truyền thống cổ điển bị mất đi ý nghĩa dưới lập trường của chủ nghĩa hậu hiện đại. Hậu hiện đại là con đường quá độ của hiện đại, nó nhấn mạnh việc không nắm bắt bất cứ cái gì. Bởi vì sinh mạng là thứ không thể *sờ được* không thể *nắm giữ* được, nó trải qua cái gọi là "tinh thần, ý nghĩa, bản chất, chiều sâu", tất cả chúng đều là cái không gian phù phiếm, hư vô. Rất nhiều nhà nghệ thuật phương Tây đã sáng tác nên những tác phẩm cho thời kỳ hiện đại này, như Jurli, Carlo Maria Mariani, Uwe Reese. Những nhà nghệ thuật này dựa vào sự kết hợp giữa khoa học kỹ thuật, hội họa, điêu khắc tạo ra quan điểm về cái đẹp cho riêng

mình, cho dù hậu hiện đại đánh giá nghệ thuật như thế nào, nó đều dẫn ra tư duy cho những nhà nghệ thuật phương Tây.

Những nhà nghệ thuật của nước ta cũng tiếp nối những trào lưu này, những vật chất kỳ lạ, những lời nói gây chấn động, những hành động trái ngược với lẽ thường, thoạt trông có vẻ như họ cũng giàu trí tưởng tượng, nhiều khả năng sáng tạo, đóng góp với xã hội, thế nhưng, nếu chỉ cần quan sát một cách tỉ mỉ thì dễ dàng thấy được rằng tư tưởng mỹ học hoặc quan điểm, phương thức của những nhà nghệ thuật của chúng ta thật ra khác xa với họ. Lấy ví như cách bao bọc một cái ghế của người nước ngoài, ý đồ của họ dường như là coi trọng yêu cầu bên trong. Mỗi người khi gặp phải hoàn cảnh khốn khó bó buộc bản thân mình, nếu là công việc của những nghệ thuật gia của chúng ta cũng sẽ làm như vậy, như vậy là có ý nghĩ như thế chăng? Có lẽ những nhà nghệ thuật của chúng ta cũng cần xem lại bản thân mình, tìm ra một con đường riêng cho chính mình.

Danh ngôn phương Tây

✧ Aretha Franklin: *"Vật có chỗ nhất định, việc có thời gian nhất định"*.



23

Sơn kinh chi khê gian, giới nhiên dụng chi nhi thành lộ, vi gian bất dụng, tắc mao tái chi hĩ

(Tận Tâm hạ)

Tuy lối đi nhỏ trên núi đã được vạch ra, thường xuyên qua thì sẽ trở thành đường lộ, nhưng nếu không đi qua thì nó sẽ bị cỏ lau làm cho nghẽn lối đi.

Thời chiến quốc, có một người ham học tên là Tử Cao. Ông nghe nói Mạnh Tử sống ở kinh đô nước Tề là một người học vấn uyên bác nên ông ta đến Tề đô để thỉnh giáo Mạnh Tử. Mạnh Tử đã thu nhận Cao Tử làm học trò, lại còn truyền thụ học thuyết Nho gia cho ông. Sau một thời gian, Cao Tử rất có hứng thú đối với việc của mình, và cũng bắt đầu trở nên hời hợt với việc học.

Mạnh Tử phát hiện ra điều này, liền nói với Cao Tử: "Cỏ lau mọc đầy lối đi nhỏ, tuy đã được vạch ra, nếu như mọi người thường xuyên đi lại thì lối đi nhỏ này sẽ trở thành đường lộ lớn. Thế nhưng, nếu như không đi lại thì cỏ lau sẽ rất nhanh mọc đầy lối đi nhỏ này và đường lên núi sẽ ùn tắc, mọi nỗ lực đều trở thành vô ích cả".

Cao Tử nghe xong lời dạy ấy dường như có chút không hiểu. Tiếp đó, Mạnh Tử liền nói tiếp: "Có lẽ hiện nay cỏ lau đã mọc đầy trong lòng ngươi rồi!". Cao Tử nghe đến đây, rốt cuộc cũng hiểu ra ý nghĩa mà Mạnh Tử muốn nói, ông ta lấy làm hổ thẹn và hiểu ra được rằng phương pháp học tập của mình là sai lầm, thế nên ông ta quyết tâm nỗ lực học tập hết mình.

Danh ngôn phương Tây

✧ Martin Luther King, Jr: *"Người chờ đợi thời cơ tốt mới làm việc thì mãi mãi không làm được gì".*



Chương 2

CON ĐƯỜNG TỰ TU DƯỠNG



Giá trị của cuộc sống là ở năng lực giác ngộ và suy nghĩ chứ không chỉ ở sự sinh tồn.

ARISTOTLE

24

Ngũ thập bộ tiếu bách bộ

(Lương Huệ Vương thượng)

Nghiêm khắc đối đãi với mọi người, khoan dung khi dùng luật.

Có lần Lương Huệ Vương hỏi Mạnh Tử rằng: "Ta tận tâm tận lực trị nước. Ví như khi vùng đất này gặp lúc mất mùa, ta đưa trăm họ chuyển bớt đến vùng đất kia và cũng đem lúa thóc vùng đất ấy mà tiếp tế cho dân ở vùng này. Đến khi vùng đất kia mất mùa ta cũng làm cách đó. Ta quan sát việc cai trị ở các nước gần, thật chẳng thấy được người nào tận tâm tận lực như ta, thế mà dân số ở các nước gần chẳng giảm; dân số ở nước ta cũng không tăng là vì duyên cớ gì vậy?".

Chẳng qua Lương Huệ Vương có tốt hơn những vị quốc quân khác một chút, thật ra, ông không hoàn toàn thật sự yêu nước thương dân.

Mạnh Tử nói: "Ngày xưa có hai binh sĩ, họ thường thích khoa trương về chiến tích của mình. Một người trong số đó nói: "Một lần tôi có thể đánh bại năm tên địch". Người kia thì nói: "Chỉ mới là năm người, chứ như tôi đây mười người tôi chẳng sợ nữa là".

Một lần nọ, để chứng minh sự dũng cảm, họ quyết định tham gia chiến đấu. Quả nhiên khi trống trận vừa trỗi lên, hai người sẵn sàng cho cuộc chiến, không hề tỏ ra lo sợ. Thế nhưng, nhìn thấy sĩ khí rất hiên ngang, dũng mảnh của kẻ địch, trùng trùng lớp lớp, giống như là đánh không bao giờ hết. Một người trong số đó nghĩ rằng: Trời ạ! Quân địch sao lại nhiều và dũng cảm thế chứ? Ta thấy chạy là thượng sách. Thế là, anh ta liền vứt bỏ vũ khí chạy mất.

"Anh ta thật không dễ dàng gì chạy đến được nơi an toàn. Ở đây không có quân địch rồi! Nào ngờ có người đã chạy đến phía sau anh ta cười lớn tiếng: "Ha ha! Cái anh chàng không sợ ma quỷ này ấy thế mà khi nhìn thấy kẻ địch đã bỏ của chạy lấy người, thật là vô dụng". Anh chàng này nghe thấy vậy quay đầu lại nhìn, thì ra là người bạn cùng tham gia chiến đấu với mình đang thở hồng hộc chạy đuổi theo sau, bất quá cũng chạy sau mình có mấy mươi bước mà thôi".

Thế là, Mạnh Tử mới hỏi Lương Huệ Vương: "Như người chạy năm chục bước trở lại cười kẻ chạy trăm bước mà cho là nhất thì vua nghĩ thế nào?".

Lương Huệ Vương mới đáp rằng: "Đương nhiên là không đúng. Hai người đều bỏ chạy vì sợ hãi thì tuy kẻ chạy trước người chạy sau đi chăng nữa, cũng đều là kẻ chết nhát cả".

Mạnh Tử liền nói: "Đúng vậy! Ngài đã hiểu rõ đạo lý này thì cũng nên hiểu là tuy dùng tâm mà đối đãi với trăm họ, nhưng như thế vẫn chưa đủ. Điều người

dân mong muốn không giống như điều ngài mong muốn, vì thế mà không thể di cư đến nước Lương được, vậy người dân sao lại có thể tăng lên được chứ?".

Danh ngôn phương Tây

✧ Kahlil Gibran: *"Lý tưởng và lòng nhiệt tình của các bạn chính là linh hồn cho chuyến hành trình, là bánh lái và cánh buồm của linh hồn bạn".*



25

Tự phản nhi bất súc, tuy hạt khoán bác, ngô bất chủy yên. Tự phản nhi súc, tuy thiên vạn nhân, ngô vãng hĩ

(Công Tôn Sửu thượng)

Nếu tự xét lấy mình thì biết được chỗ không ngay thẳng của mình, cho dù đối phương là người thấp hèn ta há có thể khiếp sợ ư; nếu tự xét lấy mình biết được chỗ ngay thẳng của mình, cho dù đối phương là người có thiên xa vạn mã, ta cũng sẽ dũng cảm đối diện.

Đài Loan có một nhà văn hiện đại nổi tiếng tên là Ngô Trùng Lưu. Ông là một thi nhân, một tiểu thuyết gia, cũng là người vận động văn học, cho đến năm 1976 thì bị bệnh mất, cả cuộc đời ông đã sáng tác không ngừng vì lòng tin của chính mình.

"Cậu bé cô nhi Á Tế Á" là một câu chuyện mà chúng ta đã quá quen thuộc. Bộ tác phẩm này ghi lại nỗi thống khổ và kinh nghiệm sâu sắc nhất của nhân dân Đài Loan trước cuộc chiến. "Cô nhi Á Tế Á", từ vựng này miêu tả hoàn cảnh bi ai và tình cảm của dân chúng Đài Loan. Ngô Trùng Lưu cho rằng, tiểu thuyết là sợi dây liên kết với lịch sử. Viết tiểu thuyết thì cần phải có những chứng kiến lịch sử thực sự, như việc ông

ấy ra đời trong hoàn cảnh nước nhà (Đài Loan) đang bị quân Nhật thống trị, ông tiếp thu những ý thức từ tổ tiên để lại. Ông tận mắt chứng kiến quân Nhật hoàng giết hại cuộc đời cha ông mình. Ông tiếp nhận sự huấn luyện điển hình của những người thống trị, với xuất thân từ tầng lớp thanh niên trí thức, một số cuộc đời đầy gian truân đã được ngòi bút ông ghi lại; bất chấp mọi nguy hiểm khi bị bắt, cũng chẳng cần phải có những từ hoa mỹ, ông cũng đã viết nên một "Cậu bé cô nhi Á Tế Á" chứa đựng đầy máu và nước mắt.

Tiểu thuyết của Ngô Trùng Lưu không những đã ghi lại toàn bộ những bi ai của thời đại, mà nó còn bày tỏ tình cảm, ý chí và sứ mệnh rạo rực mang đầy chính nghĩa của ông. Bằng ngòi bút mạnh mẽ của một bậc trượng phu, ông viết lại những kẻ xu nịnh, gian tà. Loại người gian tà đội lốt chí khí dũng mãnh bị bóc trần bởi ngòi bút sắc bén trong các tác phẩm văn học của ông.

Có một số nhà bình luận đã nói về tiểu thuyết của ông: "Vết sẹo, vết sẹo, một vết sẹo không bao giờ mất. Cho dù như thế nào, Ngô Trùng Lưu vẫn mãi tiếp tục viết về xã hội Đài Loan trong mắt ông. Xã hội đó là "228 sự kiện", sau đó là "Đài Loan trước lúc bình minh" và "Không hoa quả", và sau khi trải qua cuộc chiến tranh ông lại viết ra một hình tượng rất sâu sắc, "Đài Loan chắp cánh".

Vì theo đuổi sứ mệnh chính nghĩa của mình, Ngô Trùng Lưu đã toàn tâm toàn lực trên con đường viết văn của mình.

Danh ngôn phương Tây

✧ Deutsche: *"Che đậy chân lý là thấp hèn và xấu xa, vì chân lý mà nói dối đó là vì khiếp sợ".*

26

Phù chí, khí chi soái dã; khí thể chi sung dã

(Công Tôn Sửu thượng)

Tư tưởng, ý chí là ý niệm dẫn dắt tình cảm, còn ý niệm tình cảm là ngọn nguồn sức mạnh lưu thông trong cơ thể con người.

Cái gọi là hành vi đạo đức chính là sự nhận thức về đạo đức đối với kết quả của hành vi thực tế. Sau khi chúng ta có đủ nhận thức đạo đức thực hiện những nguyên tắc đạo đức của bản thân, thì thuộc vào hành vi đạo đức. Nhưng có khi, tuy chúng ta nhận thức đạo đức được làm thế nào là đúng, nhưng lại không có khả năng chi phối việc duy trì hành vi này, đó là vì chúng ta không cách nào biết chuyển biến những nhận biết thành hành động. Thông thường, hành vi đạo đức có ba phần: năng lực, ý chí và thói quen. Cái gọi là *năng lực* chính là xác định xem bản thân mình có nắm giữ những khả năng, hành động nào đó để giúp người, nếu đã từng có những kinh nghiệm giúp người thành công, vậy thì sau này sẽ dễ dàng có được khả năng giúp người như mong muốn.

Ý chí là chỉ tình trạng xử lý khi chúng ta đối mặt với những nhu cầu về đạo đức, có thể có được những lựa

chọn chính xác. Trên thực tế, đây là việc không dễ dàng làm được. *Ý chí* là lý tính, nó có thể khống chế những tình trạng của con người, khiến cho suy nghĩ trong đầu của con người được rõ ràng, để từ đó có thể đảm nhận trách nhiệm của bản thân, cho nên, ý chí là hạt nhân dũng khí của đạo đức. Cuối cùng là *thói quen*, trong rất nhiều tình huống, hành vi đạo đức cần phải lấy thói quen làm hậu thuẫn. Cái gọi là "thói quen trở thành tính cách", là nói khi chúng ta tạo ra một thói quen nào đó thì tự nhiên xuất hiện một dạng năng lượng, đủ để cho chúng ta dựa vào đó để làm việc theo thói quen, nếu không thì trong lòng sẽ bất an. Nếu có thể tạo ra một thói quen đạo đức tốt đẹp, về sau sẽ càng có thêm lòng tin trong thực tế và luyện tập. Như vậy, tia sáng đạo đức sẽ hiện rõ, chuyển hóa thành bản chất của chính mình. Nhất là thời kỳ niên thiếu chính là thời kỳ then chốt tạo dựng nên thói quen đạo đức tốt đẹp. Nếu như có thể trở thành người có các tính cách như có thể lấy mình làm gương để người khác noi theo, từ trẻ đến già đều thực hiện hành vi đạo đức nuôi dưỡng trở thành người vui vẻ giúp đỡ người khác, thật thà, ngay thẳng. Như vậy, bản chất này có thể theo anh ta suốt đời.

Danh ngôn phương Tây

✧ C.F.Peters: *"Đời người phải có chí hướng và mục tiêu sống, nếu không thì chỉ là sống lãng phí mà thôi".*

27

Trì kỳ chí vô bạo kỳ khí

(Công Tôn Sửu thượng)

Chúng ta nên kiên định với ý chí của mình, chớ nên lạm dụng ý niệm và tình cảm.

"Dùng sự tôi luyện để kiên định ý chí của mình, lấy sự phản tỉnh để tu dưỡng bản tính của mình". Trong rất nhiều câu chuyện về các danh nhân, chúng ta thường thấy họ đều trải qua cuộc đời đầy gian nan, đau khổ hay là một hồi ức đầy đắng cay. Bởi vì họ buộc phải chấp nhận sự dày vò của xã hội hiện thực tàn khốc, nếm trải mọi đắng cay đau khổ ở đời mới có thể tôi luyện để tinh thần ngày càng mạnh mẽ. Có những vị đổng sự trưởng của những công ty lớn từng bắt đầu sự nghiệp của mình bằng bàn tay trắng. Chính bản thân họ đã nếm trải những đắng cay của cuộc sống.

Người nào không nếm trải những đắng cay, thì sẽ không làm nên sự nghiệp lớn; những lời nói này mang đạo lý của nó, khi xưa là một tiểu thương buôn bán nhỏ ở bên vệ đường nay đã trở thành một thương gia lớn. Trong số những khó khăn gian khổ, đắng cay ngọt bùi, duy chỉ có anh ta mới có thể hiểu được những mùi vị ấy

mà thôi! Chính nó sẽ rèn luyện cho ý chí của bản thân ngày thêm mạnh mẽ. Như vậy, cho dù lại phải đương đầu với khó khăn gian khổ đều có thể nỗ lực vượt qua được, khắc phục được chúng.

Cho dù hiện tại bản thân cảm thấy rất thuận lợi, vui vẻ, thế nhưng điều này không thể giữ được mãi mãi. Bốn mùa xuân, hạ, thu, đông trong tự nhiên lần lượt trôi qua, cuộc đời con người không thể mãi mãi là mùa xuân, cũng không thể mãi mãi là mùa đông, đời người cũng sẽ thuận theo lẽ tự nhiên ấy. Trong quá trình biến hóa không ngừng của cuộc sống, lúc này lúc khác, có khi chẳng may gặp phải lúc thất nghiệp, phá sản, thi rớt, thất tình, cũng như là đôi lúc phải chịu đựng cái giá rét của mùa đông, đều phải kiên trì, bền chí giữ lòng. Bởi vì, làm người không chỉ không sợ cái giá lạnh của cuộc đời mà còn có thể kiên định với ý chí của bản thân, rèn luyện tâm hồn của chính mình, chờ đợi thời cơ, chờ đợi một làn gió xuân thổi hồn vào mùa thu.

Danh ngôn phương Tây

✧ Victor Hugo: *"Cuộc sống của bạn giống như một chuyến lữ hành mà lý tưởng chính là lộ trình của nó. Mất đi lộ trình thì chỉ còn cách dừng lại không thể tiếp tục tiến lên phía trước. Sống mà không có mục đích thì sức lực cũng sẽ cạn khô thôi".*



28

Chí đài tắc động khí, khí nhất tắc động chí dã

(Công Tôn Sửu thượng)

Nếu con người dùng ý chí của mình để chuyên tâm vào một phương diện nào đó, ắt sẽ dành tình cảm cho nó. Tình cảm của con người nếu chuyên chú vào một phương diện nào đó thì ý chí, tình cảm và sức mạnh sẽ bị giảm sút.

Mấy năm trước, có một bộ phim khá cảm động "Dương cầm" (The Piano). Đây là bộ phim của đạo diễn nữ Jane Campion bấm máy xong năm 1993. Trước đó, bà đã cho quay xong các tác phẩm điện ảnh "Người chị ngọt ngào", "Thiên sứ thơ ca". Bộ phim "Dương cầm" bày tỏ mối quan tâm của bà về phụ nữ.

Câu chuyện xảy ra khi Ada đến một đảo nhỏ gần New Zealand là vùng đất của người Maori. Nhân vật nữ chính Ada bị bán và buộc phải kết hôn với Alistair Stewart. Ada chỉ mang theo cô con gái bị câm từ năm lên sáu tuổi tên Flora và một cây đàn dương cầm màu đen. Khi Alistair Stewart đưa cô đến sống ở Scotland, anh ta tỏ ra phẫn nộ về việc cô mang theo chiếc đàn dương cầm, về sau cô thỉnh cầu George Baines đưa đàn

ra bãi biển cho cô. Nhìn thấy chiếc đàn dương cầm của mình được đưa đến cô vui mừng tấu lên một khúc nhạc, còn cô con gái Flora thì nhảy múa ở cạnh bên.

George Baines cảm động trước khúc nhạc diệu kỳ của cô, liền cho người mang đàn về và dùng đất của mình để làm một cuộc trao đổi với Alistair Stewart, yêu cầu Ada đến dạy đàn cho anh ta. Đương nhiên Alistair Stewart dễ dàng chấp thuận cuộc trao đổi này, liền ép vợ mình phải vì gia đình mà hy sinh cây đàn cùng với việc đến dạy đàn cho George Baines. Thế là, cô đành phải theo George Baines đến nhà dạy đàn cho anh ta.

Mục đích của George Baines không phải học đàn mà là muốn được nghe Ada chơi đàn, và hơn nữa là bày tỏ tình cảm của anh ta đối với cô, hai người ước hẹn cùng nhau. Nhưng George Baines tỏ ra rất chân thành với cô, anh ta không thể nhẫn nại giấu diếm tình cảm của mình đối với cô, anh ta liền trả lại cây đàn cho cô. Việc làm này khiến cho cô cảm thấy nghi hoặc, đồng thời dẫn đến việc chồng cô cảm thấy bất an. Thế nhưng nỗi bất an của anh ta không phải là mối quan hệ giữa hai người họ mà là việc nếu anh ta trả lại đàn không biết có đòi lại đất không?

Sau khi được Ada giải thích lý do sở dĩ anh ta làm như vậy là bởi vì biết rằng cô là một người có tài năng và cây đàn là thứ rất quan trọng đối với cô, con gái cô cảm thấy hạnh phúc khi ở bên họ, thế là Alistair Stewart ngăn cấm cô, cho rằng hành vi của cô là không đúng mực, hơn nữa còn tuyên bố rằng sẽ rất mực yêu thương cô.

Ada có chút tình cảm đối với George Baines, khiến cho Alistair Stewart phẫn nộ, anh ta đập nát chiếc đàn dương cầm của cô và chặt đứt ngón tay cái của cô. Thế nhưng tình cảm của cô đối với George Baines vẫn không hề mất đi, Alistair Stewart không thể nào chịu đựng được đành đưa cô đến chỗ của George Baines, và bỏ về nước Anh.

Sức nặng của chiếc đàn dương cầm khiến cho con thuyền lắc lư, chồng chành rất nguy hiểm, thế nhưng cô vẫn không rời bỏ nó. Lúc cây đàn chìm xuống biển cô cũng rơi theo nó, cuối cùng cô được George Baines cứu sống. Hai người quay trở về với thế giới văn minh, nơi cuộc sống thuộc về chính bản thân mình.

Danh ngôn phương Tây

✧ Hans Christian Andersen: *"Cây cầu của niềm hy vọng chính là đến từ lòng tin, mà đó còn là một cây cầu hướng chúng ta đến với lòng bác ái vô hạn".*



29

Ngã tri ngôn, ngã thiện dưỡng ngôn khoát nhiên chi khí

(Công Tôn Sửu thượng)

Ta giỏi về việc lý giải, phân tích ngôn từ của người khác, cũng giỏi về việc bồi dưỡng khí hạo nhiên của mình.

Ngôn ngữ là công cụ chủ yếu của suy nghĩ và giao tiếp. Nói có trước có sau, có thể phản ánh được một cách rõ ràng về lộ trình suy nghĩ của một con người. Nhưng nếu ngôn từ không rõ ràng thì sẽ dẫn đến việc giải thích không rõ, suy nghĩ lung tung, làm những việc sai lầm, sẽ gây ra rất nhiều tranh luận, xung đột. Đây là nguyên nhân vì sao chúng ta phải hiểu rõ ý nghĩa trong lời nói của đối phương. Khi một người giao tiếp với người khác mà diễn đạt không rõ ràng, thậm chí lung tung không trước sau, vậy lời nói của người này chỉ có thể xem là phí lời mà thôi. Vấn đề lời nói không có ý nghĩa, không thể nào có thể nhận được lời đáp. Lời nói vô nghĩa không thể có được cái gọi là thật giả. Đương thời, Mạnh Tử là một người giỏi về ăn nói, cũng vì ông giỏi về suy nghĩ, phân tích lời nói của người khác, mới có thể có được chỗ đứng tranh luận với các chủ tử thời Chiến quốc.

Nếu như, đối với bất kỳ việc luận bàn dù là nhỏ chúng ta cũng suy nghĩ kỹ càng, thì sẽ dễ dàng phát hiện tính quan trọng của nó. Đối với một người, không có học thức thì chỉ có thể là kẻ vô tri mà thôi, không thể suy nghĩ hay không muốn suy nghĩ, thì mới là kẻ thật sự ngu xuẩn. Nhưng đối với toàn xã hội, khi một người có nhiều suy nghĩ độc lập, tự do, dân chủ, pháp trị thì mới có thể có cơ hội sinh tồn, mới có thể đứng vững không dao động. Nếu chỉ nghĩ đến việc dựa vào lập nên văn bản pháp luật thì vô dụng thôi. Nếu chỉ kỳ vọng vào việc nắm giữ những người có quyền để hạn chế pháp luật của họ, há chẳng phải là việc làm vô ích sao? Những điều lệ trong văn bản pháp luật này, có thể không đầy đủ, phải làm rõ cho người dân hiểu mới là nền tảng thật sự. Nếu nhân dân có thể thức tỉnh, có được những suy nghĩ sâu sắc về xã hội của bản thân họ thì mới có thể thật sự phân biệt rõ thật, giả, đúng, sai.

Danh ngôn phương Tây

✧ Aristotle: *"Giá trị thật sự của cả đời người là ở năng lực suy nghĩ và giác ngộ của họ chứ không phải chỉ là ở việc sinh tồn".*



30

Kỳ vi khí dã, chí đại chí cang, dĩ trực dưỡng nhi vô hại, tắc tái vu thiên địa chi gian

(Công Tôn Sửu thượng)

Cái gọi là chính khí hạo nhiên là thứ vĩ đại nhất, mạnh mẽ nhất cần phải dùng chính nghĩa để bồi đắp cho nó, không thể làm tổn hại đến nó, ví như ngày nay, chính khí hạo nhiên này phải được lấp đầy trời đất bốn phương, không chỗ nào là không có.

Thời nguyên sơ, bốn phương hỗn độn, Bàn Cổ hai tay nâng trời, hai chân đạp đất, tách rời đâu là trời, đâu là đất. Móc mắt phải mình làm thành mặt trời, mắt trái làm mặt trăng, máu chảy thành Trường Giang và Hoàng Hà, ngực Bàn Cổ biến thành dãy núi trùng điệp, thế là trời đất bắt đầu có từ đó.

Sau hơn nghìn năm, bầu trời bị rách một lỗ lớn, Nữ Oa đội đá vá trời, trời đất chia làm bốn cực, sai bốn lực sĩ nổi tiếng đến trấn giữ, người đời gọi là "tứ đại kim cương". Mỗi một tứ đại kim cương có diện mạo rất hung tợn, cao ba mươi trượng, mạnh mẽ vô cùng, tất cả yêu ma quỷ quái đều sợ hãi, trấn giữ trời, đây chính là truyền thuyết về các vị kim cương.

Trong Phật giáo, lực sĩ kim cương này còn được gọi là Nayana. Là những vị thần Ấn Độ cổ rất khỏe mạnh, làm được Nayana cho trời chỉ có thể là tứ đại kim cương. Trong rất nhiều chùa trong hang đá, chúng ta có thể nhìn thấy tượng của những vị kim cương này, hai mắt lồi ra, trông rất dữ tợn, hai tay thủ chưởng, từng thớ thịt trên ngực, tay và chân cuồn cuộn lên, tạo nên hình tượng rất mạnh mẽ, dữ tợn.

Phật giáo truyền đến Nhật Bản, lực sĩ cũng được gọi là nhân vương. Thông thường họ là những tứ đại kim cương với bộ mặt dữ tợn, hình thể tráng kiện, có thần lực và sức mạnh to lớn, có thể bảo vệ được dân chúng. Trong thần thoại của Ấn Độ, các nhân vương được xem là những vị thần tuân thủ sự giáo huấn của Phật, tránh mọi phiền não hủ bại của bản thân. Trong số đó có một tượng tay phải cầm một thứ binh khí của Ấn Độ cổ đại "Kim cương chử", miệng nói "a!", tượng của một vị thần khác tay phải xòe ra, miệng niệm chú "Hồng" (tiếng thần chú trong tiếng Phạn). "A" và "hồng" đều ý nói đến vạn vật trong vũ trụ, là tiếng thần chú trong tiếng Phạn, hai vị thần này thường được thấy nơi cửa chùa, cũng được gọi là nhân vương môn.

Cho dù ở Ấn Độ, Trung Quốc hay Nhật Bản, những vị thần trấn giữ bảo hộ cho chúng sinh đều tượng trưng cho sự cương nghị, bất khuất, nhằm đề cao sự kiên nhẫn, chính nghĩa của con người, đây chính là điểm chung trong tín ngưỡng, bất luận là tôn giáo nào trên thế giới này, chính nghĩa đều thuộc về sự vĩnh hằng.

Danh ngôn phương Tây

✧ Kinh truyền giáo: *"Điều mà các vị thần ban cho chúng ta không phải là lòng khiếp sợ, mà là lòng kiên cường, nhân ái, thận trọng".*



31

Họa phúc vô bất tự kỷ cầu chi giả

(Công Tôn Sửu thượng)

Cho dù là họa hay phúc thật ra đều từ mình mà ra.

"Một trận mưa thì ngập nước, không mưa thì thiếu nước". Đây chính là cảnh tượng của sa mạc, cũng chính là hình ảnh của Đài Loan hiện nay.

Mấy năm gần đây, tình trạng thiếu nước trở thành vấn đề nóng bỏng, có lẽ đại đa số mọi người cho rằng ông trời không thương xót mình, lượng nước lại không đủ dùng, khiến cho nhân dân đành phải đối mặt với sự đau khổ vì thiếu nước. Thế nhưng, đến khi hè về nước mưa tràn ngập, mọi người lại lo lắng về nạn lũ lụt, dòng chảy bùn cát đất đá, đến khi đông về lại chịu cảnh khốn khổ vì thiếu nước, đó chính là cuộc sống luôn sống trong lo lắng. Lẽ nào chỉ là do vấn đề thiên tai thôi sao?

Tự nhiên là nguồn tài nguyên quý nhất của địa khu Đài Loan, không bằng nguồn tài nguyên rừng, rừng là cố hương của nước, rừng núi dày đặc, sắc xanh là một đập nước vô hình, có thể hàm chứa lượng nước, bảo vệ nguồn tài nguyên nước; thế nhưng hiện tại trên núi

mọc đầy những cây cau, sơn trà, rau dại. Không còn nghi ngờ gì nữa cần phải chăm sóc nguồn tài nguyên nước, rừng núi vì đây là trái bom nổ chậm bị chôn vùi, đến lúc đó xã hội xem nó như một món hàng đem ra buôn bán, thật không dám nghĩ đến hậu quả của nó!

Nếu chỉ xem cây cau là một loại cây trồng, thì nó hiển nhiên đã phá hoại môi trường và là sản phẩm nguy hại đến sức khỏe. Đặt tầm mắt đến mọi nơi từ đường lớn tới hẻm nhỏ, khắp nơi đều mọc lên những ngôi nhà pha lê không đúng quy cách thay cho những cây cau, hoa cảnh, đi vào những nơi "lộ ra mà như không lộ", thật không biết rồi sau sẽ làm thế nào? Nhìn từ góc độ chăm sóc nguồn tài nguyên nước, rừng, trên khắp rừng núi đều là vườn cau và bị chặt hạ một cách bừa bãi là nguyên nhân chủ yếu tạo thành vùng đất thấp làm cho nước chảy xuống, nguồn nước bị cạn khô, tiếp đó là việc đất bị xói mòn, tạo nên dòng chảy bùn cát đất đá, làm nguy hại đến bản thân con người, và những đất đá bùn cát này sẽ chảy về đâu? Chúng bồi đọng lại trong những hồ chứa nước, làm cho lượng nước tích trữ trong hồ ngày càng ít đi, đây có thể là phản ứng dây chuyền nghiêm trọng, tiếp theo nữa, thì chất lượng nước bị ô nhiễm. Khi mọi người nhai trầu cau, uống nước sơn trà, đồng thời ăn rau dại trên núi, có nghĩ đến vấn đề này hay không?

Danh ngôn phương Tây

- Socrates: *"Nếu chưa cảnh tỉnh cuộc đời mình thì không cách nào giá trị tồn tại được".*

32

Phàm hữu tứ đoan vu ngã giả, trí giai quảng nhi sung chi hĩ, nhược hỏa chi thủy nhiên, tuyền chi thủy đạt

(Công Tôn Sửu thượng)

Để mình có sẵn bốn mối (nhân, lễ, nghĩa, trí), mà mình phát huy mở rộng chúng, thì nó như ngọn lửa nhỏ có một ngày bùng lên, giống như dòng sông nhỏ có ngày trở thành biển lớn.

"Trong một thời khắc lịch sử đã trải qua, sẽ lấy một phương thức nào đó mà không ai có thể nghĩ ra được để thánh nhân xuất hiện. Dùng những hành vi thánh thiện của ông ta hay của họ, lấy ý chỉ của thánh thần để nó biến thành thắng lợi và kèn hiệu. Trong những bậc thánh ấy có St. Francis of Assisi của thế kỷ 20 và mẹ Teresa ngày nay". Một tác gia nổi tiếng đã nói như thế.

Trong tác phẩm điện ảnh "Thánh phương tế thế", miêu tả một chàng thanh niên xuất thân giàu có, tính tình cố chấp. Khi cuộc sống gặp phải khó khăn,

anh tìm kiếm chân lý khắp mọi nơi, cuối cùng nhận được sự ưu ái của thánh ân, cống hiến hết những gì mình có được, cuối đời anh chăm sóc cho những người bệnh tật. Khi thánh phương tế thế, anh ta nói: "Chúa trời khiến ta hối hận về tội lỗi của mình, ta là một tội nhân, ta vốn không thể đối diện trước những người bệnh phong, Chúa trời đã mang ta đến với họ, đối với cuộc đời đáng thương của họ, tất cả thân thể và linh hồn của họ đều trở nên tốt đẹp. Giờ thì ta phải xa rời thế giới này rồi".

Bảy trăm năm sau, tu nữ Teresa xuất hiện. Trong một lần đi trên một chuyến xe lửa, bà cảm nhận được lời kêu gọi của Chúa trời, ba nói: "Ta nghe rõ tiếng nói của Chúa trời, ta phải rời khỏi tu viện, đến sống với những người nghèo khổ, phục vụ cho họ". Bà đến Ấn Độ, sống trong những khu có người nghèo khổ và bệnh tật. Bà sáng tạo ra "Tu hội nữ truyền giáo lòng nhân ái", thu nhận người nghèo khổ, bệnh hoạn. Có hai bộ y phục, bà chăm sóc toàn bộ về cái ăn cho mọi người. Năm 1979, bà được trao giải thưởng Nobel về hòa bình, bà nói: "Tôi tiếp nhận giải thưởng danh giá này vì những người bần cùng, giải thưởng này là nhận thức của thế giới đối với những người bần cùng. Đạo Cơ Đốc nói: "Ta đói, ta rét, ta không có nơi để quay về". Vì người nghèo mà phụng sự, ta phụng sự cho đạo Cơ Đốc". Bà lấy phương thức cơ bản nhất, tín ngưỡng giản đơn nhất, phụng sự thuần túy nhất để hoàn thành sự nghiệp to lớn của mình.

- Thánh Kinh Tân Ước: *"Giêsu sau khi cầu nguyện xong, có một môn đồ nói với ông rằng: "Xin ngài cầu nguyện cho chúng tôi, cũng giống như Johann đã cầu nguyện cho những môn đồ của mình". Giêsu nói: "Khi các ngươi cầu nguyện, phải nói "Cha trên trời của chúng con, nguyện tôn danh vì bậc thánh, nguyện vì nước của chúng con, nguyện vì ý chỉ hành động cho chúng con, như đồng hành ở trên thiên đàng, xin ngài hãy cho chúng con hằng ngày có được cái ăn. Hãy cho chúng con tránh mọi tội lỗi, hãy khoan dung cho mọi tội lỗi của chúng con. Cầu xin cho chúng con được tránh xa cái ác""*.



33

Nhân giả như xạ, xạ giả chánh kỷ nhi hậu phát, phát nhi bất trung, bất oán thắng kỷ giả, phản cầu chi kỷ nhi dĩ hĩ

(Công Tôn Sửu thượng)

Người làm việc nhân cũng giống như người bắn cung; người bắn cung trước tiên phải đứng cho chỉnh tề, rồi sau mới giương cung. Bắn mà không trúng thì chớ có giận người bắn giỏi hơn mình, hãy tự xét ở bản thân mà thôi.

Từ lúc nhỏ cho đến lớn, dù học sinh hay là đi làm, khi vừa có được một công việc đầu tiên bước vào xã hội, hay suốt một thời gian dài lao vào làm việc, mỗi một công việc, hoặc ít hoặc nhiều giúp ta tích lũy cho mình được một số tài liệu, kinh nghiệm. Chúng đều là những thứ đáng để ta học tập trong cuộc đời. Nếu có thể làm việc với lòng nhiệt tình, như vậy, thái độ làm việc của bạn sẽ vui vẻ, tràn đầy sinh lực.

Còn nếu như trong lòng nghĩ đến một công việc khác, trở ngại đầu tiên là muốn thay đổi thái độ, đứng ở một góc độ khác để nhìn nhận công việc của mình. Đối với những người bên cạnh, có lẽ sẽ có cách nhìn không giống nhau đối với việc rời xa cương vị của mình. Có

những người sẽ cho rằng, anh ta cảm thấy năng lực của người cũng bình thường nhưng lại nhanh chóng thăng tiến, năng lực của mình tốt hơn nhưng lại không được trọng dụng. Thế nhưng, trong hoàn cảnh phải làm việc để kiếm sống, hoặc ít hoặc nhiều đều sẽ có những tiêu chuẩn không giống nhau, quan điểm bất đồng, có lẽ cách nhìn nhận sự việc của họ hoàn toàn không giống như bạn nghĩ; thế nên, bản thân bạn cần phải xem lại các mặt của bản thân mình có thật sự tốt hay chưa?

Nếu nhìn từ góc độ của một người khác, thay đổi công việc có lẽ là một quá trình cần phải có, nhưng mỗi lần thay đổi con đường cho mình, thật sự nó có thể giúp gì cho bạn không? Rất khó nói rằng, có rất nhiều người cứ bị cuốn vào trong một vòng luẩn quẩn. Công việc hằng ngày không dễ chịu, không có công ty nào là không có khuyết điểm, đi làm chỉ với thái độ hời hợt, cảm thấy công ty của mình không đơn giản, chờ đợi một công việc mới, thời gian trôi qua, khi bị phương hại bởi tính ác, lẽ nào lại còn muốn đổi nữa sao? Nếu nhìn không thấy sự việc thì sẽ tìm không ra được cách giải quyết, cần phải tự cảnh tỉnh mình, hỏi xem rốt cuộc mình muốn gì, nghĩ xem cuộc sống này mình cần gì, là quan trọng.

Danh ngôn phương Tây

✧ Colin Luther Powell: *"Người sáng tạo ra cuộc sống bằng cách cần mẫn suy nghĩ, giỏi cảnh tỉnh mình, họ có thể đưa ra những vấn đề hợp với nhân tính, đồng thời cũng có thể dùng trí tuệ sáng suốt sống theo hướng mà họ đã đề ra".*

34

Cổ chi quân tử, quá tắc cải chi; kim chi quân tử, quá tắc thuận chi

(Công Tôn Sửu hạ)

Bậc quân tử thời xưa khi mắc phải sai lầm thì lập tức sửa chữa; người quân tử thời nay khi mắc phải sai lầm thì lại để sai lầm nối tiếp sai lầm.

Cơ Đán là công thần nổi tiếng đời Chu, ông là con thứ tư của Văn Vương, em của Võ Vương, ông được phong đất ở Chu, cho nên được gọi là Chu Công.

Nghe nói, lúc còn nhỏ ông thông minh hơn người, rất hiếu kính với cha mẹ và người bề trên. Sau này, ông còn giúp cho anh mình là Võ Vương phạt Trụ, được phong đất ở nước Lỗ, ông phái con mình là Bá Cầm đến nước Lỗ làm chính trị và nói rằng: “Nhất mộc tam phát, nhất phạn tam bộ”. Ông muốn Bá Cầm dùng lễ để đối đãi với bậc hiền tài. Hai năm sau khi tiêu diệt nhà Thương, Võ Vương lâm trọng bệnh không qua khỏi, Chu Công hỏi thầy, cầu nguyện cho Võ Vương, và đem kết quả cho vào tủ vàng, bảo với bá quan văn võ không được phép mở ra. Thế nhưng, chẳng bao lâu Võ Vương băng hà, lúc này Thành Vương hãy còn rất nhỏ, Chu

Công lo sợ đại loạn, bèn làm nhiếp chính hộ quốc thế nhưng Quản thúc và Thái thúc không bằng lòng, Chu Công phụng theo vương mệnh xuất binh động chinh, giết chết Quản thúc, Vũ Canh, lưu đày Thái thúc, tiếp nhận tương dân, đồng thời quyết định xây dựng Đông đô Lạc ấp.

Sau khi Thành Vương trưởng thành, Chu Công giao lại việc triều chính, quay về phương Bắc xưng thần, làm lễ chư hầu. Về sau, có kẻ vu cáo hãm hại Chu Công có tâm địa bất lương, vì thế Chu Công bị bức phải trốn tránh, đợi đến lúc Thành Vương kiểm tra sự tình thực hư, thì khóc mà mời Chu Công trở về nước. Chu Công lo lắng Thành Vương đắm chìm vào tửu sắc, viết rất nhiều cáo văn can gián ông, hy vọng ông có thể chăm việc triều chính, thương yêu nhân dân, theo việc tế tự bằng minh đức, thuận theo đại đạo. Ngoài ra, Chu Công còn lấy lễ làm vui, xây dựng nên một chế độ xã hội, giáo hóa trăm họ, khiến cho nhà Chu trở thành nước xem trọng lễ và đầy lòng nhân ái. Cho dù Chu Công không phải là bậc quân vương, nhưng từ xưa đến nay người dân rất tôn kính ông, có khi còn hơn đối với bậc quân vương.

Danh ngôn phương Tây

✧ Tagore: *"Liều thuốc có công hiệu với việc đối phó tà ác đó chính là đấu tranh với tà ác đó".*

35

Phú quý bất năng dâm, bần tiện bất năng di, uy vũ bất năng khuất, thử chi vi đại trượng phu

(Đằng Văn Công hạ)

Giàu có không thể làm nhiễu loạn tâm trí ta, nghèo hèn không thể chuyển dời ý chí của ta, uy hiếp không thể trấn áp khí tiết của ta, đó mới chính là bậc trượng phu đỉnh thiên lập địa.

Đời nhà Minh có một vị quan nổi tiếng thanh liêm, tên ông là Hải Thụy. Gần đây có người đã đưa hình ảnh của ông lên phim "Hải Thụy bãi quan". Hải Thụy trong phim là người liêm khiết, trong sạch, không sợ quyền uy, cả đời ngay thẳng. Nhà văn cùng thời cũng đã cho rằng, "ông ta không sợ chết, không thích tiền, không kết bè đảng". Có thể thấy, sự trong sạch liêm khiết của ông không phải là hư truyền.

Giai đoạn nổi tiếng của Hải Thụy bắt đầu có từ những lời lưu truyền từ thời vua Gia Tĩnh, đang lúc thời đại thịnh trị, một bức tranh thanh bình. Cho đến khi vua nghe lời xu nịnh của bọn a dua nịnh hót, bọn tiểu

thần sợ tội, Hải Thụy thẳng thắn chỉ trích Gia Tĩnh sưu cao thuế nặng, bóc lột người dân đến tận xương tủy, không xem xét đến việc triều chính. Đương nhiên, ông bị bắt nhốt vào ngục, với mong muốn rằng, khi bị nhốt như vậy ông ta sẽ lo sợ mà mất hết quyết tâm, thế nhưng chẳng bao lâu, hoàng đế băng hà, thế là ông khóc khi nghe được việc này.

Theo tài liệu sử sách, có ghi lại rất tỉ mỉ việc Hải Thụy khóc khi hoàng đế băng hà. Nghe nói khi hoàng đế Gia Tĩnh mới băng hà, Hải Thụy không hề biết. Theo thường lệ, đối với tử tù, trước khi mang ra pháp trường thì sẽ được ăn một bữa cơm ngon rượu thơm cuối cùng. Hải Thụy vừa trông thấy bữa cơm đến, vội ăn thật ngon lành. Tên lính trông ngục hỏi: "Sao hôm nay tiên sinh vui thế?". Hải Thụy nói: "Ta muốn làm một con ma no". Tên lính ngục liền nói về việc hoàng đế đã băng hà, món ngon này là để cho tiên sinh có thể được ăn no chuẩn bị xuất ngục. Khi Hải Thụy vừa nghe tin tức này liền khóc lên rất bi thương, thức ăn ông vừa ăn liền ói hết ra. Ngày hôm sau ông mặc tang phục, quỳ xuống đất khóc rất bi thương.

Hải Thụy thật sự là bậc đại trượng phu bất khuất, ông chưa bao giờ cúi đầu trước người quyền uy, đối mặt trước người trên ông không bao giờ mềm yếu; nhưng ông cũng là một nhân vật bi kịch xuyên suốt tác phẩm. Cuộc đời của ông toàn bị người trên thao túng mà ông không hề hay biết. Cho dù đi đến đâu ông cũng đều lo cho dân cho nước, vì mọi người mà ông chuyển hết nơi này đến nơi khác làm một ông quan tốt và được mọi

người gọi là "cây dù của trăm dân" (người che chở cho nhân dân). Vì ông là vị quan tốt nên khi ông ra đi họ đi theo đưa tiễn và khóc bi thương đến trăm dặm, vì họ chẳng có quyền lợi gì, cũng chẳng có quyền lựa chọn cho mình một vị quan phụ mẫu; Hải Thụy là người thanh liêm, chính trực, lại cũng là một thư sinh quá phong kiến. Ngoài việc khâm phục Hải Thụy, còn học tập được làm thế nào vừa thông minh lại vừa chính trực như ông vậy!

Danh ngôn phương Tây

✧ William Shakespeare: *"Hy vọng rằng có thể là chỗ dựa cho người mình yêu thương, có thể giúp mình trên suốt chặng đường sau này, có thể chống lại những suy nghĩ tuyệt vọng của bản thân".*



36

Tác vụ kỳ tâm, hại vụ kỳ sự, tác vụ kỳ sự, hại vụ kỳ chính

(Đằng Văn Công hạ)

Lòng người không cầu chính đạo thì không thể làm được việc hợp với chánh đạo; nếu mọi người đều không làm được việc hợp với chánh đạo, vậy sẽ khiến cho nền chính trị của đất nước rối ren.

Những năm cuối đời Nguyên, Thuận đế hoang dâm vô đạo, sủng tín gian thần, ngày ngày uống rượu mua vui, bỏ mặc việc triều chính, đời sống nhân dân tăm tối mù mịt, thiên hạ đại loạn, lại thêm thiên tai liên miên, dân không nhờ vào đâu mà sống được. Cho nên, nhân dân nổi dậy, giành đất xưng bá, cuối cùng một người thuộc lớp áo vải - Chu Nguyên Chương thống nhất thiên hạ, ông chính là Minh thái tổ. Chu Nguyên Chương vốn là một mục đồng, vì chứng kiến cảnh xã hội lầm than, nhân dân khốn cùng, rất nhiều nông dân kết hợp lại đi ăn mày, dần dần khuếch trương thế lực. Trong số những người dân ấy, Chu Nguyên Chương là người khoan dung, nhân đức lại được sự giúp sức của Lưu Bá Ôn và Lý Thiện Trường cùng rất nhiều người

hiền tài khác, khắc phục tình cảnh khó khăn, Nam chinh Bắc phạt, cuối cùng đã lật đổ được nhà Nguyên, khai sáng triều Minh.

Danh ngôn phương Tây

✧ Geoffrey Chaucer: *Trong lúc hạnh phúc, con người không thể quên đi những tai họa và nỗi thống khổ mà mình đã trải qua.*



37

Hành hữu bất đắc giả, phản cầu chư kỷ

(Ly Lâu thượng)

Nếu như có hành vi mà không đạt được hiệu quả về sau, vậy thì phải tự cảnh tỉnh mình.

Khi xã hội đang bao trùm bởi sự hỗn loạn rối ren, đầy vẩn đục như ngày nay, mọi người mất dần chỗ dựa tinh thần, thứ duy nhất làm chỗ dựa cho họ lúc này là văn học và nghệ thuật. Vì văn học có thể giúp làm trong sạch tâm hồn của chúng ta, hơn nữa văn học còn nâng cao giá trị tinh thần. Nếu mọi người sống trong mảnh đất màu mỡ này, thì có thể khai triển nó thành bộ mặt văn học riêng cho chính mình, tìm về với cội nguồn của chính mình, hơn nữa còn đem những giá trị tinh thần đáng quý này thể hiện ra trong văn học. Như vậy trong mảnh đất màu mỡ đầy tình người này sẽ không thể tồn tại những điều không tốt lành, bất an. Châu Âu vào những năm cuối thế kỷ 19, xuất hiện rất nhiều nhà văn, nhà triết học và các nghệ thuật gia. Họ tập hợp lại những tư tưởng và cùng lòng yêu nước; họ thiết lập lại bộ mặt của châu Âu sau chiến tranh thế giới, cứu vớt lấy những tâm hồn tan nát mang đầy vẻ

sợ hãi của mọi người; họ tái tạo lại một nền văn minh châu Âu hiện đại.

Địa khu Đài Loan hiện nay cũng dần lâm vào những nguy cơ to lớn ấy, mọi người dường như hoang mang, mất phương hướng, lo sợ bất an như đang trong cơn mộng dữ mà không cách nào thoát khỏi. Nếu không bao giờ có thể làm thức tỉnh lương tri của mọi người, thu lại lòng tham lợi của công của những người có chức có quyền, cần thay đổi một xã hội khác tốt đẹp hơn, vấn đề này e rằng ngày càng khó khăn hơn. Kêu gọi những người có quyền thế gánh vác tránh nhiệm, việc này ai cũng biết, những người quyền quý này không bao giờ có thể tự cảnh tỉnh mình, lên án chính mình, chứ đừng nói chi là việc vượt qua được hoàn cảnh rối ren trước mắt. "Người ngu tương tàn, bậc trí tương sinh", không cải thiện được tình hình hiện nay thì làm sao có được một tương lai tốt đẹp chứ?

Danh ngôn phương Tây

- Jean-Jacques Rousseau: *"Hành động lương thiện có mặt tốt của nó là có thể khiến cho tâm hồn của con người trở nên cao thượng, hơn nữa còn khiến cho nó có thể tạo ra những hành động tốt đẹp hơn".*



38

Ngôn phi lễ nghĩa, vi chi tự bạo dã; ngô thân bất năng cư nhân do nghĩa, vi chi tự khí dã

(Ly Lâu thượng)

Lời nói mà trái với lễ nghĩa thì cũng như chính mình làm hại mình vậy; nếu cảm thấy bản thân mình không thể lấy nhân ái làm gốc và hành sự theo lễ nghĩa thì đó chính là tự đánh mất bản thân mình vậy.

Fyodor Mikhailovich Dostoevsky có một tác phẩm rất quan trọng "Thằng ngốc". Vì ông muốn thông qua tác phẩm này, viết ra tinh thần Cơ Đốc giáo trong lòng mình. Và tinh thần Cơ Đốc giáo trong tiểu thuyết được phơi bày thông qua hình ảnh con người của nam nhân vật chính Jose.

Thân thế của Jose có lắm điều trớ trêu, thường không được khôn khéo nên luôn bị ức hiếp; hơn nữa anh ta còn mang trong mình căn bệnh nghiêm trọng, đó là chứng đần độn, nên anh ta luôn bị mọi người chê cười là "thằng ngốc". Thế nhưng ở con người anh ta có một phẩm chất đặc biệt đó chính là có thể khiến cho người khác bày tỏ nỗi lòng của mình, có một tấm lòng khoan dung dễ dàng

tiếp nhận, lấy trực giác của mình giải thoát tâm hồn của họ. Thông thường, nếu có thể thấu hiểu được nội tâm của một ai đó thì người ta sẽ uy hiếp họ, thế nhưng Jose thì không như vậy, anh ta có thể nhìn thấy được cái thiện trong hành động động xấu xa của họ, liền bị mọi người ghét bỏ khi bị anh ta nói ra điểm không tốt của mình.

Nhân vật Jose trong chuyện, đã phải xa rời người con gái mà ông yêu thương nhất câu chuyện như một trường đoạn bi kịch. Khi Jose nhìn thấu suốt hành vi tàn ác, chỉ ra được mặt trái của sự thương hại, vì khi giải thích những việc làm đó, cũng là lúc Fyodor Mikhailovich Dostoevsky thông qua con mắt của Jose nhìn ra được sự lương thiện chân chính của con người trong thời đại thiện ác lẫn lộn này. Từ trong xấu xa mà có thể phân biệt được sự lương thiện, mà con người xấu thì luôn luôn giải thích sự lương thiện thành xấu xa, đây chính là tinh thần Cơ Đốc mà Fyodor Mikhailovich Dostoevsky muốn đề cập đến. Theo quan điểm của Fyodor Mikhailovich Dostoevsky, trong con người gian khổ vì sự thâm hiểm của mình chỉ mang theo sự sầu muộn, bi thương mà thôi. Cho dù vì thương hại mà làm mất đi hạnh phúc thì thánh giá vẫn nằm trong hy vọng của nhân loại.

Trong thời đại của mình, Fyodor Mikhailovich Dostoevsky đã nhìn thấy được cái hư vô của tương lai. Sau “Thằng ngốc”, ông còn đưa ra những câu hỏi lớn không có được lời đáp đó là: “Nếu không có Thượng đế?”; hoặc có thể tìm được một số lời giải đáp trong “Anh em nhà Karamazov”.

Danh ngôn phương Tây

✧ Kinh Phúc âm: *"Các bạn hãy trút bỏ tất cả những lo lắng của mình cho thần, bởi vì chúng chỉ là gánh nặng cho bạn mà thôi. Làm việc gì cũng cần cẩn trọng, cảnh giác; bởi vì ma quỷ chính là kẻ thù địch của bạn, chúng giống như lũ sư tử đói gầm gừ tìm người để ăn thịt. Các bạn hãy lấy lòng tin bền vững của mình để chống lại chúng, bởi vì như bạn đã biết chúng ta đã trải qua những gian khổ như thế nào".*



39

Đạo tại di nhi cầu chư viễn, sự tại dị nhi cầu chư nan

(Ly Lâu thượng)

Đạo ở ngay bên mình vậy mà có người đi tìm mãi tận nơi xa, sự việc vốn rất dễ dàng lại luôn làm việc khó khăn.

"Niềm vui ở nơi nào? Phải đến đâu để tìm được niềm vui đây?". Đó là câu cửa miệng của rất nhiều người. Niềm vui thật sự khó tìm vậy sao? Thật ra, niềm vui hiện hữu trong lòng của mỗi chúng ta. Buổi sáng nọ, tôi đưa mẹ đi mua sắm ở công ty Bách hóa, trên đường về bỗng nhìn thấy một chú chó nhỏ bị vứt bỏ đang đi lang thang trên đường. Ban đầu hai mẹ con tôi đi ngang qua nó, thế nhưng mẹ tôi nghĩ tới nghĩ lui, liền quay trở lại bế nó lên bỏ vào chiếc túi nhỏ mang về nhà.

Chú chó xem ra còn rất nhỏ, không biết vì lý do gì mà lại bị vứt bỏ đi. Sau khi được mẹ tôi tắm và cho nó uống một ít sữa tươi, nhìn vẻ mặt nó tươi tỉnh hẳn lên, trong lòng chúng tôi thật sự cảm thấy rất vui. Xem ra, việc chăm sóc một con vật nhỏ bé này cũng có thể khiến người ta cảm thấy vui vẻ, thật giống với một câu mà tôi đã từng nghe trên tivi: "Trong lòng có tình yêu thì sẽ có niềm vui".

Thật ra niềm vui có ở mọi nơi, khi ta xem một trận đấu hào hứng, xem một bộ phim hay, đọc một quyển sách hay hoặc nghe một bài hát hay, khi cùng với gia đình thưởng thức một bữa ăn ấm cúng... những việc này cũng có thể là suối nguồn của niềm vui. Niềm vui rất đơn giản, cũng có thể dùng cách thức đơn giản để có được nó, không cần phải tìm kiếm xa xôi, không cần phải phí phạm xa xỉ, bởi vì biết đủ thì trong lòng sẽ luôn vui vẻ. Khoái lạc về tinh thần, là niềm vui sâu sắc nhất và cũng là niềm vui tồn tại lâu dài nhất. Loại khoái lạc này không một ai có thể tranh giành được, cướp mất được, lại có thể chia sẻ cùng bạn.

Danh ngôn phương Tây

✧ Lev Nikolayevich Tolstoy: *"Xin hãy nhớ cho rằng, hoàn cảnh dù vui buồn, sướng khổ, đều cần phải vui vẻ giữ lấy nghị lực và lòng tin của mình. Hơn nữa, ở nơi xấu xa, lười nhác càng phải vui vẻ hơn".*



40

Hữu bất ngu chi dự, hữu cầu toàn chi hủy

(Ly Lâu thượng)

Trong cuộc đời, kẻ có ý tưởng không tốt lại khen ngợi, còn người nghiêm khắc thì lại bị chê bai.

Rất nhiều người tỏ ra xem thường nhân phẩm của Tào Tháo, lại cũng không thừa nhận rằng ông là một chính trị gia rất giỏi dùng người. Biết xem trọng người tài đó chính là ưu điểm của Tào Tháo. Thời Tam quốc, nhân tài vô số, đọ với Thục, Ngô, chỉ Tào Tháo mới có thể lôi kéo được nhiều nhân tài cống hiến cho đại nghiệp của mình. Những văn nhân, mưu sĩ tập hợp dưới trướng của ông ấy rất đông, muôn hình vạn trạng. Sở dĩ quân sư Tuân Du theo về với ông ấy là bởi vì nhận được một phong thư "khẩn thiết"; ngoài ra, danh nhân Nguyễn Vũ vì chạy trốn khỏi Tào Tháo mà phải chịu vào hang núi, Tào Tháo liền cho người đốt lửa khiến ông ta phải chui ra theo về với Tào Tháo. Sau khi nghe nói đến đại danh của Thái Sử Từ, ông cũng muốn thu về dưới trướng mình, liền sai người mang quà đến tặng cho ông ta. Thái Sử Từ mở ra xem, trong đó không hề có lá thư nào, chỉ có một vị thuốc Bắc, thế là ông ta thuận theo về.

Chưa bao giờ ông phải cầu hiền tài đến lần thứ ba, đó chính là việc tài giỏi nhất của ông, trong đó "lệnh cất nhắc người tài" có thể nói là có ảnh hưởng lớn nhất; chủ trương "coi trọng người tài" này, phát hiện được người hiền tài rất nhanh chóng. Có nhiều hoài bão xem thường phép tắc, ông ấy nói rõ cho người đời biết rằng, cho dù những người có hành vi xấu xa như "nổi tiếng là ô nhục", "bị chê cười", hoặc như "tham lam phát cuồng", "sát thê thủ tín", "mẹ chết mà không về"... chỉ cần họ có năng lực thì vẫn trọng dụng. Tính cách đặc biệt bí ẩn của Tào Tháo, khiến cho rất nhiều độc giả cảm thấy nghi hoặc. Những câu văn viết trong "Tam quốc diễn nghĩa", thường đọc thấy những câu bất ngờ khen ngợi như "thật giỏi che giấu" "tay lão luyện trong việc che giấu những mưu tính", "lời nói quá thú vị". Tuy có thể quy kết là ở đây bản tiểu thuyết có sức hấp dẫn kỳ lạ với góc độ nhấn mạnh thái quá, nhưng lại có thể nói ra được một sự thật, con người của Tào Tháo thật khó có thể đánh giá được, công lao, sự đúng sai của ông thì trong lòng của mỗi người đời sau tự có sự đánh giá của riêng mình.

Danh ngôn phương Tây

✧ Gogol: *"Nếu có một lúc nào đó ta có thể mang đến lợi ích cho cộng đồng của mình thì ta sẽ nhận ra rằng bản thân ta là người hạnh phúc nhất trên đời".*



41

Nhân hữu bất vi dã, nhi hậu khả dĩ hữu vi

(Ly Lâu hạ)

Con người cần phải biết được đâu là việc mình không nên làm thì sau mới có thể biết được việc mình nên làm.

Thiền tông có câu: "Đại tử nhất phiên, tái hoạt hiện thành", có nghĩa là: sau khi chúng ta phải trải qua cuộc đời thống khổ thì mới thật sự hiểu rõ được ý nghĩa của cuộc sống, phải chết đi sống lại thì mới có thể tạo nên giá trị đích thực của cuộc sống.

Trong "Chân dung nghệ thuật gia trẻ tuổi" , James Joyce có nói: "Ồ! Hoan nghênh ngươi, cuộc sống! Ta sẽ lấy kinh nghiệm sống của mình, tôi luyện tâm hồn hàng trăm vạn lần, để bản thân mình thêm rắn rỏi". Nếu có thể sống chăm chỉ, tích lũy trí tuệ và sức lực cuộc đời, suy nghĩ vì bản thân, tranh đấu vì bản thân, mở lòng vì bản thân; học cách yêu chính bản thân mình, học cách nhận biết chính mình, từ đó mới có thể tìm thấy ý nghĩa đích thực của cuộc sống này.

Khi một người vì áp lực mà mang cho mình một vẻ ngoài với chiếc mặt nạ dày cộm, ẩn sau đó là con người

thật sự của mình, con người ấy đã chà đạp lên chính linh hồn của mình, coi thường con đường thật sự trong lòng mình, ở đây dường như chứa đựng một lời nguyền rủa ma quỷ. Chiếc mặt nạ dường như có liên quan đến lời nguyền rủa ma quỷ, khiến cho con người không thể nhận biết được chính mình, không hiểu rõ được chính mình. Lời nguyền rủa ma quỷ này, có thể đến từ người khác, cũng có thể ở chính bản thân mình. Khi chúng ta vẫn chưa tập hợp sức mạnh của bản thân mình thì luôn có người thích sớm khẳng định mình, hay có người khẳng định thế nào là chính mình. Nếu một người nhìn thấy con người thật sự của mình và hoàn toàn hiểu rõ nội tâm của mình thì sẽ biết rõ cái gì thích hợp với chính mình, cái gì là không thích hợp với mình, biết cái gì nên làm, cái gì không nên làm, biết được cái gì không thể làm và cái gì có thể làm.

Danh ngôn phương Tây

✧ Albert Einstein: *"Nên hướng con người đó đến mức tận cùng của sự tôn kính, cuộc đời anh ta sẽ lạc quan giúp đỡ người khác, không biết đâu là nỗi sợ hãi nữa, anh ta vừa không có dã tâm lại không chứa đựng sự oán giận trong lòng. Con người có được tố chất này đó là nhờ được học tập những quy tắc, nhân loại có được sự an ủi cho những khó khăn mà họ gặp phải thông qua con người của anh ta".*



42

Quân tử thâm tạo chi dĩ đạo, dục kỳ tự đắc chi dã

(Ly Lâu hạ)

Người quân tử dựa vào phương pháp đúng đắn để nắm bắt đạo lý, đây chính là tự giác ngộ mà đắc đạo vậy.

Đời Đông Tấn có nhà thư pháp nổi tiếng tên là Vương Hy Chi.

Vương Hy Chi tự là Dật Thiếu, người đất Lang Gia, vì chiến tranh liên miên nên lúc nhỏ ông chuyển vào sống ở Hội Kê, Sơn Âm, cũng chính là Thiệu Hưng, tỉnh Triết Giang ngày nay. Vương Hy Chi xuất thân trong một gia đình danh môn vọng tộc có truyền thống thi thư, là con cháu nhà quyền quý, sau khi trưởng thành làm Hữu quân tướng quân, kiêm Cối kê nội sử, cho nên sau này được gọi là Vương Hữu Quân. Được biết, năm bảy tuổi ông ta bắt đầu học thư pháp, năm mười hai tuổi thì có thể đọc được những bài luận về thư pháp của người đời trước. Lúc nhỏ ông cũng từng theo học thư pháp gia nổi tiếng – Vệ Phu Nhân. Từ nhỏ, tên tuổi ông đã được khắp nơi biết đến. Sau này lớn lên ông chu du đây đó, đích thân đến những nơi đẹp nổi tiếng, đã từng diện kiến với những thư pháp gia danh tiếng như:

Lý Tư, Tào Tháo, Chung Huyền, Lương Khoát v.v lại nhìn thấy được "Hoa Nhạc bia" ở Lạc Dương, bắt đầu cảm thấy được bản thân mình không vẹn toàn, thế là hăng hái học thư pháp, đã có những tiến bộ vượt bậc.

Ông ấy giỏi về chữ khải thảo, ông viết lưu loát và rất đẹp, đưa thảo thư vào cảnh giới hoàn toàn mới. Hành thảo thư pháp của Vương Hy Chi có thể biểu hiện được nét sống động của nghệ thuật. "Lan Đình tập tự" của ông thật đúng là một trong số những tác phẩm kỳ diệu. Nét bút uyển chuyển mà mạnh mẽ, còn có được các loại bản gốc và bản khắc lưu truyền đến ngày nay. Bút tích của Vương Hy Chi có thể rất hiếm thấy lưu truyền đến nay, đa số là những bản mô phỏng, các bức nổi tiếng như "Dì mẫu thiếp", "Sơ nguyệt thiếp", "Bình an thiếp", "Khoái tuyết thời tình thiếp". Tiểu Khải của Vương Hy Chi có các loại "Lạc nghị luận", "Đông Phương Sóc tượng tán", "Hoàng Đình kinh", bởi vì truyền qua nhiều đời, có phải vẫn là nguyên bản hay không cũng là việc rất khó giám định.

Danh ngôn phương Tây

✧ Khuyết danh: *"Lý tưởng được tôn sùng là vầng thái dương trong lòng mỗi người, nó có thể soi sáng mọi nẻo đường đời".*



43

Thanh văn quá tình, quân tử sĩ chi

(Ly Lâu hạ)

Nếu tiếng tăm vượt quá với sự thật thì người quân tử vì thế sẽ cảm thấy xấu hổ.

Thời Chiến quốc, vua nước Tề rất thích múa hát, tên ông là Tề Tuyên Vương. Ông hạ lệnh cho tìm kiếm nhạc công giỏi về diễn tấu và người giỏi về dạy vũ đạo, sau đó kết hợp thành đội ca múa rất lớn.

Không biết vì sao mà Tề Tuyên Vương đặc biệt thích thưởng thức thanh âm của sáo trúc, hơn nữa ông còn cho sắp xếp rất hoành tráng, mỗi lần cần tổng cộng hai, ba trăm nhạc công giỏi cùng thổi, âm thanh của nó vang vọng.

Về sau, có một người rất thích chu du, an nhàn không can dự vào chính trị tên là Nam Quách tiên sinh nghe được việc này, liền nghĩ ra việc hòa vào đám nhạc công của Tề Tuyên Vương để biểu diễn. Thế nhưng, thật ra ông ta căn bản không thổi được sáo, liền nghĩ ra cách cùng biểu diễn với những nhạc công nổi tiếng này. Chỉ cần hòa vào đám đông, giả vờ như biết thổi, không ai có thể biết được. Thế là, vị tiên sinh Nam Quách này

gia nhập vào đội nhạc công mà Tề Tuyên Vương yêu thích. Mỗi khi đội nhạc công biểu diễn, ông ấy liền học cách lắc đầu qua lại như những người khác, ra vẻ như cũng đang thổi sáo, ông ta làm thuần thục không hề để lộ ra chỗ sơ hở nào. Ông ở trong đội nhạc công được nhiều năm, được ăn ngon, mặc ấm, sống sung sướng.

Về sau, Tề Tuyên Vương mất, con của Tề Tuyên Vương là Tề Mẫn Vương kế vị. Ông cũng rất thích nghe thổi sáo. Thế nhưng, ông không thích nghe cả đoàn hợp tấu mà chỉ thích nghe độc tấu. Liền yêu cầu mỗi thành viên trong đội thay phiên nhau thôi cho ông ta nghe. Thật thảm cho Nam Quách, người "lẫn lộn vàng thau" này lại không biết thổi sáo thế nào, tưởng tượng ra cách phải lập tức đến trước mặt quốc quân để biểu diễn mà lại không biết thổi, có thể sẽ bị chém đầu, nên ông ta đành phải thu dọn đồ đạc, đêm trước ngày diễn, vội vàng bỏ trốn ngay.

Danh ngôn phương Tây

- Khuyết danh: *"Mỗi người đều có sự tạo dựng tiền đồ cho bản thân và lý tưởng, chính là sự tư duy tìm kiếm mục tiêu".*



44

Do nhân nghĩa hành, phi hành nhân nghĩa dã

(Ly Lâu hạ)

Nhân nghĩa xuất phát từ nội tâm mới là con đường chân chính; chứ không phải là lấy nhân nghĩa xem như một loại công cụ, thủ đoạn cho hành động của mình.

Lỗ Tấn phê phán những kẻ ăn thịt người trong "Nhật ký người điên", thông qua các nhân vật, chúng ta thấy nó chứa đựng giọng điệu đầy ác ý đối với những con người được gọi là "người bình thường". Những "người bình thường" này chính là tuyệt đại đa số người Trung Quốc kế thừa những truyền thống tốt đẹp, duy trì đạo đức nhân nghĩa, có quan niệm phong kiến cố hữu; và người điên ấy bừng tỉnh quên đi sai lầm, và những nỗi lo canh cánh trong lòng, trong nhật ký của anh ta ghi lại những tư tưởng mới lạ. Do truyền thống trong bản thân họ chứa đựng sự mềm yếu, không dám đối mặt với những đổi mới, và đối với những tư duy mới mẻ, họ lại chọn lấy thái độ bài xích và coi thường. Loại thái độ này vẫn không ngừng tuôn chảy nơi mỗi con người trong xã hội Trung Quốc ngày nay.

Trong "Nhật ký người điên" có rất nhiều nhân vật, phân ra các loại ràng buộc trong thế giới Trung Quốc, trong số đó, chỉ có người điên mới có thể thấy rõ được cơ cấu tầm thường đó, mới có thể nhìn thấy được sợi dây ràng buộc của truyền thống. Bằng vẻ ngoài tinh thần khác thường, anh ta đã nói ra được điều bất hợp lý của lịch sử, chính trị, xã hội; và những con người bình thường đó, có những người là phú ông, họ ỷ vào thế lực của mình, cũng là những con người tượng trưng cho tầng lớp áp bức. Ngầm chỉ những con người của lễ giáo phong kiến cổ xưa của Trung Quốc, từ tri huyện, thân sĩ cho đến nha dịch, chủ nợ đều là những nhân vật bóc lột nhân dân. Từ thanh niên cho đến những đứa trẻ trong câu chuyện đều chịu ảnh hưởng của quan niệm đương đại không dám bước qua ngưỡng cửa lễ giáo phong kiến, thà khư khư ôm lấy cái cũ, tích phi thành thị.

Thời gian đầu của thế kỷ 20, một nhóm phần tử trí thức đã đứng lên phản đối việc lấy lễ giáo nhân nghĩa làm công cụ cho tầng lớp áp bức. Họ đấu tranh chống lại những truyền thống lịch sử thối nát, và họ mưu tính khai sáng một thế giới mới vì tương lai của người Trung Quốc, một thành viên trong số đó là Lỗ Tấn.

Danh ngôn phương Tây

✧ Joseph Stalin: *"Chỉ có mục đích vĩ đại mới có thể sản sinh ra nghị lực vĩ đại"*.



45

Quân tử hữu chung thân chi ưu, vô nhất triêu chi hoạn dã

(Ly Lâu hạ)

Người quân tử chỉ có lo lắng chứ không lo sợ.

"Hãy đánh đổ bức tường ngăn cách kia xuống, chỉ cần làm được như vậy, chúng ta mới có thể có được một con tim khoan dung độ lượng. Có được con tim ấy, chúng ta mới có thể nhìn thấy được những con người bất hạnh trên thế giới này và cũng có thể theo tiếng gọi bi ai của họ. Nhìn thấy được nỗi bất hạnh của nhân loại, chúng ta mới có thể có được tình yêu tha thiết. Có được tình yêu thương tha thiết, chúng ta mới có thể lao vào giúp đỡ những con người bất hạnh này. Khi làm được điều đó, nhất định sẽ mang đến niềm thương cảm trong lòng của chúng ta, thế nhưng một tâm hồn cảm thương nhất định sẽ có được một tâm hồn bình yên. Nếu bạn là một người Cơ Đốc giáo bạn sẽ dễ dàng thêm vào một câu nói. Chỉ có trải qua quá trình này, chúng ta mới có thể đến với cuộc sống vĩnh viễn".

Mẹ Teresa năm đó bước ra khỏi bức tường cao ngăn cách, làm cho mình trở thành một người bần cùng, bà

nắm lấy bàn tay của người nghèo khổ, cùng họ bước đi trên con đường đến cái chết của mình. Bà chăm sóc cho những người nghèo ở Ấn Độ và chăm sóc cho những người mang bệnh AIDS, yêu thương những người nghèo khổ này. Ở vùng đất Cao Miên (tức Cam-pu-chia), có rất nhiều người bị tàn phế bởi địa lôi, bà liền tìm cách để giúp đỡ họ. Với thân hình gầy ốm, nhỏ nhắn của mình, bà tiến đến khu dân nghèo, lấy thân mình gánh vác những mảnh đời thống khổ của họ, bà giúp đỡ họ hết mình. Bà đã bước ra khỏi bức tường cao ngăn cách họ, không, bà đã đẩy đổ bức tường ấy để có thể nhìn thấy được nỗi thống khổ và bi ai, hơn nữa, bà đã dám nhìn thẳng vào chúng. Bức tường ngăn cách giữa họ không tồn tại trên mặt đất này mà chính là bức tường trong lòng của mỗi con người. Khi chúng ta ở bên trong một thành phố xinh đẹp, có được cuộc sống đầy đủ, còn bên ngoài thành là những con người thống khổ, xấu xí, dường như là không có nỗi đau khổ nào mà họ chưa từng nếm trải, thế là có người chết đi vì bệnh tật, có người chết đi vì đói khát, mà chúng ta vẫn có thể ngày ngày ăn uống đầy đủ, chẳng thèm để ý đến họ thì xin hỏi: bức tường trong lòng của ta cao bao nhiêu, dày bao nhiêu?

Danh ngôn phương Tây

✧ Kinh Phúc âm: *"Không nên lo lắng vì ngày mai, bởi vì nếu lo lắng cho ngày mai thì lại phải lo lắng cho ngày mai nữa; chỉ cần quan tâm đến những khó khăn của ngày hôm nay là đủ rồi".*

46

Phù vị phi kỳ hữu nhi thủ chi giả, đạo dã, vô loại chí nghĩa chi tận dã

(Vạn Chương hạ)

Cái không phải của mình mà lại đi tìm cách cướp đoạt nó, đó chính là cường đạo; ở đây chỉ là cách nói đề cao tính nguyên tắc cao độ.

Ngày xưa, ở đất nước Ấn Độ cổ đại nhỏ bé, xuất hiện năm trăm tên cường đạo. Chúng phá nhà, phóng hỏa, cướp của, giết người, không việc ác nào là không làm, trăm họ lầm than vì sự tàn hại của chúng. Thế là, quốc vương liền phái đội quân đến đó, sau một trận hỏa hoạn lớn, năm trăm tên cường đạo bị bắt làm tù binh. Quốc vương quyết định dùng hình phạt tàn khốc nhất đối với năm trăm tên cướp này, chúng bị trói vào cột, cắt đi mũi, tai, móc mắt, sau đó ném xuống vực núi sâu. Từ đó, trong núi thường phát ra tiếng thương khóc của lũ ma quỷ rất bi ai.

Tiếng khóc bi ai ấy truyền đến tai đức Phật, ngài liền tìm cách chữa trị đôi mắt của họ, và thuyết pháp cho họ, giúp cho họ cải tà quy chánh, bỏ ác theo thiện. Năm trăm tên cường đạo này sau khi nghe được lời

giáo hóa của đức Phật, trở thành Phật tử, năm trăm năm sau, năm trăm tên cường đạo ấy tu thành chính quả, trở thành năm trăm La hán mà chúng ta vẫn thường biết đến.

Danh ngôn phương Tây

✧ Michel Eyquem de Montaigne: *"Tôi rất dễ bị té ngã trên đất bằng phẳng ở vùng nông thôn, cũng giống như một số con ngựa của tôi nhiều lần bị lầm lẫn trên con đường lớn trơn nhẵn".*



 

47

Tùng kỳ đại thể vi đại nhân, tùng kỳ tiểu thể vi tiểu nhân

(Cáo Tử thượng)

Biết xem trọng thân thể mình là người quân tử, không biết xem trọng thân thể mình là kẻ tiểu nhân.

Thời tiên Tần, người ta luôn so sánh Khổng Tử với Lão Tử. Nghe nói từ thuở nhỏ Lão Tử ham mê đọc sách, đến tuổi trung niên đã trở thành một học giả nổi tiếng. Ông đã từng giữ chức quan trông coi thư khố, điều đó cũng giúp ông thường xuyên tiếp xúc với rất nhiều tác phẩm học thuật nổi tiếng, lâu ngày hình thành nên tư tưởng cho riêng mình.

Tư tưởng của Lão Tử tuy gần giống Nho gia của Khổng Tử, nhưng giữa hai người không phải hoàn toàn giống nhau. Về mặt theo đuổi ham muốn của nhân loại, Lão Tử chủ trương theo đuổi hạnh phúc chân chính. Bởi vì con người phàm tục luôn xem việc theo đuổi những ham muốn hưởng thụ vật chất là niềm hạnh phúc, cho rằng con người có thể được ăn ngon, mặc đẹp, có dùng những thứ tốt đó chính là hạnh phúc. Thế nhưng, Lão Tử lại cho rằng, hưởng thụ vật chất chỉ có thể làm đầy

nhu cầu cảm quan, chứ không thể làm đầy nhu cầu tinh thần của con người. Con người phàm tục chỉ chăm chăm vào việc hưởng thụ vật chất mà làm tổn hại đến bản chất lương thiện vốn có của con người. Nếu dục vọng của bản thân quá lớn, con người sẽ quên đi bản tính tốt đẹp, sẽ làm băng hoại cả một xã hội. Cho nên Lão Tử nói, đạm bạc có thể là sự sáng suốt, thà sống đơn giản mãi mãi. Sáng suốt thì có thể tồn tại lâu dài, tức là đời người đạt được cảnh giới tinh thần tốt nhất, có được tâm hồn trong sáng như gương mới là niềm hạnh phúc lớn nhất của đời người.

Lão Tử còn cho rằng, muôn vàn sự vật, sự việc trên thế giới này đều tuân theo quy tắc "vật cực tất phản" (quy luật phản phục) "họa phúc dựa vào nhau" (trong họa có phúc, trong phúc có họa). Bất kỳ một sự vật nào khi phát triển đến cực điểm, bất kỳ lúc nào cũng phải khiêm tốn, nhún nhường, không tranh giành với đời. Nói một cách đơn giản là "tri túc tâm thường lạc" (biết đủ thì lòng luôn vui).

Danh ngôn phương Tây

✧ Maxim Gorky: *"Hiện tại chỉ biết ngoan cường không ngừng lao động, sáng tạo nên kỳ tích, và kỳ tích của thực tại luôn vĩ đại hơn kỳ tích trong truyền thuyết".*

48

Nhân hằng quá, nhiên hậu năng cải. Khốn vu tâm, hành vu lự, nhi hậu tác; chinh vu sắc, phát vu thanh, nhi hậu duệ

(Cáo Tử hạ)

Một người trước thường có lỗi lầm rồi sau mới có thể sửa đổi. Vì trước có những khó khăn lo lắng trong lòng, mới có thể phấn đấu sáng tạo. Trước trông thái độ sắc diện người ta lộ ra đối với mình như thế nào, biểu hiện qua lời nói, mới có thể để người khác hiểu rõ mình hơn.

"Tôi là kẻ phản nghịch, nhưng tôi rất cầu tiến" là một bộ tiểu thuyết của Janet. Nội dung ghi lại hoàn cảnh sống của năm thanh thiếu niên. Họ không cùng một gia đình, không cùng một tính cách, không cùng tư tưởng, cũng vì những điểm không giống nhau mà từng bước tạo ra cuộc đời không giống nhau của mỗi người.

Trong số đó có một thanh thiếu niên mười sáu tuổi tên là Matthew. Do không lựa chọn cẩn thận khi kết bạn mà lún sâu vào con đường uống rượu, nghiện ngập, thậm chí còn giết người. Tuy cậu ta hoàn toàn không phải là kẻ xấu, nhưng chỉ cần đi lầm đường, mất phương hướng, dần dần trở thành sai lầm lớn. Anh ta bị bắt ở

cái tuổi còn rất nhỏ và cũng bắt đầu tỉnh ngộ, phấn đấu cho những tính toán trong tương lai, nỗ lực đọc sách, thi vào đại học. Sau khi Matthew ra tù, bắt đầu với một cuộc sống hoàn toàn mới, học tập rất tốt, tiến bộ hơn hẳn trước đây. Thật ra, chỉ cần đang được sống, mỗi ngày đều là cơ hội, ngày hôm nay nhất định làm tốt hơn ngày hôm qua, cuộc đời chỉ cần có cơ hội, không cần khống chế khả năng của mình, hãy làm những việc bạn có thể làm, thử nắm bắt lấy những gì chính cuộc đời của mình có được.

Danh ngôn phương Tây

✧ Honore de Balzac: *"Những nhà phát minh đều dựa vào lòng tin của mình mới có thể có được dũng khí đương đầu với những khó khăn không thể biết trước lúc nào có thể ập đến".*



49

Sinh vu ưu hoạn, nhi tử vu an lạc dã

(Cáo Tử hạ)

Lo lắng, buồn rầu trước khó khăn có thể khiến cho con người sinh tồn; an nhàn, hưởng lạc đủ để hại con người đến chết.

Xã hội hiện đại phát triển như vũ bão, những tiêu chuẩn vật chất của con người cũng rất cao, với tình trạng như thế, có thể sẽ có tinh thần đau khổ sao? Rất nhiều thanh niên cho rằng, đời sống vật chất đã được cải thiện, không cần phải trải qua gian khổ, nên sống cuộc sống hưởng thụ sự an nhàn mới đúng. Cho nên, có những người trẻ tuổi rất sợ khổ đau, bôn ba đây đó mà không gặt hái được kết quả gì cho mình, đây chính là tầng lớp thích sống dựa dẫm xã hội ngày nay.

Họ không chỉ không làm gì mà còn trở thành gánh nặng cho gia đình và xã hội. Trong xã hội, họ không nỗ lực với vai trò là tầng lớp thanh niên có chí hướng, chẳng qua họ chỉ thích thể hiện mình là những thanh niên hiện đại. Chỉ cần "mười năm âm thầm sau cánh cửa, một hoạt động có thể làm cho thiên hạ đều biết đến".

Danh ngôn phương Tây

- Honore de Balzac: *"Trong thiên hạ không ai cho không cái gì, muốn được ăn ngon mặc đẹp như tầng lớp quý tộc, muốn hưởng thụ trước sau sẽ phải trả giá cho nó"!*



 

50

Nhân bất khả dĩ vô sĩ, vô sĩ chi sĩ, vô sĩ hĩ!

(Tận Tâm thượng)

Con người không thể không biết sỉ nhục, loại không biết sỉ nhục thì thật là kẻ vô sỉ vậy!

Trong "Đọc Sơn hải kinh", Đào Uyên Minh có viết một đoạn như sau: "Tinh Vệ lấy đá lấp bằng biển lớn" nói về câu chuyện "Tinh Vệ lấp biển". Tinh Vệ là người con gái nhỏ của Viêm Đế, bản tính ngay thẳng, hoạt bát. Một ngày nọ, cô nhìn thấy một đứa trẻ to xác đang bắt nạt một đứa bé, nhỏ hơn nó, cô liền đến bên nó và nói: "Cháu không thấy xấu hổ ư? Sao lại đi bắt nạt người nhỏ hơn mình chứ? Nếu muốn chứng tỏ mình thì hãy làm những việc lớn như đánh hổ bắt gấu, chứ đừng ở đây làm việc xấu hổ bắt nạt người yếu hơn mình".

Đứa bé to xác ấy không ai khác mà chính là con của Long Hải Vương, nó liền quay sang Tinh Vệ nói: "Chớ quản tôi, mà có quản cũng chẳng được đâu, mau cút đi!".

Tinh Vệ rất tức giận, liền đánh nhau với con của Long Hải Vương, không ngờ với thân hình ốm yếu của Tinh Vệ nhưng rất mạnh mẽ, con trai của Long Hải

Vương không cách nào đánh lại Tinh Vệ phải quay về biển lớn.

Mấy hôm sau, Tinh Vệ ra biển chơi, không ngờ con của Long Hải Vương nhìn thấy, không bỏ lỡ cơ hội đó, nó liền cho nổi sóng to gió lớn nhận chìm nàng.

Qua mấy ngày sau, chỗ Tinh Vệ bị nhấn chìm, bay lên một con chim nhỏ móng hồng, mỏ trắng, nó dùng miệng gắp những hòn đá ra giữa biển thả xuống không ngừng muốn lấp đầy biển lớn.

Con của Long Hải Vương trong lòng biển cười nói: "Tinh Vệ à! Tinh Vệ, ngươi mãi mãi không bao giờ có thể lấp đầy biển sâu đâu".

Danh ngôn phương Tây

✧ Douglas MacArthur: *"Trong cánh đồng có rất nhiều cỏ tạp, còn hoa màu thì ít, kẻ khoa trương thì nhiều, còn người có trí tuệ rất ít".*



51

Sĩ cùng bất thất nghĩa, đạt bất ly đạo

(Tận Tâm thượng)

Phần tử trí thức khi nghèo khổ không thể làm trái lại với nhân nghĩa; khi phát đạt, không thể từ bỏ đạo lý.

Về hội họa, đời Nguyên có tứ đại danh gia, đứng đầu là Hoàng Công Vọng, tự Tử Cửu.

Hoàng Công Vọng vốn họ Lục, sau vì cha mẹ mất sớm, ông được lão Vinh Gia họ Hoàng mang về nuôi dưỡng. Ông lão cười và nói rằng: "Họ Hoàng mong con đã từ lâu rồi!", và đặt tên cho đứa bé là Hoàng Công Vọng.

Triệu Mạnh Phủ, một danh họa đời Nguyên, cũng là người xác lập phương hướng cho các văn nhân, danh họa sau này. Cái được gọi là tranh sơn thủy đó không phải chỉ miêu tả khách quan đối với phong cảnh, mà còn là suy nghĩ và tình cảm của chính họa sĩ. Vì sao có thể có được những chuyển biến như vậy? Đó là bởi vì đời Nguyên hoàn toàn không xem trọng văn nhân, đặc biệt là phần tử trí thức Hán tộc càng không nhận được sự coi trọng. Cho nên, đại đa số phần tử trí thức đều sống ẩn dật, cũng có người vào chốn rừng sâu lánh đời không muốn làm nhân sĩ.

Giống như những văn nhân này, Hoàng Công Vọng hay Nhi Tán, Ngô Trấn, Vương Mông đều quán triệt tư tưởng đối nho thích đạo. Vì rất nhiều người Hán không cách nào nhập triều, bèn đến Giang Nam chu du mới hình thành nên phong cách tranh sơn thủy đơn giản mộc mạc của người Nguyên. Thật ra, năm năm mươi tuổi, Hoàng Công Vọng mới bắt đầu vẽ tranh. Hội họa đối với ông là nơi gửi gắm tình cảm qua bút mực. Cũng vì lẽ đó, tranh sơn thủy của ông mới có thể khai thác được tư tưởng bình thường cơ bản, không màu mè giả tạo, quay về với tự nhiên tự tại trong số tứ đại danh họa.

Danh ngôn phương Tây

✧ William Shakespeare: *"Trong sự điên đảo của vận mệnh là lúc có thể thấy được khí tiết của con người"*.



52

Kê minh nhi khởi, tư tư vi thiện giả, thuấn chi đồ dã; kê minh nhi khởi, tư tư vi lợi giả, chích chi đồ dã

(Tận Tâm thượng)

Khi nghe tiếng gà vừa gáy lên, thì người đó liền ra sức làm việc thiện, loại người ấy là giống như Nghiêu, Thuấn vậy. Còn người khi nghe tiếng gà vừa gáy liền ra sức theo đuổi danh lợi, loại người này giống như là Đạo Chích vậy (chính là tên của tay tổ cướp ngày xưa).

Xã hội Đài Loan ngày nay, tiếp nối truyền thống lấy tư tưởng nho gia làm khuôn mẫu giáo dục của riêng mình. Thế nhưng với sự biến hóa và xoay chuyển của thế tục mấy nghìn năm trở lại đây, khiến cho tư tưởng lấy nhân ái làm gốc của Nho gia đã trở nên ít được xem trọng trong xã hội vị lợi này. Bàn về phương hướng, mục đích của thực tế lạnh lùng này, học vấn, tri thức, tu dưỡng không phải là cái đem lại lợi ích kinh tế cho mọi người, phục vụ cho xã hội mà không là địa vị, quyền lực, tài phú, thanh danh. Không có cái gọi là "mười năm trú đông sau cánh cửa không người hỏi" chỉ cần "đợi một sớm mai thành danh trong thiên hạ", toàn bộ những nỗ lực đều có cái giá phải trả của nó.

Nếu bất hạnh gặp phải một vận mệnh không như mình dự tính, thì nên làm thế nào đây? Trung Quốc hướng đến một xã hội sớm thấy được chứa đầy sự đáng trách như con người chỉ tự tư tự lợi, coi trọng mưu mô, quyền lợi, đầy thủ đoạn, lẽ nào đây là việc mà những nhà tư tưởng Nho gia mang ra làm đạo sao?

Khi nhân loại chăm chú vào danh lợi đến mức cực đoan, thì sẽ làm xuất hiện một chủ nghĩa cực đoan khác đó chính là chủ nghĩa hưởng lạc. Về biểu hiện chúng hoàn toàn trái ngược với đạo đức, luân lý có được trước đây đó là phóng đãng, không chừng mực, tôn sùng tự do cá nhân; nhưng trong xương tủy lại phổ biến những tồn tại cảm giác bất an về tương lai, chính là một nhóm người lầm đường lạc lối, thật ra họ là những con người nhận lấy cái hại trong một xã hội chỉ biết xem trọng vật chất.

Khi danh lợi làm băng hoại giá trị con người, nó trở thành tiêu chuẩn duy nhất để đánh giá con người. Như vậy, con người chỉ muốn chăm chăm nắm giữ lấy danh lợi đó. Người ta muốn có được danh lợi sẽ không từ bất kỳ thủ đoạn nào, ra sức đoạt lấy; còn có người lại muốn không tốn sức mà có được nó chỉ còn cách bề ngoài thì tỏ ra chán ghét danh lợi, nhưng trái lại trong lòng chỉ luôn nghĩ về nó. Thế nhưng, có người nào trong lúc tắt thở mà có thể đem theo danh lợi được chăng?

Danh ngôn phương Tây

✧ Thánh Kinh Tân Ước: *"Ngươi vì bản thân mà mưu tính đại sự sao? Không nên mưu tính. Ta ắt sẽ sai tai họa đến chốn ấy. Nhưng cho dù ngươi có đi đến nơi đâu ta cũng sẽ sai vật đến lấy đi sinh mệnh của ngươi. Đây chính là lời nói hoa mỹ lắm rồi".*

53

Hình thức thiên tính dã, duy khánh nhân nhiên hậu khả dĩ tiến hình

(Tận Tâm thượng)

Dung mạo bên ngoài của con người là do trời ban. Chỉ có thánh nhân mới có thể có được diện mạo đẹp và có tấm lòng thánh thiện.

Yêu cái đẹp là bản tính trời ban của mỗi con người, niềm hy vọng cho tuổi thanh xuân tươi đẹp là mộng tưởng của mỗi con người. Thật sự, cho dù về mặt nghề nghiệp hay bất kỳ trường hợp giao tế nào, dáng vẻ xinh đẹp và thái độ thành thật sẽ dễ dàng có được cơ hội giao tế tốt. Như vậy, thế nào gọi là "cái đẹp"? Một người bình thường luôn lấy cái đẹp để khen tặng sự vật như là "mỹ tửu, mỹ nữ, mỹ sự, mỹ mạo" (rượu ngon, người đẹp, việc tốt, dáng vẻ đẹp v.v.). Nếu hỏi chi tiết hơn "những sự vật này, vì sao được xem là đẹp?". Thì đại đa số mọi người sẽ nói rằng: "Bởi vì nó khiến cho người ta cảm thấy vui vẻ". Khiến cho người ta cảm thấy vui vẻ thì gọi là đẹp sao? Có lẽ đúng, cũng có lẽ không đúng. Nếu dẫn ra việc ngoài tâm trạng cảm thấy vui vẻ ra thì không hoàn toàn là đẹp, có những cái chỉ thấy vui vẻ mà thôi.

Thật ra, cái đẹp thật sự là từ nội tâm cho đến bên ngoài đều mang cảm giác vui vẻ đối với nó. Một thi nhân có tên Allan Poe cho rằng: "Cái đẹp là một loại thưởng thức". Sở dĩ có loại thưởng thức này là vì nền giáo dục và cảm nhận mà mỗi người có được là không giống nhau, đặc biệt trong xã hội hiện đại này, con người nhận được rất nhiều sự tác động từ các phương tiện truyền thông như báo chí, ti vi, điện ảnh, quảng cáo v.v. Do đó, sự đồng cảm với cái đẹp cũng có sự khác biệt. Cái đẹp nội tại là gì? Có người nói là: "Sự yên tĩnh đơn giản của tâm hồn". Tâm hồn đơn giản chính là cái đẹp ư? Thật sự có thể nói như vậy, "tâm hồn đơn giản chính là cái đẹp". Có người cho rằng, nếu chúng ta có thể tập trung sức chú ý từ sự hưởng thụ vật chất bên ngoài sang lĩnh vực tinh thần nội tại, ngoài việc có thể giải tỏa niềm vui, tự khẳng định mình, khắc phục những lo sợ, dùng sự vui vẻ để xử thế, nó còn có thể giúp cho mọi người có được quan điểm nghệ thuật thật sự bằng cách xử sự cá nhân độc lập, tu dưỡng tâm hồn, học tập giúp ta tiến thêm một bước, hiểu được tình yêu cộng đồng, suy nghĩ khoan dung, xúc cảm trước những ân tình. Chỉ có một tâm hồn yên tĩnh, trong sáng mới có thể có được cảm nhận mộc mạc, đơn giản, dùng thái độ vui vẻ để xử sự mỗi ngày; có thái độ hân hoan vui vẻ thì sẽ có được diện mạo vui vẻ, dễ coi, rồi sau mới có thể có được nụ cười xinh đẹp, đây chính là điều đẹp nhất.

Danh ngôn phương Tây

✧ Franz Kafka: *"Muốn dựa vào những thủ đoạn bên ngoài để có được tự do thì đó là một cảm giác sai*

lầm, làm mê hoặc, là một hoang mạc chứa đầy sự lo sợ và tuyệt vọng. Đây là điều không thể tránh khỏi, bởi vì bất kỳ thứ gì muốn có được một giá trị thật sự và vĩnh hằng đều phải được phát sinh từ nội tại của nó. Con người cũng vậy, không thể từ dưới thấp mà vọt ngay lên đỉnh cao mà phải là từ trong ra ngoài đều khỏe mạnh, đó mới là điều kiện cơ bản của một cuộc đời tự do. Cả một đời phấn đấu mà làm không được thì cái mà mình nắm bắt được chỉ là một loại thái độ, một thứ thái độ của bản thân con người đó đối với thế giới chứ chẳng làm được gì cho xã hội. Đây mới chính là điều kiện tự do cho một con người".



54

Quân tử dẫn nhi bất phát, dược như dã. Trung đạo nhi lập, năng giả tùng chi

(Tận Tâm thượng)

Bậc quân tử có người giống như là một tay xạ thủ cao minh dương cung lên nhưng lại không bắn tên ra, nhấp nhấp như muốn bắn thử; bởi vì trên con đường mà anh ta đang đứng, rất nhiều người có năng lực muốn noi theo.

Yêu cầu cần phải có của một quân tử trí thức Trung Quốc thời cổ đại là những khả năng "lễ, nhạc, xạ, ngự, thư, thuật". Sáu khả năng này được gọi là lục nghệ. "Xạ" là chỉ "xạ kích" (bắn cung), là thao tác rèn luyện thân thể, "ngự" là cưỡi ngựa, những thao tác này được xem là cách để rèn luyện thân thể thời cổ đại. Thế nhưng, chúng được xem là rất phù hợp với những đòi hỏi của thời cổ đại. Bắn cung và đánh xe ngựa, cưỡi ngựa là những phần quan trọng trong huấn luyện quân sự của thời Tiên Tần. Trong thời Xuân Thu Chiến quốc còn xuất hiện những phần trong rèn luyện thân thể như "đạo dẫn thuật" "thổ nạp thuật", để rèn luyện và bảo vệ thân thể, giúp thân thể khỏe mạnh, phòng chống bệnh tật một cách hiệu quả.

Trường Sa Mã Vương (Lợi Sáng phu nhân) vẽ nên một bức tịch họa Tây Hán, với tên gọi "đạo dẫn đồ"; trong đó vẽ rất nhiều người không cùng tuổi tác và giới tính, đang thực hiện những động tác như vươn vai, ngồi xổm, co người, nhảy, cong lưng v.v. Điều này có thể chứng minh một điều là: vào thời Hán cách đây hơn hai nghìn năm trước, Trung Quốc đã có những thao tác luyện tập thân thể cơ bản: danh y Hoa Đà đời Hán đã sáng lập nên "ngủ ly hí", một hình thức vận động bổ sung sức khỏe cho thân thể, về sau còn xuất hiện thêm "bát đoạn tịch" và "dị cân kinh". Đến đời Minh, Thanh, võ thuật Trung Quốc đã có một bước phát triển vượt bậc, trong một số sách sử có giới thiệu các loại quyền thuật, dần dần trở thành một môn võ đặc trưng của Trung Quốc được cả thế giới biết đến.

Trong rất nhiều tác phẩm võ hiệp, chúng ta có thể thấy được cái gọi là diện mạo của người quân tử qua các tác phẩm như: "Tam quốc chí", "Dương gia tướng", "Thủy Hử truyện", đến các đại gia quen thuộc nhất trong hiệp sử đại Nho, Vân Châu, đều là những điển hình rõ ràng nhất; từ đó có thể thấy rằng, tinh thần hiệp nghĩa của Trung Quốc có từ rất lâu và vẫn mãi được lưu truyền từ tinh thần thể dục của các Nho gia Trung Quốc cổ đại.

Danh ngôn phương Tây

- Baron de Montesquieu: *"Người dũng cảm cầu tiến không bao giờ quá nhàn rỗi không có việc gì làm".*

55

Khả dục chi vị thiện, hữu chư kỷ chi vị tín, sung thực chi vị mỹ, sung thực nhi hữu quang huy chi vị đại, đại nhi hóa chi chi vị thánh, thánh nhi bất khả tri chi chi vị thần

(Tận Tâm hạ)

Người có hành vi nhân phẩm đáng yêu, đáng kính gọi là thiện. Người làm thiện theo lương tâm và bản tính, không miễn cưỡng, không giả dối gọi là tính. Người có lòng thiện phát ra khắp mọi nơi trên thân thể, thông qua hành động hợp với ý lành gọi là mỹ. Người có mỹ đức đầy đủ và làm nên sự nghiệp, khiến cho mỹ đức mình chói lọi gọi là đại. Đã là bậc đại nhân, lại đứng ra giúp đời, khiến cho thiên hạ đều quay về với con đường thiện gọi là thánh; đã là bậc thánh đạt tới cảnh giới không thể ước đạt được, gọi là thần.

Cổ nhân có câu, "ôn thuần như ngọc" là chỉ tư chất tốt đẹp của ngọc, nó là thứ tốt đẹp, ấm áp; ngọc cũng thường được ví với tư chất của con người. Một người nhĩ nhã ôn hòa cũng thường được gọi là "ôn nhu như ngọc". Ngày xưa ví ngọc với sáu đức, tức "ôn, nhuận, tế, nhị, nghi, kết". Là nói, ôn nhu như ngọc, có khí chất của ngọc, mềm như trong đá có suối, tinh tế như da trẻ mới

sinh, trơn nhẵn như da nõn nà, ngưng đọng trong suốt như gương sáng bóng, cứng chắc như sắt, mật độ cao. Đề cao ngọc như thế có quá cao chăng, như vậy nhìn người thì sao?

Học giả nổi tiếng, Chu Tự Thanh tiên sinh có thể nói là điển hình cho "ngọc". Sao có thể nói như thế? Có một vài sự kiện về ông như sau:

Thứ nhất là chuyện các sinh viên trường đại học Thanh Hoa không chọn ông là chủ nhiệm khoa quốc văn của trường. Có lần, một sinh viên đang tìm sách trong thư viện nhưng không thấy liền gọi điện thoại đến nhà Chu tiên sinh, muốn ông đến thư viện tìm giúp mình. Lại có người nói, bài giảng của Chu tiên sinh khô khan khó hiểu, chỉ có ba người được chọn ra nhưng đến lúc cuối cùng còn lại một người, người này rất thích hợp với cương vị được đề ra và có một thành tích xuất sắc đó là Vương Giao tiên sinh, có người đệ tử như thế, thật đáng vui mừng. Thế nhưng, vấn đề muốn nói ở đây là Vương Giao tiên sinh bị bệnh, không thể tiếp tục giảng dạy. Hai câu chuyện thú vị này không biết thật giả thế nào nhưng chúng ta tạm thời nghe như thế. Để làm được chủ nhiệm khoa quốc văn trường đại học Thanh Hoa, Chu tiên sinh đã đề ra phương pháp "chung tay kim cổ giao hòa", hơn nữa người còn thực hiện thành công: Trung Quốc vào những năm ba mươi, bốn mươi, rất nhiều nhân tài chịu ảnh hưởng sâu sắc ý niệm của Chu tiên sinh; mặt khác, với khí chất chuyên tâm học tập, khiêm nhường hòa nhã, chất phác đôn hậu, học rộng biết nhiều, thật đúng với hình ảnh

so sánh tiêu biểu của "ngọc" đó là "ôn nhu đôn hậu" "ôn nhuận như ngọc" là lời khen tặng tốt đẹp về người quân tử. Ý nghĩa của nó là tinh thần không nghi hoặc của bậc trí, không biết sợ của bậc dũng, không biết âu lo của bậc nhân, đều thấy được qua con người này tạo nên một hình ảnh xán lạn ấm áp, khiến cho người gần gũi cũng có thể cảm nhận, thể nghiệm được.

Danh ngôn phương Tây

✧ Curie, Marie Sklodowska: *"Nếu như có thể theo đuổi những lý tưởng của cuộc sống, vốn có tinh thần chính trực tự do, nghị lực dũng cảm tiến lên phía trước, hành động ngay thẳng thành thực không có ý nghĩ lừa dối thì nhất định có thể đạt đến cảnh giới trí chân trí thiện".*

56

Dưỡng tâm mạc vu quả dục, kỳ vi nhân dã quả dục, tuy hữu bất tồn yên dã, quả hĩ; kỳ vi nhân dã đa dục, tuy hữu tồn yên giả, quả hĩ

(Tận Tâm hạ)

Cách tu dưỡng tâm tính tốt nhất là giảm bớt mọi ham muốn vật chất. Dục vọng của một người không nhiều thì thiện tính cũng sẽ ít theo đó mà mất đi; một người quá nhiều dục vọng, như vậy thiện tính không thể bảo tồn, cũng là quá ít rồi.

Một ngày nọ, Thích Tôn và đệ tử cùng đi vào rừng lạc tọa, lúc đang ngồi thì có con hạc bay đến bên họ, vài con bạch hổ cũng leo lên tảng đá nằm nghỉ, chăm chú nghe lời giảng đạo của Thích Tôn. Có một người qua đường thắc mắc, Thích Tôn làm thế nào mà những người chung quanh ông lại có thể bình tĩnh ngồi tu thân như thế, và sắc diện trông có vẻ ngày càng vui? Thích Tôn mới đáp rằng: "Họ không phải trải qua việc bi thương, cũng chưa có việc gì xảy đến với họ, ta lại nói cho họ về việc biết đủ, vì thế họ sẽ cảm thấy vui thích hơn. Không theo đuổi tương lai, cũng không thể bị

làm tổn thương, thì cũng sẽ không giống như cái cây không bị chặt xuống mà từ từ héo chết.

Người đó lại hỏi: "Vì sao con người ta vẫn cứ hay phiền não vì sức khỏe, thanh danh và tài sản của bản thân vậy?". Thích Tôn nói: "Con người luôn muốn nắm bắt sự thiên biến vạn hóa của muôn vật, kết quả là phải lo lắng cho tương lai, mất đi lòng tin đối với cuộc sống". "Vậy thì vì lẽ gì mà phải làm thế?". Người đó lại hỏi. "Một người già muốn thay đổi cuộc sống hiện giờ của mình, mà không thể hiểu được thế nào là tâm trạng bình tĩnh yên ổn". Thích Tôn trả lời.

"Như thế nào là tâm bình tĩnh, yên ổn?".

"Tu hành".

"Tu hành ư?".

"Đúng vậy. Phải nỗ lực hành thiện, thiền định lòng mình, ra sức tu dưỡng, bền bỉ theo đuổi nó. Cứ thế về sau, ảnh hưởng của sự bất lương bị giảm bớt đi, thì càng dễ dàng có được sự yên tĩnh. Vì thế, không có một ngôi sao đáng để mình tin tưởng, ỷ lại, cũng không có ngọn đèn nào dẫn đường cho mình; người tu hành chỉ biết hành thiện, ngay thẳng, chánh trực không quay về với con đường cũ, tôn trọng con đường tương lai sắp tới. Một người có khả năng quan sát tốt sẽ nhìn thấy được rõ ràng là ở nơi này, vào thời khắc này, một người có trí tuệ như thế sẽ có được thành tựu cho mình, gặp phải bất kỳ chuyện gì cũng không thể mê hoặc hay dao động mình. Bỏ sức lực để lo lắng cho tương lai một cách vô ích chi bằng nắm bắt thời khắc này để làm tốt công

việc, phát huy mọi tiềm năng của mình. Vì thế, hiện tại là con của quá khứ và là cha mẹ của tương lai". Người đó cúi đầu suy ngẫm giây lát, rồi sau đó bái biệt Thích Tôn, đi về phía cửa rừng.

Danh ngôn phương Tây

✧ Hobbes, Thomas: *"Ý chí không hoàn toàn là thứ bất đồng với dục vọng và chán ghét, chẳng qua là trong lúc phát sinh xung đột nó có thể loại trừ đi dục vọng và sự chán ghét một cách mạnh mẽ nhất".*



Chương 3

QUAN NIỆM VỀ TRÍ TUỆ CỦA CON NGƯỜI



Để hiểu rõ lý tưởng của một người, không thể chỉ nghe những lời anh ta nói mà là phải xem những gì anh ta làm.

ISAAC BASHEVIS SINGER
(MỘT TÁC GIA NGƯỜI BA LAN
GỐC DO THÁI, 1904 - 1991)

 

57

Cố tả hữu nhi ngôn tha

(Lương Huệ Vương hạ)

Thần sắc bất an, luống ca luống cuống, nói làm bất nhất.

Sau khi Tề Tuyên Vương nghĩ ra hình phạt thỏa đáng cho những quan viên đã không hoàn thành nhiệm vụ nên không thể giành thắng lợi trong trận chiến, Mạnh Tử mới chậm rãi tiến lên phía trước mà nói: "Vậy như nếu có vị vua cai trị mà để cho nước mình đại loạn, thì nên xử trí cách nào?". Ý của Mạnh Tử muốn đề cập đến trách nhiệm của Tề Tuyên Vương trong việc trị nước không có phép tắc. Nhưng, Tề Tuyên Vương giả đò ngó lơ, nói đến chuyện khác.

Phản ứng của Tề Tuyên Vương thật ra chính là thái độ không muốn chịu trách nhiệm trước lỗi lầm của mình, hay là động tác phản xạ muốn che giấu suy nghĩ thật sự của chính mình. Tâm lý học hiện đại đã chứng minh rằng, suy nghĩ và hành động của thân hình và tứ chi có mối quan hệ mật thiết với nhau. Khi một người cảm thấy chột dạ thì sẽ có một số hành động và lời nói đặc trưng riêng. "Cố tả hữu nhi ngôn tha" chính là nói đến cách phản ứng của một người khi chột dạ. Nếu một người trong nơi sâu thẳm nội tâm cảm thấy không thể

chấp nhận hành vi của chính mình, lại không có dũng khí để thừa nhận lỗi lầm của mình, đành phải lảng sang chuyện khác, như con đà điểu chạy trốn khỏi hiện thực vậy. Vì thế, khi đối diện với những vấn đề mà mình muốn trốn tránh hay không muốn trả lời thì phản ứng "đánh trống lãng" là cách lựa chọn tốt nhất.

Những nhân vật làm chính trị hay là người làm nghệ thuật rất giỏi trong việc sử dụng chiến lược này. Tôi đã từng chứng kiến ký giả phỏng vấn một người tranh cử rằng: "nếu được trúng cử thì ông sẽ làm thế nào để chấn hưng nền kinh tế địa phương mình" thì ông lại trả lời: "Tôi là một người hiếu thuận với cha mẹ và hiếu đễ với anh em". Câu trả lời chẳng liên quan gì đến câu hỏi cả, chính là muốn lẩn tránh vấn đề này. Trốn tránh được lúc này nhưng không thể trốn tránh được cả đời. Nếu chỉ là trốn tránh bản thân bằng cách thức này thì đến một lúc nào đó nó sẽ trở thành một "cơ chế tự động", nó sẽ cắt đứt sợi dây liên kết của bản thân với cảm giác bên trong mình, lâu dần sẽ đánh mất chính mình, mất đi cảm giác thật sự của mình.

Nói là thế, nhưng nếu sử dụng nó một cách có ý thức thì phản ứng này cũng không mất đi phương thức tốt để bảo vệ chính mình hay giảm bớt những lo lắng. Nhớ khi tôi còn học trung học, lớp tôi có một cô giáo hướng dẫn còn trẻ đẹp nhưng lại sống độc thân. Thật sự thì những người trẻ tuổi như chúng tôi, hiếu kỳ và hướng về chuyện tình cảm nam nữ là rất bình thường. Vì thế, chúng tôi cảm thấy khá hứng thú đối với việc tìm hiểu thế giới tình cảm của cô giáo trẻ này, lúc nào cũng hỏi

cô về vấn đề này. Mỗi lần hỏi cô đều dửng dưng nói một câu: "Yên tâm đi! Thi không được bây giờ". Đến bây giờ khi nhớ lại thái độ của cô giáo lúc ấy tôi chỉ mỉm cười về vẻ dửng dưng đầy nét lo lắng của cô. Rất nhiều năm trôi qua, thế mà đối với trí tuệ ứng xử của người như cô vẫn khắc ghi trong lòng tôi.

Danh ngôn phương Tây

✧ Francis Bacon: *"Cũng giống như phẩm chất tệ hại có thể bị phơi bày trong vận may, phẩm chất tốt đẹp cũng có thể được bộc lộ khi không may".*



58

Bí từ tri kỳ sở tệ; dâm từ tri kỳ sở hiểm; tà từ tri kỳ sở ly, độn từ tri kỳ sở cùng

(Công Tôn Sửu thượng)

Đối với lời phát biểu (hay lời bàn về quan điểm chính trị) mà thiên lệch bất công, có thể biết được tính phiến diện của nó; đối với lời phóng đãng không hợp với chánh đạo, có thể biết được tính sa đọa của nó; đối với lời tà ác, ta có thể biết được lòng dạ không ngay thẳng của nó; đối với lời nói đần độn, ta biết được chỗ uẩn khúc của nó.

"Thiên Nghiêu viết - Luận ngữ" có nói: "Bất tri ngôn, vô dĩ tri nhân dã". Bởi vì ngôn ngữ là công cụ bày tỏ suy nghĩ, chỉ cần biết thói quen trong ngôn từ của một người thì có thể suy đoán được suy nghĩ của người ấy. Vì thế, "tri ngôn" là bước đầu của "tri nhân". Vậy thì phải làm thế nào để "tri ngôn" đây? Mạnh Tử đã cung cấp cho chúng ta cách quan sát ngôn từ rất tinh tế. Đó là: đối với lời phát biểu (hay lời bàn về quan điểm chính trị) mà thiên lệch bất công, có thể biết được tính phiến diện của nó; đối với lời phóng đãng không hợp với chánh đạo, có thể biết được tính sa đọa của nó; đối với lời tà ác, ta có thể biết được lòng dạ không ngay thẳng

của nó; đối với lời nói đần độn, ta biết được chỗ uẩn khúc của nó.

Khi xảy ra tình huống này, chúng ta có thể phán đoán được động cơ thật sự bên trong của lời nói của mọi người. Vì thế, chúng ta có thể kịp thời nhắc nhở bản thân, duy trì sự cảnh giác, thấy rõ được những vấn đề của đối phương. Không đến nỗi phải bị những lời lẽ không chân thật của họ lừa mà có những phán đoán sai lầm khiến cho hậu quả không thể làm thay đổi được.

Tính đúng đắn trong việc kiểm tra những lời lẽ này của Mạnh Tử không chỉ thích hợp trong tình thế xã giao mặt đối mặt, mà còn có thể dùng để kiểm nghiệm những tin tức mà ta tiếp nhận trong cuộc sống hằng ngày.

Bản thân chúng ta đang sống trong thời đại lạm dụng thông tin. Mỗi ngày được phát ra một lượng tin tức đáng kể, nếu không có năng lực đánh giá, quan sát, phán đoán, thì sẽ luôn bị tiếp nhận những thông tin không đúng sự thật, thậm chí còn có những tin tức mang ý đồ đen tối. Từ đó, không thể phát giác được động cơ trong những tin tức của người khác, bị những tin tức ấy che mắt, mù quáng làm theo những thói xấu của thời đại, khiến cho bản thân bị lôi vào vòng cuốn của sự hỗn loạn, tìm không ra phương hướng cho cuộc đời mình, tựa như trở thành người sống lạc lõng trên con đường của thời đại vậy.

✧ Nikolai Gavrilovich Chernyshevsky: *"Phàm là người hài lòng với tất cả những gì có được thì sẽ không thể làm được việc thiện, bởi vì họ không có được cảm giác đau khổ trước sự tà ác thì không thể có lòng thiện; nếu người này chưa từng căm ghét ai thì cũng không thể cảm kích người nào".*



 

59

Vô sở nhi quỹ chi, thị hóa chi dã. Yên hữu quân tử nhi khả hóa thủ hồ?

(Công Tôn Sửu hạ)

Không có lý do mà tặng thì xem như đó là bán vậy. Có người quân tử nào lại có thể dùng hàng hóa mà có được sao?

Không có lý do mà tặng tiền tài vật chất cho người khác, thì giống như dựa vào của cải hối lộ đút lót để mua danh. Lẽ nào người quân tử chỉ có thể dùng tiền của mà mua được sao?

"Thiên hạ không có chuyện ăn cơm không của ai, muốn đạt được sự tín nhiệm của vật nào đó, đều phải có đưa ra giá cả nhất định".

Mạnh Tử (đối với việc) xem xét sự việc có thể nói là thấu rõ đến tận trong tâm. Vì thế, ông ở nước Tống trước lúc sắp đi thản nhiên nhận lộ phí của người khác đưa cho; ở nước Tiết nhận phí tự vệ của người khác biếu cho; lúc ở nước Tề lại kiên trì không nhận tiền biếu ở mức cao chỉ vì phía bên kia thì một chút tình huống cũng không có lý do mà lại biếu tiền của, ý đồ muốn mua chuộc hối lộ Mạnh Tử đã bị vạch trần. Nếu vào tình huống đó, Mạnh Tử đã nhận tiền biếu rồi, sau này trước mặt Tề Vương, ông làm sao có thể ưỡn ngực ngẩng

đầu, cái lý ngay thẳng, cái khí thế đã ngăn chặn bảo vệ cho cái chân lý của bản thân rồi!

Câu chuyện này khiến tôi nhớ ra một sự việc đã qua: gia phụ lúc còn trẻ đảm nhiệm công chức, có một thời kỳ do yêu cầu của công việc, thường cùng với công nhân của nhà máy bàn bạc công việc. Có một lần, một người ở nơi khác mà cha tôi đã từng giúp đỡ có gửi đến một hộp bánh bao bì rất đẹp. Tôi có tính tham ăn, đòi ăn bánh, mẹ mở cái túi ra, đột nhiên phát hiện một bao lì xì có những tờ ngân phiếu đang nằm chồng chất lên nhau. Lúc đó, thái độ của ba mẹ rất nghi ngờ. Cha tôi nhìn bao lì xì một lát, lập tức gọi điện liên lạc với người kia, bày tỏ ý không hài lòng đối với hành vi của anh ta, kiên trì hỏi số hiệu sổ sách ngân hàng của bên kia, ngày thứ hai lập tức đem tiền chuyển lại cho ông ta. Nhưng cũng xin đừng nên hiểu sai câu nói này của Mạnh Tử! Mạnh Tử nhấn mạnh phải nghe từ chính âm thanh việc làm của nội tâm, chứ không phải nhấn mạnh đầy đủ thủ đoạn mạnh mẽ bỏ đi và con người đấu tranh lẫn nhau, càng không phải vì những loại người kia mà trở nên mù quáng lòng tin. Chỉ có điều, chính từ bạn nghe được chân lý ở nội tại bản thân, bạn mới có trách nhiệm với đời sống và vì bản thân mình một cách chân chính mà thôi. Nếu bạn đánh mất cái bề ngoài kịch tính của sự vật thì rất có thể bị người lợi dụng, không hiểu biết, không nhận ra được cái gọi là "chân lý giả mà trở thành tội ác thật".

Danh ngôn phương Tây

✧ *"Khi đã tham một mối lợi nhỏ thì khó cưỡng lại một mối lợi lớn".*

60

Chí sĩ bất vong tại cấu hác, dũng sĩ bất vong táng kỳ nguyên

(Đằng Văn Công hạ)

Một người có hoài bão to lớn nên thức thời và chuẩn bị tâm lý có ngày bị bỏ mạng nơi hang cùng; người có lòng dũng cảm nên thức thời và chuẩn bị tâm lý có ngày bị mất đầu.

Ba vị tân Nho là Từ Phục Quán, Trương Quân Liệt và Trương Quân Nghị cùng với các nhân sĩ khác hợp tuyển thành "Tuyên ngôn kính cáo với các nhân sĩ Thế giới về văn hóa Trung Quốc", trong đó có câu viết như sau: "Bậc chí sĩ không muốn bỏ mạng nơi hang cùng, dũng sĩ không bị mất đầu, đều là vấn đề dự tính trước cái chết, đưa ra vấn đề giá trị nhân nghĩa vượt qua giá trị sinh mạng". Đoạn này truyền đạt một cách chân thật về tinh túy trong tư tưởng của Nho gia.

Những điều mà Khổng Tử, Mạnh Tử truyền thụ tuyệt đối không phải là loại tri thức bổ sung thêm bên ngoài hay người xưa đã làm từ lâu, mà ánh sáng nhân cách chân chính của họ là sự nỗ lực cả đời "dĩ thân chứng đạo" tức là dùng cuộc đời mình để chứng minh chân lý

trong lòng. Tư tưởng Nho gia không phải là loại tư tưởng có thể học tập được, ngược lại, nó là trí tuệ của cuộc sống chỉ có thể trải nghiệm mới hiểu được. Duy chỉ có trải nghiệm trong quá trình sống mới có thể biết được hai chữ "quân tử" mà Khổng Tử và Mạnh Tử đã nhấn mạnh là sống trong cảnh giới sinh mạng là thế nào.

Điều mà con người thật sự lo sợ khi sống trên cuộc đời này chính là cái chết. Khi một người có thể thản nhiên trước cái chết, cũng chính là lúc họ không tìm được cách nào chống lại cái chết cả. Một người vẫn sống theo chân lý trong lòng mình, bất kỳ lúc nào cũng có thể chuẩn bị hy sinh cho chân lý của mình. Nếu bạn có thể nhận thấy được một người như thế thì bạn hãy nhanh chóng tìm cách tiếp cận, để có thể cảm nhận được cường độ cuộc sống chân thực mang đến.

Thế nhưng cũng xin chớ giải thích nhầm câu nói này của Mạnh Tử. Điều Mạnh Tử muốn nhấn mạnh ở đây đó là hành sự theo tiếng nói nơi sâu thẳm con tim mình, chứ không phải là dùng thủ đoạn để chống đối quyết liệt trước cái chết, càng không phải là hy sinh mạng sống mình một cách mù quáng. Chỉ khi nào nghe theo lời chân lý mách bảo nơi sâu thẳm con tim mình, bạn mới có thể thật sự chịu trách nhiệm được về bản thân mình. Nếu bạn mê muội chịu kích động trước những sự vật bên ngoài thì rất có thể bị lợi dụng bởi những nhân sĩ, làm những việc "tàn ác giả tạo chân lý" mà không hay không biết.

Danh ngôn phương Tây

✧ William Blake: *"Sửa chữa cho con đường lồi lõm được bằng phẳng để đi, nhưng chỉ có con đường gồ ghề chưa được bồi đắp mới thật sự là con đường của thiên tài".*



61

Uông kỷ giả, vị hữu năng trực nhân giả dã

(Đằng Văn Công hạ)

Một người làm việc không ngay thẳng thì không thể bảo người khác làm việc ngay thẳng được.

Sống trong một xã hội hiện đại cạnh tranh cao độ cũng như tiến độ dồn dập như ngày nay, cần phải làm thế nào để bản thân có thể thuận lợi, nổi bật trong số đông, có được cơ hội để thể hiện tài hoa mới là vấn đề có ý nghĩa mà mỗi người đều quan tâm. Thế nhưng, đại đa số con người trong thời đại ngày nay lại thiếu mất tính nhẫn nại để có được một nền tảng bền vững, chỉ nhằm tìm một con đường tắt để đi đến đích và trở thành thói xấu của con người từ xưa đến nay.

Nhiều khi, trong tận đáy lòng chúng ta sẽ đặt câu hỏi: "Chỉ cần ta có thể có được cơ hội để thể hiện chí hướng trong lòng mình thì việc gì phải chú ý đến quá trình của nó chứ?". Thế nhưng, nếu không muốn tuân theo trình tự để có thể tiến đến chính đạo, lại không câu nệ tiểu tiết chỉ mong đạt được mục đích, thì thật sự có thể làm nên đại sự được sao? Mạnh Tử hoàn toàn không cho là như thế. Ngoài việc không câu nệ tiểu tiết để có cơ hội diện kiến chư hầu can gián họ, Mạnh Tử

còn mong có được cơ hội để thể hiện hoài bão và lý tưởng của bản thân. Mạnh Tử chính là lấy việc lương vương cự tuyệt việc tiểu sủng thần Triệu Giản Tử xa giá, để nói rõ tính quan trọng của việc hành sự phù hợp với chánh đạo.

Cái gọi là "dĩ tiểu kiến đạo", người không thể tuân theo đạo lý làm từ việc nhỏ thì làm sao có thể kỳ vọng làm được đại sự hợp với chính nghĩa chứ? Huống hồ những việc mà mình làm đã không phù hợp với những "tiêu chuẩn" trong lòng mình, một khi làm việc không ngay thẳng, thì làm thế nào để mong người khác làm việc ngay thẳng được chứ? Xem như là người đó không biết được những việc mà mình đã làm, cũng không cách nào tự lừa dối bản thân được.

Thử hỏi bậc làm cha mẹ mà tham lam lợi nhỏ thì làm thế nào có thể khuyên bảo con cái mình "không có lòng tham thì mới là người cương trực", không nên bị vật chất làm cho mê hoặc được chứ? Một người thầy luôn dạy cho học trò mình bạo lực thì làm thế nào khuyên bảo học trò của mình "tôn trọng người khác" được chứ? Lời giáo huấn không bằng hành động làm gương của bậc trên. Bậc cha mẹ, thầy cô luôn đề ra những yêu cầu cao đối với những đứa trẻ nhưng lại không nhẫn nhịn được mà có những hành vi không ngay thẳng khi đối nhân xử thế. Từ những đứa bé cho đến thanh niên mắt thấy tai nghe hành vi của người làm cha làm mẹ nên cũng khó tránh khỏi sự tiêm nhiễm từ họ. Giống như sống trong một xã hội loạn lạc, tầng lớp thanh niên trở thành những người được

xã hội trông đợi, lại dựa vào tình hình đó mà làm ra những hành vi không phù hợp với tình hình an ninh lúc này. Mọi người đều vứt bỏ trách nhiệm bên ngoài, giống như những hành vi việc làm của bản thân không phù hợp với trách nhiệm của mình vậy. Cái gọi là "trên không ngay thì dưới cũng chẳng thẳng", về sự luẩn quẩn của mặt xấu xa như thế, chính nghĩa và công lý của xã hội vẫn là mộng tưởng của một số phần tử trí thức "viễn vông".

Mà những người đó muốn "thỏa hiệp" chỉ là vì mong muốn càng có thể hoàn thành lý tưởng của mình. Cho dù thế nào cũng chớ quên rằng, sai lầm ngay từ bước đầu thì kết quả cũng chỉ có thể là sai lầm mà thôi!

Danh ngôn phương Tây

✧ Krolow: *"Không giàu có, không thăng chức cũng chớ nên oán giận số mạng không tốt. Thế nên, hãy suy xét một cách tỉ mỉ đi! Sai lầm còn là do ở bản thân mình đấy thôi".*



62

Hung trung chính, tắc mâu tử mạo yên; hung trung bất chính, tắc mâu tử mậu yên. Thính kỳ ngôn dã, quan kỳ mâu tử, nhân yên sưu tai!

(Ly Lâu thượng)

Một người có lòng dạ quang minh chính đại, con mắt sẽ sáng rõ; một người không quang minh chính đại thì con mắt lờ đờ thất thần. Sau khi nghe lời nói của một người chỉ cần quan sát con mắt của người ấy, lòng người tốt đẹp hay xấu liệu có thể che giấu được chứ!

Nghiên cứu của tâm lý học hiện đại đã phát hiện ra rằng, giữa ánh mắt và lời nói có tính đồng bộ. Cách nghĩ và tình cảm của một người, dù tự giác hay không trong ánh mắt cũng sẽ để lộ ra suy nghĩ của họ.

Tác giả nổi tiếng của bộ sách "Bí ẩn về thân thể con người" đã từng nhận định về mắt người như sau: "Đường kính của mất khoảng 2.5 mm, lại là cỗ máy ảnh, truyền hình phức tạp có từ thời kỳ đồ đá". Hoạt động của nhãn cầu, biến hóa của con ngươi đều trực tiếp chịu sự chi phối của bộ não, cho nên tình cảm con người sẽ được truyền qua ánh mắt một cách rất tự nhiên, không cách

nào tự mình khống chế sự biến đổi của con ngươi, vì thế con ngươi phóng to hay thu nhỏ phản ánh một cách chân thực hoạt động biến đổi phức tạp của nội tâm. Từ đó có thể thấy rằng, câu ngạn ngữ "ánh mắt là cửa sổ của tâm hồn" là rất chính xác.

Hình ảnh nhân vật nữ trong tác phẩm võ hiệp của Kim Dung, rất nhiều vẻ đẹp khác với người thường, chỉ có mỗi "Trình Linh Tố" là không khiến cho mọi người phải kinh ngạc trước vẻ đẹp của cô trong số những mỹ nữ, thế nhưng cô đã vì thâm tình với Hồ Phỉ mà hy sinh mạng sống của mình khiến cho rất nhiều độc giả phải cảm động. Để mọi người có ấn tượng sâu sắc đối với cô, ngoại trừ lòng si mê "tình cảm sâu sắc không biết oán giận" của cô, thì hình tượng người con gái túc trí đa mưu như cô cũng đáng để mọi người ca ngợi. Để miêu tả được hình ảnh nhân vật như thế Kim Dung đã thể hiện nhấn mạnh thông qua đôi mắt xinh đẹp của nhân vật.

Ánh mắt là vũ khí lợi hại có hiệu quả nhất trong việc quan sát lòng tà chính của một con người. Khi nói chuyện với một người thành thật, ánh mắt của anh ta sẽ nhìn thẳng vào bạn, khiến cho bạn không làm sao có thể né tránh được ánh mắt đó. Nếu một người khi đối diện với bạn có bất kỳ một ý đồ tà tâm, không ngay thẳng, bạn chỉ cần nhìn vào ánh mắt của người ấy là có thể cảm nhận được thái độ khẩn trương, bất an của người đó.

Khổng Tử nói: "Nhìn vào mắt của người ấy, biết được suy nghĩ của người ấy!". Thế giới nội tâm của một

người truyền đạt thông qua ánh mắt, qua đó ta có thể biết được suy nghĩ thật sự của người ấy. Có một đôi mắt đẹp sáng rỡ khiến cho lòng người khác cảm thấy được thoải mái, hơn nữa là người có tấm lòng quang minh, hành sự lỗi lạc.

Danh ngôn phương Tây

✧ Reuven Oved: *"Trong sâu thẳm ánh mắt thường có âm thanh và ngôn ngữ".*



63

Cung giả bất vũ nhân, kiệm giả bất đoạt nhân

(Ly Lâu thượng)

Người có tấm lòng ngay thẳng, cung kính không thể khinh khi người khác; người sống chân chính, giản dị không thể đi cướp đoạt tài sản của người khác.

Có một câu chuyện nổi tiếng về đại tài tử Tô Đông Pha thời Bắc Tống như sau:

Tương truyền Tô Đông Pha rất thích đi du lãm danh lam thắng cảnh, và cùng người khác mạn đàm về Phật lý. Một ngày nọ, ông đến một ngôi chùa cổ. Nghe nói trụ trì của chùa này là một vị cao tăng tinh thông Phật pháp, thế là ông rất hứng thú đến viếng thăm chùa. Nào ngờ "kiến diện bất như văn danh" (gặp mặt thì thấy không như danh tiếng đã nghe), trụ trì nhìn thấy Tô Đông Pha là người ăn mặc giản dị thì xem thường. Thế là ông ta tỏ ra lạnh nhạt nói: "Ngồi!", rồi quay đầu sang tiểu tăng nói: "Trà!", lãnh đạm nhíu mày ra vẻ không muốn tiếp chuyện.

Sau khi trụ trì và Tô Đông Pha nói chuyện trong chốc lát, ông ta kinh ngạc thấy người này không phải

là người thường, thế nên đổi cách nói: "Mời ngồi", rồi quay sang tiểu tăng nói "Dâng trà". Sau khi biết được người ngồi trước mặt ông ta là tài tử nổi danh thiên hạ Tô Đông Pha, trụ trì lập tức ân cần tiếp đãi, không những mời Tô Đông Pha: "Mời ngồi", còn quay sang tiểu tăng nói: "Dâng trà thơm". Đông Pha nhìn thấy ở lão hòa thượng một sự thay đổi bất thường. Nên khi ông ta mời viết câu liễn, Tô Đông Pha không ngần ngại gì liền viết mấy câu sau:

Tọa, thỉnh tọa, thỉnh thượng tọa

Trà, kính trà, kính hương trà

Lão hòa thượng thoạt trông thì thấy xấu hổ vô cùng, tự thấy cách nhìn người của mình là quá dung tục.

Bất luận câu chuyện thật giả thế nào nhưng toàn bộ câu chuyện này đã châm biếm một cách sâu sắc những thái độ a dua nịnh hót, lấy công lợi làm diện mạo tiêu chuẩn đánh giá mọi người. Một người nếu thật sự tôn trọng giá trị tồn tại của bản thân người khác thì tuyệt đối không thể lấy thái độ khinh thường người khác làm vui. Cho dù đối diện với mình là nhóm thế lực yếu không được tương trợ về mặt tiêu chuẩn giá trị xã hội, cũng có thể có người ưu việt hơn mình một bậc.

Trong tập bốn của truyện Harry Potter, Thiên Lương Tinh nói với Vinh Ân rằng: "Nếu ngươi muốn biết anh ta là người thế nào thì hãy thử đi quan sát cách đối đãi của anh ta đối với người thấp hơn mình, chứ không phải đi xem cách đối xử của anh ta đối với người cùng đẳng cấp với mình". Câu nói này mang đầy trí tuệ nhìn người, thật đáng được chúng ta đi sâu tìm hiểu.

✧ Francis Bacon: *"Đức tốt như có tiếng thơm, đã bùng cháy hay đè nén mà tiếng thơm của nó vẫn lưu truyền, vận may tốt nhất có thể phơi bày đức xấu, vận xui tốt nhất cũng có thể thấy rõ đức tốt".*



64

Nhân chi dị kỳ ngôn dã, vô kỳ nhĩ hĩ!

(Ly Lâu thượng)

Một: nếu một người có thể tùy tiện nói ra một cách dễ dàng thì không đáng để quở trách anh ta.

Hai: sở dĩ một người có thể nói ra một cách dễ dàng tùy tiện, đó chính là vì anh ta chưa bao giờ gặp phải việc chịu trách nhiệm về lời nói của mình!

Nhất định mọi người đã từng nghe qua câu chuyện "Đứa bé chăn dê". Trong câu chuyện có nói đến một đứa trẻ chăn dê vì cả ngày nó thả dê ăn cỏ trên thảo nguyên, nhìn thấy dê ăn cỏ, bản thân lại không có việc gì để làm. Có lẽ là vì cô đơn, cũng có lẽ là không có việc gì để làm, một ngày nọ, đứa bé bỗng nhiên nghĩ ra cách để mọi người chú ý đến mình. Thế là nó giả vờ như có chó sói đến ăn thịt đàn dê, liền hét lớn: "Chó sói đến rồi! Chó sói đến rồi!". Rất nhiều người dân trong làng đã bị nó lừa, nên vội vàng bỏ cả công việc đang làm dở để chạy trốn. Một lần, hai lần, rồi ba lần... rốt cuộc người dân biết được rằng mình đã ngốc nghếch nghe theo lời cậu bé. Cho nên, đến lần cuối cùng, khi con chó sói đến thật thì đã không còn ai nghe theo lời

của cậu bé chăn dê. Kết cục của câu chuyện là cuối cùng đứa bé chăn dê đã hiểu rõ thế nào là điều mà mình phải trả giá cho những lời nói dối của mình.

Chỉ vì để có được sự chú ý của mọi người đối với mình mà đứa bé chăn dê vẫn cứ lựa chọn cách thức khinh suất như thế, xem ra trong lòng chúng ta cảm thấy rất khó lý giải về việc này. Thật ra, chính là vì cậu ta không hiểu được lời nói đại diện cho nhân cách của một người, cũng từ lời nói mà có thể phải nếm mùi thất bại. Thế nhưng, một người khi dễ dàng nói ra điều không thực, người bên cạnh không thể lúc nào cũng cho rằng anh ta là người nói thực mãi được. Đa số mọi người khi đối diện với "thủ phạm" nói dối, nhưng cũng vốn không thể mãi tin lời nói của anh ta, cho dù biết rõ anh ta nói dối, nhưng cũng chỉ cười mà không quở trách anh ta.

"Quân tử nhất ngôn, tứ mã nan truy", mối quan hệ qua lại giữa người với người quan trọng nhất là thành tín, những lời nói ra tiêu biểu cho phẩm chất của người đó. Gọi là "Nhất ngôn cửu đỉnh" nếu như chỉ mong muốn cho nhanh, tùy ý làm ra những việc như "bỏ phiếu" mà không cách nào có thể rút được, một khi "bỏ phiếu" rồi thì người khác rất khó có thể tin bạn. Nghĩ lại trước đây, mỗi khi đến kỳ tuyển cử, những người tranh cử nhất định sẽ cạnh tranh để có được phiếu của cử tri, chính kiến bao trùm việc chấp nhận sau khi ứng cử, một khi đã qua tuyển cử thì những hành vi, việc làm, chính kiến của người này dường như là khác với lúc trước khi tranh cử. Một khi người nhân sĩ mà có

tâm thì lại lo tập hợp tư liệu, so sánh "chính tích" và "chính kiến" của họ, chỉ có thể làm trò cười sau mỗi bữa ăn của những người khác.

"Im lặng là vàng", nếu như không có cách nào để chịu trách nhiệm về những lời nói của bản thân, thì chi bằng dựa vào trí tuệ của cha ông ta xưa hãy giữ yên lặng, làm nhiều mà nói ít đi!

Danh ngôn phương Tây

✧ Aesop: *"Kết quả mà một người nói dối đạt được đó là cho dù anh có nói thật thì người ta cũng chẳng tin anh".*



65

Nhân chi hoạn tại hiếu vi nhân sư

(Ly Lâu thượng)

Mối hại lớn của kẻ tầm thường là thích làm thầy người ta.

Tôi đã từng trợ giúp cho một người bạn làm trong hãng phim hoạt hình. Anh giải thích cho những người bạn nhỏ của chúng tôi về quá trình chế tác một phiên bản hoạt hình truyền thống và việc trợ giúp về mặt thực tế của các em trong công đoạn ấn bản những bộ phim hoạt hình. Trong hội trường có rất nhiều bậc phụ huynh hoặc các thầy cô giáo dẫn con em mình đến tham gia hoạt động này.

Điều khiến mọi người phải kinh ngạc là khi bọn trẻ nghe xong lời giảng giải về lúc bắt đầu làm phim hoạt hình thì hơn một nửa lập tức sửa chữa, phê bình mà rất nhiều nhà biên tập và đạo diễn đều chỉ muốn nghe cách nghĩ của họ, ngược lại với thực tế mà các em đã được học. Tôi cảm thấy rất hứng thú đối với vấn đề này, sau khi xem lại chính bản thân mình, mới phát hiện ra rằng mình cũng là một trong những phần tử mà Mạnh Tử đã nói "hiếu vi nhân sư" (thích làm thầy người ta). Trong rất nhiều trường hợp tôi cũng rất thích

dạy người khác về tính quan trọng của việc thể hiện bản thân mình. Tôi nhớ đến một câu nói lưu hành của các em học sinh khi muốn giễu cợt những người không theo kịp thời đại: "Không có tri thức thì cũng nên có thường thức; không có thường thức thì cũng nên xem ti vi". Xét một cách tỉ mỉ thì mới phát hiện ra đằng sau những câu chữ tối nghĩa đó là những suy nghĩ không tốt về người không theo kịp tốc độ thông tin của thời đại, và đây cũng là khát khao được tiếp nhận tri thức của loài người, có một bộ phận lớn những người tạo dựng cho mình một dục vọng xuất sắc hơn người khác.

Kỳ thực, ngoài tác dụng thực tế ra, tri thức vốn không cách nào có thể chứng minh được giá trị con người. Cho dù một người sống tận tụy cả đời, cũng không cách nào có thể học hết được những tri thức có được. Trang Tử nói: "Ngô sinh dã hữu nhai, nhi tri dã vô nhai. Dĩ hữu nhai tùy vô nhai, đãi dã". (Số mệnh của con người thì có hạn, mà tri thức thì vô bờ bến.) Chính là đạo lý này. Nếu một người lấy tri thức để chứng minh giá trị của bản thân thì giống như mang cát chất đống thành bờ lũy, một khi sóng biển đánh vào thì bao nhiêu nỗ lực trở thành công cốc, người khác không thể xem trọng mình được.

Cách cư xử giữa người với người mới chính là thứ đáng quý cần xem trọng. Nếu muốn mình ưu việt hơn người khác, muốn đem những tri thức mà mình có được hoặc cho người khác thấy giá trị của bản thân, rốt cuộc cũng chỉ khiến cho người khác có phản cảm đối với mình mà thôi. Mỗi người đều hy vọng bản thân mình

là người có giá trị, hy vọng có được sự chú ý của người khác, nhưng khi chúng ta đứng trên người khác, khi bản thân chúng ta vượt trội hơn người khác, thì chỉ là một hành vi ích kỷ mà thôi. Tôi chọn ra những kinh nghiệm trong cuộc sống để cùng chia sẻ với bạn bè mỗi khi gặp mặt, đồng thời bạn cũng nên khiêm tốn học tập trí tuệ và sự thông minh của họ chứ?

Danh ngôn phương Tây

- Jean-Jacques Rousseau: *"Sự phục tùng mù quáng vẫn là phẩm đức tốt duy nhất chỉ tồn tại ở những người nô lệ"*.



 

66

Ngôn vô thực, bất tường. Bất tường chi thực, tệ hiền giả đương chi

(Ly Lâu hạ)

Nói những điều không có căn cứ là việc không tốt. Như thế sẽ tạo ra hậu quả không tốt, nhất định là có ý dùng lời nói không thật để che đậy người tài.

Tôn Thích giải thích câu nói này: "Ngôn chi ngôn vô thực bản giả, nãi hư vong chi ngôn dã. Dĩ hư vong chi ngôn ngôn chi, tắc hoặc yếm nhân chi thiện, tắc sức nhân chi ác, vi nhân sở ác giả dã, cố kỳ vi bất dạng mạc đại yên, bất tường tắc họa thị hĩ". Cũng chính là nói, nếu một người nói mà không có căn cứ là lời hư vong, dùng lời hư vong để nói, hoặc là che đậy cái tốt của người, hoặc đơm đặt thêm vào cái xấu của người. Cách nói như thế nhất định sẽ tạo ra hậu quả không tốt. Nếu nói lời không thật như thế là để che đậy những điều tốt của nhân sĩ hiền lương, đều là lời nói dối trá của người đáng quở trách.

Không thể phủ nhận rằng, mỗi người sống trong xã hội hiện đại này không lúc nào là không khẩn trương trong thời buổi cạnh tranh cao độ này. Giữa mọi người

với nhau dường như có sự so sánh để chứng minh giá trị của bản thân. Đồng thời, trong mối quan hệ cạnh tranh này, có sự cạnh tranh lành mạnh, cũng có hoàn cảnh hiện thực khách quan. Hơn nữa, mỗi người có hoàn cảnh không giống nhau, trong tình huống này có rất nhiều thái độ, tâm trạng phức tạp như ngưỡng mộ, đố kỵ, tự làm tổn thương mình ... chính nó đã trở thành thứ che giấu hành động, hành vi đó như một mũi tên bắn lén từ xa, trong công việc hay bất kỳ hoàn cảnh xung đột nào, đã trở thành *tiết mục* mà bất kỳ nơi nào cũng có thể thấy được.

Trong cuộc sống hiện tại của chúng ta, đáng sợ nhất là người không có trách nhiệm với lời nói của mình. Tôi từng quen với một người bạn, khi mới quen tôi bị cuốn hút bởi những tin tức "ngấm ngầm bên trong" của anh ta. Từ những lời anh ta nói ra, tôi biết rằng, bên cạnh mình có rất nhiều người bạn ngoài mặt thì có vẻ như không biết gì, vì thế bắt đầu có sự hoài nghi sâu sắc đối với cuộc đời. Đối với những người bị anh ta nhắc đến khiến cho tôi luôn có cách nhìn thiên lệch không tốt, không cách nào thật sự tín nhiệm. Điều kỳ lạ là tôi không hề có chút tình cảm nào đối với anh ta cũng như những người mà anh ta cho là tự tư tự lợi. Lâu dần tôi mới phát hiện ra những người mà anh ta nói với tôi đều cũng có những suy nghĩ như thế về tôi.

Nổi tiếng trong lịch sử có vị anh hùng dân tộc Nhạc Phi phải hy sinh bởi những lời nói như thế của Tần Cối. Tần Cối nói rằng Nhạc Phi là người có tội ác nhưng lại che đậy cái xấu xa của bản thân mình. Kẻ

nói người khác có tội, nhưng chính mình mới là kẻ có tội, thật không thể không thận trọng.

Danh ngôn phương Tây

✧ *"Người chân chính nên nhớ rằng, người hay khoa trương rất dễ phạm sai lầm".*



67

Quân tử khả tư dĩ kỳ phương, nan võng dĩ phi kỳ đạo

(Vạn Chương thượng)

Nói láo đúng cách, người ta có thể gạt người quân tử; bày chuyện vô lý, người ta chẳng mong dối bậc quân tử đại nhân.

Vạn Chương hỏi Mạnh Tử: "Vua Thuấn hãm hại cha mẹ và em trai mình là Tượng, thế nhưng sau khi gặp đại nạn mà không chết, Tượng còn nói dối với vua Thuấn, bày tỏ thái độ rất nhớ đến ông. Rốt cuộc lúc đó Thuấn biết hay không biết Tượng muốn giết mình chăng?". Mạnh Tử đáp: "Đương nhiên là Thuấn biết rồi". Vạn Chương lại hỏi: "Như vậy vua Thuấn vui sướng một cách giả dối sao?". Đây là vấn đề mà chúng ta cũng không thể lý giải được.

Thật ra, thế giới bên ngoài phản chiếu nội tâm của một người. Một người có nội tâm quang minh chính đại thì hành vi đối đãi của anh ta với người khác cũng quang minh chính đại. Lúc bấy giờ Tượng nhìn thấy Thuấn thì giả vờ bày tỏ thái độ kính yêu tưởng nhớ, thế là nội tâm xấu xa của Thuấn dường như cũng đã tin vào người em cùng cha khác mẹ với mình.

Mạnh Tử còn đưa ra một ví dụ khác: "Ngày xưa có người đem tặng cho quan đại phu nước Trịnh là Tử Sản một con cá. Tử Sản sai người giữ ao cho con cá xuống ao mà nuôi. Người giữ ao liền làm thịt con cá để ăn, rồi quay trở lại thuật với quan đại phu rằng: "Khi tôi thả con cá xuống ao, nó vùng vẫy rồi phóng đi mất không còn dấu vết gì". Tử Sản nghe vậy rất vui, người giữ ao cười thầm trong bụng, nói với người khác Tử Sản là người ngu xuẩn.

Trong hai câu chuyện này, Thuấn và Tử Sản sở dĩ hoàn toàn tin tưởng Tượng và người giữ ao là vì lý do mà hai người họ đưa ra là rất hợp tình hợp lý, vì thế làm cho người chính trực như Thuấn và Tử Sản đều tin tưởng dễ dàng. Nếu lúc bấy giờ Tượng và người giữ ao không đưa ra một lý do thích hợp thì Thuấn và Tử Sản tuyệt đối sẽ không tin tưởng họ.

Trong cuộc sống thường ngày, chúng ta sẽ đối mặt với rất nhiều sự việc, nói dối dễ hơn nói thật. Thế là trong tình hình cấp bách, lời nói dối có thể giúp cho mọi việc được suôn sẻ. Thế nhưng, chỉ cần một lần nói dối thì thường phải lặp lại nó nhiều lần. Nói dối có thể sẽ giải quyết được tình hình cấp bách, nếu như cứ nói dối mãi thì sẽ dẫn đến hiểm họa về sau. Nhiều khi chúng ta có những yêu cầu chân chính mà không có ý nào khác thì cần phải có dũng khí để nói ra sự thật.

Danh ngôn phương Tây

✧ Francis Bacon: *"Danh dự cũng giống như một dòng sông, có thể nổi trôi và bành trướng, tất cả vừa trầm trọng vừa phong phú".*

68

Sĩ chi vu nhân đại hĩ, vi cơ biến chi xảo giả, vô sở dụng sĩ yên

(Tận Tâm thượng)

Lòng hổ thẹn rất quan trọng đối với con người. Kẻ nào làm những chuyện xảo trá, quỷ quyệt, kẻ ấy bỏ mất tấm lòng hổ thẹn của mình. Kẻ chẳng có lòng hổ thẹn thì chẳng bằng người, kẻ ấy có thể nào có những đức khác bằng người chăng?

Tâm lý mỗi người đều có kỳ vọng về bản thân mình, sống vì lý tưởng trong lòng mình chính là người xử thế rất chuẩn mực. Đối với kỳ vọng của một người quân tử, anh ta chỉ phản ứng một cách chân thật đối với những sự vật bên ngoài, như vậy mới có thể hiểu rõ được chính mình; hơn nữa còn tiếp thu, tu dưỡng bản thân, khiến cho bản thân dần dần tiếp cận với hình tượng lý tưởng trong lòng mình, cuối cùng mới đạt đến cảnh giới dung hòa làm một.

Trong quá trình như thế, sự xấu hổ là một nhân tốquan trọng. Lòng hổ thẹn là ngọn đèn cảnh giới bên trong lòng mỗi khi có những hành vi xử thế không đúng mực bên ngoài của một người. Nếu một người cảm thấy xấu hổ thì trong lòng sẽ thấy không yên ổn, chỉ

khi nào loại bỏ những nhân tố cảm giác hổ thẹn bên ngoài thì trong mới có thể bình tĩnh trở lại. Vì thế, Mạnh Tử cho rằng, lòng hổ thẹn là quan trọng nhất đối một người.

Nhưng khi một người nào đó dùng mọi cách mà vẫn không đạt được mục đích thì lòng hổ thẹn trở thành vô dụng đối với họ. Loại người này từ lâu đã đánh mất mối liên kết giữa nội tâm và bản thân mình. Bị lôi cuốn bởi thế giới vật chất bên ngoài, ngoài mục đích theo đuổi danh lợi, trong đầu anh ta không còn nghĩ tới bất kỳ cái gì khác. Rất nhiều nhân vật chính trị vốn là người có hoài bão lý tưởng vì nhân dân, trách nhiệm của họ là đề cao đời sống phẩm chất của nhân dân, thế nhưng, dần dần họ mê muội bị cuốn vào quỹ đạo cuộc sống đầy biến đổi phức tạp, trở thành nô lệ của vật chất và quyền lực, từ lâu không còn biết đến thế nào là lòng hổ thẹn nữa. Sở dĩ có kết quả như vậy là bởi vì cố chấp, quá ham mê quyền lực địa vị cho bản thân, họ xem nó như giá trị tồn tại của bản thân, ăn sâu vào lòng khó có thể thay đổi được.

"Luận ngữ" đã từng nói đến câu chuyện ba điều khiến cho người quân tử và văn sĩ không vui và không giận, trong đó có nói đến sự hổ thẹn. Cũng giống như việc một vị quan khi nhậm chức mà không vui mừng quá độ, khi từ quan cũng không có thái độ buồn rầu, thì có thể đạt được sự tu dưỡng như thế, so với dáng vẻ chiếu rọi chúng sinh thì thật sự rất khó có thể được quý trọng.

Thử hỏi người bất chấp mọi thứ để có thể thành công mà không có lúc hổ thẹn ư! Trong giấc mộng sẽ

không thể không cảm thấy bất an đến mức đau khổ ư?

Danh ngôn phương Tây

- Aesop: *"Một người vốn có bản tính xấu xa, nếu mượn cớ là không tìm thấy được điều tốt đẹp thì sẽ làm điều xấu một cách trơ trẽn".*



69

Vu bất khả dĩ nhi dĩ giả, vô sở bất dĩ; vu sở hậu giả bạc, vô sở bất bạc dã. Kỳ tiến duệ giả, kỳ thoái tốc

(Tận Tâm thượng)

Đối với việc không nên thôi mà buông xuôi, người như vậy chẳng dám làm gì hết. Đối với người nên trọng hậu mà xử đơn bạc, kẻ như thế ắt ăn ở tệ bạc với mọi người. Kẻ nào tấn tới càng mau, thì rút lui càng nhanh chóng.

Trong *Dân gian diễn nghĩa,* câu chuyện Bao Thanh Thiên xử án dường như đã đi sâu vào từng gia đình, đứng đầu trong số những câu chuyện này đó là *xử án Trần Thế Mỹ,* câu chuyện này dường như ai cũng đều được biết, câu chuyện tóm lược như sau:

Trạng nguyên Trần Thế Mỹ vì tham lam vinh hoa phú quý mà giấu diếm thân phận đã có vị hôn thê của mình để được làm phò mã. Người vợ trước của anh ta là Tần Hương Liên đã cùng hai con vượt nghìn dặm xa xôi để đến kinh thành tìm chồng. Thế nhưng Trần Thế Mỹ chẳng những không thừa nhận tình cảm trước kia lại còn sai sát thủ giết chết ba mẹ con họ để trừ hậu họa. Đáng mừng là Tần Hương Liên đại nạn không chết

gặp được người cứu giúp, sau khi được cứu, nàng liền dâng cáo trạng đến Khai Phong phủ. Đối với hành vi xấu xa độc ác, hoàn toàn mất nhân tính như thế của Trần Thế Mỹ, lại còn không hối cải khi biết mình đã gây tội, Bao Chửng đã khép anh ta vào tội đồ nguy hiểm của Thiên tử và dựa vào luật pháp để xử trảm Trần Thế Mỹ.

Trong vở kịch Trần Thế Mỹ là kẻ chỉ biết theo đuổi công danh lợi lộc, đã rời bỏ người vợ lúc nghèo khổ cùng với huyết nhục của mình, hơn nữa lại còn đuổi cùng giết tận. Đối với người như thế thì đã thật sự mất hết nhân tính, cho dù cuối cùng có hối cãi thì cũng không cách nào nhận được sự khoan dung của người khác. Con người như Trần Thế Mỹ thì thử hỏi anh ta thật sự có tình cảm đối với cái gì trên đời nữa chứ?

Còn có những người, khi bắt đầu làm việc gì thì cũng tràn trề lòng tin, luôn muốn chứng minh với người khác bản thân tuyệt đối có thể nhanh chóng đạt được thắng lợi. Đợi đến lúc có chút khó khăn thì lại mượn cớ mà không muốn tiếp tục tiến hành. Những người không cách nào đối diện với hiện thực như thế thì làm bất kỳ việc gì đều không đến nơi đến chốn.

Rất nhiều sự vật đều có trình tự của nó, muốn hoàn thành một sự việc thông thường đều phải mất một thời gian nhất định mới có thể đạt được kết quả như mong muốn, "thủy đáo nhiễm thành" đó chính là muốn nói đến đạo lý này. Vì thế, làm việc gì, ngoài quyết tâm ra, lòng nhẫn nại cũng là mấu chốt của sự thành công. Một người khi bắt đầu công việc có được lòng nhiệt tình

thì tốc độ làm việc cũng nhanh hơn so với những người khác. Mạnh Tử cho rằng, bất kỳ việc gì cũng đều có đạo lý nhất định, đối nhân xử thế mà không hợp tình hợp lý thì con đường cuối cùng sẽ là sự thất bại.

Danh ngôn phương Tây

✧ Alexandre Dumas: *"Sự bắt đầu là một khoáng sản tiềm tàng của sức lực và trí tuệ con người mà nếu thiếu nó thì e sẽ không đạt được thành công, cũng cần có ngòi lửa áp lực để thúc đẩy nó".*



70

Hiếu danh chi nhân, năng nhượng thiên thặng chi quốc, cẩu phi kỳ nhân, đan thực đậu canh kiến vu sắc

(Tận Tâm hạ)

Người ham chuộng danh dự có thể từ nhượng một nước lớn để giữ lấy danh dự của mình. Còn kẻ chẳng biết ham chuộng danh dự thì với một giỏ cơm và chén canh người ta đủ thấy tính tình hiện ra nơi gương mặt rồi.

Khi Tổ sư Bồ Đề Đạt Ma của Trung Quốc đến Trung Thổ, lúc ấy Nam triều Lương Vũ Đế tại vị. Lương Vũ Đế một đời đốc tín Phật pháp, sau khi đăng cơ ông cho bố thí cho các tăng sĩ trong thiên hạ, xây dựng miếu mạo, viết kinh sách, đúc tượng Phật... ông cho mở rộng Phật pháp, thậm chí lấy thân phận chí tôn của mình để ba lần xá Đồng Thái tự. Dựa vào cách nhìn của người thường có thể đánh giá rằng công mở rộng Phật pháp của Lương Vũ Đế thật lớn lao vô cùng.

Khi Đạt Ma sư Tổ diện kiến Lương Vũ Đế, Lương Vũ Đế đem những việc mình đã làm nói với Đạt Ma sư Tổ biết, sau đó nói một cách đắc ý rằng: "Người thấy công lao mở rộng Phật pháp của tôi thế nào?".

Vốn Lương Vũ Đế nghĩ rằng Đạt Ma sư Tổ sẽ ca ngợi sự nỗ lực của ông, nên ông mới khoa trương như vậy. Nào ngờ Đạt Ma trả lời một cách lạnh lùng: "Hoàn toàn chẳng có công đức gì". Câu trả lời này khiến cho trong lòng của Lương Vũ Đế cảm thấy bị tổn thương nên việc gặp mặt của hai người không thành.

Lương Vũ Đế là bậc chí tôn của một nước vì tín phụng Phật pháp mà có thể làm tổn khí quốc vị, xả thân vì các vị tăng ni, theo lý mà nói thì vô cùng đáng quý. Thế nhưng lại bị Đạt Ma sư Tổ cho là "Không hề có công đức gì". Suy cho cùng, nguyên nhân là khi Lương Vũ Đế đưa ra câu hỏi thì ông phải đáp lại, cho thấy hành vi của ông ấy là không đúng mực. Khi một người làm việc thiện lại mong được báo đáp, động cơ như vậy là không ngay thẳng.

Mạnh Tử nói, người hiếu danh có thể nhượng cho người khác một nước lớn có nghìn cỗ binh xa. Thế nhưng danh và lợi theo đuổi đến cùng cũng không thể trở thành hai mặt, tâm theo đuổi để đạt được nó về cơ bản đều như nhau, chỉ là chuyển đổi đối tượng mà thôi. Nếu không phải là người ngay thẳng không dễ thay đổi vì vật chất bên ngoài, nhưng lại không khiêm nhường, ngược lại trong chốc lát những việc mình đã làm được sẽ trở thành công cốc, vô tình để lộ ra nội tâm bên trong của mình. Cho nên khi quan sát một người, không nên chỉ thiên về những nỗ lực mà anh ta đã làm, ngược lại cần phải quan sát một cách tỉ mỉ, như thế mới có thể thật sự nhìn rõ được phẩm chất bên trong nội tâm của một người.

Danh ngôn phương Tây

✧ Theodore Dreiser: *"Hãy nên xem hạnh phúc là một mục tiêu, nếu không thì lửa không thể bừng cháy, động lực không thể mạnh mẽ, thành công không thể hoàn thiện".*



71

Ngôn cận nhi chỉ viễn giả, thiện ngôn dã; thủ ước nhi thi bác giả, thiện đạo dã

(Tận Tâm hạ)

Lời nói tầm thường mà hàm súc ý nghĩa sâu xa, ấy là lời nói hay. Giữ mình thì kiệm ước, nhưng ban bố cho đời thì rộng rãi, ấy là phương pháp hay.

Tôi đã từng xem qua một câu chuyện nhỏ như sau:

Có một người con gái đánh mất cái đồng hồ mà mình yêu thích. Sau khi mất đồng hồ cô gái luôn buồn rầu, cả ngày chẳng nghĩ đến việc ăn uống, thậm chí còn phát bệnh.

Vị cha cố nghe thấy việc này liền đến thăm cô bé, nhìn thấy dáng vẻ thất thần của cô, cha cố liền hỏi: "Nếu con không cẩn thận mà làm mất một trăm nghìn đồng, có thể vô ý lại làm mất hai trăm nghìn đồng không?".

Cô bé trả lời một cách bình thản: "Đương nhiên không thể!".

Thế là cha cố lại hỏi: "Vậy tại sao sau khi đánh mất đồng hồ của mình con lại một lần nữa đánh mất hai thứ quý báu đó là niềm vui và cả sức khỏe của mình nữa ư?".

Nghe xong câu hỏi của cha cố, cô bé bừng tỉnh nhảy xuống khỏi giường, quay trở lại bình thường như trước.

Vị cha cố trong câu chuyện có thể dùng những câu hỏi hợp lý để thuyết phục cô bé thấy được mặt trái trong suy nghĩ của mình, có thể xem là đã trở thành người giỏi đạo đức, còn tác giả của câu chuyện, có thể dẫn ra một câu chuyện có nội dung xuất phát từ việc bị mất chiếc đồng hồ để khuyên mọi người nên vui vẻ đứng dậy sau mỗi mất mát của cuộc đời thì càng có thể trở thành một người truyền đạo cao minh.

Một người ngay thẳng biết cách ăn nói, khi anh ta muốn truyền đạt cách nghĩ trong nội tâm mình, sẽ không cần phải diễn giải dài dòng, không cần dùng cách dẫn giải kinh điển, cho dù chỉ là những vật đơn giải trước mắt cũng có thể trở thành công cụ để anh ta bày tỏ tư tưởng sâu xa của mình. Cũng giống như vị cha cố trong câu chuyện, tuy chỉ muốn khuyên cô bé thôi không bi thương trước việc bị mất chiếc đồng hồ nhưng lại không trực tiếp nói ra hành vi ngu xuẩn như thế. Ngược lại, ông ta đưa ra một ví dụ, để cô bé tự mình đả thông suy nghĩ của mình. Một người chính trực bền chí cũng không cần cứng nhắc giáo điều, chỉ cần lấy ra một cách nghĩ đơn giản ở trong lòng đưa ra những phương tiện gần gũi với cuộc sống để ứng dụng cho đạo lý này.

Danh ngôn phương Tây

- Tagore: *"Nếu bạn khư khư giữ lấy những sai lầm của mình thì chân lý cũng bị đóng kín mà thôi".*

Chương 4

QUAN HỆ GIAO TẾ VÀ CÁCH ĐỐI NHÂN XỬ THẾ



Dùng sự ôn hòa để đối đãi với người cứng nhắc, dùng sự khoan dung để đối đãi với người hà khắc, dùng lòng nhiệt tình để dung hòa người lạnh lùng.

HERMAN HESSEE *(ĐỨC)*

72

Lão ngô lão dĩ cập nhân chi lão, ấu ngô ấu dĩ cập nhân chi ấu

(Lương Huệ Vương thượng)

Mình kính trọng bậc cha anh mình, rồi do nơi mối tình ấy, mình kính trọng bậc cha anh của mọi người; mình thương tưởng hàng con em mình, rồi do nơi mối tình ấy, mình thương tưởng hàng con em của mọi người.

Lâm Giác Dân có một tác phẩm rất nổi tiếng là "Dữ thê quyết biệt thư" (Thư biệt ly vợ), nội dung của nó là: "Ngô chí ái nhữ, tức thử ái nhữ nhất niệm, sứ ngô dũng vu tựu tức dã. Ngô tự ngụ nhữ dĩ lai, thường nguyện thiên hạ hữu tình nhân đô thành quyến thuộc; nhiên thiên địa tinh đàn, mãn vệ lang khuyển, xứng tâm khoái ý, cơ gia năng câu? Ngữ vân "Nhân giả lão ngô lão dĩ cập nhân chi lão, ấu ngô ấu dĩ cập nhân chi ấu". Ngô sung ngô ái nhữ chi tâm, trợ thiên hạ nhân ái kỳ sở ái, sở dĩ cảm tiên nhữ nhi tử, bất cố nhữ dã. Nhữ thể ngô thử tâm, vu đế khấp chi dư, diệc dĩ thiên hạ nhân vi niệm, đương diệc lạc hy sinh ngô thân dữ nhữ thân phúc lợi, vi thiên hạ nhân mưu vĩnh phúc dã. Nhữ kỳ vật bi...".

Nếu giải thích theo văn ngôn, Lâm Giác Dân đã nói với vợ mình là: "Ta yêu nàng vô cùng, thậm chí có thể hy sinh vì nàng, ta cũng không thể có bất kỳ lời oán giận nào, bởi vì tình yêu mà ta dành cho nàng vô cùng mạnh mẽ. Từ lúc ta được gặp nàng, thì không lúc nào không muốn những cặp tình nhân trong thiên hạ sẽ thuộc về nhau. Thế nhưng, thời gian hiện tại mà chúng ta đang sống lại không cho phép như thế, chiến tranh đã khiến cho cuộc đời chúng ta phải sinh ly tử biệt, không thể đoàn viên, sinh mạng của con người không hề được xem trọng, rốt cuộc có mấy người có được cuộc sống thoải mái, thật không thể nào nghĩ ra được. Người xưa có câu: "Mình kính trọng bậc cha anh mình, rồi do nơi mối tình ấy, mình kính trọng bậc cha anh của mọi người". Ta xin lấy tình yêu thương sâu sắc của mình dành chúng sinh, giúp đỡ người khác, dành thời gian và sức lực của mình để yêu thương họ, dựa vào những lời tín nhiệm này mà ta có được lòng dũng cảm hy sinh vì họ, ta có thể biết được tâm ý của nàng là thế nào không? Dù khi nàng khóc, cũng nên ban bố hạnh phúc đến cho thiên hạ, nếu vì việc ta hy sinh tính mạng của bản thân và hy sinh hạnh phúc của nàng, lại có thể mưu cầu hạnh phúc cho mọi người, đó cũng thật đáng giá vậy. Nàng hỡi! Cho dù đau buồn thế nào...".

Vậy Lâm Giác Dân có thật sự mưu cầu cho hạnh phúc của mọi người không, chúng ta khó có thể đánh giá được, nhưng việc ông ấy không vì bản thân mình mà lấy tình yêu của mình dành cho vợ chuyển sang cho thiên hạ là việc làm thật vĩ đại. Khi chúng ta ở trong

một xã hội mà tình yêu hời hợt như ngày nay, thì cũng chớ quên rằng đã từng có một người yêu vợ sâu sắc, hơn nữa lại có thể sẵn sàng ban bố tình yêu đó một cách rộng rãi vì lý tưởng của mình, cho dù đối với vợ hay với đất nước ông đều không thấy hổ thẹn. Nếu Lâm Giác Dân dám làm một dũng sĩ phấn đấu vì quốc gia dân tộc thì người vợ của ông thật xứng đáng làm vợ của một dũng sĩ.

Danh ngôn phương Tây

✧ *Nếu ta cứu tế cho những người cùng cực, lại xả thân cứu người chết cháy, mà lại không có tình yêu thương thì vẫn vô ích.*



 

73

Cổ chi nhân sở dĩ đại quá nhân giả, vô tha yên, thiện thôi kỳ sở vi nhi dĩ hĩ!

(Lương Huệ Vương thượng)

Các vị vua đời xưa sở dĩ hơn đời thường, chẳng qua ở chỗ này, các ngài chỉ khéo phát triển những hành vi về đạo nghĩa của mình mà thôi.

Chân, thiện, mỹ, tình yêu của nhân loại giống như một vườn hoa. Để có một vườn hoa đẹp thì ta không thể không chăm sóc, diệt cỏ dại, tưới nước, bón phân để nó có thể phát triển theo quy luật bình thường, rồi sau đó trở thành rừng rậm hoặc héo khô, trở thành một thế giới hoang dã. Nói tóm lại, nếu không có người chăm sóc vườn thì không được.

Vườn hoa này cần phải có một người tinh tế chăm sóc một cách tỉ mỉ, để nó có được một diện mạo tốt đẹp, thậm chí còn là một khu vườn rực rỡ. Người trông vườn này cần phải có kiến thức nghệ thuật trồng vườn thật phong phú, đầy kinh nghiệm và nhẫn nại, quan trọng nhất là có được một thời tiết thuận lợi, nếu không có mặt trời, không có mưa thì việc có một người làm vườn tốt cũng chẳng có ích gì.

Để chăm sóc khu vườn chân, thiện, mỹ, ái này, vốn là một việc rất gian khổ, hơn nữa có khi còn gặp nguy hiểm. Cho dù bạn tận tâm tận lực chăm sóc nó, diệt cỏ, tưới tiêu, bón phân cho nó thì chưa chắc nó sẽ trở thành một khu vườn đẹp, bạn có thể bị những bông hoa đầy sắc cạnh làm tổn thương, có thể sẽ bị những côn trùng nhỏ trong vườn cắn bị thương, thậm chí có thể tự té ngã trong khu vườn của mình, những việc ngoài ý muốn đều có thể sẽ xảy ra. Thế nhưng nếu vì những điều không tốt của khu vườn mà bỏ đi một người làm vườn tốt thì vườn hoa của bạn thật xấu xa vô cùng.

Bậc thánh hiền xưa là người hoàn toàn không đặc biệt thông minh, không quá may mắn. Sở dĩ họ có thể trở thành bậc thánh hiền được mọi người ngưỡng mộ, chẳng phải là vì họ là người làm vườn tốt, họ nguyện lấy lòng nhẫn nại, nghị lực và sự ôn hòa để đối đãi với vườn hoa đó của mình, họ không hề sợ phải bị té ngã, bị thương trong vườn của mình. Họ lại còn tận tâm tận lực bảo vệ vườn hoa gọi là chân, thiện, mỹ, ái này, để nó có thể đơm hoa dày đặc, sáng rỡ, hơn nữa họ còn nguyện truyền bá tri thức, kinh nghiệm của bản thân mình, để chúng nhân đều có thể trở thành mỗi cánh hoa đẹp trong vườn hoa ấy.

Danh ngôn phương Tây

✧ Louise: *"Người không muốn phải lựa chọn tim đập chân run thì nơi còn lại duy nhất mà họ phải đến đó là địa ngục. Vì ngoài thiên đàng, nơi duy nhất để họ có thể trốn tránh khỏi những nguy hiểm và lo lắng đó là địa ngục".*

74

Dĩ lực phục nhân giả, phi tâm phục dã, lực bất thiệm dã; dĩ đức phục nhân giả, trung tâm duyệt nhi thành phục dã

(Công Tôn Sửu thượng)

Dùng lực, tức là lấy cường quyền, đem binh mà thâu phục người, thì người ta chỉ phục mình bề ngoài mà thôi, nhưng tâm người ta chẳng phục, ấy là tại người ta chẳng đủ sức để mà đương cự với mình. Còn như dùng nhân đức mà thâu phục người, thì người ta vui lòng mà phục tùng mình một cách thành thật.

Bạo lực trong khuôn viên trường học là hiện tượng bạo lực trong xã hội đã lan truyền đến sân trường. Theo điều tra của những viên cảnh sát bảo vệ trường học cho biết, lấy đối tượng là một nghìn năm trăm em học sinh trung học, thì phát hiện đã có gần nửa số học sinh này đã từng đánh nhau với các bạn đồng học, nhưng số lượng công khai sỉ nhục hay chống đối lại bậc trên chỉ có 7%. Tóm lại, bạo lực giữa giáo viên và học sinh không cao nhưng sự ảnh hưởng của nó thì rất lớn.

Vì nó không những phá hoại nghiêm trọng bầu không khí của khuôn viên trường học, khiến cho công tác dạy

và học trở nên khó khăn hơn, hơn nữa bất kỳ một sự kiện bạo lực nào giữa giáo viên và học sinh đều có ảnh hưởng rất nghiêm trọng về sau. Ví dụ mối quan hệ giữa học sinh và giáo viên về áp lực của vấn đề lên lớp khiến cho mối quan hệ của những người đồng học cũng không được tốt đẹp. Ngoài ra, nguyên nhân trực tiếp để nảy sinh bạo lực là một khi tâm trạng xung đột lên đến đỉnh điểm sẽ không kiềm chế mà sinh ra bạo lực. Một nguyên nhân khác nữa là do người thầy không khống chế nó, người thầy trong quá trình giảng dạy không chú ý đến việc giải quyết những xung đột một cách khéo léo. Bình thường, giáo viên không có năng lực giải quyết những vấn đề phát sinh giữa thầy và trò, ngoài việc đánh, mắng thì không còn cách thức nào khác.

Như chúng ta đều biết, một bạo lực nhỏ mà không xử lý, theo thói quen nó trở thành bạo lực nghiêm trọng. Việc đấm đá tay chân cho dù lớn nhỏ thế nào trong khuôn viên nhà trường, có thể đều là những hành vi do học tập, bắt chước của lứa tuổi thanh thiếu niên. Nó thuộc về giá trị quan, thậm chí đạo đức quan đa số đều đồng ý như vậy. Lúc đầu, đối tượng mà các em nghe theo là bậc phụ huynh và gia trưởng, nhưng đến giai đoạn cao trung thì đối tượng mà các em nghe theo là thần tượng của chúng. Nếu những người trưởng thành trong xã hội đều dùng bạo lực để giải quyết tranh chấp, thì từ các em nhỏ cho đến những nhân vật có địa vị cao cũng sẽ đánh nhau để giải quyết vấn đề, vậy thì yêu cầu các em thanh thiếu niên không dùng bạo lực để giải quyết sự việc thật là hoang đường.

Trong quá trình mọi sự bắt chước đều được làm theo, người thầy nên có hình phạt xử lý vi phạm của các em một cách thích hợp, đặc biệt là nên giảng cho các em hiểu, xử lý khéo léo khi mâu thuẫn bắt đầu phát sinh, đều là cách thức giải quyết trực tiếp nhất những vấn đề không tốt trong khuôn viên nhà trường. Làm thế nào để học sinh trải nghiệm những hành vi bạo lực là không có hiệu quả tốt? Cách tốt nhất là để cho chúng biết: hành vi bạo lực không những không thể giải quyết vấn đề, thậm chí còn phải trả giá cao cho nó.

Danh ngôn phương Tây

✧ Alan J. Pakula: *"Bạo lực trong điện ảnh giống như muối vậy, vị của nó càng ăn càng thấy mặn".*



75

Quân tử mạc đại hồ dữ nhân vi thiện

(Công Tôn Sửu thượng)

Đức hạnh lớn nhất của người quân tử là cùng làm việc thiện với người khác.

Niềm vui chân chính là tình cảm thật sự trong lòng mỗi người không có lòng ham muốn. Nếu chỉ theo đuổi những giá trị nhận định của cộng đồng xã hội như tiền tài, địa vị, công danh... những điều đó được xem là đáng giá nhưng chúng có thật sự thuộc về bạn không? Và có được chúng bạn có thấy trong lòng mình được yên ổn chăng? Chúng ta đều biết rằng, có được những thứ này chưa chắc có được hạnh phúc thật sự. Người biết đủ, bằng lòng với những gì mình có được; người không biết đủ thì trong lòng sẽ luôn có cảm giác tiếc nuối và thiếu thốn, khi có được đầy đủ thì lại muốn có càng nhiều hơn, cũng chính là đưa chân đến chỗ khốn cùng. Nếu như "niềm vui chân thật" được tạo dựng bằng nội tâm yên ổn, như vậy điều quan trọng ở đây là "quan hệ giao tế hài hòa giữa mọi người với nhau". Một người khi quan hệ giao tế hài hòa giữa người với người, cho dù là suy nghĩ và hành động như thế nào, đều không dễ dàng gì khi đi theo con đường sai trái, xung đột hay mâu

thuẫn; như vậy tâm hồn của người ấy luôn giữ bình tĩnh và hài hòa, đạt được niềm vui thật sự.

Như vậy thì làm thế nào để có thể giữ "quan hệ giao tế được hài hòa" chứ? Cách tốt nhất đó là "cùng mọi người làm điều thiện", khi cùng mọi người nói chuyện, chớ cố chấp giữ chính kiến của mình, phải biết phân biệt trắng đen, phải trái, đối với những vấn đề quan trọng, cần lấy cách thức ôn hòa bày tỏ hoặc nói rõ đâu là cách xử lý tốt nhất.

Khi xử sự với người khác, nên làm việc thiện cùng người, chớ kết giao với người làm việc ác; giữ lấy hành vi ngay thẳng thì không thể bị gieo tiếng xấu; tuy nhiên lòng người khó đoán, chỉ cần làm việc mà mình cho là đúng thì không bị người khác đối xử không tốt. Ví dụ như giữa cha mẹ, anh em, vợ chồng cũng thường bất đồng ý kiến. Nếu tôn trọng ý kiến của người khác thì họ cũng sẽ tôn trọng mình, trong cuộc sống gặp những chuyện nhỏ nhặt nhất nên xử lý khéo léo để tránh phát sinh xung đột không đáng có về sau. Đối với mọi việc cũng nên nghĩ thoáng hơn, chớ nên cố chấp, đó mới chính là trí tuệ nhân sinh, mới là một người thật sự có trí tuệ, không những có thể có được niềm vui cho bản thân mình mà còn có thể mang đến niềm vui thật sự cho người khác.

Danh ngôn phương Tây

✧ Khuyết danh: *"Sống trên đời không có gì vui bằng việc giúp cho mọi người có được đời sống phong phú, cũng chính là làm cho đời sống mình phong phú hơn, hào phóng một chút – cũng chính là một trong số những điều mang lại niềm vui đích thực".*

76

Đắc đạo giả đa trợ, thất đạo giả quả trợ

(Công Tôn Sửu hạ)

Nhà cai trị biết theo chính đạo chính nghĩa thì được đa số dân chúng ủng hộ; còn kẻ bỏ mất chính đạo chính nghĩa thì số người vừa giúp thật là hiếm hoi.

Vị lãnh tụ vĩ đại nhất nhà Chu là Cơ Xương. Ông là vị lãnh tụ miền Tây những năm cuối triều nhà Chu, từng được phong là Tây Bá, đời sau tưởng nhớ công ơn của ông nên đặt tên húy của ông là Chu Văn vương.

Tổ phụ của Văn vương là Cổ Công Kiều Phụ, ông thống lĩnh tộc người của mình đến vùng thảo nguyên, nơi đó cỏ mọc tươi tốt, đất đai phì nhiêu, Cổ Công Kiều Phụ lãnh đạo nhân dân khai khẩn đất hoang, xây dựng thành quách, dần dần mở mang thực lực của mình. Cổ Công có ba người con, con đầu là Thái Bá, con thứ là Ngu Trọng, con út là Lý Lịch. Con của Lý Lịch là Cơ Xương, từ bé đã thông minh lĩnh ngộ, rất được tổ phụ yêu thích. Còn Thái Bá, Ngu Trọng đi theo con đường của riêng mình, chạy đến Kinh Man, để Cổ Công truyền ngôi lại cho Lý Lịch, rồi sau truyền lại cho Xương, đây là câu chuyện "Thái Bá nhượng ngôi".

Sau khi Lý Lịch chết, kế vị là Cơ Xương, ông được Thương vương phong cho làm Tây Bá. Cơ Xương cung kính giữ lấy phép tắc của tổ tiên, người dân làm không đúng phận đều bị ông xử lý ngay thẳng, nên được người dân tôn kính. Khi nhà Thương thi hành bạo lực với thiên hạ, Cơ Xương đã giúp đỡ nhân dân rất nhiều.

Thái Công Vọng Lã Thượng là hiền sĩ danh tiếng (tức Khương Thái Công), đương thời tuổi đã ngoài tám mươi, vì không muốn phụng sự Trụ vương nên ẩn cư ở Vị thủy, hằng ngày câu cá sống an nhàn tự tại. Sau khi Cơ Xương tìm đến bái ông làm thầy, hy vọng ông giúp cho sách lược quân sự. Thái Công khẳng định Cơ Xương là một bậc quân chủ nhân đức, bèn cùng ông đồng tâm hiệp lực, tạo dựng cơ sở ở Kỳ Sơn.

Còn Trụ vương nhà Thương là vị quân chủ xa xỉ dâm dật, lại thi hành bạo lực, khiến cho trăm họ oán giận, họ không có chỗ bám víu để sinh tồn. Thế là các chư hầu bắt đầu phản bội. Ba chư hầu lớn lúc bấy giờ là Tây Bá, Cửu Hầu và Ngạc Hầu, đều xưng là tam công, vì đố kỵ nên Trụ Vương đem Cửu Hầu chặt thành thịt làm tương, Ngạc Hầu thành thịt làm nem, còn bắt Tây Bá nhốt ở ngục Dũ Lý. Con trưởng của Cơ Xương là Bá Ấp thân chinh đến kinh thành cầu kiến Trụ vương xin phóng thích cho cha, thế nhưng Trụ vương liền cho người bắt ông ta chặt thành thịt làm nem, nấu lên thành canh lang, buộc Cơ Xương phải uống. Tin tức lưu truyền, người đất Chu vô cùng phẫn nộ.

Con thứ của Cơ Xương là Cơ Phát lãnh đạo nhân dân đất Chu đoàn kết nổi dậy, hơn nữa còn dâng cho Trụ

vương mỹ nữ và mua chuộc bọn nịnh thần, thuyết phục Trụ vương phóng thích Cơ Xương. Sau khi Cơ Xương được phóng thích, liền chạy về Kỳ Sơn, đợi đến khi Trụ vương phản hồi thì sai người truy sát cho bằng được. Cơ Xương quay trở về nước mình, càng chăm lo việc chính sự, yêu dân như con, tích đức hành thiện.

Nghe nói trong lúc xây linh đài, khai quật ra một hài cốt, Cơ Xương liền sai quan sử an táng.

Quan sử nói: "Đây là bộ xương khô vô chủ, không cần để ý đến nó làm gì!".

Cơ Xương nói: "Đây cũng là con dân của ta, sao lại nói là vô chủ chứ?". Quan sử đành phải phụng mệnh an táng bộ xương khô ấy.

Trăm họ sau khi nghe được việc này, đều ca tụng sự nhân đức của Cơ Xương. Đến như bộ xương khô mà còn được hưởng ân đức nói chi đến những người dân đang còn sống.

Về sau Cơ Xương thu phục các nước Khuyển Nhung, Mật Tu, là một sự uy hiếp lớn đối với nhà Thương, Trụ vương lại chẳng hề để tâm đến. Lâu dần, Chu đã có được hai phần ba thiên hạ, cục diện bại vong của Thương Ân đã đến hồi kết.

Danh ngôn phương Tây

✧ Kinh truyền giáo phương Tây: *"Hành động đó mà bất nghĩa ắt sẽ nhận được báo ứng bất nghĩa; bậc quân chủ không nên đối đãi với người bằng sự thiên lệch".*

77

Nhân chi hữu đạo dã, bão thực noãn y, dật cư nhi vô giáo, tắc cận vu cầm thú, thánh nhân hữu ưu chi, sử khế vi tư đồ, giáo dĩ nhân luân

(Đằng Văn Công thượng)

Làm người ai cũng có đạo lý mà mình cần phải theo. Chớ như đã được ăn no, mặc ấm, ở yên mà chẳng có giáo dục, thì gần với loài chim và loài thú rồi đó. Cho nên bậc thánh nhân, tức là vua Nghiêu, vua Thuấn lấy làm lo lắng về việc ấy. Hai ngài bèn cử ông Tiết làm quan Tư đồ (tức là Tổng trưởng bộ Lễ giáo) giao phó cho việc giáo hóa biết ăn ở theo nhân luân.

Đời sống vật chất của người hiện đại thì phong phú, nhưng đời sống tinh thần còn rất nghèo nàn. Trong một thế giới tràn đầy ham muốn vật chất, không chỗ nào là thích hợp, tìm không ra phương hướng cho cuộc đời, vấn đề là ở đâu chứ?

E rằng là do vấn đề giáo dục. Mạnh Tử nói: "Nhân chi sở dĩ dị vu cầm thú giả, cơ hy!". Con người khác với loài cầm thú ở chỗ nào? Chính là ở giáo dục. Nếu một người không tiếp nhận được sự giáo dục, như vậy cuộc

sống có khác nào so với cầm thú chứ. Nhiều khi, chúng ta cảm thấy bản thân không bằng những con chim bay an nhàn, tự tại trên không trung, những con cá bơi lội tung tăng trong nước, con người ngược lại không được bằng như chúng. Đó là bởi vì chúng ta quên mất sự hun đúc của giáo dục, quên mất rằng nhờ giáo dục mà chúng ta có được thành tựu và lòng tự tin.

Con người sở dĩ là linh hồn của vạn vật, là vì con người có thể tiếp nhận giáo dục. Giáo dục có thể khiến cho nhân loại lý giải giá trị và chân lý, không bị đắm chìm trong lý tính, hiểu được như thế nào là cách đối xử giữa người và người, giữa người và vật; như thế nào là sự hài hòa cùng tồn tại trong thế giới tự nhiên; có thể hiểu rõ đạo lý nhân sinh, chân tướng của sinh mệnh, thì có thể khiến cho cuộc sống của bản thân có giá trị, có ý nghĩa và hơn nữa là tinh thần tràn đầy vui vẻ.

Phương thức dạy học của những Nho gia thời xưa, tuân theo bốn điều: đức hạnh, học thuật, ngôn ngữ, chính sự.

Khi thầy giáo giảng bài thì không cầm sách. Người thầy còn đưa các học trò của mình đi khắp nơi để kiểm nghiệm thực tế. Vừa đi vừa nghiên cứu thảo luận, cũng chính là "độc vạn quyển thư, hành vạn lý lộ". Trải qua cuộc lữ hành như thế thì những điều không hiểu trong sách đều có thể lý giải được, những nơi danh lam thắng cảnh trong sách đều được đi qua. Việc thực địa khảo sát này hoàn toàn không phải là đi du ngoạn mà là cơ hội cho mình tích lũy học vấn. Lấy "ngôn ngữ" và "chính

sự" hài hòa với nhau. Bởi vì kinh nghiệm cuộc sống chỉ để biết, tri thức mới là học vấn chân chính, trí tuệ chân chính; có được trí tuệ này sẽ không thể bị mê muội mà làm mất phương hướng, đánh mất chính mình, tâm hồn trống rỗng, không hề biết gì trong thế giới loạn lạc này.

Danh ngôn phương Tây

✧ Platon: *"Trong quá trình giáo dục, phải lấy thể thao rèn luyện thể cách, lấy âm nhạc để hun đúc tinh thần, lấy số học để dung hòa tri thức".*



78

Cư thiên hạ chi quảng cư, lập thiên hạ chi chánh vị, hành thiên hạ chi đại đạo. đắc chí, dữ dân do chi; bất đắc chí, độc hành kỳ đạo

(Đằng Văn Công hạ)

Kẻ trượng phu thì nên xử như thế nào? Ở trong đức nhân là chỗ rộng rãi hơn hết trong thiên hạ, nó dung nạp tất cả loài người, đứng trên đức lễ là chỗ đứng chính đáng hơn trong thiên hạ; noi theo đức nghĩa là con đường to lớn hơn hết trong thiên hạ mà ai cũng phải đi. Lúc đắc chí làm quan, làm tướng, thì cũng chung sức với dân mà thi hành những đức nhân, lễ, nghĩa. Khi chẳng đắc chí thì ẩn dật mà tu thân hành đạo.

Một ngày nọ, Phật Đà đi đến tịnh xá Kỳ Viên, trong vườn có rất nhiều hoa thơm cỏ lạ, kiến trúc đẹp khôn tả. Thống lý của vùng đất quốc vương Ba Tư này biết được việc Phật Đà đến tịnh xá, ông ta cảm thấy rất hiếu kỳ, liền dẫn trăm quan đại thần đến bái kiến Phật Đà.

Khi gặp được Phật Đà ông liền nói: "Nghe nói ngài là Phật đại giác ngộ, tôi nghĩ không ai không có sai

lầm, không có sai lầm nào mà tôi không biết, rất nhiều người tu đạo trong núi sâu, qua mấy chục năm mà vẫn không thể giác ngộ, ngài cũng đã trải qua hơn ba mươi năm. Vậy thì làm thế nào để giác ngộ chứ?".

Phật Đà đáp: "Thưa đại vương, có rất nhiều người xem thường người trẻ tuổi, vậy là không đúng. Trên thế gian có bốn việc không thể xem thường: một là vương tử trẻ tuổi, hai là ấu long sơ sinh, ba là sao hỏa, bốn là tử tăng lữ. Vương tử tuy nhỏ tuổi nhưng khi trưởng thành sẽ là người thống trị; ấu long tuy nhỏ nhưng sẽ nhanh chóng trở thành đại long; còn sao hỏa lại là nguyên nhân của đám cháy; tăng lữ chỉ cần tâm có thể tịnh, cứu độ chúng sinh thì có thể đại giác ngộ".

Vua nói: "Phật Đà à! Tôi cái gì cũng không hiểu. Xin hãy chỉ giáo cho tôi một số đạo lý".

Phật Đà trầm ngâm giây lát, quay sang đức vua Ba Tư nói: "Đại vương, ngài đã là bậc quốc quân thì hãy thương dân như con, không thể áp bức nhân dân, vì sinh mệnh là bình đẳng, nhưng đáng quý. Cần phải chế ngự tâm niệm tà ác, phải khoan dung, giúp đỡ người khó khăn, an ủi người phiền não, phải cứu tế dân có bệnh, vì dân mà mưu cầu hạnh phúc".

Phật Đà dừng lại giây lát rồi nói: "Trên thế gian có hai con đường: một đường đi từ chỗ sáng đến chỗ tối, một đường đi từ chỗ tối đến chỗ sáng. Người không có tầm nhìn xa thì chọn con đường từ chỗ sáng đến chỗ tối, người quang minh chính đại thì chọn con đường đi từ chỗ tối đến chỗ sáng. Chỉ có người tài năng sống trong thế giới mới có thể dẫn dắt cuộc đời mình cũng

như dẫn dắt cuộc đời người khác". Những lời nói của Phật Đà như ánh sáng mặt trời rọi chiếu vào nội tâm của vị quốc vương Ba Tư, từ dạo đó ông luôn tín ngưỡng và thật sự bày tỏ thái độ cung kính với Phật Đà.

Danh ngôn phương Tây

✧ Thi Kinh thiên 119: *"Lời nói của người là ngọn đèn trong lòng tôi, là ánh sáng trên bước đường của tôi".*



79

Quy củ, phương viên chi chí dã; thánh nhân, nhân luận chi chí dã

(Ly Lâu thượng)

Cái quy (thước nhíp) và cái củ (thước nách) là khí cụ để cho tay thợ làm thành đồ tròn và đồ vuông. Cũng như thế, thánh nhân là gương mẫu để cho người đời ăn ở theo nhân luân (đạo nghĩa giữa vua và tôi; cha và con; chồng và vợ; anh và em; bầu và bạn).

Không có quy củ thì không thể làm thành tròn hay vuông. Từ xưa đến nay, xã hội loài người từ sớm đã dùng chữ để định ra quy củ. E rằng có sự giao thoa điển pháp giữa nhà Hán và phương Tây. Trung Quốc cũng có không ít quy củ như Đường luật, Tống pháp, Thanh luật v.v... những quy củ minh ngôn này không phải là để xây dựng một tiêu chuẩn cho hoạt động sống của xã hội loài người.

Từ dòng chảy của lịch sử có thể thấy, loài người luôn không ngừng lập ra quy củ, lại không ngừng phá hoại những quy củ đó. Nơi nào lại có thể phá hoại quy củ đó? Những ai phá hoại quy củ đó? Đương nhiên là những người có tiền, có quyền và có thế lực, còn những người

giữ quy củ thì không có khả năng chống đối lại những người này. Có thể thấy rằng, có thể quy phạm không hoàn toàn là quy củ nằm ngoài hành vi của nhân loại, mà là chung quanh nội tâm của nó.

Học tập thánh nhân không hoàn toàn là bắt chước hành động, ngôn ngữ một cách cứng nhắc mà phải xuất phát từ nội tâm.

Thời Xuân Thu, Phạm Lãi giúp cho Việt vương Câu Tiễn đánh bại nước Ngô. Phạm Lãi và Văn Trọng là hai trợ thủ đắc lực có quyền thế nhất của Việt vương Câu Tiễn. Thế nhưng Phạm Lãi sau khi đã trải qua cuộc chiến tranh tàn khốc giữa Ngô và Việt càng không muốn dùng quyền thế để phá hoại quy củ, liền bỏ đi địa vị, chỉ một mình chu du bốn biển.

Ở nước Anh thời hiện đại có vị công tước nổi tiếng, vì tự do yêu đương mà mất đi tư cách của vương tộc. Ông ta chính là bậc vương tử phong lưu "không yêu giang sơn chỉ yêu mỹ nhân".

Nếu ông lựa chọn cách tiếp tục chức vị, để sau này trở thành quốc vương nước Anh rồi có thể phế bỏ những quy củ bất lợi cho mình, hoặc là "tu sửa" quy củ này, để có thể bản thân vừa làm quốc vương vừa lấy được người mình yêu thì chẳng phải là nhất cử lưỡng tiện đó sao? Thế nhưng, ông không làm như vậy, bởi vì ông tôn trọng truyền thống của nước Anh, cũng là tôn trọng tình cảm của bản thân mình. Giữa hai thứ quyền lực và tình yêu thì ông lựa chọn kết hôn với người mình yêu, như vậy cuộc sống của ông không những tràn ngập màu sắc kỳ diệu mà còn tràn ngập không khí hạnh phúc.

Từ hai ví dụ này có thể thấy, những quy củ hiển nhiên này không hoàn toàn là thứ trói buộc hành vi của họ. Tiêu chuẩn thật sự nằm bên trong lòng họ, họ chỉ tuân theo tiêu chuẩn đó để hành sự mà thôi.

Danh ngôn phương Tây

✧ Khuyết danh: *"Người thiện thì từ trong lòng anh ta chứa đựng cái thiện, hành động theo cái thiện đó; còn người ác thì từ trong lòng anh ta đã chứa đựng cái ác, hành động theo cái ác ấy".*



80

Nam nữ thụ thụ bất thân, lễ dã; cửu nhược thụ chi dĩ thủ giả, quyền dã

(Ly Lâu thượng)

Nam nữ chẳng được chuyền tay nhau mà đưa đồ cho nhau, đó chính là lễ mạo thường thấy xưa nay; như chị dâu mình tuột tay té xuống nước, mình đưa tay kéo lên, đó chính là cách biến báo (dựa theo tình hình khác nhau, thay đổi vô nguyên tắc).

Đây chính là cách xử sự của Mạnh Tử ở thời Chiến quốc. Một ngày nọ, Thuần Vu Khôn, nhà biện thuyết nước Tề mới hỏi Mạnh Tử rằng: "Giữa nam và nữ chẳng được chuyền tay mà trao đồ cho nhau, đó đúng là lễ chăng?". Mạnh Tử mới đáp rằng: "Đương nhiên, đó đúng là lễ". Thuần Vu Khôn lại hỏi: "Như vậy, nếu chị dâu mình tuột tay té xuống nước, mình đưa tay kéo chị ấy lên, không phải là thất lễ sao?". Mạnh Tử nói rằng: "Chị dâu mình tuột tay té xuống nước mà không đưa tay cứu giúp, người như thế chẳng khác nào loài lang sói vậy. Giữa nam và nữ không được chuyền tay mà trao đồ cho nhau, đó là lễ thường xưa nay; chị dâu mình tuột tay xuống nước mình đưa tay kéo lên, đó chính là cách xử lý khéo léo".

Thuần Vu Khôn cười lại hỏi rằng: "Hiện nay thiên hạ đang chìm đắm, thế mà ngài chẳng đưa tay tiếp cứu là vì lẽ gì chứ?".

Mạnh Tử mới đáp rằng: "Người trong thiên hạ đang chìm đắm, muốn tiếp cứu họ thì phải dùng đạo lý; còn như chị dâu bị chìm đắm thì phải đưa tay ra mà cứu vớt, lẽ nào ngươi muốn ta đưa tay không mà cứu vớt thiên hạ sao?".

Trong truyền thống lễ tiết của người Trung Quốc cổ đại có các quy củ sau: "Phẩm vật của nam nữ không giống nhau", "nam nữ không ngồi chung một ghế", "nam nữ không được trực tiếp đưa đồ cho nhau" v.v...; tuy Mạnh Tử là người rất xem trọng quy củ lễ tiết, nhưng ông không là người ngoan cố, bảo thủ trước những quy củ ấy. Nếu là trường hợp bình thường thì phải giữ lấy quy củ lễ tiết ấy, thế nhưng khi phát sinh tình huống đặc biệt thì phải biết cách biến hóa, tùy thời như thế mới không làm mất đi ý nghĩa vốn có của lễ chế mà thánh nhân xưa đã để lại.

Danh ngôn phương Tây

✧ L.Ron Hubard: *"Trí tuệ cao thâm nhất đó là sự dẫn dắt của linh tính".*



81

Nhân chi thực, sự thân thị dã; nghĩa chi thực, tòng huynh thị dã; trí chi thực, trí tư nhị giả phất khứ thị dã; lễ chi thực, tiết văn tư nhị giả thị dã; lạc chi thực, lạc tư nhị giả, lạc tắc sinh hĩ

(Ly Lâu thượng)

Nội dung chủ yếu của lòng nhân là phụng sự cha mẹ, nội dung chủ yếu của nghĩa là thuận theo huynh trưởng, nội dung của trí là minh bạch lưu giữ cả đạo lý của hai cái trên, nội dung chủ yếu của lễ là có thể điều hòa mình tuân theo hai điều trên, lại có thể tu sức cho nó được thích hợp; nội dung chủ yếu của nhạc là từ hai điều này có được sự vui vẻ, khoái lạc cũng sẽ phát sinh.

Thế giới Nho gia là giải thích như thế nào là phẩm đức tốt đẹp trong cuộc sống? Họ nói nếu một người có thể có đủ bốn phẩm đức nhân, lễ, nghĩa, trí tốt đẹp này thì trong lòng người ấy nhất định sẽ đạt được niềm vui thật sự. Còn Phật gia họ sẽ dùng cách thức nào để giải thích những phẩm đức tốt đẹp này? Nhà Phật cho đó là Ngũ giới tức là không sát sinh, không đạo tặc, không tà dâm, không nói lời ngông cuồng, không uống rượu. Ngũ giới là những quy phạm đối với con người, cái gốc

của nó là tôn trọng tinh thần, bởi vì chỉ có tôn trọng thì mới được tự do, vì tự do cho nên mới được vui vẻ.

Duy trì Ngũ giới của nhà Phật là cái gốc của nhân đạo. Ngũ giới trở thành chỗ tương thông giữa Phật và Nho. Cái gọi là Ngũ thường: nhân, lễ, nghĩa, trí, tín. Không sát sanh là nhân, không đạo tặc là nghĩa, không dâm tà là lễ, không ngông cuồng là tín, không uống rượu là trí. Một người nếu có được ngũ giới thì có thể an hưởng ngũ thường, có nghĩa là: nếu chúng ta không sát sinh, thì có thể bảo vệ cho chúng sinh, tự nhiên có thể an lòng mà có được sức khỏe; không trộm cướp, không đạo tặc, bố thí rộng rãi cho chúng sinh, tự nhiên trong lòng sẽ cân bằng, không tham lam công danh lợi lộc; không tà ác dâm dật, hơn nữa lại tôn trọng người khác tự nhiên người khác sẽ tôn trọng lại mình, có được sự hài hòa trong quan hệ giao tế; không có lời nói ngông cuồng mà chỉ có ý khen tặng người khác, tự nhiên có thể đạt được tiếng thơm; không uống rượu, hơn nữa lại tránh xa những thứ độc hại thì thân thể sẽ khỏe mạnh, dẫn đến một trí tuệ sáng suốt. Cho nên, có được ngũ giới thì sẽ bỏ được mọi phiền khổ, khủng bố, tâm linh sẽ đạt đến tự do, an bình, hài hòa, khoái lạc thật sự.

Danh ngôn phương Tây

✧ Kinh Phúc âm: *"Con người là tim đèn, không ở nơi thấp mà là đặt trên ngọn đèn, chiếu sáng cho tất cả mọi người"*.

82

Đại nhân giả, ngôn bất tắc tín, hành bất tắc quả; duy nghĩa sở tại

(Ly Lâu hạ)

Bậc đại nhân, khi nói chẳng cần dặn mình phải tín thật, khi làm chẳng cần dặn mình phải quả quyết; người chỉ tùy cảnh ngộ mà nói và làm cho hợp nghĩa là được.

"Luận ngữ" có một câu chuyện rất nổi tiếng, nội dung như sau:

Tử Lộ hỏi: "Nghe được điều nghĩa thì làm ngay chăng?". Khổng Tử nói: "Còn có cha, anh, như vậy sao có thể nghe được điều nghĩa thì làm ngay chứ!". Nhiễm Hữu hỏi: "Nghe được điều nghĩa thì làm ngay chăng?". Khổng Tử nói: "Nghe được điều nghĩa thì làm ngay!". Sau đó Công Tây Hoa biết được việc này, liền chạy đến hỏi Khổng Tử vì sao cùng một câu hỏi mà có cách trả lời không giống nhau như vậy. Công Tây Hoa nói: "Trọng Do hỏi: "Nghe được điều nghĩa thì làm ngay chăng?". Khổng Tử nói: "Còn có cha, anh". Nhiễm Cầu cũng hỏi: "Nghe được điều nghĩa thì làm ngay chăng?". Khổng Tử lại nói: "Nghe được điều nghĩa thì làm ngay!". Xích tôi cảm thấy thật nghi hoặc, dám xin hỏi thầy cho rõ?".

Khổng Tử nói: "Trò Cầu thì rụt rè cho nên ta phải thúc tới, còn Do thì lại hiếu thắng cho nên ta phải kìm bớt".

Thông thường chúng ta có thể cảm thấy rằng, làm việc gì thì làm cho đến cùng, không có sai lầm gì. Đây là thái độ cơ bản khi làm việc. Thế nhưng quá câu nệ nguyên tắc như thế, khiến cho làm việc không tốt, thậm chí còn hỏng việc.

Nếu chúng ta cho rằng tuân thủ sự tín nhiệm là nguyên tắc, phàm việc gì cũng làm vì sự tín nhiệm thì sẽ trở nên cứng nhắc. Không những tự hại mình mà còn ảnh hưởng đến người khác, càng không thể vì thế mà làm hại mình hại người. Bảo thủ một cách ngu muội cũng có thể dẫn đến hậu quả nguy hiểm về sau, đó là không có trí.

Một người có trí tuệ thì nên làm chủ lời nói của mình. Một câu thừa nhận không suy nghĩ có thể gây hậu quả về sau. Ví như, thời Tam quốc có vị công thần nổi tiếng là Gia Cát Lượng. Có một lần ông thống lĩnh hơn mười vạn quân lính công đánh Ngụy. Đương thời, Gia Cát Lương đề ra ba yêu cầu đối với Mã Tốc:

Một là, không thể khinh địch.

Hai là, tuyệt đối không thể bày binh bố trận trên núi.

Ba là, phó tướng Vương Bình là người có nhiều kinh nghiệm, tất cả các quyết sách cần phải thương lượng trước với ông ta.

Thế nhưng, Mã Tốc quên mất lời nhắc nhở của Gia Cát Lượng, đã bày binh bố trận trên núi. Mà quân của

tướng nước Ngụy bao vây ngọn núi này, hơn nữa cắt đứt nguồn nước, về sau quân thất bại, Gia Cát Lượng buộc phải cho thối lui.

Sau khi trở về doanh trại, Gia Cát Lượng quyết định xử phạt Mã Tốc, hơn nữa còn dựa theo binh lệnh phán tội chết, Mã Tốc liền lấy thân mình báo đáp bằng cái chết. Người đời không ngừng phê bình việc Gia Cát Lượng cho chém Mã Tốc, nhưng vì Gia Cát Lượng là một lãnh tụ quân sự, cần phải giữ lập trường thống soái của mình. Nhưng ông giết đi một nhân tài như thế cuối cùng thì nước Thục cũng đi đến hồi kết.

Danh ngôn phương Tây

✧ Oscar Wilde: *"Xem ra hình phạt phổ biến khắp nơi, thường được ngụy trang dưới những lời chúc phúc"*.



 

83

Ái nhân giả nhân hằng ái chi, kính nhân giả nhân hằng kính chi

(Ly Lâu hạ)

Mình thương người ta thì người ta thương lại mình; mình kính người ta thì người ta kính lại mình.

"Chân tướng của tình yêu" hay "Thiên thơ tình yêu", khi chúng ta gặp phải những người đáng yêu hay những người cảm thấy không đáng yêu, nhưng thần tình yêu của chúng ta lại yêu quá mãnh liệt, vì chúng ta tiếp nhận thần tình yêu đó nên cũng phải yêu người như thế.

Tình yêu không chỉ có hành động, mà phải có những tình cảm chân thật xuất phát từ nội tâm, cũng giống như những lời đã nói trong "Chân tướng của tình yêu". Tình yêu bao hàm lòng nhẫn nại, và lòng khoan dung chứ không phải là đố kỵ, khoa trương, ngông cuồng. Nó vừa có ý nghĩa phản diện lại vừa có ý nghĩa chính diện. Yêu không chỉ có hành động mà cả phản ứng tâm linh. Mọi người đối đãi với ta như thế nào thì ta phản ứng lại như thế. Tình yêu là cơ sở của hành vi chứ không phải là biểu hiện của hành vi. Nó là nguyên tắc của cuộc sống nhưng không chỉ là nguyên tắc của cuộc sống.

Bởi vì trong tâm lý của chúng ta có tình yêu thì trong lòng sẽ nảy sinh tình yêu. Chúng ta tiếp nhận tình yêu đó cũng phải trao lại tình yêu ấy.

Yêu phải lâu dài, phải nhẫn nại, hơn nữa không phải việc gì cũng nhẫn nại, nhẫn nại có mặt tiêu cực của nó. Còn sự nhân từ, khoan dung là mặt tích cực. Chúa nói kẻ thù của chúng ta là cái đói, nên cho chúng ta ăn; khát thì cho chúng ta uống. Đối với kẻ thù thì chúng ta nên tránh xa, nhưng nếu dùng sự ân từ của mình thì mới là điều mà ngài mong muốn.

Yêu không đố kỵ, không khoa trương, không ngông cuồng. Đố kỵ là vì người khác có mà mình không có, nên đố kỵ với người khác. Khoa trương là vì mình có mà mọi người không có mà sinh ra lòng khoa trương này. Ngông cuồng là hành vi kết hợp bởi sự đố kỵ và khoa trương. Vì chúng ta yêu trên nền tảng bình đẳng bác ái, nên không muốn chiếm lấy của người khác. Vì tình yêu có lòng nhẫn nại và nhân từ nên trong tình yêu con người không biến thành con hổ xấu tính, nhe nanh múa vuốt trong rừng.

Tình yêu không dễ dàng tức giận, không hận thù, không tính toán. Yêu là phải thật sự yêu, vì thế mới đón nhận được tình yêu thật sự của người khác. Chân lý là gì? "Phàm việc gì bao dung, tin tưởng, kỳ vọng, nhẫn nại".

"Tình yêu không thể ngừng nghỉ, khi chúng ta bất lực thì hãy chạy lên phía vị thần tình yêu của mình, thần sẽ ban tình yêu cho bạn, ban năng lực cho bạn". Một giáo đồ đã nói như thế.

Danh ngôn phương Tây

✧ Kinh truyền giáo phương Tây: *"Tình yêu bao hàm lòng nhẫn nại và lòng khoan dung chứ không phải là đố kỵ, khoa trương, ngông cuồng".*



84

Bất hiệp trưởng, bất hiệp quý, bất hiệp huynh đệ nhi hữu

(Vạn Chương hạ)

Không dựa vào tuổi tác của mình, không dựa vào địa vị của mình, không dựa vào sự giàu có của bậc huynh trưởng của mình.

Có một lần tôi đọc được một đoạn văn trên báo nhưng không nhớ tiêu đề của nó, chỉ nhớ nội dung của nó là:

Có một vị tu sĩ Cơ Đốc nhận được thông tin của một đứa bé không được thông minh, ông ta rất kinh ngạc khi nó nói ra tên mình có chút xem thường thông tin đó, nhưng khi nhìn thấy tên của một số nữ tu cùng với những người phụ nữ khác, nhưng Cơ Đốc giáo không phân biệt giới tính đó sao? Tiếp theo, đứa bé này nói nếu xã hội giáo dục như thế, như thế sẽ thất bại sẽ bồi dưỡng nên những người đồng tính; tình yêu đồng tính là phản lịch sử, phản xã hội, phản nhân loại v. v... những nữ tu này giúp những người phụ nữ phản đối lại không phải vì sự hận thù (kỳ thị), khi xã hội cần tôn trọng nhân quyền của mỗi người vậy vị tu sĩ có hỏi cô ta là người đồng tính nữa không?

Vị lãnh tụ người Mỹ, Abraham Joshua Heschel đã từng khẳng định như sau: "Chúng ta luôn kỳ thị người da đen, là đánh mất quyền lợi được tôn sùng của người cấp trên". Người Cơ Đốc giáo cho rằng "ái nhân như kỷ" hoàn toàn không phải là yêu người như bản thân mình mà là yêu quý bảo vệ người khác như chính bản thân mình.

Trên thế giới này, mỗi người đều có vận mệnh và nhân duyên không giống nhau, nhân vật trong vở diễn cũng có nhiều loại khác nhau, có thể là cao quý mà cũng có thể là thấp hèn. Nhân cách của mỗi con người là bình đẳng, không có việc một người lấy quyền thế, địa vị, hay sự giàu có của mình để giữ tư cách cao hơn mà xỉ nhục nhân cách của người khác.

Danh ngôn phương Tây

✧ Châm ngôn: *"Không cần cầu phúc một cách vất vả, chỉ cần dựa vào bản thân mình. Đâu cần bạn nhất định phải có nhiều tiền tài? Vì tiền tài sẽ có đôi cánh dang rộng như chim bay đến trời xanh".*



85

Cùng tắc độc thiện kỳ thân, đạt tắc khiêm thiện thiên hạ

(Tận Tâm thượng)

Khi nghèo cùng, mình ở ẩn mà tu thiện lấy mình; còn hiển đạt, mình giúp cho thiên hạ đều trở nên lương thiện.

Khổng Tử chu du liệt quốc mất mười bốn năm dài, có lần ông nghe nói Sở Chiêu Vương nước Sở là người rất phân minh. Định đi đến nước Sở, trên đường đi ông phải qua nước Thái, nhưng Khổng Tử và các học trò của mình lại bị lạc đường. Đang lúc buồn phiền thì vừa khéo gặp được hai người đang làm ruộng trên cánh đồng.

Khổng Tử đi qua, sai Tử Lộ đến hỏi hai ông ấy chỗ bến đò.

Tử Lộ hỏi một người đang làm ruộng: "Xin lỗi, xin hai vị... xin lỗi, xin hai vị...". Tử Lộ gọi lên mấy tiếng, hai người này vẫn bình thản làm, dường như hoàn toàn không nghe thấy tiếng kêu của Tử Lộ. Tử Lộ đột nhiên nói bâng quơ: "Các người điếc à?".

Lúc đó, một trong hai người mới nhìn về phía ông ta, thế là Tử Lộ hỏi: "Xin cho hỏi, bến đò ở nơi nào?".

Người đó (Trường Thư) dường như chẳng để ý đến Tử Lộ, chỉ nhìn về phía sau Tử Lộ, rồi quay sang hỏi:

"Này, người đánh xe ấy là ai?".

Tử Lộ đáp: "Là Khổng Khâu".

Nông phu hỏi: "Đó là Khổng Khâu nước Lỗ chăng?".

Đáp: "Đúng vậy!".

"Thế thì ông ấy biết bến rồi!".

Tử Lộ quay hỏi Kiệt Nịch, Kiệt Nịch nói: "Ông là ai?".

Đáp: "Là Trọng Do". Hỏi: "Là học trò của Khổng Tử chăng?".

Đáp: "Đúng ạ!".

"Khắp thiên hạ loạn lạc như nước đổ cuồn cuộn, Khổng Khâu định cùng ai đổi loạn thành trị. Vả lại người chỉ đi với kẻ sĩ trốn kẻ vô đạo chi bằng theo kẻ sĩ lánh đời chứ!". Nói đến đây ông lại tiếp tục gieo hạt phủ lúa giống, chẳng ngừng tay.

Tử Lộ và hai người nông phu này nói chuyện hồi lâu mà chẳng được kết quả gì, ngược lại còn bị xem là trò cười. Tức giận, Tử Lộ đi đến thuật lại cho Khổng Tử nghe.

Khổng Tử ngậm ngùi nói: "Người ta không thể sống chung với chim thú được. Nếu ta không sống cùng mọi người thì sống với ai đây chứ? Nếu thiên hạ đã có đạo thì đâu cần đến sự sửa đổi của Khâu này chứ!".

Danh ngôn phương Tây

✧ Hebrew: *"Chúa nói: 'Ta không che đậy cho ngươi cũng là không muốn đánh mất ngươi'".*

86

Trí giả vô bất tri dã, đương vụ chi vi cấp; nhân giả vô bất ái dã, cấp thân hiền chi vi vụ

(Tận Tâm thượng)

Bậc trí không phải không biết nhưng trước những công việc quan trọng thì phải khẩn trương; người nhân không phải không yêu thương, nhưng trước phải yêu mình và bậc hiền.

Michel de Montaigne (1533 - 1592) là một tư tưởng gia người Pháp, ông đã từng tiến hành khảo nghiệm đạo đức và tâm lý. Nhân sinh quan chủ nghĩa nhân văn giáo dục của ông đều được thể hiện trong tác phẩm "Tùy bút Montaigne". Tác phẩm này bắt đầu viết từ năm 1572 và hoàn thành năm 1588, tổng cộng mất 16 năm, nhưng nó là sự thể hiện tinh túy trong tư tưởng của Montaigne. Dùng tùy bút của mình để truyền tải những gì mà ông được nghe, thấy trong cuộc sống mình, nhưng nó không phải là một cuốn nhật ký, cũng không phải là một hồi ký, mà là một tác phẩm tự ông sáng tác nên.

Nguyên văn của tùy bút này có tên là "Essais", trong đó ghi lại những kinh nghiệm phong phú của tác giả,

và xen lẫn những suy nghĩ của ông, những kiến giải của ông về kinh nghiệm của bản thân. Trong tư tưởng của Montaigne, nói rõ việc thừa nhận những hạn chế về sự vô tri của con người, ông ghi lại thái độ hoài nghi các luận giả thời Hy Lạp cổ. Điểm quan trọng nhất trong tùy bút là đối tượng phân tích cũng chính là bản thân ông. Trong lá thư ông viết cho lời mở đầu "chí độc giả" biểu thị "đề tài của bộ sách này chính là bản thân tôi". Lại nói: "Tôi bảo đảm rằng tôi rất vui lòng khi đem toàn bộ bản thân mình ra để mổ xẻ". Nói rõ tính thành thực chính xác của nó, nhưng Montaigne lại kiến giải bằng quan điểm của đương thời.

"Mỗi người đều là một hình ảnh của nhân loại". Montaigne nói như thế. Ông cho rằng, nhận thức của ông giúp ông hiểu rõ vai trò của mình. Trong thời đại ngày nay, lý giải giá trị của một con người là vấn đề rất cấp bách. Cho nên ông đã lấy mình làm tiêu điểm để nghiên cứu. Thông qua việc phân tích bản thân mình một cách trung thực để lý giải toàn bộ xã hội loài người.

Trong văn của Montaigne, ông đã nhìn nhận một cách trung thực về chân tướng của bản thân, phong cách viết của ông là vậy. "Tùy bút Montaigne" thông qua cuộc đối thoại thường ngày giữa Montaigne và chính bản thân mình hoặc giữa Montaigne và độc giả, để thấy được cách thức lý giải giá trị bản thân một cách chân thật nhất. Đây là thông tin mang đầy màu sắc của chủ nghĩa nhân văn, mang đầy tính lạc quan tích cực, cũng chính là đời sống nghệ thuật mà Montaigne đã đề ra.

Danh ngôn phương Tây

✧ Kinh truyền giáo phương Tây: *"Tôi thấy thượng đế dạy người đời những gian khổ, khiến cho họ trải qua tôi luyện. Thượng đế tạo ra vạn vật, đồng thời cũng muốn cho nó được tốt đẹp và có vị trí ổn định trong lòng người đời. Nhưng những hành động của ngài từ đầu đến cuối đều không hề thông qua con người".*



87

Sĩ vị khả dĩ ngôn nhi ngôn thiểm chi dã; khả dĩ ngôn nhi bất ngôn, thị dĩ bất ngôn thiểm chi dã, thị giai xuyên thấu chi loại dã

(Tận Tâm hạ)

Một phần tử trí thức là người đem những điều mình biết ra để bàn luận, đó là dùng lời nói để dẫn dụ người khác mang đến lợi ích cho mình; ngoài mặt có vẻ là bàn luận nhưng thật sự không phải là bàn luận, đó là âm thầm dẫn dụ người khác làm điều có lợi cho mình, đều là cách làm của kẻ đào tường khoét vách.

Có một người tên gọi là Chúc Kỳ Sinh, tính tình rất kỳ lạ, thích cho người khác thấy cái sở đoản của mình, ông ta lại còn thích xui người khác làm việc xấu.

Nếu gặp người xấu, thì ngoài mặt ông ta cười với mọi người cho đó là xấu xa; gặp người anh tú thì dùng lời nói của người khác để trêu cợt người này. Nếu gặp người đầu óc không được lanh lợi thì tìm cách lừa gạt anh ta; gặp người thông minh hơn mình thì đi nói xấu anh ta với người khác. Nếu gặp người nghèo thì xem thường; gặp người có tiền thì phỉ báng anh ta. Nếu gặp được quan thì chỉ ra cái mà người ta giấu giếm; thấy

người đọc sách thì nói ra bí mật của anh ta. Nghe người ta nói điều tốt thì bảo: "Nói thế thôi chứ nào có làm được". Thấy người ta làm việc thiện thì nói: "Quái! Việc này đã làm lại còn làm tới làm lui nữa? Vốn chỉ là giả tạo để người khác thấy mà thôi". Anh ta đi đến đâu là bình luận đến đó, đều đảo ngược thị phi.

Khi anh ta về già, bỗng bị căn bệnh lạ, đầu lưỡi bị sưng tấy, đi điều trị chích ra chỉ thấy máu mà vết sưng vẫn không hết. Mỗi năm phát ra năm, sáu lần đau khổ vô cùng.

Cuối cùng vì không chịu nổi mà chết.

Khi chúng ta "che đậy cái xấu, tán dương cái tốt", thì sẽ phát hiện ra phẩm đức tốt đẹp của cha ông ta ngày xưa, một người trong lòng không có cái xấu thì ngoài miệng sẽ không đơm đặt cho người. Che đậy cái xấu không phải là đồng lõa với họ mà giúp cho họ có cơ hội để sửa đổi mình. Tán dương cái tốt không phải nịnh hót họ mà là chỉ cho con cháu học tập điều tốt ở họ.

Danh ngôn phương Tây

✧ Scheide: *"Phần tử trí thức cần phải lựa chọn cho mình: phải kết hợp giữa người thành công và người thống trị, còn phải lựa chọn ra con đường gian nan - cho rằng ẩn trong đó là trạng thái nguy hiểm, để giúp đỡ người bất hạnh, tiêu diệt mọi sự nguy hiểm, suy nghĩ về kinh nghiệm có được để ghi nhớ lại ký ức về mọi người".*

Chương 5

QUAN NIỆM CHÍNH TRỊ XUẤT PHÁT TỪ LÒNG NHÂN



Một vị vua dùng lực, đem binh hùng cường đi chinh phục các nước, lại nói thác mình vì nhân nghĩa mà đi chinh chiến có thể gọi đó là bá (Mã Chư Hầu), bậc bá thì muốn có được một nước lớn. Một vị vua dựa vào đạo đức để thực thi nhân nghĩa thì có thể gọi là vương, ông ấy có thể làm cho lòng người vui vẻ theo về, bậc vương không cần phải dựa vào sức mạnh để có được nước lớn.

88

Dưỡng sinh táng tử vô hám, vương đạo chi thủy dã

(Lương Huệ Vương thượng)

Trăm họ đều không ai bất mãn gì đối với sự sống chết của bản thân thì chính là lúc bắt đầu vương đạo.

Từ năm 1851 đến năm 1864 là thời gian xảy ra sự kiện Thái bình thiên quốc. Đây là một sự kiện về khởi nghĩa nhân dân lớn nhất, đầu tiên trong lịch sử Trung Quốc. Phạm vi ảnh hưởng của nó rất lớn, từ Hà Bắc cho đến Quảng Đông, từ Triết Giang cho đến Thiểm Tây, số người đầu quân rất nhiều lên đến nghìn vạn người, sự kiện lịch sử này tác động đến hàng nghìn hàng vạn người dân Trung Quốc. Khởi nghĩa Thái bình thiên quốc là một trận bạo phát của nhân dân bất mãn gay gắt đối với chính phủ nhà Thanh. Ảnh hưởng của nó không chỉ trong khoảng 15 năm ngắn ngủi. Trên thực tế, những dư âm của nó còn kéo dài đến cuối đời Thanh, quân khởi nghĩa Niệp quân (quân khởi nghĩa nông dân phía Bắc An Huy, Hà Nam, Trung Quốc), quân khởi nghĩa của dân tộc Hồi, thậm chí đến cuộc vận động cách mạng của Tôn Trung Sơn sau này hoặc ít hoặc nhiều đều chịu ảnh hưởng của sự kiện Thái bình thiên quốc này.

Mọi việc chính trị lớn nhỏ đều được Khang Hy thánh tổ nhà Thanh dẹp yên, đến hoàng đế Ung Chính cương nghị, và cuối cùng là hoàng đế Càn Long, đó là giai đoạn hơn một trăm năm hoàng kim thịnh vượng của triều đại nhà Thanh. Đây là giai đoạn vương triều nhà Thanh có được nền chính trị an định, dân số gia tăng, quân lực hùng mạnh trở thành một quốc gia đứng đầu phương Đông. Thế nhưng đến những năm cuối đời vua Càn Long, Càn Long xem thường việc chính sự, phó mặc việc nước bắt đầu vi hành, bôn ba đây đó. Đến đời Gia Khánh không cách nào có thể chấn hưng được đất nước như giai đoạn hơn trăm năm trước, tiếp đó đến đời Đạo Quang, vương triều nhà Thanh bắt đầu lâm vào tình trạng thay đổi nhanh chóng bởi sự xâm nhập của quân đội phương Tây, dần dần trở nên lạc hậu. Đến năm 1839, bùng nổ cuộc chiến tranh nha phiến Trung - Anh, Trung Quốc trở thành miếng bánh lớn cho những nước phương Tây lao vào xâu xé, trăm họ lại lâm vào cảnh đói khổ, lầm than hơn nữa, lúc này họ không còn biết sống dựa vào ai.

Từ cuối thế kỷ 18, đất đai liên tiếp bị chia cắt, gay gắt nhất là Đài Loan, Lưỡng Châu, Quý Châu. Từ đó có rất nhiều cuộc khởi nghĩa nổi dậy của nhân dân, trong số đó có rất nhiều cuộc khởi nghĩa của các tôn giáo như Thiên lý giáo, Bạch liên giáo, Thái bình thiên quốc. Những cuộc khởi nghĩa này, tập hợp đại đa số dân biến, cũng là những mâu thuẫn tôn giáo lên đến đỉnh điểm; ảnh hưởng lớn nhất là cuộc khởi nghĩa Thái bình thiên quốc, tượng trưng cho sự phản đối của những người

dân đói khổ, chống đối lại chính phủ thối nát, cũng tượng trưng cho cái chết của đế quốc.

Danh ngôn phương Tây

✧ Kinh thi: *"Bậc quân vương không thể chiến thắng nhờ nhiều quân; dũng sĩ mạnh không thể chiến thắng được; dựa vào ngựa để cứu mình thì thật uổng công, vì ngựa không thể dùng sức để cứu người. Con mắt đẹp cũng không thể nhìn thấy được sự kính nể của người khác đối với mình cũng như không thể trông đợi lòng từ ái của người khác đối với mình, mà việc phải làm để có được điều đó là giúp họ thoát khỏi cái chết và sự đói khổ. Khi trong lòng chúng ta hướng đến sự tốt đẹp, nó sẽ giúp đỡ cho chúng ta, che chắn cho chúng ta".*



89

Nhân giả vô địch

(Lương Huệ Vương thượng)

Người nhân đức thì sẽ không có kẻ địch trong trời đất này.

Nelson là một vị tướng lĩnh vĩ đại phương Tây, ông sống trong thời đại cách mạng cho đến cuộc chiến Trân châu cảng. Nelson là một nhà quân sự, ông luôn đưa ra những chiến lược, chiến thuật, giàu sức lãnh đạo. Thông thường, những tướng lĩnh quân sự Anh chỉ tiếp cận với những vị cấp cao, xem thường chiến sĩ, nhưng ông không những chiếu cố đến những quan quân mà còn cả những chiến sĩ khác.

Mỗi lần tác chiến, từ trước đến giờ không có người nào bỏ cuộc hay không có quyết tâm. Nguyên nhân chủ yếu là vì các chiến sĩ lúc đầu luôn lo sợ, đối với những vị tướng lĩnh họ phải tuyệt đối tuân mệnh và tôn kính. Theo truyền thống tốt đẹp của hải quân Anh, tướng quân Nelson từ lâu đã trở thành người lãnh đạo tối cao trong quân đội hải quân Anh.

Năm 1805, trước khi tham gia chiến dịch một ngày, một thuyền thủ quên thư nhà trong túi của mình, lúc ấy thuyền đã rời bến, Nelson liền hạ lệnh cho thuyền quay

lại, ông nói "Không ai nói trước là mình có thể bảo toàn tính mạng sau cuộc chiến, anh hãy quay lại lấy thư nhà theo". Thủy thủ này cảm kích, các binh sĩ khác cũng tỏ rõ sự tôn kính khi nghe việc này. Cuối cùng tuy ông đã xả thân vì nước nhưng đó là một vị tướng "đại nhân", "đại ái" dũng cảm hy sinh vì nền hòa bình của châu Âu.

Trên quảng trường Trafalgar là một nơi nổi tiếng. Đó là địa điểm kêu gọi vận động dân chúng vì dân quyền. Hiện nay có rất nhiều du hành gia đến sống cuối đời ở đó. Quảng trường đều được hoạt động vào dịp Noel và Năm mới. Ngoài ra, bao quanh quảng trường là rất nhiều loài hạc, trung tâm của quảng trưởng là bức tượng của vị tướng lĩnh hải quân Nelson để ghi nhớ lại sự hy sinh của ông trên quảng trường này.

Danh ngôn phương Tây

✧ Merle Shain: *"Một người đau khổ cùng cực trong mười ngày mà đạt được thứ mình mong muốn thì được vui vẻ hơn mười năm khi đã thành công".*



 

90

Dĩ đại sự tiểu giả, lạc thiên đạo dã; dĩ tiểu sự đại giả, úy thiên giả dã. Lạc thiên giả, bảo thiên hạ; úy thiên giả, bảo kỳ quốc

(Lương Huệ Vương hạ)

Lấy người có năng lực của nước lớn phục vụ cho nước nhỏ đó là mình vui thuận mệnh trời; dùng người có năng lực của nước nhỏ phục vụ cho nước lớn, là người thận trọng lo sợ mệnh trời. Một người lạc quan thuận theo mệnh trời thì có thể an định thiên hạ; người thận trọng sợ mệnh trời thì có thể giữ gìn nước nhà một cách kiên trường.

Cuối đời Đông Hán, sau cuộc biến loạn của Hoàng Cân, quần hùng hợp khởi, lúc này Tào Tháo, Lưu Bị, Tôn Quyền thế lực đang hùng mạnh. Thế nhưng, trước khi Lưu Bị đến Kinh Châu thì nhiều lần gặp phải thất bại trong cuộc chinh chiến giữa chư hầu các lộ, ông cho rằng bản thân mình không có được sự phò tá của người hiền tài. Thế là, ông ta tìm đến hỏi thúc phụ mình là Lưu Biểu ở Kinh Châu về người hiền tài. Trong lúc đó, ông gặp được Từ Thứ, cảm thấy ông ấy là nhân tài tốt, thì rất xem trọng ông ấy, Từ Thứ thấy Lưu Bị là người biết ưu ái nhân tài, liền nói với ông ta rằng: "Đất này có người tên là Khổng Minh Gia Cát Lượng, mọi người

vẫn thường gọi là Ngọa Long tiên sinh, tướng quân hãy đến hỏi ý kiến ông ta xem thế nào?".

Lưu Bị nói: "Ngài có thể hẹn ông ấy cùng ta gặp mặt được chăng?".

Từ Thứ nói: "Ngọa Long tiên sinh là một nhân tài lớn, chỉ có thể đến bái kiến ông ấy chứ không thể buộc ông ấy đến ra mắt ngài được. Nếu như tướng quân có ý muốn gặp thì ngài nên đích thân đến gặp ông ấy".

Thế là, Lưu Bị đích thân đến gặp Gia Cát Lượng. Khi đến lần đầu, chẳng may không gặp được vì ông ấy đã đi chu du; lần thứ hai ba người Lưu Bị, Quan Vũ, Trương Phi tức tốc đến gặp nhưng vẫn chưa về; đến lần thứ ba, Lưu Bị đi mất ba ngày, cuối cùng cũng gặp được Ngọa Long tiên sinh đang nghỉ trưa, nên không dám làm kinh động ông ấy, chờ đến khi ông ấy tỉnh giấc mới dám vào bái kiến. Thế là, lòng ưu ái nhân tài của Lưu Bị đã khiến cho Gia Cát Lượng cảm động, bèn dâng tặng cho ông "Long trung đối sách" nổi tiếng, và xuất sơn theo về giúp cho nghiệp lớn của Lưu Bị.

Trong "Thế thuyết tân ngữ" cũng có ghi lại rằng, ba anh em Gia Cát, đều làm quan ở ba nước Ngụy, Thục, Ngô, được nhân gian truyền tụng: "Thục đắc kỳ long" (Gia Cát Lượng), "Ngô đắc kỳ hổ" (Gia Cát Cẩn), "Ngụy đắc kỳ cẩu" (Gia Cát Đản).

Danh ngôn phương Tây

✧ W.Somerset Maugham: *"Trên thực tế, lòng biết ơn báo đáp của người chịu ân huệ phải đạm bạc hơn nhiều so với tấm lòng của người ban ân huệ".*

91

Lạc dân chi lạc giả, dân diệc lạc kỳ lạc; ưu dân chi ưu giả, dân diệc dân kỳ ưu

(Lương Huệ Vương hạ)

Nếu người bậc trên mà vui với sự vui của dân thì dân cũng vui với sự vui của mình; nếu mình buồn với sự buồn của dân thì dân cũng buồn với sự buồn của mình.

Câu chuyện thần thoại này lưu hành trong Phật giáo. Ngày xưa, trong một thành thị ở phương Đông có một vị quốc vương vô cùng kiêu ngạo. Một ngày nọ, đột nhiên ông có một suy nghĩ kỳ lạ là phải xây cho mình một vương cung xinh đẹp.

Ông liền nói với các đại thần: "Ta muốn các ngươi vào rừng tìm cho ta những cây to nhất, tốt nhất, để làm cột trụ cho cung điện". Thế là, các đại thần liền chia nhau ra vào rừng tìm kiếm, cuối cùng cũng tìm thấy một cây đại thụ như ý thích của vị quốc vương, cây này rất to lớn như một dũng sĩ đứng giữa trời, các quan đại thần lấy làm vui sướng.

Đêm đó, họ liền báo lại với vua: "Thưa quốc vương, chúng thần đã tìm thấy cây to như người mong muốn, nhưng xin người hãy tìm ra một người đến chặt cây". Quốc vương sung sướng nghĩ là mộng đẹp sắp thành. Thế

nhưng đêm đó một vị thần từ trong cây đến báo mộng cho ông: "Xin ngài đừng chặt tôi, nếu ngài sai người đến chặt tôi thì mỗi nhát dao của họ chặt ra sẽ làm cho ngài thật đau khổ, và cuối cùng ngài sẽ chết vì đau khổ ấy". Vị vua kiêu ngạo quay lại đáp: "Cây to kia, ngươi chỉ là một cái cây trong rừng, ta đây muốn chặt ngươi về làm cung điện thì nhất định ngươi phải chết". Tuy nó ra sức khẩn cầu nhưng vị vua vẫn giữ quyết định của mình.

Cuối cùng thần cây nói: "Được thôi, nếu ngài chặt tôi, thì tôi đành chết vậy! Thế nhưng, xin ngài chớ chặt ngang tôi thành từng đoạn mà hãy trèo lên ngọn rồi chặt từ trên xuống, rồi sau mới chặt xuống gốc".

Vua thắc mắc hỏi: "Tại sao phải làm như thế, chi bằng chặt một nhát là xong, khỏi phải đau khổ?".

Cây đáp: "Đúng vậy. Tôi không sợ đau khổ chỉ tội cho những cây sống bám trên người tôi, và những cây sống chung quanh. Nếu tôi bị chặt đổ xuống sẽ đè lên chúng. Rất nhiều động vât khác phải hy sinh vô ích, cho nên xin ngài hãy từ từ chặt". Nhà vua thầm nghĩ: "Cái cây này không sợ chết mà lại sợ cho các động vật khác, còn ta là một vị vua chỉ vì sự hưởng thụ và kiêu ngạo của mình mà lại chặt nó". Thế là nhà vua thu hồi lệnh chặt cây, hơn nữa còn yêu thương các động thực vật trong rừng kia. Từ đó về sau ông ta trở thành người thống trị nhân từ, công chính.

Danh ngôn phương Tây

✧ Donald: *"Không có người sai lầm nào mà có thể biện bạch cho hành động của mình được".*

92

Tòng lưu hạ nhi vong hữu, vị chi lưu; tòng lưu thượng nhi vong hữu, vị chi liên. Tòng thú vô yếm, vị chi hoang; lạc tửu vô yếm, vị chi vong

(Lương Huệ Vương hạ)

Từ trên xuống dưới đều ăn chơi hoang lạc không biết quay về thì gọi đó là lưu. Từ dưới lên trên quên mất đường về, đuổi theo sự vui chơi hoang lạc thì đó gọi là liên. Ham theo sự săn bắn không biết chán, bỏ phế việc triều chính thì gọi đó là hoang. Mê say yến tiệc, rượu chè không biết chán thì gọi đó là vong.

Sau khi Lưu Bị bị bệnh qua đời, kế vị là người con nhỏ tên Lưu Thiện, là người không có được tư chất thông minh như cha mình. Được sự phò tá bởi bậc hiền tài như Gia Cát Lượng, mới có thể khiến cho chính cục yên ổn, thoát khỏi cảnh hiểm ác, nhưng về sau do sức khỏe không tốt, năm 54 tuổi thì Gia Cát Lượng lâm bạo bệnh qua đời. Sau khi những người hiền tài đều qua đời, nước Thục bị Ngụy tiêu diệt, Lưu Thiện đầu hàng, bị bắt làm tù binh. Sau khi ông đầu hàng, được phong làm An Lạc Công, sống ở kinh đô nước Ngụy. Có một lần, tướng quân nước Ngụy là Tư Mã Chiêu mời ông

đến uống rượu, sau khi uống say, Tư Mã Chiêu liền nói với ông rằng: “An Lạc Công à, ngài rời nước Thục đã lâu, vì thế hôm nay tôi sẽ chuẩn bị cho ngài một điệu vũ của nước Thục để giải sầu cho ngài vậy”. Những kẻ thân cận bên Lưu Bị nhìn thấy những vũ điệu của nước Thục sắc diện thần ra, rất khó coi, không dám biểu lộ tình cảm thương nhớ quê hương của mình, duy chỉ có An Lạc Công là vẫn vui đùa như trước, hoàn toàn không biểu lộ tình cảm buồn nhớ. Tư Mã Chiêu cảm thấy kỳ lạ, liền nói: “Lẽ nào ông không nhớ nước Thục quê hương mình sao?”.

Lưu Thiện liền nói: “Ôi, ở đây đã có ca múa, có mỹ nữ, lại có rượu ngon, tôi còn nhớ đến nước Thục để làm gì chứ!”. Tư Mã Chiêu nghe đến đây, lại nhìn thấy vẻ mặt buồn rầu nhớ quê của những người bên cạnh ông ta thì chỉ còn lắc đầu mà nói rằng: “Thì ra có thể nhanh chóng đánh thắng Thục vốn là vì như thế”.

Danh ngôn phương Tây

✧ Kinh truyền giáo phương Tây: *“Cái trống rỗng của lòng tham càng muốn giành được nhiều thì càng mất đi nhiều hơn”.*



93

Tiện nhân giả, vị chi tiện; tiện nghĩa giả, vị chi tiện

(Lương Huệ Vương hạ)

Kẻ phá hoại lòng nhân gọi là tặc, kẻ phá hoại chính nghĩa gọi là tiện.

Trung Đông vào thế kỷ 20 là thời kỳ bùng nổ súng đạn. Những cuộc chiến tranh không lúc nào ngơi nghỉ, vì sao giữa những dân tộc này lại có cuộc xung đột như thế?

Thù hận của họ vốn có từ lâu. Cách đây ba nghìn năm họ đã từng lập nên nước Palestine, một tiểu quốc nhỏ ở trong vùng văn hóa Babylon và Hy Lạp cổ do xung kích với họ nên đã bị diệt vong, người Do Thái mất đi mảnh đất của mình trở thành những người sống lưu lạc, nhưng họ vẫn luôn xem kinh Cựu Ước là trụ cột tinh thần của mình. Sau khi đế quốc La Mã ở Trung Á được xây dựng, người Do Thái lưu vong với số lượng rất đông, chủ yếu là họ đến châu Âu. Họ không có đất lại không có gia súc nên bắt đầu công việc buôn bán. Người châu Âu lúc bấy giờ chỉ biết săn bắn, trồng trọt, không có nền văn minh, người Do Thái rất được hoan nghênh khi họ đến đây. Thế nhưng sau này người

châu Âu cũng biết buôn bán, liền bắt đầu tìm cách xua đuổi những người Do Thái. Không chỉ với nguyên nhân đó, sâu xa là vì người Do Thái chỉ tin vào kinh thánh Cựu Ước gọi là Do Thái giáo, đối với người châu Âu rất khó tiếp nhận tôn giáo này. Người Do Thái cũng không chấp nhận kinh Phúc Âm của Cơ Đốc giáo.

Đại đế bắt đầu chuyển sang tín nhiệm Cơ Đốc giáo, họ lấy bàn tay của Cơ Đốc giáo để đánh đuổi, áp bức tín đồ Do Thái giáo. Thế là sau mấy trăm năm, những người Do Thái này lại lưu lạc đến Tây Ban Nha, Hà Lan; thật ra người Do Thái rất thông minh, họ bắt đầu nắm giữ rất nhiều nguồn tài chính kinh tế, thậm chí "không ai bằng".

Sau khi chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, hội nghị quốc tế châu Âu quyết định trao vùng đất Palestine cho người Do Thái. Thế là những người Do Thái trên thế giới dồn về đây. Họ bắt đầu xây dựng một đất nước riêng cho người Do Thái và cũng nảy sinh cuộc chiến tranh đối với những người Palestine, khiến cho trong nước rối ren, vì thế mà những quyền lợi vốn có trong tay người Do Thái trước đây giờ đã rơi vào tay những người châu Âu.

Đây chính là cái mà thế giới ngày nay gọi là: chính nghĩa!

Danh ngôn phương Tây

✧ Khuyết danh: *"Nếu một người không có được sự đồng tình của người khác thì bản thân anh ta cũng không có được sự đồng cảm".*

94

Quân tử bất dĩ kỳ sở dĩ dưỡng nhân giả hại nhân

(Lương Huệ Vương hạ)

Người có đạo đức không thể vì việc giữ lại những điều kiện vật chất cho mình mà hại đến trăm họ.

Ở Trung Quốc thời xa xưa, phía Tây biên thùy có một bộ lạc sống du mục tên là Chu. Tổ tiên của Chu bộ lạc gọi là Khí. Bắt đầu từ thời đại của Khí, Chu bộ lạc bắt đầu sống bằng nghề nông. Đời thứ tư của Khí gọi là Công Lưu, ông ta đưa tộc người của mình đến sống ở môt vùng đất xa xôi, vùng đất đó là Thiểm Tây ngày nay. Trải qua chín đời sau, truyền đến Cổ Công Kiều Phụ, ông là người rất nhân ái, tất cả mọi người trong bộ lạc đều rất yêu thương ông, thanh danh của ông cũng truyền đến những vùng đất khác. Đương thời, ông ấy chiến đấu cùng với những bộ lạc Nhung, Địch vì người dân của mình. Ông thống lĩnh tộc người của mình đến vùng đất dưới chân núi Kỳ Sơn, vùng đất mà ông cho rằng nó vốn thuộc của người Chu, đó là một vùng đất màu mỡ. Cổ Công Kiều Phụ dùng mai rùa để gieo quẻ bói, hỏi ông trời xem đây có phải là vùng đất mà bộ

lạc Chu nên ở không, và kết quả đó là một quẻ tốt. Thế là, toàn thể bộ lạc liền bắt đầu xây dựng tông miếu, cung thất và thành quách và xem nơi đây là nơi định cư của mình. Chế độ nông nghiệp của Chu phát triển tiên tiến, do việc thu hoạch nông nghiệp phân phối hợp lý. Hơn nữa còn trị thủy tốt, khai thông mương rãnh, có được nền nông nghiệp phát triển tiên tiến nhất lúc bấy giờ. Đời sau có con của Cổ Công Kiều Phụ là Lý Lịch bị Thương Vương Ất giết chết, con của Lý Lịch là Cơ Xương kế vị, sau xưng là Chu Văn Vương.

Danh ngôn phương Tây

- William Shakespeare: *"Một người khốn khổ nhất, nghèo khổ nhất, không chịu khuất phục trước vận mệnh, chỉ cần có một hy vọng, thì có thể không bao giờ biết đến lo sợ".*



 

95

Dĩ lực giá nhân giả bá, bá tất hữu đại quốc; dĩ đức hành nhân giả vương, vương bất đãi đại

(Công Tôn Sửu thượng)

Một vị vua dùng lực, đem binh hùng cường đi chinh phục các nước, lại nói thác mình vì nhân nghĩa mà đi chinh chiến có thể gọi đó là bá (Mã Chu Hầu), bậc bá thì muốn có được một nước lớn. Một vị vua dựa vào đạo đức để thực thi nhân nghĩa thì có thể gọi là vương, ông ấy có thể làm cho lòng người vui vẻ theo về, bậc vương không cần phải dựa vào sức mạnh để có được nước lớn.

Aung San Suu Kyi có người gọi bà là nữ thần vận mệnh của Mianma. Sau khi tướng quân anh hùng Aung San (cha của Aung San Suu Kyi) bị ám sát. Bà liền theo con đường chính trị. Ý niệm chính trị chính của bà là: "Dùng hòa bình để chống lại những thủ đoạn chống đối". Khi bà đứng trước toàn dân để diễn thuyết về quan điểm của mình, bà đã không ngừng khẳng định rằng: "Cuộc cách mạng chân chính là cách mạng tinh thần. Nó là sự tín phục về tính nhận biết. Chỉ một cuộc cách mạng với mục tiêu thay đổi chính phủ, chính

sách hay cải thiện điều kiện vật chất là rất khó thành công. Nếu không có sự cải cách về mặt tinh thần, những hoạt động bất bình đẳng vẫn tồn tại, vẫn là một sự uy hiếp".

Aung San Suu Kyi cho rằng, một xã hội tiến bộ thật sự là xã hội tôn trọng nhân quyền. Muốn nhân quyền được coi trọng thì chỉ có thể bỏ đi những thủ đoạn bạo lực. Một lần nữa bà nhấn mạnh, chúng ta cần phải vận động dân chủ "trong hòa bình và có kỷ cương chúng ta không nên sử dụng bạo lực".

Thế nhưng, năm 1988 khi bà quay trở về đất nước Mianma thì chẳng may bị chính phủ nước này bắt giam lỏng, mãi đến ngày 6 tháng 5 năm 2000 mới được phóng thích.

Danh ngôn phương Tây

✧ Marcus Tullius Cicero: *"Hạnh phúc của một người nghiêm khắc hoàn toàn không đồng hành với phong lưu, du lạc và cợt nhã những loại lẳng lơ mà ở sự kiên nhẫn và kiên nghị".*



 

96

Hiền giả tại vị, năng giả tại chức, quốc gia nhàn giả, cập thị thời minh kỳ chánh hình, tuy đại quốc, tất úy chi hĩ

(Công Tôn Sửu thượng)

Để người có đức hạnh nắm giữ chức quan trông coi, người có năng lực nắm giữ chức vụ thì việc trong, ngoài nước đều không có gì phải lo lắng. Họ thi hành luật pháp điển hình khiến cho những nước láng giềng cũng phải khiếp sợ.

Ở Quảng Tây có lưu truyền một câu truyện ngụ ngôn như sau: Có một cây trúc nhỏ vừa mới cao thêm được môt trượng, khi nó còn đang rất vui mừng, nào ngờ bị côn trùng nhỏ cắn rất nhiều vết lên thân lá của nó. Có một cây to nhìn thấy thế liền nói với nó rằng: "Cây trúc nhỏ à! Người hãy kêu chim sâu đến bắt sâu cho ngươi đi! Những con chim sâu có thể trị được bệnh cho ngươi đấy!".

Cây trúc nhỏ không để ý, đáp rằng: "Không sao đâu! Côn trùng nhỏ chỉ cắn phá bên ngoài mà thôi, không có gì trở ngại đâu!". Thế nhưng, chẳng bao lâu, những côn trùng nhỏ cắn càng ngày càng nhiều, làm cho cây trúc

nhỏ cảm thấy đau đớn. Cái cây to nhìn thấy vậy lo lắng lại nói với nó: "Cây trúc nhỏ à! Ngươi hãy kêu chim sâu đến bắt sâu cho ngươi đi! Không nên chủ quan".

Cây trúc nhỏ vẫn cố chấp nói: "Không cần phải kêu chim sâu đâu, tôi chỉ cần gọi ong đến giúp là được rồi".

Ong bay đến bên cây trúc nhỏ, nó định cắp con sâu, thế nhưng không hề có tác dụng gì, bởi vì con ong quá nhỏ. Vậy là cây trúc nhỏ vẫn bị những con sâu này đục lá của nó.

Lúc này cái cây to vội vàng kêu chim sâu đến giúp cho nó, không ngờ khi chim sâu vừa bay đến thì một cơn gió ập đến thổi gãy nó. Nếu như cây trúc nhỏ này sớm kêu chim sâu đến bắt sâu cho nó thì đã không xảy ra việc đáng tiếc đó.

Danh ngôn phương Tây

✧ Dante: *"Con người không nên chỉ sống như một động vật sống mà còn phải biết theo đuổi tri thức và phẩm đức tốt".*



 

97

Thiên thời bất như địa lợi, địa lợi bất như nhân hòa

(Công Tôn Sửu hạ)

Dựa vào thời cơ trời cho không bằng làm theo quy luật tự nhiên; ỷ lại quy luật tự nhiên không bằng dựa vào lòng dân.

Năm 1990, cuộc binh biến Miami bùng nổ, tướng quân Nelson người Mỹ đã sử dụng nguyên tắc dùng binh và các mưu lược "binh pháp Tôn Tử" của người Trung Quốc.

Ông đã chỉ huy quân đội với vũ khí tối tân, hơn nữa đã giành được thắng lợi trong cuộc chiến tranh này.

Vì thế mà vị tướng này được khen tặng là "tướng tinh kỳ tài".

Có thể thấy rằng những tư tưởng quân sự của Trung Quốc xưa kia đến nay vẫn được coi trọng. Chiến lược gia nổi tiếng người Anh đã từng khen ngợi binh pháp này như sau: "Những tư tưởng binh pháp của Trung Quốc cổ đại vẫn được những nhà nghiên cứu ngày nay xây dựng trong cuộc chiến tranh thần tốc của mình".

Đây là sách của tướng quân Tôn Vũ nước Ngô thời Xuân Thu, luận bàn về các tư tưởng quân sự, trong số đó quan trọng nhất là năm nguyên tắc tác chiến của "Kế Thiên", chúng gồm "đạo (đạo nghĩa), thiên (thiên thời), địa (địa lợi), soái (tướng soái), pháp (pháp chế)". Đem ra phân tích những yếu tố này thì có thể phán đoán được sự thành bại của cuộc chiến.

Trong quá trình chiến đấu, cần căn cứ vào mối quan hệ lợi hại để không ngừng điều chỉnh sách lược thì mới có thể xuất binh trăm trận trăm thắng.

Danh ngôn phương Tây

✧ Louis Pasteur: *"Thời cơ chỉ thật sự đến khi có được sự chuẩn bị chu đáo và có được người đứng đầu".*



 

98

Quân tử chi đức, phong dã; tiểu nhân chi đức, thảo dã. Thảo thượng chi phong tất yến

(Đằng Văn Công thượng)

Đức hạnh của người quân tử giống như gió; đức của kẻ tiểu nhân như cỏ, gió thổi cỏ rạp.

Thời Xuân Thu, Tể tướng Yến Anh tuy là người có địa vị cao ở nước Tề, thế nhưng ông sống cần kiệm, giản dị. Xe ngựa mà ông dùng để đi rất mộc mạc, cũ kỹ, bữa cơm hằng ngày của ông cũng rất đơn giản, có người hỏi ông, vì sao phải sống tiết kiệm như vậy, ông mới đáp rằng: "Kẻ sĩ nước Tề tiếp đãi bề tôi mà có đến hơn ba trăm người nhóm lửa làm cơm". Ông ta vốn đem những bổng lộc mà mình có được tiếp tế cho người khác.

Có lần, Khổng Tử đến tiếp kiến Tề Vương hỏi về lý tưởng trị nước, Khổng Tử là người đề xướng ra lễ lạc, hơn nữa ông còn nhấn mạnh quan niệm tôn trọng bậc Vương, Quân, Tề Vương rất thích ông ấy, tín nhiệm muốn tin dùng Khổng Tử. Thế nhưng, Tể tướng Yến Tử, lại cho rằng lễ lạc sẽ hao phí nhiều, hoàn toàn không

hợp với nước Tề. Vì sự xung đột về ý niệm này mà Khổng Tử đành phải rời khỏi Tề đô, chu du đến nước khác. Tuy ý niệm của Khổng Tử và Yến Tử không giống nhau, nhưng tư tưởng và đức hạnh của họ có một sức ảnh hưởng sâu rộng cho đến ngày nay, chúng ta vẫn còn tôn Khổng Tử là "Tố Dương" (vua của sự mộc mạc, giản dị), vả lại còn tôn Yến Tử là nhà chính trị cần kiệm. Một người nổi tiếng khác ở nước Lỗ là Khanh đại phu Quý vương tử cũng từng làm tể tướng cho ba triều, mình mặc áo vải, ngựa không ăn cỏ, lấy thân mình làm gương cho sự cần kiệm, để cho cả quốc gia được thịnh trị, lâu dài, trăm họ an cư lạc nghiệp.

Danh ngôn phương Tây

✧ Johann Wolfgang von Goethe: *"Nơi có đủ tia sáng chiếu đến, thì ảnh của nó đặc biệt tối".*



 

99

Đằng Văn Công vấn vi quốc, Mạnh Tử viết: "Dân sự bất khả viên dã"

(Đằng Văn Công thượng)

Quan tâm đến mong muốn của người dân là việc cấp bách nhất.

Ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính, sự ấm lên của toàn cầu và mưa axít rơi xuống đặc khu Đài Loan năm 2002 và mực nước sạch ở các nơi ngày càng giảm xuống là vấn đề ngày càng nghiêm trọng. Thành phố Đài Bắc là có tình trạng khan hiếm nước sạch trầm trọng nhất, một số huyện như Đào Nguyên, Mao Túc, Đài Bắc, cũng rất nguy hiểm. Thiếu nước sạch đang là vấn đề cấp bách hiện nay, bởi vì nước có liên quan đến chất lượng cuộc sống của toàn dân, nó có một mối quan hệ rất quan trọng. Thật ra, nước sạch là vấn đề mang tính toàn cầu. Trong hội nghị năm 2000 họp bàn về nguồn tài nguyên nước của thế giới, chủ tịch Orff Buch đã chỉ ra rằng: "Thế kỷ XX là thế kỷ của dầu mỏ, thế kỷ XXI là thế kỷ của nguồn tài nguyên nước". Bởi vì đến thế kỷ này nguồn tài nguyên nước ngày càng giảm dần, ai

nắm bắt được nguồn tài nguyên này thì có thể có được chỗ đứng trên thế giới.

Nguồn tài nguyên nước của Đài Loan thật ra hoàn toàn không ít, nhưng khan hiếm là do địa hình và thời tiết, vì hằng năm ở đây đều có vấn đề về nước, không phải là thiên tai về nước thì cũng là vấn đề nước sạch và đã bị liệt vào nơi đứng thứ mười tám trên thế giới về thiếu nước sạch. Nếu thời tiết thay đổi, Đài Loan sẽ phải đối diện với vấn đề rất lớn về nước. Nếu như nước tồn, nước bảo hộ dùng để cứu hỏa thì khi đó nhà nước không thể không thận trọng, dân chúng không thể không lo sợ.

Danh ngôn phương Tây

- Hobbes, Thomas: *"Làm việc một cách chính xác, làm tốt sự việc, chính là thực sự làm".*



100

Trách nan vu quân, vị chi cung; trần thiện bế tà, vị chi kính. Ngô quân bất năng, vị chi tiện

(Ly Lâu thượng)

Lấy nhân chính để cầu bậc quân tử, hướng đến bậc quân chủ mà can gián, không nói lời xu nịnh, đó là kính. Nếu cho rằng, bậc quân chủ của mình vốn không thể là, thì đó chính là tặc.

Sau khi vua Vũ, người giỏi trị thủy mất đi, con trai ông lên thừa kế ngôi vị và cho thay đổi thành chế độ thể lập (đời nối chức tước), xuất hiện cục diện "thiên hạ một nhà". Triều nhà Hạ xây dựng nên chế độ nô lệ, giới quý tộc nắm trong tay nô lệ và họ có những đặc quyền riêng, liền bắt đầu bóc lột nô lệ và trấn áp mọi phản kháng của dân thường. Về sau họ sắp đặt quân đội, định ra pháp luật và hình phạt, tu tạo nhà giam, tu sửa thành quách, xây dựng rất nhiều cơ chế đặc quyền cho riêng họ, mà vua tức là người thống trị cao nhất.

Triều nhà Hạ đã sử dụng đồ đồng, thế nhưng lúc bấy giờ việc khai thác mỏ đồng không dễ dàng gì nên không

cách nào dùng nó trong sản xuất nông nghiệp. Nông cụ dùng phổ biến ở triều nhà Hạ là những loại đơn giản bằng gỗ, nhưng thời nay đã có những kỹ thuật thủy lợi tưới tiêu đơn giản lấy sắt làm nông cụ, đến thời Xuân Thu mới bắt đầu phổ biến.

Vua Kiệt cuối triều nhà Hạ là bạo chúa nổi tiếng trong lịch sử. Nghe nói đại thần đời trước Quan Long Phụng can gián ông ta, hy vọng vua có thể vì sáng nghiệp gian khổ của tổ tiên mà cần kiệm yêu dân, cần mẫn với chính sự. Thế nhưng, vua Kiệt đời Hạ không nghe lời can gián của Quan Long Phụng lại còn giết hại ông. Lúc ấy, khắp nơi đều bị thiên tai, vạn vật hoang phế, Kiệt mặc cho sự sống chết của nhân dân, vẫn hoang dâm phóng túng vô độ. Trong Thi kinh có câu rằng, "thời nhật kiệt táng, dư cập nhữ giai vong" chính là nói đến việc tự tư tàn bạo của vua Kiệt nhà Hạ, có nghĩa là: "Bạo chúa đáng ghét như ngươi, vì sao không sớm chết đi? Nếu ngươi chưa chết ta sẽ theo ngươi suốt đời". Có thể thấy, trăm họ đã thống khổ đến cùng cực vì vua Kiệt nhà Hạ.

Sau này, Thương Thang hô hào trăm họ đều nhiệt liệt hưởng ứng đánh bại vua Kiệt nhà Hạ, nhà Hạ đi đến diệt vong.

Danh ngôn phương Tây

✧ Nikolai Gavrilovich Chernyshevsky: *"Con người ai cũng có thể phạm sai lầm, nếu đánh giá một người thông qua những việc anh ta không làm được và sai lầm của anh ta là rất bừa bãi".*

101

Quân nhân mạc bất nhân, quân nghĩa mạc bất nghĩa, quân chánh mạc bất chánh, nhất chánh quân nhi quốc định hĩ

(Ly Lâu thượng)

Nếu bậc quân vương có thể giữ được lòng nhân ái thì người dân không ai là không nhân ái; Nếu bậc quân chủ có thể theo công bằng chính nghĩa thì chẳng ai bỏ bê việc nghĩa. Một quốc gia muốn ngay thẳng an định, thì trước tiên bậc quân chủ phải giữ mình chính trực.

Những năm cuối thời Chiến quốc, có một đại thương nhân nổi tiếng tên là Lã Bất Vi. Khi còn là binh vương ở nước Triệu, Lã Bất Vi đã từng giúp đỡ cho Tử Sở, lại dâng người vợ sủng ái của mình là Triệu Cơ cho Tử Sở. Về sau, Tử Sở quay trở về nước Tần nối ngôi Trang Tương Vương, tại vị được ba năm thì chết. Doanh Chính kế vị, ông chính là Hoàng đế Tần Thủy Hoàng nổi tiếng trong lịch sử. Nhưng vì Doanh Chính còn nhỏ tuổi nên tôn Lã Bất Vi làm Trọng phụ, mời ông ta phò ta triều chính, từ đó về sau, việc chính sự đều nằm trong tay Triệu Cơ và Lã Bất Vi. Tể tướng Lã Bất Vi nổi

tiếng là người nuôi nhiều môn khách để trợ giúp cho mình, vì ông muốn làm cho chính quyền ngày càng vững chắc trong tay mình. Những môn khách này thuộc đủ các thành phần tôn giáo, họ luôn cống hiến những kiến giải tâm đắc của mình cho Lã Bất Vi, tập hợp chúng lại viết thành một bộ sách với hơn hai mươi vạn câu nói nổi tiếng với tên gọi "Lã Thị Xuân Thu". Tướng quốc Lã Bất Vi lấy "Lã Thị Xuân Thu" làm bộ sách kinh điển nhất thiên hạ của nước Tần dâng lên cho Tần Vương. Lúc bấy giờ, Lã Bất Vi lấy bộ sách này công bố ở Hàm Dương, hơn nữa ông còn cho treo giải thưởng ngàn vàng cho ai thêm bớt được một câu, chữ trong bộ sách này. Thế là, một người vốn xuất thân từ một thương nhân như Lã Bất Vi lại có thể tạo nên một địa vị chính trị bền vững ở nước Tần, hơn nữa còn giúp cho Doanh Chính trị nước đến mức thâu tóm được sáu nước.

Danh ngôn phương Tây

✧ Matti: *"Kẻ hư vinh chú trọng tên tuổi của mình, người quang vinh xem trọng sự nghiệp của tổ quốc".*



102

Quân tử bình kỳ chánh, hành ty nhân khả dã, yên đắc nhân nhân nhi tế chi? Cố vi chính giả, mỗi nhân nhi duyệt chi, nhật diệc bất túc hĩ!

(Ly Lâu hạ)

Người quân tử trị nước vốn là làm cho ân huệ của mình phổ khắp trăm họ; Khi xuất môn có thể giữ cho dân chúng tránh đường nhường bước! Nếu là một nhà chính trị ban ân huệ cho dân như thế e là thời gian không đủ, có thể làm được như vậy chỉ có thể là một chính khách mà thôi.

Điều kiện để trở thành một chính trị gia là gì? Anh ta nên làm một tư tưởng gia, lý tưởng gia và thực tiễn gia. Một khi có thể lấy ý niệm tư tưởng của mình đưa vào thực tiễn, một người có thể cải thiện chính sách, thì mới có thể gọi là một nhà chính trị. Rất nhiều người chà đạp lên những ý tưởng mà mình tôn sùng lại bị tha hóa bởi quyền lực, quên mất những ý niệm, cách nghĩ mà mình đã từng có trước đây mà trở thành chính trêu đùa với chính trị. Có thể thấy, thực tiễn là quan trọng nhất, nhưng nếu không có nền tảng tư tưởng,

không có những thực tiễn lý tưởng thì không có động lực, không biết đâu là mong muốn của mình, không biết đâu là nơi đến. Nếu có một mong muốn chính trị tốt đẹp thì những chính trị gia cần phải phối hợp với nhau, tôn trọng lẫn nhau, phát huy sức mạnh đoàn thể mới có thể lãnh đạo được nhân dân, lãnh đạo được nước nhà. Một chính trị gia ưu tú là người cần phải có lý tưởng chính trị cao thượng, thanh cao, và hơn nữa phải có năng lực cải thiện bối cảnh chính trị, thậm chí phải có khả năng cất nhắc nhân tài, đặt nền tảng cơ bản cho tương lai nước nhà vì quần chúng và quốc gia. Một chính trị gia tồi, không có lòng tự trọng chỉ làm vẩn đục môi trường chính trị, thậm chí có thể sẽ hủy hoại cả một quốc gia.

Danh ngôn phương Tây

✧ Francis Bacon: *"Có được niềm vinh dự, đối với một người có tài và chân chính thì anh ta sẽ không có tổn thất và mất mát khi lộ diện".*



103

Quân chi thị thần như thủ túc, tắc thần thị quân như phục tâm; quân chi thị thần như khuyển mã; tắc thần thị quân như quốc nhân; quân chi thị thần như thổ giới, tắc thần thị quân như khấu thù

(Ly Lâu hạ)

Nếu bậc quân vương xem kẻ bề tôi như thủ túc của mình, thì bề tôi sẽ trở thành người tâm phúc đối với ông ta, nếu bậc quân vương xem kẻ bề tôi như chó, ngựa thì họ coi ông ta như một người bình thường; nếu bậc quân vương xem kẻ bề tôi như cỏ rác thì họ sẽ coi ông ta tên như cường đạo, kẻ địch.

Tần Thủy Hoàng là vị hoàng đế có tính đa nghi, tàn ác vô cùng. Sự kiện lịch sử nổi tiếng nhất là việc ông cho đốt sách chôn học trò. Lúc Tần Thủy Hoàng năm mươi tuổi, lần thứ năm ông ta xuất tuần, bên cạnh chỉ mang theo một người hầu nhỏ và vị tướng sủng ái của ông là Lý Tư, Triệu Cao. Khi quay về phương Bắc, đột nhiên ông bệnh chết ở Sa Khâu, cũng có người nói là bị Triệu Cao sát hại.

Tần Thủy Hoàng mộng tưởng rằng mình sẽ trường sinh bất lão, nhưng trên thực tế ông chỉ sống đến năm mươi tuổi mà thôi. Sau khi Tần Thủy Hoàng mất, Lý Tư lo sợ dẫn đến việc thiên hạ đại loạn, bí mật không phát tán, ông ta dùng mùi hôi thối của cá muối che đậy mùi hôi của thi thể, cùng với bọn Triệu Cao đưa thi thể của Tần Thủy Hoàng quay trở về kinh. Và sự nham hiểm của bọn Triệu Cao ngày càng mạnh mẽ, cùng câu kết với bọn Lý Tư, Hồ Cái, đưa trưởng tử Phù Lao đến Hàm Vương để hại chết, hơn nữa chúng còn ngụy tạo chiếu thư của Tần Thủy Hoàng, lệnh cho Hoàng trưởng tử là Phù Lao phải tự sát, cũng ban cái chết cho đại tướng Mông Điềm. Phù Lao đành phải phụng mệnh tự sát, đại tướng Mông Điềm bất phục, liền bị ép phải chết, đây chính là câu chuyện "chiếu giả Sa Khâu" nổi tiếng. Tần Thủy Hoàng xem mạng dân trong thiên hạ như rác rưởi, cuối cùng cũng chết tức tưởi trong tay bọn gian thần. Đây là câu chuyện nói về bậc quân chủ và bọn quân thần đố kỵ nhau, sát hại đối phương của mình.

Danh ngôn phương Tây

✧ Hebrew: *"Họ vì tin tưởng chế ngự buộc quân địch phải phục theo, làm theo chính nghĩa, được nhiều người hưởng ứng, như lúc nguy cấp mà diệt được thế lực dũng mãnh, thoát khỏi mũi dao sắc bén; từ mềm yếu trở nên mạnh mẽ, trong trận chiến tỏ rõ sự dũng cảm, đánh lùi toàn bộ lực lượng của quân ngoại bang".*

104

Dĩ thiện phục nhân giả, vị hữu năng thục nhân giả dã, dĩ thiện dưỡng nhân, nhiên hậu năng phục thiên hạ

(Ly Lâu hạ)

Lấy điều thiện để khiến cho dân phục mình, e là chưa đủ để họ cam tâm tình nguyện phục tùng mình, lấy điều thiện để giáo hóa dân thì mới có thể khiến cho người trong thiên hạ thực tâm thành ý mà theo về.

Người tạo ra Viện Ái Ái là nữ sĩ Thanh Thủy Chiếu tử, bà mang trên vai rất nhiều trọng trách, bà qua đời vào lúc tuổi cao sức yếu khi bà được chín mươi ba tuổi. Bà được dựng bia vì có quá trình công tác cứu tế cho địa khu Đài Loan, cũng là lô cốt được ghi nhớ sâu sắc nhất trong lòng quần chúng nhân dân.

Tiền thân của "Viện Ái Ái" là "Liêu Ái Ái", "liêu" ở đây có nghĩa là ngôi nhà nhỏ. Ý nghĩa là, ngôi nhà nhỏ này nguyện dùng lòng nhân ái thu nhận những người Hán lưu lạc. Nhà Ái Ái được xây dựng vào thời kỳ bị Nhật chiếm đóng, với tài sản vật chất có hạn kết hợp với tinh thần nhân đạo, họ cưu mang những người

Hán lưu lạc và những người hành khất, che chở giúp cho họ được bảo toàn tính mạng. Từ khi nhà Ái Ái cho đến viện Ái Ái, chúng tôi thật sự cảm động và kính phục lòng nhân ái, vô tư không đòi hỏi gì của Chiếu tử nữ sĩ.

Nếu chúng ta cho rằng cho người hành khất thức ăn là một hành vi sai lầm về mặt đạo đức, như vậy trong lòng chúng ta nặng về phân biệt giai cấp trong xã hội. Thân phận hành khất không chỉ nói đến việc họ không may gặp phải cuộc đời bất hạnh bi thương mà còn phản ánh ý thức tập thể của xã hội. Chúng ta nên có cách nhìn khác về những người hành khất, nói rõ hơn đó là ý thức giai cấp và thái độ vì lợi ích chung của toàn xã hội. Ngoài việc cứu giúp cho những người có cuộc đời bất hạnh, bi thương, về mặt tinh thần, chúng ta còn có thể làm được những gì cho họ đây?

Danh ngôn phương Tây

✧ Thánh ca: *"Thời gian của chúng ta dễ dàng mất đi trong những cơn thịnh nộ; tuổi tác của chúng ta cũng trôi qua như một tiếng thở dài".*



105

Hữu thiên tước giả, hữu nhân tước giả: nhân nghĩa trung tín, lạc thiện bất quyện, thử thiên tước giả; công khanh đại phu, thử nhân tước dã

(Cáo Tử thượng)

Về tước vị thì có thiên tước tức là tước vị do trời ban cho mình, và có nhân tước tức là tước vị do người cấp cho mình. Những đức hạnh như nhân, nghĩa, trung, tín, mình vui lòng làm các điều thiện ấy mà không chán ngán, nhân đó người người đều kính trọng mình, đó là mình được thiên tước vậy. Còn những chức như công hầu, khanh tướng, đại phu mà vua phong cho mình áo là nhân tước vậy.

Người có được chức thiên tước có thể nói là người tài năng và đức độ, mà còn là người có địa vị trong xã hội. "Thiên tước nhân tước chi luận" là điều mà Mạnh Tử đã từng nhắc đến, cũng là suy nghĩ của ông về sự chuyển mình của xã hội. Chế độ dân chủ hiện đại cũng đã từng chuyển mình như thế. Nền dân chủ hiện đại sở dĩ có thể được xây dựng là vì biết trọng người tài. Đó cũng chính là hình thức ban đầu của chế độ dân chủ. Một dân tộc trước tiên cần phải có tư tưởng dân chủ và tồn

tại hiện thực dân chủ, thì mới có thể có được khái niệm về dân chủ và những danh từ có liên quan đến dân chủ.

Thật ra, dân chủ có trong ý thức của con người, nó bắt đầu tồn tại ở bất kỳ một dân tộc văn minh nào. Nhưng họ có thể hiện thực hóa và cụ thể hóa nó cũng chính là nói thành quả của chế độ dân chủ, cũng có những dân tộc trong trạng thái mê muội. Tư tưởng dân chủ có từ trong văn hóa nho gia thời Tiên Tần, chúng sớm xuất hiện nhưng do sự đè nén của chính trị hiện thực. Dân chủ là công cụ đưa nhân loại đến tự do, là sự tôn trọng cao độ nhân tính. Dân chủ là bình đẳng chế độ hóa, nhưng không có sự bình đẳng chế độ hóa nào là không có ý nghĩa và giá trị.

Cho dù trong tư tưởng Mạnh Khổng thấm nhuần tư tưởng dân chủ thông qua văn hóa nho gia, nhưng do họ phải thỏa hiệp với hoàn cảnh mà bày tỏ tư tưởng dân chủ của mình theo cách gián tiếp, cũng chính là dùng Thiền để nói đến dân chủ hiện thực.

Danh ngôn phương Tây

- *"Người có tấm lòng thuần khiết thì sự nỗ lực làm việc của anh ta sẽ không bị phủ nhận, cũng không tiêu phí năng lượng một cách vô ích, cũng không bị ảnh hưởng bởi những cái xấu".*



106

Bất giáo dân nhi dụng chi, vị chi ương dân, ương dân giả, bất dung vu Nghiêu Thuấn chi thế

(Cáo Tử hạ)

Chẳng giáo hóa dân chúng về chính pháp, mà dùng họ để đánh giặc, như thế là hại dân. Về đời vua Nghiêu, vua Thuấn, những kẻ hại dân chẳng được dung tha.

Lão Tử nói: "Thiên địa bất nhân, dĩ vạn vật vi sô cẩu".

Cơn địa chấn ở địa khu Đài Loan không những làm đổ vỡ rất nhiều nhà dân, gây kinh sợ cho nhân dân vốn đã được sống yên ổn từ lâu mà còn làm chấn động vấn đề chính trị hủ bại, cũng vừa khiến cho người dân trên bán đảo này có cách nhìn mới về mối quan hệ giữa con người và thế giới tự nhiên. Có thể trích ra câu nói của Friedrich Wilhelm Nietzsche như sau: "Người thống khổ thì không có quyền đau thương" để nói đến đạo lý xem người dân như cỏ rác.

Vào những năm Thiên Tường, đã tuyên cáo là thời đại kết thúc của những cơn địa chấn.

"Đây là thời đại tốt nhất cũng là thời đại xấu xa nhất", có lẽ chúng ta cuối cùng đã hiểu ra được nguyên nhân sâu xa của cơn địa chấn này.

Mười mấy năm trước, sau cơn địa chấn ở Đài Loan, người dân ở đây bắt tay ngay vào công cuộc tái xây dựng cùng với sự giúp đỡ đầy trách nhiệm của quan chức thành phố; nếu như chúng ta sớm nhận thức được việc bớt xén công trình; như vậy Đài Bắc sẽ vững chắc hơn nhiều.

Danh ngôn phương Tây

✧ Albert Einstein: *"Một người cần phải dựa vào suy nghĩ của chính bản thân mình chứ không phải dựa vào những kinh nghiệm mà người khác có được, như vậy cho dù ở bất kỳ tình huống nào cũng có thể có được giá trị riêng cho mình".*



 

107

Quân tử chi vu vật dã, ái chi nhi phất nhân; vu dân dã, nhân chi nhi phất thân. Thân thân nhi nhân dân, nhân dân nhi ái vật

(Tận Tâm thượng)

Người quân tử đối với loài vật cảm mến mà chẳng cư xử có nhân, đối với người đời cư xử có nhân mà chẳng thân cận. Người quân tử thân cận với cha mẹ bà con mình, kế cư xử có nhân với người đời. Người đem lòng nhân mà giúp đỡ cho bá tánh, kế mới tỏ lòng ái tuất đối với loài vật.

Do Trung Quốc cổ đại là xã hội nông nghiệp mà những nhà Nho ở vào thời gian này xử lý công việc tuân theo quy luật tự nhiên, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên thật ra là tư tưởng trung tâm của lý luận sinh thái Nho gia. "Trung Dung" nói: "Thiên địa chi đạo khả nhất ngôn nhi tận dã, kỳ vi vật bất nhị, tắc kỳ sinh vật bất trắc".

Có nghĩa là, kiềm chế dục vọng hơn nữa sử dụng tài nguyên thiên nhiên hợp lý, để chúng có thể theo đúng nhịp tuần hoàn. Cho nên Khổng Tử cũng nói: "Tiết kiệm là yêu dân giúp dân về sau".

Mạnh Tử sinh ở thời Chiến quốc, rất xem trọng nền kinh tế xã hội và đời sống của nhân dân. Ông muốn người dân tiết kiệm, sống giản dị, sử dụng tài nguyên hợp lý, chú trọng phát triển kinh tế sản xuất, chiếu cố đến hoàn cảnh sinh tồn của muôn dân. Mạnh Tử nói: "Chăm chỉ làm ruộng dân có thể được giàu có. Ăn phải biết để giành cho sau này, sử dụng tiền tài không thái quá". Để khi mất mùa còn có cái ăn. Cá nuôi không thể bắt sạch, chặt gỗ không thể chặt hết.

Khổng Tử đề cao giá trị của nhân loại trên thế giới, còn Mạnh Tử thì xem trọng tri thức của nhân loại đối với vạn vật, đây chính là đề xướng "nhân dân ái vật" của Nho gia. Loại tinh thần "nhân dân ái vật" này, phản ánh quan niệm của Nho gia đối với việc sử dụng vật chất. Chỉ có để cho vạn vật phát triển một cách tự nhiên thì mới có thể có được nguồn tài nguyên phong phú sau này.

Danh ngôn phương Tây

✧ Albert Einstein: *"Không có gì bằng mở rộng việc ăn chay, như vậy nó sẽ tăng cường sức khỏe, và tăng cường cơ hội sinh tồn của mạng sống".*



108

Chu vu lợi giả hung niên bất năng sát, chu vu đức giả tà thế bất năng loạn

(Tân Tâm hạ)

Những người có tài lộc đầy đủ thì không chịu khốn cùng khi mất mùa, người có đạo đức cao thượng sẽ không bị mê hoặc trong thời buổi loạn lạc.

Thật kỳ lạ, Trung Quốc là một dân tộc rất thích hóa trang, rất thích trang điểm làm đẹp, con gái thì thích chân mày lá liễu, đến như Lão Tử khi mất đi còn muốn trang điểm cho đẹp; Trung Quốc cũng là dân tộc rất ghét sự lâu dài, mỗi lần thay đổi triều chính luôn luôn thiêu hủy những văn vật có của thời trước, những dấu vết của tổ tiên có thể được khai quật lên và mang ra để mua bán. Nói tóm lại, chủ nghĩa hiện thực của Trung Quốc trong thời đại ngày nay đã phát huy một cách mạnh mẽ.

Loại chủ nghĩa hiện thực này thể hiện rõ nhất về quan niệm vật chất, ví như chỉ biết việc hưởng lạc. Đại bộ phận người Trung Quốc cho rằng không có sự dễ chịu về thể xác thì không có sự hưởng thụ về tinh thần. Tuy nhiên, Đào Uyên Minh là người sống giản dị thường

được người đời ca tụng, nhưng nếu có tiền có được sự an nhàn sung sướng thì càng tốt. Nói tóm lại, người Trung Quốc đều cho rằng hào hoa quý khí là tốt, giản dị là tiện, cho nên rất nhiều nghệ thuật Trung Quốc như kinh kịch, ca tử hí..., thật ra là nghệ thuật quần chúng. Đây là chủ nghĩa hưởng lạc theo cách thức của Trung Quốc.

Có hứng thú hơn là, loại chủ nghĩa này thường mang đến tinh thần "mã hổ" của Trung Quốc, loại tinh thần này trong xã hội hiện đại ngày nay rất hài hòa. Các kiến trúc, những công trình kỹ xảo tuy tiết kiệm nhưng cũng thể hiện sự bề thế của nó.

Danh ngôn phương Tây

- Kinh Phúc âm: *"Người đau khổ là người hạnh phúc nhất vì họ cần được an ủi"*.



 

109

Chư hầu chi bảo tam, thổ địa, nhân dân, chánh sự, bảo chu ngọc giả, ương tất cập thân

(Tận Tâm hạ)

Bảo bối của chư hầu có ba loại: đất đai, trăm họ và chính trị, còn như xem chân trâu ngọc ngà là của báu thì tai họa nhất định sẽ từ đó mà theo về.

Trung Quốc có một quyển sách lịch sử chuyên về chế độ, điển chương có tên là "Thông điển". Là sách của Đỗ Hựu, ông là người thời thịnh Đường. Ông xuất thân trong một gia đình danh gia vọng tộc, khoảng năm hai mươi tuổi thì ông bắt đầu theo nghiệp chính sự, có thể xem là người trẻ tuổi tài cao. Đến khoảng bốn mươi tuổi thì ông đã là một quan viên trung ương cao cấp, năm bảy mươi tuổi thì làm đến chức tể tướng, năm bảy mươi tám tuổi ông từ quan vì bệnh già, không bao lâu thì qua đời.

Đỗ Hựu tu dưỡng văn học rất cao, lại có kinh nghiệm phong phú, ông dùng quan điểm chính trị của mình để xử lý những sự vụ chính trị thực tế, và lấy thái độ của

một chính trị gia để viết sách, biểu hiện về hai mặt này của ông đều rất kiệt xuất. Tác phẩm "Thông điển" của ông bắt đầu viết năm 766 và hoàn tất năm 801, mất ba mươi lăm năm nhưng sức lực và tinh thần ông dùng cho thời gian này thật không uổng phí. Tác phẩm khảo sát xuyên suốt các phương diện lịch sử chính trị, điển chương chế độ, giúp cung cấp những mưu tính có lợi cho hoạt động chính trị đương thời.

Về nội dung, "Thông điển" truyền tải tám môn như hàng hóa thực phẩm, tuyển cử, chức quan, lễ, nhạc, binh hình, châu bộ, biên phòng. Đỗ Hựu đã nói rõ trong phần lời tựa của "Thông điển" như sau: Muốn thi hành đại đạo trước tiên là tiến hành giáo hóa, gốc của giáo hóa là ở cái ăn cái mặc... trong mỗi mục lớn lại phân thành những mục con, đều có giới thiệu một cách tỉ mỉ về nguồn gốc của các loại chế độ, việc sử. Có một vài lời phê bình của người xưa hay viết về quan điểm của tác giả, từ đó có thể thấy, "Thông điển" có giá trị thực tế rất cao, nó là một tác phẩm khai sáng điển chương chế độ chuyên sử. Đỗ Hựu lấy thư chí trong sách sử ra thành một bộ phận độc lập, xem thư chí này lâu dần thành thục rồi phát triển ra bên ngoài. Hơn nữa sách còn chứa đựng những điều chưa biết về thế giới bao la rộng lớn. "Thông điển" được ghi chép bắt đầu thời xa xưa đến thời đại nhà Đường, bao quát các chế độ, các phương diện như xã hội, chính trị, kinh tế. "Thực hóa điền" sự miêu tả những vùng đất trải qua triều đại lịch sử, chế độ hành chính, miêu tả sự biến đổi của những vùng đất, tô thuế, hộ khẩu, mua bán tiền tệ. Đều được

khảo sát rất tỉ mỉ; "chức quan điển" miêu tả quan chế của các đời, miêu tả rất rõ ràng về tình hình của tất cả các quan viên văn võ.

Ngoài ra, trong sách của mình, Đỗ Hựu còn bày tỏ quan niệm của mình về các loại chế độ chính trị. Ông ta cho rằng, kinh tế xã hội là nhân tố then chốt của trị an; trị nước thì nên xem trọng việc giáo hóa mà cái gốc của giáo hóa là cho dân ăn no mặc ấm, không thể cung cấp đầy đủ cho nhu cầu tồn tại cơ bản của trăm họ, tất cả chế độ đều thế kế như nhau. Trong thực nghiệm, Đỗ Hựu đã cho thấy rằng quan trọng nhất trong trị nước là lương thực, đất đai và con người; có lương thực mới có thể khiến cho nước nhà giàu có, khiến cho dân không phải lo đến cái ăn, cái mặc, nhân khẩu cân bằng. Ba điều kiện này mà hài hòa với nhau thì nước nhà giàu mạnh.

Danh ngôn phương Tây

✧ Kinh Phúc âm: *"Các bạn là hạt muối của thế giới, là ánh sáng trên đường đời".*



Chương 6

TÍNH MỆNH NGƯỜI VÀ TRỜI KẾT HỢP LÀ MỘT



Hiểu rõ bản tính chính là hiểu được thiên mệnh. Chính là thực sự hiểu rõ nhân tính. Thật sự hiểu được thì mới có thể lấy thiện tâm để thi hành vào thực tế.

 

110

Quân tử chi vu cầm thú dã, kiến kỳ sinh bất nhẫn kỳ tử, văn kỳ thanh bất nhẫn thực kỳ nhục, thị dĩ quân tử viễn bào trù dã

(Lương Huệ Vương thượng)

Bậc quân tử quan tâm đến loài chim thú trong tự nhiên, mỗi ngày đều nhìn thấy sự sinh trưởng của nó, thì không đành lòng nhìn thấy nó chết; nghe thấy tiếng kêu bi ai lúc nó sắp chết, thì không thể đành lòng ăn thịt nó. Cho nên người quân tử luôn rời xa việc giết mổ, nấu nướng.

Có một lần Tề Tuyên Vương đang ngồi trên điện nhìn thấy một người đang dắt trâu đi ngang qua dưới điện, Tề Tuyên Vương liền hỏi: "Anh định dắt trâu đi đâu vậy?". Người đó liền đáp: "Tôi định dắt trâu đi cắt cổ lấy máu của nó". Tề Tuyên Vương nghe vậy liền hạ lệnh: "Mau thả nó ra! Ta thật không đành lòng giết nó khi nghe tiếng kêu bi thương của nó, nó vô tội lại không có chỗ nào để giết nó?". Người đó nghe vậy liền hỏi: "Như vậy thì chẳng phải phế bỏ hình thức lễ nghi cúng tế sao?". Tề Tuyên Vương suy nghĩ trong chốc lát rồi nói: "Lễ nghi chẳng thể nào

phế bỏ được, phải thay đổi việc cúng tế đầu trâu bằng thứ khác!".

Trăm họ nghe được việc này chỉ cho rằng Tề Tuyên Vương là keo kiệt, một lễ cúng tế trọng đại như vậy mà lại tiết kiệm, lấy cái nhỏ thay cho cái lớn, dùng dê để thay cho đầu trâu. Mạnh Tử thì lại cho rằng đó là việc làm thể hiện lòng nhân từ của bậc quân vương, người làm chủ nền chính trị một nước có được tấm lòng nhân từ như vậy thì thật là cái phúc lớn cho muôn dân.

Tuy Mạnh Tử giải thích việc lấy thịt dê thay cho thịt trâu của Tề Tuyên Vương, nhưng đối với thời kỳ cầu học của tôi thì câu nói "quân tử viễn bảo trù" này lại tạo thành một cuộc tranh luận gay gắt.

Tôi không cách nào lý giải, như Khổng Tử đã dạy chúng ta rằng "kỷ sở bất dục vật thi vư nhân" (việc gì mình không muốn thì đừng ép người khác phải làm), vậy thì vì sao thân là người quân tử lại đem điều mình không muốn (là người nấu nướng) để cho người khác phải làm, lại còn tự đắc cho là hành động vì việc thiện của mình là hợp với lẽ thường ư? Lẽ nào, thật không phải là "nhãn bất kiến vi tinh" sao? Rất nhiều lời lẽ tự cho mình là "viễn bảo trù đích quân tử", thậm chí còn bình tĩnh ngồi ăn "sơn hào hải vị" được, lại không thấy được sự thất bại của những người làm nghề súc sinh đồ tể đó, khiến đời sau cho rằng đó là việc phi nghĩa. Như việc sát sanh, lẽ nào chỉ do người khác làm, bản thân mình chỉ ngồi hưởng thành quả của họ thì thật sự không phải gánh vác trách nhiệm sao? Đối với thái độ như thế thật sự tôi không thể chấp nhận.

✧ Richard Gere: *"Làm người bảo vệ tinh cầu này, lấy thiện ý, lòng yêu hòa bình của mình để đối đãi với tất cả vạn vật là trách nhiệm của mỗi chúng ta. Một số động vật này, chẳng may bị nhân loại ngược đãi thì thật không thể lý được, xin hãy giúp họ dừng lại những hành động ngông cuồng này".*





Quyền, nhiên hậu tri khinh trọng; độ, nhiên hậu tri trường đoản, vật giai nhiên, tâm vi thậm

(Lương Huệ Vương thượng)

Có cân thử rồi sau đó mới biết được trọng lượng của đồ vật, có đo thử mới biết được độ dài ngắn của đồ vật. Tất cả đồ vật đều phải trải qua sự đo lường, lòng người thì càng phải trở nên như vậy.

Đại đa số con người ta khi phải đối diện với sự chọn lựa thì bản thân chẳng biết nên làm gì, hành vi của mình và mục tiêu mà mình mong đợi thường trái ngược nhau, quyết định hình thành là hành vi sai lầm như trèo cây tìm cá. Cho nên mới đưa đến một kết quả như vậy. Thật ra, do trước khi hành động chúng ta chưa nhận thức thật rõ được tính chân thật và diện mạo của sự việc cũng như cái mong muốn thật sự trong lòng của mình. Nhưng tâm thức của chúng ta cũng khó làm sáng tỏ được, suy nghĩ trong lòng dần dần rối như một cuộn len rối, lần không ra đầu mối.

Các nhà tâm lý học nói với chúng ta rằng, đầu óc của con người, ngoài những ý thức minh mẫn của trạng

thái, còn có rất nhiều tiềm ý thức trong những ý thức này. Căn cứ vào lý luận của Vinh Cách thì ngoài tiềm ý thức ra còn có cái gọi là tập thể tiềm ý thức. Mà chúng ta dường như khó mà nhận ra tiềm ý thức và tập thể tiềm ý thức đó vì nó tiềm ẩn trong động cơ chân chính của hành vi. Nếu như khi ta quyết định một sự việc mà bản thân không hề rõ nó là chân chính thế thì có thể sẽ thành vật tế cho những phán đoán sai lầm rồi.

Khi còn là học sinh, trong cán bộ xã đoàn tôi đã mấy lần đảm nhiệm việc thi hành những hoạt động quan trọng. Lúc đó, do còn là thanh niên nên tinh thần cứ hừng hực khí thế, làm việc gì cũng chỉ dựa vào sức lực tràn trề, không có sự suy tính kỹ càng, cũng không có con mắt tinh tường biết dựa vào người để thăng tiến, đừng nói bản thân tôi phải gặp nhiều va chạm, ngay cả những người cộng sự cũng đã phải cùng tôi đi qua không biết bao nhiêu con đường vô ích. Bây giờ nghĩ lại những ngày tháng thanh xuân ấy, mặc dù vẫn còn rất cảm kích những người bạn học của tôi đã cộng sự với tôi trong lúc đó nhưng vẫn cảm thấy rất hổ thẹn. Nhưng, có trải qua những kinh nghiệm trong thất bại, đạo lý "phàm làm việc phải suy nghĩ chín chắn, chọn người tài phải thận trọng đánh giá" thì mới có thể tuyển chọn được người tài thật sự mà ta cần tìm.

Khi chúng ta đứng trước những vấn đề khó khăn mà không biết làm thế nào để giải quyết, đừng ngại mang giấy bút ra để phân tích lợi hại, thiệt hơn; đồng thời đem những cách thức mà mình cảm nhận (tiếp thu)

được ghi ra cho hoàn chỉnh, cân nhắc thận trọng rồi mới đưa ra quyết định, so với hành động mù quáng có thể tin cậy được, càng có thể tiếp cận với những mục tiêu mà mình mong đợi.

Danh ngôn phương Tây

✧ Francis Bacon: *"Tự khoa trương, tự tán thưởng là điều mà người trí tránh, nhưng lại là mục tiêu kẻ ngu xuẩn theo đuổi, kẻ nịnh hót tâng bốc".*



112

Vô hằng sản nhi hữu hằng tâm giả, duy sĩ vi năng; nhược dân tắc vô hằng sản, nhân vô hằng tâm

(Lương Huệ Vương thượng)

Không thu nhập ổn định mà vẫn đủ giữ được cái ý chí kiên trì theo chính đạo, điều này chỉ có kẻ sĩ tài năng mới thực hiện được. Còn người dân bình thường chỉ cần không có thu nhập ổn định thì đã không đủ ý chí an phận giữ mình mà đi theo con đường không ngay thẳng.

Có người nói cuộc sống của con người là thời gian học ở trường, mỗi người đều có thời gian ở trường học bài học của mình. Có người thì vừa đi đã gặp ánh dương xán lạn, có người lại chỉ thấy gai góc đầy đường; có người chăm chỉ mà trước mắt đầy sóng gió; có người lại cam lòng ẩn mình trong xó xỉnh u ám, sống thế giới tự kỷ.

Có nhiều người lúc còn là thiếu niên đã có những lý tưởng về cuộc sống, cũng như những kỳ vọng to lớn nơi bản thân mình. Nhưng trong hoàn cảnh thực tại, qua nhiều lần cam go, chẳng may thành con chim gãy cánh, ngoài nhu cầu được ấm no thì cũng không dám mong cầu

gì tốt đẹp hơn, thậm chí có người vì để sinh tồn mà đi vào nơi nguy hiểm, chuyện gì cũng làm, kể cả chuyện phạm pháp.

Gặp đủ những phong ba bão táp trong cuộc đời nhưng cuối cùng lòng người vẫn kiên định, không bị đánh bại, đối diện với vinh hoa phú quý mà không hạ thấp mình để cầu được, thật là phải có tính kiên trì hơn người. Do đó, "một giỏ cơm, một bầu nước, sống ngõ hẹp, Nhan Hồi không thay đổi niềm vui của mình", đích thực là có cách sống vĩ đại.

Trong vở kịch "Ma Lạt giáo sư" của Nhật có một cảnh khiến cho tôi không chỉ cảm động mà còn lưu lại một ấn tượng vô cùng sâu sắc. Câu chuyện nói về một vị: "Vị thương nhân làm nghề xuất bản sách giáo khoa. Để nhận được đơn đặt hàng của trường học, ông hạ mình hối lộ thầy giáo. Không may việc này bị con gái ông phát hiện, cô cảm thấy hổ thẹn vì cha mình đã dùng thủ đoạn bất chính để giành lấy đơn đặt hàng nên không chịu thừa nhận quan hệ cha con, khiến cho người cha thẹn quá hóa giận và cho rằng hành động của mình chẳng qua là vì sự ấm no của gia đình, con không có tư cách trách cứ cha. Lúc này cô gái tức giận nói rằng: "Cha đừng mượn cớ mà biện hộ cho hành động của mình". Cô đau khổ thức tỉnh cha mình cũng là đánh thức tâm hồn của những người không may đã phạm phải lỗi đó.

Một người vô trách nhiệm dù cho có sống trong hoàn cảnh nào cũng đều thấy rõ hiện thực của bản thân họ, không phải do hoàn cảnh tồi tệ làm thay đổi đức hạnh

của bản thân, càng không phải vì sự thỏa hiệp của bản thân mà tìm cớ, nhượng bộ.

Danh ngôn phương Tây

- Cohen: *"Sự hổ thẹn trong tâm còn phức tạp hơn sự sợ hãi, nó lấy trình độ tự giác làm tiền đề".*



113

Quân tử tạo nghiệp thùy thống, vi khả tục dã. Nhược phù thành công, tắc thiên dã

(Lương Huệ Vương hạ)

Bậc quân tử có đức hạnh tài năng sáng lập sự nghiệp truyền lại cho con cháu, con cháu mấy đời kế thừa công tích ấy của cha ông. Đến như còn không đủ đến công thành danh toại thì là ý trời vậy.

Tiếp cận với lịch sử thời Tam Quốc hình thành thế chân vạc là niềm say mê của người đời sau, đó là thời long tranh hổ đấu, thời các nhân tài xuất hiện rầm rộ, mỗi người đều ôm hoài bão giúp đời, dùng huyết lệ dệt mộng định an thiên hạ. Lưu Bị giỏi dùng người, Gia Cát Lượng cúc cung tận tụy, Quan Vân Trường trung nghĩa, Trương Phi kiêu dũng..., đã sớm khắc họa một cách sinh động thời Tam Quốc mê muội. Nhưng những người này đã dùng huyết lệ và tuổi thanh xuân để đổi lấy nhà nước Thục Hán thật không dễ dàng chút nào, lại "phù bất khởi đích A Đẩu" nên Hậu Chủ Lưu Thiện đã mất cả giang sơn. Trong tình cảnh tranh giành Trung Nguyên thì chí khí lớn sẽ dựa vào khói lịch sử tiêu diệt địch, để lại cho người đời sau sự thổn thức vô hạn.

Thi nhân nổi tiếng Lưu Vũ Tích khi dạo chơi qua trước đền thờ Lưu Bị đã làm bài thơ "Thục tiên chủ miếu" như sau: "Thiên địa anh hùng vũ khí, thiên thu thượng lẫm nhiên, thế phân tam túc đỉnh, nghiệp phục ngũ thù tiền. Đắc tướng năng khai quốc, sinh nhi bất tượng hiến; thê lương Thục cố kỷ, lai vũ Ngụy cung tiền" (Khí anh hùng trong trời đất, nghìn năm vẫn còn lẫm liệt; thiên hạ chia thế chân vạc, cơ nghiệp lại khôi phục được phép đúc tiền ngũ thù. Được tướng giỏi mới hay khai quốc, sinh con không giống cha hiền; thê lương thay những cung nữ nước Thục, phải sang múa trước cung nước Ngụy). Đó là viết về cuộc đời của Lưu Bị đã trải qua không biết bao nhiêu gian nan trắc trở, rất khó khăn mới tạo được sự nghiệp tam phân thiên hạ lập nên nhà Thục Hán, đứa con thì lại dễ dàng đem dâng thiên hạ, cho người còn vui quên nước Thục. Kết cục như vậy khiến cho người đời không nén nỗi niềm tiếc thương Lưu Bị vô hạn.

Thực ra, với con mắt của thời hiện đại, thì Lưu Bị có thể dùng cả đời mình để cống hiến cho việc thực hiện khôi phục nhà Hán, bình định thiên hạ, nhưng Lưu Thiện bản thân đã vốn không có sứ mệnh, lại bị bức ép thì tất nhiên sẽ phải đảm nhận trọng trách vượt quá khả năng của mình, nếu bình tâm suy xét thì Lưu Thiện cũng là người vô tội ở mức độ nhất định nào đó. Có lẽ, nếu như họ có thể vứt bỏ gánh nặng tư tưởng cha truyền con nối nhường cho Gia Cát Lượng người thực sự có đủ tài đức có cơ hội phát triển toàn diện thì lịch sử đã thay đổi hoàn toàn. Cuối cùng, một người thật sự quan

trọng mà chỉ là người có vị trí thích hợp một địa vị vừa cao vừa tốt, lại không có năng lực tổ chức thì chỉ là uổng phí mà thôi!

Mạnh Tử nói: "Nếu thành công thì do trời", nhân sinh cả đời có thể theo đuổi lý tưởng của mình, chỉ cần xác định được chí hướng đúng, thì trong quá trình theo đuổi mới gặt hái được kết quả thực sự. Cái gọi là "tận nhân lực tri thiên mệnh", việc của thế gian thường dùng phương thức mà chúng ta khó nhận biết để áp dụng, chỉ cần chúng ta cố gắng thực thiện, qua quá trình học tập, những kinh nghiệm có được trong quá trình trưởng thành, tất cả đều không uổng phí. Bạn nói có đúng không?

Danh ngôn phương Tây

✧ Johann Wolfgang von Goethe: *"Mỗi người đều phải kiên trì đi trên con đường mà ông trời đã mở ra cho mình, không bị uy quyền khuất phục, không bị những quan điểm hợp thời kiềm chế, không bị thời cuộc làm cho mê muội".*



 

114

Hành hoặc sứ chi, chỉ hoặc ni chi, hành chỉ, phi nhân sở năng dã

(Lương Huệ Vương hạ)

Khi phải tiến hành một công việc nào đó, có lẽ phải có người đốc thúc, không tiến hành được, có lẽ cũng có người đến ngăn cản. Làm được hoặc không làm được hoàn toàn không chỉ dựa vào nhân lực mà có thể đủ quyết định được.

Lỗ Bình Công vốn muốn đến thăm Mạnh Tử, sủng thần của ông ta là Tang Thương sau khi biết được đã tâu với ông ta rằng: "Nhà vua sao có thể hạ thấp thân phận của mình đi thăm một người dân thường được? Mạnh Tử tuy là người khởi xướng lễ nghĩa nhưng trong cách sắp xếp tang sự của mẫu thân lại vượt quá cách giải quyết tang sự của phụ thân trước đây. Người như vậy, ngài không cần phải đi gặp hắn". Lỗ Bình Công nghe có lý bèn xua tan ý nghĩ đến viếng thăm Mạnh Tử.

Lạc Chính Tử đối với việc Lỗ Bình Công đột nhiên thay đổi hành trình cảm thấy khó hiểu, thế là nhập cung bái kiến Bình Công, hỏi rằng: "Bệ hạ sao lại không đến hỏi thăm Mạnh Kha". Lỗ Bình Công bèn

thuật lại câu nói của Tang Thương cho Chính Tử nghe. Lạc Chính Tử nghe xong mới tâu với Lỗ Bình Công rằng: "Khi làm lễ tang cho cha mẹ Mạnh Tử đã sử dụng quan tài, khí cụ sở dĩ tinh xảo, khéo léo khác nhau là vì lúc mẹ của Mạnh Tử qua đời thì năng lực kinh tế của ông ta khá hơn lúc cha của ông ta tạ thế. Khi Mạnh Tử tổ chức tang lễ, cách cư xử của ông ta không hề có sự thất lễ, thái quá hay thiên vị". Tuy sự hiểu lầm đã được hóa giải nhưng Mạnh Tử không vì nguyên nhân đó mà bỏ lỡ cơ hội gặp Lỗ Bình Công.

Về sau, Lạc Chính Tử đem chuyện này kể cho Mạnh Tử nghe. Mạnh Tử sau khi nghe xong chẳng hề trách Tang Thương đã dùng những lời sàm ngôn để ngăn cản Lỗ Bình Công gặp Mạnh Tử, ông bình tĩnh nói với Lạc Chính Tử rằng: "Làm được việc, có lẽ có người đốc thúc. Không làm được, có lẽ có người cản trở, làm được hay không làm được không chỉ dựa vào nhân lực mà có thể đủ để quyết định. Ta không thể trò chuyện cùng Lỗ Bình Công là ý trời. Còn lời lẽ của tên tiểu tử họ Tang kia làm sao có thể cho là nguyên nhân của cuộc hội ngộ bất thành của chúng ta được?".

Thường người ta biết được những cơ hội mà bản thân mình có nhưng bị những lời lẽ vô trách nhiệm của kẻ khác tước đoạt, phần lớn là của kẻ tiểu nhân thâm ác không biết phải trái. Thế là cơ hội của bản thân bị mất đi nên cảm thấy thương tiếc. Còn Mạnh Tử sau khi gặp phải sự đối đãi không công bằng này lại có thể đủ bình tĩnh để tiếp nhận sự thật, càng không vì điều đó mà sinh ra căm phẫn hay buồn rầu, đó chính là tấm

gương (kiểu mẫu) tốt đẹp nhất của một người quân tử làm thế nào khi đối diện với trắc trở.

Danh ngôn phương Tây

✧ Victor Hugo: *"Đem hy vọng ký thác ở người khác thì cuộc sống sẽ rất nguy hiểm".*



115

Phù nhân, thiên chi tôn tước dã, nhân chi an trạch dã. Mạc chi ngự nhi bất nhân, thị bất trí dã

(Công Tôn Sửu thượng)

Nhân là đức tính cao quý nhất của trời, là nơi yên định lòng người, không có bất cứ trở lực nào lại thi hành đức nhân, đó là không minh trí vậy.

Khổng Tử nói: "Trong nhân là mỹ. Chọn cách không hành xử theo nhân, làm sao có được trí?". Đã là người thì có thể lựa chọn hoàn cảnh sống, nếu không lựa chọn cho mình một hoàn cảnh thích hợp để sống thì làm sao có thể cho là thông minh được? Mà nhân là nơi mà tâm chúng ta có thể yên ổn được nếu có thể lựa chọn để thi hành đức nhân lại bỏ đi không thi hành, đây chẳng phải là bất trí sao?

Chúng ta sống trong hiện thực, mỗi ngày phải đối diện với rất nhiều sự lựa chọn mà diện mạo cuộc sống trước mắt chúng ta chính là kết quả dẫn đến sự lựa chọn trước đây của chúng ta, sự lựa chọn hôm nay của chúng ta sẽ quyết định tương lai của chúng ta. Cho nên,

diện mạo của chúng ta làm sao chúng ta lựa chọn. Cuối cùng phải quyết định như thế nào? Quyết định như thế nào mới là chân chính? Câu trả lời Mạnh Tử chỉ có một, đó là lấy "nhân" làm tiêu chuẩn, phàm sự việc chỉ mong yên lòng đạt lý đó là sự lựa chọn sáng suốt nhất. Vấn đề là ở chỗ, thường con người sớm đã thoát ly nội tại bản thân thay đổi đến nổi không còn nhạy cảm với mọi sự vật, kìm hãm dục vọng theo đuổi những cơn ác mộng không cách gì thoát ra được. Do đó, phải làm thế nào để đức nhân yên định trong lòng mà không lạc đường? Trên Internet có người trích dịch tâm linh Ấn Độ hiện đại đề cập đến vấn đề "tình yêu đơn thuần". Họ Khắc quan sát những đứa bé trai trong lúc nói tán gẫu đã hái, vứt hoa một cách vô ý thức, có hỏi rằng: "Con chưa từng chú ý đến việc mình đã làm hay sao?". Đây là một loại phương thức thể hiện sự bạo sự bên trong. Những hành vi như vậy là vô ý thức, đến nỗi dường như chúng ta không hề tự nhận ra, thậm chí nhận thấy nhưng không tránh được vì đã quen rồi.

Theo tôi "nhân" và "ái" rất gần nhau, ở an trong nhân chúng chính là ở an trong ái, tình yêu đơn thuần mà họ Khắc đã nói không phải là loại tình yêu phức tạp hay tình yêu thần thánh hóa đối khách thể, tình yêu đơn thuần chỉ là yêu, đủ ôn nhu, hòa thuận để làm tất cả mọi việc đó là yêu. Không có một trở lực nào cản trở chúng ta sống với nhân, thế thì phải học tập như thế nào để thực sự có được tình yêu đơn thuần đó chính là bài học vô cùng quan trọng đối với mỗi người chúng ta.

Danh ngôn phương Tây

- *"Nguyện vọng của con người không giới hạn và khả năng con người dùng để thực hiện nguyện vọng đó là bất tận".*



116

Bất nhân, bất trí, bất lễ, bất nghĩa, nhân dịch dã

(Công Tôn Sửu thượng)

Người bất nhân, bất trí, vô lý, vô nghĩa thì chỉ để cho người ta sai khiến mà thôi.

Tư tưởng của Nho gia từ đầu đến cuối đều có cái ngạo khí văn nhân, đồng thời có cả tính kiên trì "biết là không thể nhưng vẫn tiếp tục". Đối với bậc nho gia, việc tu dưỡng phẩm cách bản thân được đề cao như thế nào, chuyển hóa cảnh giới sinh mệnh của mình chính là quá trình đi đến cảnh giới vĩnh hằng, dần dần có được tinh lực vô cùng, chỉ vì muốn giữ lấy nhân cách con người.

Cảm nhận về sứ mệnh của Nho gia, chúng ta học bài "Luận Mạnh". Lúc đó thầy giáo thường vỗ vào trán mình mà nói rằng: "Trời ơi, nói nhiều như vậy rồi, tư tưởng của Nho gia à, đơn giản một câu là con người từ động vật biến thành một con người có cột sống thẳng". Từ Khổng Tử đến Mạnh Tử, thậm chí là các nhà Hán Nho sau này và cả những cử nhân khoa học thời Tống, Minh với những điều họ dạy dỗ là con

người có cái lưng rất thẳng, có lẽ phải thì không sợ gì, làm một con người đầu đội trời, chân đạp đất, chỉ như vậy mà thôi. Mạnh Tử nói: "Bị người sai khiến làm nô dịch là hổ thẹn. Điều này cũng giống như người chế tạo cung, lấy việc chế tạo cung, hay người chế tạo tên lấy việc tạo được tên làm sĩ diện, vì việc này mà cảm thấy hổ thẹn chẳng bằng cố gắng tu dưỡng đạo đức bản thân. Người thực sự muốn mình tu dưỡng bản thân cũng giống như tay cầm cung tên, một người bắn tên trước tiên nhất định phải giữ cho tư thế thật ngay ngắn rồi sau đó mới bắn, khi bắn, tên dù không bắn trúng mục tiêu thì anh ta không thể chôn vùi thành tích của mình, chỉ cần kiểm tra lại kỹ thuật không tốt của mình".

Nhưng có một số người bất nhân, bất trí, vô lễ, vô nghĩa không chịu tự kiểm điểm mình mà chỉ biết oán trời trách người thì cả đời sẽ bị người đời sai khiến. Chính vì điều đó nên Nho gia xem trọng việc tự thân tu dưỡng như vậy, lấy cái phúc họa của người trong thiên hạ làm trách nhiệm của mình. Do đó, những người đần độn họ không kỳ vọng vào cuộc sống của mình, không tìm thấy mục tiêu cuộc sống càng làm cho tình cảnh trở nên thê lương, thống thiết hơn.

Tôi đoán rằng lúc Mạnh Tử mắng câu: "Bất nhân, bất trí, vô lễ, vô nghĩa chỉ là nô dịch cho người", thì trong sâu thẳm tâm hồn của ông đối với kẻ lạc đường mà trong hoàn cảnh thực tại không tìm giữ được nội tâm, tinh thần, lực lượng yên định cũng có sự cảm thương và quan tâm sâu sắc.

✧ Johann Wolfgang von Goethe: *"Con người rốt cuộc cũng là con người! Khi tình cảm của anh ta cuồn cuộn tuôn trào mà lại chịu sự giới hạn đè nén của loài người thì một chút lý trí cũng khó phát huy tác dụng, hay nói đúng hơn là không phát huy được tác dụng".*



117

Thành giả, thiên chi đạo dã. Tư thành giả, nhân chi đạo dã

(Ly Lâu thượng)

Thành tín là quy luật của bản tính tự nhiên, theo đuổi thành tín là làm theo đạo lý đương nhiên của con người.

Con người sống trên thế giới cũng giống như cái cây. Cái cây sống càng lâu thì cành lá càng rậm rạp, con người tuổi thọ càng nhiều thì các mối quan hệ càng phức tạp. Hằng ngày, chúng ta không tránh khỏi phải gặp và giao tiếp với rất nhiều người, hằng ngày chúng ta phải đối diện với cả thế giới quan hệ. Thế nên, trong thế giới như vậy thì phải làm thế nào để có được sự tín nhiệm của cấp trên và thuộc hạ? Làm thế nào để có được sự tin cậy và... của bạn bè, làm thế nào để cha mẹ vui lòng?

Mạnh Tử nói với chúng ta rằng, chỉ cần có được cái tâm thành thật thì không ai không cảm động vì thành ý này. Đương nhiên, một người không thành khẩn, thì mãi mãi thật chẳng có cách gì làm người khác cảm động.

Nhưng trong xã hội đô thị ngày nay, tất cả đều xem trọng sự nhanh nhạy quan hệ giữa người với người ngày càng xa cách, khoảng cách giữa tâm với tâm ngày một xa hơn. Cuộc sống càng tiện lợi thì sự giúp đỡ giữa người với người càng ít, xã hội càng tiến bộ thì sự tồn tại của cá thể càng mơ hồ. Buồn tẻ, cô đơn, làm lạc hướng tình cảm ... dĩ nhiên sẽ trở thành vị khách thường xuyên có tâm hồn phiền muộn của con người hiện đại.

Ai cũng mong muốn mình được người khác đối đãi chân thành song lại sợ phơi bày cái tâm chân thật của mình, giống như mình dùng cái tâm thành thật để đối đãi với người trước nhưng lại không bằng người khác đối đãi với mình. Nói người ta lãnh đạm kỳ thực là bản thân mình khép kín; không có được sự chân thành kỳ thực là do bản thân mình thiếu thành khẩn. Bởi vì nỗi lo sợ như thế này tồn tại rất phổ biến, mỗi người đều chờ đợi sự chân thành của người khác song lại không muốn thành khẩn trước người khác, để cuối cùng không ai có được sự đối đãi thật lòng.

Tín nhiệm trong thời đại công nghệ thông tin hiện nay dường như đã thành câu chuyện thần thoại.

Trong "tối hậu thập tứ đường tinh kỳ nhị đích khóa" thì thầy giáo già tên Mại lúc sắp phải đối diện với cái chết có nói: "Nếu bạn làm cho người khác tin tưởng thì bạn cũng có thể cảm thấy bạn nên tin tưởng họ, dù bạn đặt mình trong sự tối tăm, dù bạn phải rơi xuống". Khép chặt cửa lòng, người khác không thương hại bạn mà đồng thời còn tỏ ra không quan tâm bạn một cách thật lòng. Thử nghĩ xem, cứ khép chặt thế giới tâm

hồn rồi tự thương tự cảm sao không mở lòng mà đối đãi chân thành với những người xung quanh mình, tin tưởng bản thân có thể làm cho trái tim mình ấm áp và tin tưởng người khác tức là truyền sự thiện ý của mình vào người khác, để có được một cuộc đời mà trong lòng mình luôn tràn đầy thiện ý, ấm áp và phong phú.

Danh ngôn phương Tây

✧ Daisaku Ikeda: *"Chúng ta ngây ngất với khả năng của bản thân mình, không phải làm việc nên làm mà là làm việc có thể làm".*



 

118

Đại nhân giả, bất thất kỳ xích tử chi tâm giả dã

(Ly Lâu hạ)

Một người đạo đức được tu dưỡng thành thục là một người không làm mất đi sự trong sáng thuần khiết của mình.

Mọi người đều biết nhân sinh quan của Mạnh Tử là "tính tiện luận". Ông khẳng định bản chất của con người là thiện mỹ, đồng thời tin rằng mỗi người đều có bản năng truy cầu thiện mỹ. Mà điều này trong cuộc sống thực tại luôn diễn ra cuộc đấu tranh không ngừng với cái xấu, kết quả của nhân tâm hư hóa.

Khi còn là một đứa trẻ mới sinh, thì bản tính của con người rất thuần khiết. Đứa trẻ hoàn toàn không biết gì về thế giới phức tạp của người lớn, chúng thường mở to đôi mắt trong sáng, đối với mọi người rất chân thật và hoàn toàn tin tưởng vào thế giới này. Nhưng do những hạn chế bẩm sinh mà trong quá trình phát triển không thể tránh khỏi một đứa trẻ tự mình ngất ngưởng đi vào thế giới người lớn.

Do hoàn cảnh bên ngoài lừa dối nên có nhiều thay đổi như vậy và quan hệ giữa người với người trở nên phức

tạp khó đoán. Cho nên, để đảm bảo cho mình có thể tồn tại trong cuộc sống như vậy thì đứa trẻ trong quá trình trưởng thành sẽ vứt bỏ những cái đơn thuần, chân thực lúc đầu, biến thành người phức tạp giả dối và không còn muốn tin tưởng vào tâm hồn thiện mỹ ban sơ nữa. Bởi vì vứt bỏ sự thuần chính dễ như vậy nên việc giữ cho đứa trẻ luôn luôn chân thật không giả dối càng khó hơn. Một người mà đạo đức được tu dưỡng thành thục chính là một người tự mình dấn thân vào nơi trần thế, nỗ lực thể nghiệm cuộc sống, người ấy thể hiện ngay trên bản thân mình chân lý lòng thành tự nhiên, đối với thế gian đầy rẫy nhiễu nhương đã sớm thấu rõ như ngọn đuốc soi sáng mọi sự biến hóa. Thấy hết sự phức tạp, hỗn loạn của nhân tình thế sự mới biết rằng thật tâm quay về với những sự thuần phát ban đầu chính là con đường sau cuối. Cái gọi là "bậc đại nhân thì bản thân không để mất cái tâm con trẻ của mình" chính là vì anh ta đã thấu hiểu rõ ràng như vậy, vì diện mạo sự tình đã hiện ra như thật trước mắt anh ta nên anh ta không còn bị mê hoặc bởi ngoại vật và có thể dùng đôi mắt thuần khiết đó mà dùng thế giới một cách rõ ràng. Cho nên, đối với Mạnh Tử, cái gọi là nâng cao công suất tu dưỡng cuộc sống chính là tìm về cái tâm con trẻ đã mất đi.

Danh ngôn phương Tây

✧ Daisaku Ikeda: *"Con người có hai lần được sinh ra; lần thứ nhất là sinh trong sinh tồn, cũng chính là sinh mà là sinh ra con người; lần thứ hai là sinh ra trong cuộc sống cũng chính là sinh ra trong sự thành nhân".*

119

Mạc chi vi nhi vi giả, thiên dã; mạc chi chí nhi trí giả, mệnh dã

(Vạn Chương thượng)

Từ trước tới nay, (việc) mà (ta) không muốn làm mà thật sự làm được, đó chính là thiên ý, từ trước đến nay có những mục tiêu ta không muốn đạt mà lại đạt được, đó chính là vận mệnh.

Sự thành công hay thất bại của một việc là do rất nhiều nhân tố phức hợp tạo nên. Tất nhiên, con người thường là một trong những nhân tố khiến cho sự việc có thể hay không thể tiến hành, nhưng cuối cùng có thể hay không thể thành công, trước khi kết quả chưa được công bố thì không ai có thể bảo đảm được. Nhưng, khi phải đối diện với tình huống chưa được hiểu rõ như vậy thì một người đối với những hành vi của mình phải giữ thái độ như thế nào?

Mạnh Tử đối với việc Vũ truyền ngôi cho Khải đã bị chất vấn là trong lịch sử đạo đức suy đồi, ông đã giải thích thế này: "Không đúng! Việc không phải như vậy. Ý trời muốn trao cho người hiền, ngôi vua lập thì phải truyền cho người hiền; ý trời muốn trao cho con của ông

ta, thì ngôi vua phải do con của ông ta kế thừa. Vua Thuấn đã theo mệnh trời tiến cử Vũ, sau khi vua Thuấn chết, Vũ mặc dù phải nhường ngôi cho con của ông kế vị mà đi ẩn cư ở Dương thành, nhưng muôn dân trong thiên hạ lại chỉ trốn theo ông. Thì cũng giống như vua Nghiêu chết, bá tánh trong thiên hạ chỉ muốn theo Thuấn mà không theo Nghiêu. Lúc Vũ tại vị, cũng theo trời mà tiến cử Ích, mãi sau khi Vũ chết, thì Ích cũng như Vũ đến ẩn cư ở phía Bắc Ky Sơn, nhưng bá tánh trong thiên hạ lại đến Ky Sơn ủng hộ Ích, những người đó muốn đến tiếp kiến, đã chống cự với bọn người quan lại rồi chạy đến trước mặt ông ấy ca tụng rằng: "Ôi! Con của vua chúng ta! Con của vua Nghiêu không tranh ngôi vị, con của vua Thuấn cũng không tranh ngôi vị. Đại Vũ đã phò tá vua Nghiêu rất lâu rồi, đối với bá tánh ân huệ cũng rất nhiều rồi! Khải con của ông ấy rất hiền minh, cung kính thuận theo đạo trị lý của phụ thân, nhưng thời gian Ích phò trợ Vũ không dài, đối với bá tánh thi ân cũng chưa được lòng người. Do đó, trăm họ đều muốn theo Khải, thừa nhận sự lãnh đạo của ông ấy. Thời gian phụ chính của ba người Thuấn, Vũ, Ích dài ngắn khác nhau, con của ông ta có hay không có tranh giành ngôi báu đều là do ý trời an bài cả! Không phải do sức lực con người có thể đủ để thay đổi được". Một người bình thường vẫn có thể trị lý thiên hạ, ngoài việc phải tu dưỡng đạo đức thì phải giống như Thuấn, Vũ, tất yếu phải có sự tiến cử của trời thì mới có thể làm vua được, cho nên, Khổng Tử tuy là thánh nhân cũng không có được thiên hạ.

Nhưng, tuy nói tu thân không chắc có thể thi triển hoài bão bình thiên hạ, có thể không đạt được mục tiêu hay cơ hội lý tưởng thể hiện chính mình, chỉ cần dựa vào thời cơ vận mệnh của thiên mệnh. Một người lẽ nào lại vì điều đó mà từ bỏ tất cả mọi nỗ lực sao? Cuộc sống là chính mình, phải thể hiện như thế nào đều do bản thân mình phán xét con người của bạn và mãi mãi chỉ có chính bạn. Đi một vòng nhân thế, những điều chúng ta làm chỉ mong không hổ thẹn với lòng mà thôi.

Danh ngôn phương Tây

✧ Romain Rolland: *"Đau khổ có thể giáo dục một số người này; nhưng đối với một số người khác thì đau khổ lại làm cho họ lạc mất phương hướng"*.



120

Khổng Tử tiến dĩ lễ, thối dĩ nghĩa, đắc chi bất đắc viết: "hữu mệnh"

(Vạn Chương thượng)

Khổng Tử dựa vào lễ tiết mà tiến, dựa vào đạo nghĩa mà lui, bất luận được hay mất đều nói: "Để vận mệnh an bài!

Vạn Chương hỏi Mạnh Tử rằng: "Có người nói, lúc Khổng Tử chu du các nước, đến nước Vệ thì ở nhà của Ung Thư hoạn quan tín cẩn của Vệ Linh Công, khi đến nước Tề thì lại ở nhà của hoạn quan Tích Hoàn, chuyện này có thật không?".

Mạnh Tử trả lời rằng: "Chuyện này do những kẻ bịa đặt sinh chuyện đồn đãi, không phải là thật. Lúc Khổng Tử ở nước Vệ thì ông tạm trú ở nhà của Nhan Thu. Nể Tử Hà sủng thần của Vệ nói với Tử Lộ rằng: "Nếu như Khổng Tử đến nhà tôi ở, thì có thể có được chức vị khanh tướng của nước Vệ". Tử Lộ kể câu chuyện này với Khổng Tử, Khổng Tử chỉ trả lời một cách dửng dưng rằng: "Để cho vận mệnh an bài". Khổng Tử theo nghĩa mà tiến, theo lễ mà thoái, bất luận được hay mất đều nói: "Để cho vận mệnh an bài!". Nếu như ông ta thật sự đã ở nhà của Ung Thư và Tích Hoàn thì đó chính là

không theo lễ nghĩa, không nghe theo vận mệnh rồi"... Tôi nghe xong, quan sát lại những vị quan cận thần trong triều đều xem ông là khách vãng lai; quan sát kẻ sĩ từ xa đến mưu cầu quan tước thì xem ông là chủ quán trọ. Nếu như Khổng Tử thật sự đã ở nhà của hai người đó thế sao ông còn có thể là một Khổng Phu Tử đức cao vọng trọng nữa?".

Thường khi người ta hành sự, nếu có sự trợ lực hay chỗ dựa thì giống như mình rơi xuống nước mà thấy được cây gỗ nổi, dùng hết sức để nắm giữ, ít ai có thể dừng lại nhịp bước (thong thả) hay suy xét một cách thận trọng về tính chính đáng của nguồn gốc trợ lực. Nếu gặp phải nguồn gốc trợ lực xung đột với ý niệm (sự suy xét) của chúng ta, phải chăng chúng ta nên thỏa hiệp để thể luyện tâm tính.

Con người ta đại đa số là ham muốn những cái lợi trước mắt cho dù với lý niệm của đối phương có khác nhau, thậm chí biết rõ tính cách không hợp nhau, không tiếc vứt bỏ những nguyên tắc của bản thân để chọn lấy cái lợi trước mắt.

Nhưng một người có trí tuệ thật sự như Khổng Tử, tuyệt đối không vì những cơ hội thăng tiến mà hạ thấp bản thân cũng như kết giao với những người đạo đức kém. Bởi vì chí lớn có thể không có cơ hội phát triển trong lòng vì thiên hạ mưu cầu lợi lộc, không phải cứ cố công mong cầu thì có được, nhưng có thể đủ để chống lại những cám dỗ của ngoại vật, kiên trì theo đuổi lý tưởng của mình mới là bản thân thật sự có thể tuyển chọn. Đóng tốt vai của mình, không tham, không cầu,

giao mọi kết quả cho ông trời quyết định, điều này thật khó tu dưỡng biết bao.

Danh ngôn phương Tây

✧ Honore de Balzac: *"Dục vọng cám dỗ con người hơn thực tế thụ hưởng, những vật mong muốn có được hấp dẫn con người hơn những vật đã có".*



121

Nhân nghĩa lễ trí, phi do ngoại lạc ngã dã, ngã cố hữu chi dã, phất tư nhĩ hĩ

(Cáo Tử thượng)

Bốn đức tính nhân, lễ, nghĩa, trí không phải là nhân tố bên ngoài do ta rèn luyện mà có được, nó vốn là bản tính cố hữu của mỗi người, chỉ là chúng ta chưa từng suy nghĩ tìm tòi một cách có ý thức mà thôi.

Có lần, vào một đêm đông giá lạnh, tôi chạy xe trên con đường quốc lộ tối tăm, lúc phải băng qua con đường cao tốc thì động cơ xe lại từ từ giảm tốc độ cuối cùng thì dừng hẳn. Sau đó không khởi động lại được. Trải qua mấy lần kinh nghiệm tôi cũng biết nguyên nhân gây tai họa là gì, đành phải cởi mũ bảo hiểm xuống, dắt vào vệ đường chuẩn bị dẫn bộ đến cây xăng gần nhất, chỉ có điều là cây xăng gần nhất cũng phải đi đến 2, 3km nữa. Lúc tôi cố gắng hết sức đẩy chiếc xe cạn xăng đi về phía trước thì có hai cô gái đi mô tô chạy qua nhưng chẳng bao lâu sau lại quay lại, sau khi hỏi rõ vấn đề bèn bảo tôi ngồi ở đó đợi để đi mua xăng giúp tôi.

Lúc phải ngồi co rút chờ đợi trong gió lạnh, thật lòng tôi có phần thấp thỏm không yên, người lạ chưa từng gặp gỡ lại có thể tự nguyện mất thời gian quý báu của mình để giúp đỡ một người xưa nay chưa từng quen biết như tôi? Câu chuyện hay như vậy chẳng phải là chỉ điện ảnh hay phim nhiều tập mới thấy được hay sao? Trong lúc tâm tư tôi đang rối bời thì hai thiên xứ đêm đông đã xuất hiện trước mặt. Câu chuyện đã xảy ra lâu như vậy nhưng mỗi lần nghĩ đến sự việc đã xảy ra trong đêm đó, trong tôi như có luồng khí ấm áp xuyên thấu toàn thân.

Hai cô gái đó có thể cảm thấy mình đã làm một việc nhỏ không cần phải nhắc đến nhưng thật sự đã làm ấm áp lòng tôi trong khoảnh khắc đó. Trong họ tôi cảm nhận được tâm hồn cao quý mà Mạnh Tử luôn nhấn mạnh. Trong tình người, sự thành tâm thiện ý xuất phát từ bản năng của mỗi người không cách gì gọi tên được, nói ra chỉ có thể là những hành động được thôi thúc bởi những âm thanh của tâm hồn mà thôi!

Danh ngôn phương Tây

✧ *"Nếu không cảm giác được những nguyện vọng tồn tại trong trái tim mình thì chẳng khác nào như không có sinh mệnh".*



122

Phú tuế, đệ tử đa lại; hung tuế, đệ tử đa bạo. Phi thiên chi giáng tài nhĩ trù dã, kỳ sở dĩ hiểm nhược kỳ tâm giả nhiên dã

(Cáo Tử thượng)

Trong năm được mùa, hơn một nửa số đệ tử mặc dù có ỷ lại nhưng vẫn có thể hành thiện; trong năm mất mùa, thất thu, hơn một nửa số đệ tử trở nên tàn bạo và làm điều ác. Có hiện tượng như vậy không phải do bản chất khác nhau mà thực tại là kết quả của hoàn cảnh bên ngoài khiến cho tâm hồn con người bị sa ngã.

Liên tục mấy năm, khu vui chơi phát đạt vốn mang lại sự giàu có cho dân cư Đài Loan bắt đầu cảm nhận được luồng khí lạnh của nền kinh tế. Mối quan tâm nhất của mỗi người là làm thế nào để đảm bảo sự ổn định cho nền kinh tế. Kinh tế không phát triển, mọi nghề đều tiêu điều, người kiếm sống khó khăn ngày một nhiều hơn, tỉ lệ phạm tội mỗi năm cũng tăng lên. Bật ti vi, mở báo đều thấy nhan nhản những người không lạnh mà run, kẻ phạm tội liên tục gia tăng khiến cho mọi người không khỏi cảm thán: "Không khí thời đại không còn như ngày trước, lòng người không

còn thuần phát nữa!", nhưng cái gọi là nhân tâm từ trước đến nay không hề "cổ".

Mặc dù vật đổi sao dời thì cuộc sống của loài người cũng bắt đầu sống trong hang mà phát triển thành một thời đại khoa học kỹ thuật tiên tiến như ngày nay, loài người trước sau là như vậy. Vào thời đại của Mạnh Tử đã sớm biết được hoàn cảnh bên ngoài sẽ ảnh hưởng đến hành vi của con người. Một người sống trên thế giới này đều có những nhu cầu sinh tồn cơ bản nhất. Một khi anh ta muốn sống nhưng lại gặp phải vấn đề khó khăn thì không cách gì khiến cho anh ta sống an nhiên tự tại trong hoàn cảnh đó, để tiếp tục sinh tồn, đa số người vì cuộc sống mà không thể trở lại được con người mình trước kia.

Lúc vật chất đầy đủ, dư dả, mỗi người chỉ cần bằng lòng chi thì đều có thể dễ dàng có được những nhu cầu thiết yếu của cuộc sống. Thậm chí còn có thể dùng cho những nhu cầu hưởng thụ vật chất khác. Cho nên, cho dù có đem của cải của mình chia cho những người khác cùng hưởng thì cũng dễ dàng thực hiện. Nhưng, khi thiếu thôn vật chất thì những xung đột giữa người với người càng gia tăng. Do đó, những cảnh tranh giành xâu xé lẫn nhau hoặc lừa gạt, cướp đoạt cũng sẽ diễn ra thường xuyên hơn. Trong hoàn cảnh hiểm ác như vậy, đừng nói anh ta đem một ít của cải giúp đỡ người, cho dù bảo anh ta từ bỏ việc tranh đấu giành giật với người cũng đã khó rồi.

Khi con người bị hoàn cảnh kìm hãm thì họ không hề nhìn thấy mình nữa. Hoàn cảnh có lẽ có ảnh hưởng

quan trọng đến hành vi của anh ta, nhưng lúc bình thường cũng dốc hết sức để tu dưỡng bản thân, cũng là người có ý thức về những hành vi của mình, nhưng trong những hoàn cảnh khác nhau lại chỉ nghĩ đến những hạn chế của bản thân mình, dần dần khiến cho bản thân không bỏ đi được những dục vọng cũng như nỗi sợ hãi để trở lại cái thiên tính ban sơ không chút vẩn đục.

Danh ngôn phương Tây

✧ Roosevelt: *"Con người ta mỗi lần gặp mối nguy, mỗi lần gặp kiếp nạn hay tai họa thì như được sinh ra thêm lần nữa, những tri thức càng được mở rộng, đạo đức càng cao thượng, mục tiêu càng thuần khiết".*



123

Sở dĩ động tâm nhẫn tính, tăng ích kỳ sở bất năng

(Cáo Tử hạ)

Làm lay động tâm hồn, rèn luyện tâm tính, tăng cường năng lực để bổ khuyết những chỗ chưa đủ.

Chúng ta thường thích phát huy sự việc để phán đoán: phát sinh một số sự việc mà chúng ta cảm thấy là tốt cho nên chúng ta thấy vui vẻ, còn nếu tình hình không được như ý thì cảm thấy uể oải. Lúc vui vẻ thì dường như cả thế giới vui lây với niềm vui của chúng ta; lúc bi thương thì dường như cả thế giới đã vứt bỏ ta, chỉ còn lại linh hồn cô đơn đang giao chiến cùng quỷ dữ. Nhưng con đường nhân sinh vốn là con đường biến hóa đa đoan, bạn mãi mãi không thể nào biết được lát nữa đây sẽ xảy ra chuyện gì. Sự việc cứ lại lại đi đi mà chúng ta luôn phải ở trong đó để học tập trí tuệ của nhân sinh. Có một số người đường đời của họ gập ghềnh khó đi. Vở kịch dài của Nhật Bản có tên "A Tín" đã lấy người thật việc thật mà cải biến thành, trong đó nhân vật nữ chính phải đi một đoạn đường gian khổ, nhưng cô vẫn có niềm tin, kiên trì, lạc quan, trong muôn vàn

trắc trở. Cô quên thân mình một cách không oán trời không trách người, trái lại bài học đối diện thực tế lúc đó cuối cùng cuộc sống bản thân lấp lánh sắc màu rực rỡ.

Trong quyển "Người phụ nữ đầy dũng khí" có ghi lại truyện thời thơ ấu bị ngược đãi của mười lăm cô gái làm hồ sơ, trong đó có một người có kinh nghiệm chịu đủ mọi ngược đãi đã đổi tên thành "Cơ Triết Lại". Sau quá trình trị liệu gian khổ vẫn kiên định nói rằng: "Bất luận ở đâu, tôi đều tin tưởng mình cần có nơi để sống, chỉ cần tôi tận lực, sống hết mình, như thế cứ từng bước một tiến lên".

Điểm cuối cùng của sinh mệnh là lúc phải đối diện với cái chết thì muốn quay đầu lại xem xét thận trọng cuộc sống của mình, mỗi người đi trên con đường lữ hành đều chỉ đơn độc một mình, không người nào có cuộc sống giống bạn. Mỗi người trên đường đời của mình đều gặp phải những sự việc có một không hai, chỉ có bạn mới biết được sự việc phát sinh do đâu và cuối cùng bạn đã đem về cho mình cái gì. Lần sau nếu lại phải bước đi trong hang tối tăm, đừng vội vàng bước ra, cứ thử xem phong cảnh ở cuối hang, có lẽ cũng tự hỏi mình xem: "Lần này, cái tôi sẽ học được là gì?".

Danh ngôn phương Tây

✧ Romain Rolland: *"Loài người tuyệt đối không thể quay trở về quá khứ, chỉ có thể tiếp tục hướng về phía trước, kẻ quay đầu là vô dụng".*

124

Tận kỳ tâm giả, tri kỳ tính dã, tri kỳ tính tắc tri thiên hĩ

(Tận Tâm thượng)

Có thể đem cái tâm lương thiện mà thi hành thực tế, đó thật là đã hiểu được nhân tính, thật là đã hiểu được bản tính của con người, cũng là hiểu được thiên mệnh rồi.

Người đại biểu cho Nho gia thời Minh là Vương Dương Minh có một câu danh ngôn mà mọi người đều biết là "Tri hành hợp nhất". Tuy nhiên, nó giống như một khẩu hiệu được nhắc nhở liên tục trong quá trình phát triển của chúng ta. Nhưng quả thật người ta lại hiểu sơ sài. Do đó câu "Tri hành hợp nhất" này tuyệt đối không phải là một câu khẩu hiệu mang tính tri thức mà là một chân lý mà mỗi người nhất thiết phải tận dụng nó trong cuộc sống của mình.

Tôi nhớ có một lần có một con chó đen đến trước cửa nhà tôi, thân thể nó gầy còm, run bần bật, chốc chốc lại kêu lên tiếng kêu thảm thiết, thấy người thì vẫy mạnh đuôi, dáng vẻ nó thật đáng thương. Lúc đó, tôi đang khổ sở suy nghĩ tìm tòi cái gọi là "trách nhiệm", thật khó để đưa ra quyết định nếu sau việc này mình không thể gánh vác trách nhiệm đối với con người, sự

việc, sự vật, chẳng bằng từ nay đừng liên quan gì đến chúng.

Lúc đó nhìn dáng vẻ đáng thương của con chó, cân nhắc, đắn đo rằng trong nhà hoàn toàn không có điều kiện để nuôi chó, cho nó ăn mà lại không thể nuôi dưỡng nó, đến cuối cùng cũng không thể gánh lấy trách nhiệm vì nó. Cho nên, tôi đành đi vào phòng để thảo luận về tình cảnh đáng thương của con chó. Sau đó, anh Đường nhà hàng xóm vừa thấy con chó, không nói không rằng, lập tức vào nhà lấy cơm cho nó ăn. Điều khiến tôi ngạc nhiên là sau khi ăn no nê thì chú chó vẫy đuôi một cách thỏa mãn rồi lập tức đi ngay. Một mình tôi đứng trong đêm đen, tự nhiên lại thấy hổ thẹn, không biết làm thế nào để đối mặt với sự lãnh đạm của mình lúc đó.

Tôi nghĩ đến một câu nói trong quyển "Tây Tạng sinh tử thư" viết rằng: "Nếu như sự từ bi không nằm trong hành động thì không phải là sự từ bi chân chính". Khi tình cảm của chúng ta, thậm chí ngay cả khi trái tim đã thật sự cảm nhận được đều có thể dùng làm cái cớ để xem thường không làm, như vậy làm sao có thể có cơ hội nhìn lại lòng mình được?

Mạnh Tử nói với chúng ta rằng: Mỗi người thật sự có thể đem chữ "nhân" trong tâm thể hiện qua hành động, đó chính là đã hiểu được nhân tính, mà một người hiểu được trong tim mình có sức mạnh lớn lao thì tự nhiên sẽ hiểu được một tình yêu lớn trong trời đất đó là không có gì là không bảo bọc, không có gì là không đảm đương.

Danh ngôn phương Tây

✧ Rainer Maria Rilke: *"Nếu bạn cảm thấy cuộc sống thường ngày của mình quá nghèo khổ, đừng trách cuộc đời mà hãy trách chính bản thân bạn".*



125

Mạc phi mệnh dã, thuận thụ kỳ chánh; thị cố tri mệnh giả, bất lập hồ nham tường chi hạ

(Tận Tâm thượng)

Những cát, hung, họa, phúc trên thế gian đều chịu sự quyết định của vận mệnh, phải chịu tiếp thu chính mệnh; cho nên một người hiểu được vận mệnh sẽ không đứng dưới bức tường nghiêng sắp đổ.

Mọi người đều nói rằng: "Trăng có lúc sáng, lúc tối, lúc tròn, lúc khuyết; người có sinh, có tử, có phúc, có họa".

Một người sống trên thế giới này, có thể tuân theo những quy luật của mình, an phận giữ gìn và bầu bạn với những người mình yêu thương, tổ chức cuộc sống của mình là một việc rất ghê gớm rồi. Nhưng, phúc họa khó lường, có những việc sức lực con người không khống chế được, mà phải dùng hết sức mới có thể.

Những người sống trên mảnh đất Đài Loan, đặc biệt là người ở Trung Nam nhất định sẽ nhớ thảm cảnh của trận đại địa chấn năm 921. Trong tình huống không hề có tiên đoán, báo trước, một trận địa chấn tàn khốc

khiến cho nhiều người đang ngủ bỗng tỉnh giấc, kịp chạy ra khỏi nhà, trong gió lạnh họ không dám tin trời đất đang gào thét, thịnh nộ trước mắt mình, những người mắc nạn không chạy khỏi, thậm chí không còn nhìn thấy mặt trời vào ngày hôm sau, và cuộc sống của nhiều người đã bị viết lại sau đêm đó.

Trải qua thời khắc đó, chúng ta, những người còn sống sót mới thật sự hiểu được niềm hạnh phúc khi vẫn còn được hít thở như thế này.

Việc xây dựng lại sau thảm họa là một công trình khó khăn, nhưng chúng tôi vẫn kiên trì bền bỉ, từng bước gây dựng lại cái đẹp sau thảm họa. Và cũng từ đó mới hiểu rõ sự nỗ lực tự giác của biết bao nhiêu người, chúng ta dũng cảm đối diện với những đau thương mất mát mà biến cố bất ngờ đem lại, đồng thời làm cho khoảng cách trong mối quan hệ giữa người với người dần dần được gần nhau hơn. Rất nhiều người vì điều này mà xem xét lại giá trị cuộc sống và đôi khi thương tích trong chiến đấu lại hóa thành lời chúc phúc.

Cát, hung, họa phúc ngoài nhân tố con người ra thì tất cả đều do thiên mệnh, chúng ta sống trong thế giới này, đạo lý duy nhất bất biến chính là sự biến đổi không ngừng. Do đó, làm thế nào để đối diện với những thay đổi này, và những thay đổi này sẽ chuyển hóa thành trí tuệ của chúng ta, và đó chính là bài học lớn nhất. Sau khi chúng ta hiểu được đạo lý này, tự nhiên cũng sẽ hiểu được là chúng ta nên trân trọng cuộc sống quý báu này, đối với những việc biết sẽ nguy hại đến bản thân thì lẽ đương nhiên sẽ biết tránh xa.

Danh ngôn phương Tây

✧ Thomas Alva Edison: *"Chỉ có sau khi tôi biết được các phương pháp đều không tốt, thì tôi mới biết cách để làm tốt công việc đó là gì"*.



126

Vạn vật giai bị vu ngã hĩ. Phản thân nhi thành, lạc mạc đại yên! Cường nộ nhi hành, cầu nhân mạc cận yên!

(Tận Tâm thượng)

Vạn sự, vạn vật bản thân nó đã đầy đủ rồi. Phàm những sự việc khi quay đầu hỏi lại mình mà biết là thành thật không hư ngụy, chính là đã đạt được niềm vui không gì lớn hơn! Theo cái đạo những điều mình muốn thì làm cho người mang ra thực hành, thì khoảng cách giữa nhân và đức đã gần lắm rồi!

Trong thời đại mà ý thức dân chủ được đề cao, thì chúng ta thường suy nghĩ xem làm thế nào để đạt được sự bình đẳng thật sự. Trong đó bình đẳng có hai mặt, quan tâm đến những đoàn thể yếu và kiện toàn phúc lợi xã hội ... đều là những giai đoạn mà tất cả mọi người đều ôm lý tưởng là dùng hết sức để thực hiện mục tiêu đó. Nhưng, ngoài sự thúc đẩy bình đẳng của hoàn cảnh bên ngoài thì con người phải sống trong xã hội thì mới có được sự bình đẳng bất biến tồn tại. Có lẽ trên đường đời, mỗi người đều gặp phải những sự việc không thay đổi, mà trong một số sự việc cơ bản, tất cả

mọi người đều giống nhau. Một ngày của mỗi người đều có hai mươi bốn tiếng, cuộc sống của mỗi người thì có sinh, lão, bệnh, tử; ai cũng phải sống và đều tự do lựa chọn thái độ xuất xử của mình. Do đó, ở mọi tầng ý nghĩa, tất cả mọi người đều bình đẳng, mỗi người đều là một vũ trụ hoàn chỉnh.

Sự bắt đầu của mọi người đến với cuộc sống này là giống nhau, bởi vì lựa chọn cách đối đãi với bản thân như thế nào, lựa chọn cách tu dưỡng bản thân như thế nào, khởi đầu nâng cao cuộc sống đều giống nhau. Mạnh Tử nói với chúng ta, vạn sự vạn vật chúng ta đều đầy đủ rồi và chỉ đánh giá tiêu chuẩn của sự vật trong mọi chúng ta. Khi quyết định việc gì, chỉ cần suy xét chân thật, lắng nghe tiếng nói trong lòng mình, thử hỏi xem vì sao lại quyết định như vậy? Quyết định như vậy có đưa đến những kết quả khả quan không? Nếu bạn nghe trái tim đáp lời vui vẻ, đừng hoài nghi, đó chính là cách giải quyết sự việc tốt nhất.

Khi chúng ta ngày càng hiểu hành vi của bản thân, hiểu mối ưu tư của bản thân lúc đó chúng ta mới có thể cư xử với người khác một cách chân thành, và chúng ta càng nhận được sự thân mật trong giao tiếp tình cảm. Bởi vì, nếu tình cảnh làm cho mình cảm thấy khó chịu thì người khác cũng sẽ đau khổ như mình; khi tôi có người ủng hộ thì người khác cũng cảm thấy được an ủi nhau. Chỉ khi chúng ta thật sự hiểu được mình yêu bản thân mình thì mới có thể thật sự yêu những người khác.

Danh ngôn phương Tây

✧ *"Cuộc đời của mỗi người giống như một con cờ, mỗi con cờ đều có cách đi riêng, nếu như không có quy luật này thì cuộc cờ sẽ không thành".*



127

Nhân chi sở bất học nhi năng giả, kỳ lương năng dã; sở bất lự nhi tri giả, kỳ lương tri dã

(Tận Tâm thượng)

Một người không dùng năng lực có được qua học tập thì đó gọi là lương năng; không suy nghĩ mà vẫn biết được thì đó gọi là lương tri.

Trong xã hội mà khoa học kỹ thuật ngày càng phát triển thì tri thức càng phát triển cao độ, trực giác và tình cảm bị cho là tượng trưng của kẻ yếu. Nhưng lúc con người chào đời, chỉ có trực giác và tình cảm là bản năng có sẵn, còn tri thức thì được tiếp thu qua giáo dục sau này, theo logic hóa mà tư duy logic, sắc thái hiệu quả sẽ hòa tan một cách khéo léo trong mối quan hệ muôn vàn phức tạp giữa người với người. Trong cái thực giả ẩn tàng biến hóa thành một khối mờ ảo, tựa hồ cũng là sự thật nhưng không thể gọi thành tên.

Trong bộ phim "Mẹ kế" (Stepmom), Susan Sarandon đóng vai Jackie Harrison, một người vợ đau khổ cố gắng vượt qua cuộc hôn nhân thất bại. Julia Robert diễn xuất

vai nhân tình mới của người chồng, Isabel Kally là bậc thầy nhiếp ảnh trẻ tuổi nổi tiếng, nội tâm khá phức tạp. Jackie Harrison luôn phải nếm trải thất bại, cuối cùng thì Jackie Harrison vì sai lầm của Isabel Kelly đã khiến cho đứa trẻ bỏ đi, cô bất chấp tất cả, trước mặt đứa trẻ không hề che giấu mà vẫn phê bình Isabel Kelly. Lúc đó, đứa con trai nhỏ Ben đã nói một câu thoại kinh điển rằng: "Nếu như mẹ muốn con hận cô ấy, thì con sẽ làm theo mẹ". Trước ống kính máy quay, Jackie Harrison thức tỉnh. Cô ý thức được rằng, một người mẹ không thể thao túng niềm tin và tình cảm một đứa trẻ ngây thơ vô tội một cách vô ý thức như vậy.

Bộ phim vẫn tiếp tục chiếu, hai người phụ nữ muốn giành được vị trí trong trái tim của đứa trẻ mà không ngừng tranh giành nhau, cuối cùng thì cũng bằng lòng ngồi lại cùng nhau giải bày với nhau một cách thành khẩn. Jackie Harrison chẳng may bị bệnh ung thư và cô sợ rằng khi cô con gái nhỏ trưởng thành lúc xuất giá sẽ quên mất sự tồn tại của mình, còn người vợ nhỏ Isabel Kelly lo lắng khi giúp đỡ con gái Anna của người vợ trước mà trong lòng nó vẫn nghĩ đến người mẹ thân sinh của nó. Hai người phụ nữ sau khi thẳng thắn bày tỏ sự lo sợ của mình, mới phát hiện ra bản thân đều dùng danh nghĩa tình yêu để mong tìm tình yêu của đứa trẻ vô tội. Sau khi hai người nhìn nhau cười, Jackie Harrison nói: "Cô có thể không cần lựa chọn, cô có thể nhận lấy tình yêu của cả hai người".

Cảnh này khiến tôi nghĩ đến cách phán quyết đối với hành động đứa trẻ bỏ đi. Quan tòa trong câu chuyện

này đã dùng cách phán xét của đứa trẻ để cho thấy không muốn chiếm đoạt và làm tổn thương tình cảm của mẹ đứa trẻ. Tôi nghĩ, tình cảm bản năng không vụ lợi mới là tình cảm chân thực!

Danh ngôn phương Tây

- Richard M.Nixon: *"Sức mạnh của con người là trung tính, có thể làm tốt việc, cũng có thể làm hỏng việc".*



128

Quân tử hữu tam lạc, nhi vương thiên hạ bất dữ tồn yên!

(Tận Tâm thượng)

Một người quân tử có ba việc vui mà vui nhất là trị lý thiên hạ.

Con người sống trên thế giới này cuối cùng là để mưu cầu và thực hiện điều gì? Đối với một người mà nói, nhu cầu có mức độ cao chính là "Tự ngã thực hiện". Vào thời đại của Mạnh Tử, do tình hình chính trị rối loạn, mọi đau khổ đổ dồn lên đầu những người dân vô tội. Những phần tử tri thức được tiếp nhận giáo dục vốn có sứ mệnh ... có lòng thương người đồng thời cũng muốn chứng minh lý tưởng của mình. Để cải thiện cuộc sống của từng người thì phải chú ý đến cuộc sống của mình, cùng nhau viết nên những trang huy hoàng, rực rỡ trong lịch sử tư tưởng Trung Quốc.

Trong bối cảnh như vậy, đối với người tận tụy vì việc của xã hội, những nhà nho hết lòng đem sức giúp vua, giúp nước có thể có đủ cơ hội để nắm được thực quyền chính trị, khiến cho những lý niệm chắc chắn của bản thân trong hiện thực xã hội là điều mà bản

thân khó có thể thực hiện sao? Có thể đạt được mục tiêu cao xa to lớn của mình đó chẳng phải là khiến cho người ta vui vẻ nhất hay sao? Nhưng mục đích thực sự của nhân sinh lại lờ mờ như vậy, phải vượt qua bao nhiêu khó khăn chỉ vì muốn đạt được cái tham vọng cao xa to lớn đó? Mạnh Tử nói rằng: "Người quân tử có ba điều vui, mà vui hơn cả là trị lý thiên hạ". Như vậy, đối với Mạnh Tử thì cái gì là "lạc sự" của người quân tử?

Mạnh Tử cho rằng đừng bỏ gần tìm xa, ba việc có liên quan mật thiết đến cuộc sống của chúng ta, là nguồn gốc của niềm vui, chính là: trong gia đình cha mẹ còn khỏe mạnh, anh em không mắc phải tai họa gì; bản thân làm việc chân chính, không hổ thẹn với trời đất, cũng không có lòng dạ xấu với mọi người; thêm nữa có thế có được những người tài trong thiên hạ đến để bồi dưỡng giáo hóa để những lý tưởng và sứ mệnh cảm hóa của mình được chuyển tải một cách thuận lợi. Có thể đạt được ba việc có liên quan mật thiết đến bản thân tức là đã khơi được nguồn vui trong cuộc sống của bản thân mình.

Cho dù thời đại có thay đổi trong nháy mắt thì bản thân là một con người đi trên đường đời có thể gặp phải những vấn đề cơ bản như vậy. Mấy năm gần đây, sau khi Âu Mỹ và các nước khác đầu tư vào phát triển khoa học ở các nước thì cuộc sống khẩn trương bận rộn đã nảy sinh những mối lo và quan hệ giữa người với người ngày càng xa cách, rất nhiều người đã xét lại giá trị cuộc sống của mình. Trong cuộc sống của một người thì điều quan trọng cuối cùng nhất là gì?

những điều mà họ không ngừng xem xét lại đã được Mạnh Tử đưa ra câu trả lời từ hơn hai nghìn năm trước – người ta vẫn tiếp tục suy nghĩ về cuộc sống của mình và người khác.

Danh ngôn phương Tây

✧ Curie, Marie Sklodowska: *"Mong cho cuộc sống của bạn luôn luôn vui vẻ, đừng để một ngày trôi qua rồi mới tìm lại điểm đáng yêu của chúng, cũng không cần đem tất cả những hy vọng đặt ở tương lai".*



130

Cư nhân do nghĩa, đại nhân chi sự bị hĩ!

(Tận Tâm thượng)

Lấy tâm đặt vào nhân, hành sự xuất phát từ nghĩa người thực hiện được chí hướng to lớn của mình thì sự nghiệp đã đầy đủ rồi!

Bạn tôi gửi đến cho tôi một thư điện tử, trong thư tôi đọc được câu chuyện về Tào Khánh tiên sinh, người sáng lập ra Quỹ Sáng thế.

Năm 1980, ở Đài Đường sau khi nghỉ hưu, Tào Khánh cho rằng mình đã hoàn thành trách nhiệm với cuộc sống, những năm còn lại cuộc đời ông quyết định cống hiến cho xã hội. Sau khi đánh giá mức sống của các dân tộc vùng ven, Tào Khánh quyết định thành lập một tổ chức vì những người sống đời sống thực vật. Vì điều này mà ông đem toàn bộ số tiền hưu của mình "toàn tỉnh tẩu thâu thâu" ủng hộ cho những người sống đời sống thực vật cần được viện trợ. Nhưng lúc đó, ngoài ông ra thì vấn đề an dưỡng của những người sống đời sống thực vật chưa nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của mọi người trong xã hội. Lúc đi quyên góp, Tào Khánh đã không biết bao nhiêu lần bị những nhân vật làm việc văn phòng xem là kẻ lừa gạt, người điên, và họ đuổi ông ra.

Đa số người cho rằng lý tưởng của Tào Khánh là cao quý nhưng chỉ có sức lực của một mình ông ta thì không thể thực hiện được. Bởi vì, những tập đoàn giàu có cũng như chính phủ không ai chịu ủng hộ Tào Khánh.

Khi đến bước đường cùng, Tào Khánh đã một lần sụp đổ (hy vọng) cảm thán khóc thương cho sự lãnh đạm thờ ơ của hiện thực xã hội. Trải qua bao nhiêu mệt mỏi, ông bắt đầu nhớ lại câu chuyện "hai vị hòa thượng" và quyết định trở thành vị hòa thượng nghèo khó kia, trong hoàn cảnh vật chất vô cùng khốn khổ đó mới tiến hành thực hiện cái tình yêu và sự hoài bão của mình, vì những người có đời sống thực vật bị xã hội bỏ quên mà vẫn nỗ lực.

Cuối cùng, đến tháng 11 năm 1986, Đài Bắc thành lập Viện an dưỡng đầu tiên cho người có đời sống thực vật, người đầu tiên được nhận vào là cô Lâm Lệ Mỹ, công tác an dưỡng giai đoạn ban đầu không làm sao sáng thế có thể thiết lập để dần dần đi vào quỹ đạo. Tiếp đó, Tào Khánh bắt đầu quan tâm đến những người lang thang cơ nhỡ, vô gia cư. Đêm giao thừa năm 1991, Hội Sáng thế đã nghĩ ra cách đơn giản là trong đêm giá rét đó họ sẽ mang hơi ấm đến tất cả mọi người, họ mang cơm đến cho những người lang thang ăn giống như bữa cơm đêm giao thừa. Như vậy, Tào Khánh không ngừng mở rộng phạm vi quan tâm của mình, giai đoạn đầu là quan tâm đến vấn đề an dưỡng của người có đời sống thực vật rồi quan tâm đến người sống lang thang. Mấy năm gần đây bắt đầu phát triển sự nghiệp của mình đến những người già

mất trí ... vô số gia đình nhờ lòng kiên trì của Tào tiên sinh mà đã sang trang mới.

Tôi nhìn những dòng chữ chi tiết trên màn hình máy tính, trong lòng tràn dâng niềm xúc động khôn nguôi, tuy Tào tiên sinh đã đi trên con đường quá gian nan, nhưng ông đã dùng sinh mạng của mình để kiểm chứng câu: "Lấy cái tâm đặt tại chữ nhân, việc làm xuất phát từ nghĩa, người thực hiện được chí hướng vĩ đại thì sự nghiệp đã đủ lắm rồi!". Điều mà tôi có đủ khả năng để làm là tuyên truyền để cho những người bạn của tôi cảm động và tiếp tục làm nóng.

Danh ngôn phương Tây

- Johann Wolfgang von Goethe: *"Khi chúng ta cảm thấy vui vì đối xử với người xung quanh đầy thiện ý, lúc đó chúng ta mới sống thật sự".*



131

Nhân dã giả, nhân dã. Hợp nhi ngôn chi, đạo dã

(Tận Tâm hạ)

Nhân chính là đạo lý làm người của con người. Sự hòa hợp nhân trong bản thân mỗi người chính là đạo.

Chu Hy giải thích câu nói của Mạnh Tử rằng: "Nhân chính là điều trở thành đạo lý con người. Nhưng nhân là một đạo lý trừu tượng mà con người là một thể tồn tại cụ thể, lấy cái thân xác tồn tại cụ thể này để thực hiện cái đạo lý trừu tượng của nhân, đó chính là đạo mà Khổng Tử nói".

Chân lý không có cách gì diễn tả mà chỉ có thể thể hiện. Do đó, "dĩ thân chính đạo" (dùng thân thể để chứng minh đạo) chính là cách diễn tả chân lý duy nhất, muốn chứng minh chân lý thì phải hiểu rõ bản thân mình. Đi vào thế giới nội tâm, chân thực tiếp nhận diện mạo bản thân.

Quá trình thâm nhập nội tâm chính là quá trình tự phát hiện chính bản thân mình.

Những điều hướng dẫn dạy bảo mà chúng ta nhận được từ giáo dục chính là những kết tinh trí tuệ mà

ông cha ta ngày xưa phải dốc hết tâm huyết trải nghiệm cuộc sống mới có được. Bởi vì những trí tuệ này thật sự đã được trải nghiệm và chắt lọc từ cuộc sống mà nó không ngừng lặp lại trong quá trình trưởng thành của mỗi con người, chúng ta đương nhiên sẽ dựa vào đó để thực hiện và nó trở thành thước đo đánh giá cách làm việc của chúng ta. Nhưng sau khi chúng ta thực sự đã thể hội được cuộc sống thì mới hiểu được lời nói của người xưa trí tuệ và đẹp đẽ như thế và họ như được sinh ra thêm lần nữa từ trong gian khổ, mặt hiện thực giữa cuộc đấu tranh giữa lý trí và dục vọng đã bị tầm nhìn siêu việt làm cho lu mờ.

Cũng có lúc chúng ta bị dao động, khi đó chúng ta chỉ có thể dựa vào những điều góp nhặt từ cuộc sống. Trong quá trình như vậy, chúng ta phải luôn luôn tự hỏi chính mình đâu là chỉ tiêu tốt nhất.

Mạnh Tử nói "phản cầu tự kỷ" (hãy đòi hỏi chính bản thân mình), "vạn sự giai ngã bị hĩ" (vạn sự ta đã chuẩn bị đầy đủ rồi), chỉ có thể để hoàn cảnh cuộc sống thử thách thì chúng ta mới có cơ hội phát hiện ra diện mạo chân thực của bản thân mình, các chân lý của các bậc thánh hiền ngày xưa chắc chắn sẽ bị nghi ngờ chất vấn. Chỉ có tự thân cảm thụ sâu sắc những gì đã trải qua thì mới thật sự khắc sâu vào lòng được. Chỉ khi nào những phẫn nộ, căm ghét, đố kỵ xung quanh bạn bong lột ra thì lúc đó bạn mới phát hiện điều chủ yếu trong cuộc sống là chỉ có tình yêu, lúc đó, bạn thật sự đi trong cái "đạo" của Mạnh Tử.

Danh ngôn phương Tây

✧ Jean-Jacques Rousseau: *"Người có cuộc sống ý nghĩa nhất không phải là người có tuổi đời cao nhất mà là người có cảm nhận sâu sắc nhất về cuộc sống".*



132

Nhân giai hữu sở bất nhẫn, đạt chi vu kỳ sở nhẫn dã; nhân giai hữu sở bất vi, đạt chi vu kỳ sở vi nghĩa dã

(Tận Tâm hạ)

Người ta ai cũng có cái bất nhẫn, chỉ cần nhẫn tâm làm việc đó thì đó là nhân; người ta cũng có việc không muốn làm chỉ cần cố gắng làm nó thì đó là nghĩa.

Chuyện kể rằng: Có một ông vua của nước Ba Tư ra ngoài đi săn, khi đang nghỉ ngơi ở một nông trại thì gặp một cô thôn nữ. Vua ra lệnh cho cô ta lấy nước rửa chân, cô thôn nữ lập tức đi đến bên giếng lấy nước. Quốc vương rửa chân, tiếp xúc với làn nước âm ấm, cảm giác rất dễ chịu. Tiếp đó quốc vương muốn rửa mặt, cô gái lấy nước mát và ông cảm thấy mát mẻ. Sau cùng, quốc vương muốn uống nước, ngài lại ra lệnh cho cô gái đi lấy nước, nước cô gái mang về rất lạnh, quốc vương mới uống đã hết sạch và cảm thấy không có gì khoan khoái hơn.

Lúc này, quốc vương vô cùng hài lòng, thích thú và hiếu kỳ hỏi cô gái lấy nước rằng: "Sao nước ba lần cô mang đến nhiệt độ không giống nhau?". Cô thôn nữ trả

lời rằng: "Lúc ngài muốn rửa chân thì tôi lấy tầng nước trên mặt của giếng, nước được ánh mặt trời chiếu đến nên tương đối ấm áp; lúc ngài muốn rửa mặt thì tôi lấy tầng nước giữa mát mẻ; nhưng khi ngài khát nước thì ngài cần thông cổ nên tôi lấy nước ở tầng nước cuối mát lạnh của giếng!".

Mặc dù kết cục của câu chuyện không tránh khỏi việc nhà vua Ba Tư bị sự chu đáo, quan tâm của cô thôn nữ làm cho cảm động rồi ra sắc phong cho cô gái hiền diệu ấy làm vương phi. Nhưng phía sau câu chuyện đã thực sự nói rõ, đó là sự chân thành trong cách đối xử với nhau giữa người với người. Nước trong giếng thì nhiệt độ của tầng mặt, tầng giữa, tầng đáy không giống nhau, chỉ cần có một ít kiến thức thì mỗi người đều có thể biết được, nhưng trừ phi bạn có "dụng tâm", một trái tim biết quan tâm người khác suy mình ra người, lấy lòng đo lòng làm suy nghĩ của con người, bằng không thì không có "đả thủy đích trí huệ". Khổng Tử nói: "Kỷ dục lập nhi lập nhân, kỷ dục đạt nhi đạt nhân", tư tưởng suy mình ra người là điều quan tâm chung nhất, cơ bản nhất của Nho gia.

Danh ngôn phương Tây

- Honore de Balzac: *"Trên thế giới có những hạnh phúc mà bạn không tin nó có thể trở thành hiện thực được; nhưng quả thật lúc thực hiện nó giống như một tiếng sét có thể làm tổn thương thể xác và tinh thần của bạn".*